

VÕ DANH THỊ

HÀM-HÒA DIỄN-TRUYỆN

TUỒNG HÁT BỘI

(Tập I: Hồi thứ nhất)

TỦ SÁCH CỔ-VĂN

ỦY-BAN DỊCH-THUẬT

PHỦ QUỐC-VỤ-KHANH ĐẶC-TRÁCH VĂN-HÓA

Xuất bản, 1971

VÔ DANH THỊ

HÀM-HÒA DIỄN-TRUYỆN

TUỒNG HÁT BỘI

(Tập I: Hồi thứ nhất)

ĐỖ NHẬT TÂN

phiên âm và chú giải

✱

Nguyên bản viết tay lưu trữ tại

Chi nhánh Văn-khố Đà-lạt dưới số

GC 1011

TỦ SÁCH CỔ-VĂN

ỦY-BAN DỊCH-THUẬT

PHỦ QUỐC-VỤ-KHANH ĐẶC-TRÁCH VĂN-HÓA

Xuất bản, 1971

NHẬN XÉT VỀ GIÁ-TRỊ HÀM-HÒA DIỄN-TRUYỆN

Có lẽ từ trước tới nay ở Việt-Nam ta, chưa có một vở hát bội nào đã dài (12 Hồi), lại văn chương cầu kỳ như vở hát bội Hàm-Hòa. Bao nhiêu vở hát khác chỉ chừng năm ba hồi, phần văn chương cũng chỉ trung bình chứ không đặc sắc cho lắm.

Lâu nay người ta chỉ được biết vở tuồng KIM-THẠCH KỶ DUYỀN của tác-giả Bùi-Hữu-Nghĩa hay của Huỳnh-Mẫn-Đạt là loại văn hay, nhưng cũng chỉ ít hồi, so văn chương còn kém bộ Hàm-Hòa, dùng ít tiếng chữ không cầu kỳ lắm, vậy ta có thể coi bộ Hàm-Hòa là hay nhất về loại tuồng hát bội.

Hát bội là Bản Anh-Hùng-Ca thông dụng toàn quốc, nên cao đức tính cao quý của đạo làm người như trung hiếu tiết nghĩa, làm tấm gương sáng cho người đời soi để xử thế, trọn đạo làm người mới có thể toàn danh và toàn thân nữa, dù trước có khốn khổ rồi sau cũng được sung sướng. Đình đám Việt-Nam ta vẫn thờ thần diễn lối hát bội, coi như hình ảnh

của các đấng Sinh vi tướng tử vi thần, có nhiều công ân cho cả một thế hệ, bởi lễ đình-thần Việt-Nam đa số là các danh nhân, khi diễn ra những bản Anh-Hùng-Ca là trực tiếp hay là gián tiếp ca tụng công đức thần-thiên, hiện hình bằng những sự tích tiền nhân tương tự (khi tan giã đám phải diễn tích nào có sự tôn vương, có ý vì thiên hạ rối loạn cầu mong một vị Thái-bình chân chúa ra đời, như cuối vở hát có lời cầu chúc, người Nam-Việt vẫn hỏi nhau về đình đám đã tôn vương chưa, đó là điềm hay cho miền Nam-Việt sẽ có chân chúa ra đời).

Những lối hát khác, như hát chèo ở Bắc-Việt, ca cải lương của Nam-Việt mới đây, không hẳn là những bản Anh-Hùng-Ca, vì giọng hầy còn ủy mị, không hùng tráng gào thét như lối hát bội, thế nên thờ thần vẫn theo lối hát bội này, ngu những tính chất đấu tranh với chính trị dựa theo lịch sử, vậy lối hát này thuộc loại oai hùng và quý phái, cung vua vẫn có ban nhã nhạc, hẳn rằng vở hát Hàm-Hòa đã thuộc của hoàng-cung.

Về phần tác-giả bộ Hàm-Hòa không thấy ghi tên họ, chỉ thấy ở Chi-nhánh Văn-Khố Đà-Lạt, như thuộc của Thư-viện hoàng-gia, xem ra ở giọng nói miền Trung, người ta nghi tác-giả có lẽ là ông Đào Tấn, vì họ Đào làm quan ở Bộ Lễ, đã viết ra nhiều vở hát bội ở miền Trung.

Nay Phủ Quốc-Vụ-Khanh Đặc-Trách Văn-Hóa sưu tầm, cho phiên âm ra Việt-văn những loại sách cổ kể cả cổ kịch, đề quốc dân cùng thưởng thức, cho thấy những ánh sáng văn hay trong cổ kịch Việt-Nam, chúng tôi được phiên âm ra Việt-văn, cũng xin nhận xét ra đây về hai phần Cốt Truyện với Văn Chương, cho rõ giá trị sách này, sự tích tuy đã lược thuật ở đầu từng hồi, ở đây chỉ nói tổng quát những điểm

chính, về hành động của những vai trò cho rõ cái hay của sự tích, điểm tò thêm rực rỡ của văn chương:

1.— *Về phần cốt truyện.*

2.— *Về phần văn chương.*

Xin lần lượt nhận xét thiển kiến như sau đây:

I.— VỀ PHẦN CỐT TRUYỆN.

Sự tích có thực hay không có thực, chưa thể tra khảo hết sách sử Trung-Hoa, vốn xưa gồm nhiều xứ nhỏ rồi thành một nước to lớn, nay tác giả mượn vào sự tích hai nước Triệu, Yên, thuộc về phía Bắc Trung-Hoa, về triều đại nào ở đây chỉ dò ra ở vị đạo-sĩ Tào-Ân tu một non tiên, xưng là con cháu Tào Thừa-Tướng (Tào-Sâm, nếu là dòng Tào-Tháo phải xưng là Ngụy-Vũ-Đế), như vậy sự tích xảy ra có lẽ về Nam, Bắc-triều Hậu-Hán (cuối Tấn), vào khoảng Tây-lịch 420-469... Triệu, Yên chỉ là xưng theo tên cũ của những nơi đó tranh hùng, thuộc mấy lĩnh Sơn-Tây, Hà-Bắc (phía bắc Hoàng-hà) của Ký châu, khi địa phương thắng thế xưng vương, quốc hiệu theo tên đất cũ. Riêng về nước Yên vua xưng Khả-Hân, Hoàng-Hậu xưng Khả-Đôn, quan văn Cán-Ly Thừa-Tướng, võ tướng Triết-Mộc-Còn đều họ tên Mông-Cồ, và cũng có những tên họ Trung-Hoa, như vậy Mông-Cồ đã chiếm xứ Yên, xưng theo tên Trung-Hoa để rồi lấn đất Trung-Hoa, mà thôn tính nước Triệu gần đây trước, thế nên bên Triệu vẫn mật sát quân Yên là cường di (rợ mọi điên cuồng), Công-Chúa Mộng-Xà Nữ-soái cũng gọi là di nữ (gái mọi rợ).

Võ hát lấy bên Triệu làm chính, bên Yên giúp phản tặc để thừa cơ lấn đất của Triệu là tà, kết lại về sau Triệu thắng

tức Chính - nghĩa Quốc - gia đã thắng xâm lăng, thắng lại cho cầu hòa, đề tỏ ra khoan nhân không hỏi tội đã toan lấn đất, cho thấy văn minh Trung-Hoa thu phục nhân tâm ở khắp bốn phương, trở nên nhân giả vô địch. — Thế nên sự xếp đặt từng hồi có được có thua, kết lại cuối hồi bên Triệu vẫn thắng, hoặc bị đang ở thế nguy vẫn thấy những niềm tin tưởng là chính phải thắng tà, sự xếp đặt ấy khi xem đến từng hồi sẽ thấy, nay hãy xét qua về những dụng ý ở trong một tác phẩm này để cho rõ giá trị:

- a) Tác phẩm nêu cao trung hiếu, đề tôn quân thân thượng.
- b) Chiến cuộc có thành có bại để phân biệt chính tà.
- c) Điều kiện thần tiên, để đưa lại mối duyên ngang trái.
- d) Được không kiên thua không nhụt, để đem lại sự hàm-hòa (đều hòa).
- e) Những nam nữ anh hùng xuất sắc.

Sẽ nhận xét rõ những đề mục ấy ra đây:

A. TÁC PHẨM NÊU CAO TRUNG HIẾU, ĐỀ TÔN QUÂN THÂN THƯỢNG.

Gây hấn từ Trấn-Tướng Vu-Lượng phản vua Triệu, báo thù cho cha mẹ gia đình bị giết ở kinh đô, sẵn binh quyền biên trấn xưng vương, đánh phá châu quận gần đây, thế là chỉ biết có hiếu với cha không trung với chúa, lại gặp ba chị em Chi, Huệ, và Quế-Khanh (trai) quyết đánh bắt Vu-Lượng, cho được nên trung và hiếu lưỡng toàn. Hồi thứ nhất chị em

nàng đánh úp ban đêm bắt được Vưu-Lượng, rồi y nhờ phép ma trốn thoát được ra. Hồi thứ năm bị Quế-Khanh bắt được lần nữa, không ngờ y lại thoát được ra, lần thứ nhất chị em vì trung quân giúp cha mà bắt được giặc; lần thứ hai chị em nàng vì trung quân lại hiếu phụ, quyết trả thù mà lại bắt được họ Vưu, đến lần thứ ba Vưu-Lượng, Quế-Khanh cãi lẽ với nhau đều vì chữ hiếu ở hồi cuối trót, họ Vưu có nói:

Phục phụ thù là ai cũng như ai :

Cũng đều Tận tử chức mần rứa mà sao đó còn trách đó ?

Hà y, bởi vậy nên ta Lòng nểm mặt là chẳng nài tân khò ;

Ai ngờ Vận lắm than nên chẳng ngại gian lao !

Dầu nát thân đi nữa nước cật hãy còn xao, thay !

Huống chi là Mới thất thế quai hỉ lá gan nào đã động ?

Cha chả còn phải nói Bàng bay bông là bốn phương đi dễ túng,

Chẳng qua là tao Hùm lắm sa đi nữa là chút dẫu cũng hãy còn.

Quyết cùng nhau nhất một nhất tồn ;

Hãy đua sức coi thử thực ưu thực liệt. Thôi !

Vưu-Lượng tuy hiếu, nhưng lại không bằng Quế-Khanh đã hiếu lại trung, mới có hồn Minh-Kỳ-Phong hiền linh giúp con báo oán, Minh-Quế-Khanh bắt được lần cuối trót, Vưu-Lượng bị trói thể mà tự phá thoát ra, rồi lại tự biết có thể cùng đồ, tự sát không để cho quân địch giết nỗi thân mình với hùng tâm tráng chí.

Thấy rằng Vưu-Lượng bởi hiếu phục thù, trời cũng đề

cho sự hiểu ấy được nên, chỉ hùng kia được toại một thời gian, như chẳng ai làm gì nổi cái đạo hiểu của con người vậy, thế nên đã được một cường quốc (Yên) sang giúp, và lũ thuộc hạ trung thành, song le cái hiểu kia đã phản cái trung, như kẻ phản thần mượn gượng cái hiểu, để cho sự xuất hữu danh, đến điều khi khởi loạn phải thốt ra câu hỏi:

Ngã binh hà dĩ thế hề;

Chư tướng khả tu định thử?

Là binh ta lấy danh nghĩa gì để đem đi đánh lại triều đình, các tướng hãy nên định điều đó, bọn thuộc hạ biết ý chỉ còn bàn là Chủ-Tướng hãy xưng vương bá để phục phụ thù, sự bất trung dù mượn ở cái hiểu kia, vẫn không địch nổi mạng lớn của vua Triệu. Họ Vưu tuy không địch lại mạng lớn vua Triệu, cũng làm tàn hại theo chí tung hoành của một thời gian.

Trong sách dạy: Bách hạnh hiểu vi tiên, đề xét đến cái hiểu họ Vưu tuy thuận lẽ, song thiếu niềm trung biến ra kẻ nghịch thần, mới sui ra giết Minh Trấn-Tướng để ba con cái họ Minh quyết chí báo thù, đổi lại cũng vì chữ hiểu thêm cả chữ trung được thuận lẽ hơn, cuối cùng họ Vưu phải tự sát, may còn sót đứa con đem đi nấu ừn, khiến Minh-Quế-Khanh không tận diệt, ừn cũng lòng trời còn chứng cho họ Vưu bởi hiểu ấy nên không nở rút.

Trời nào hại ai trung hiểu, khi Chi-Khanh theo cha bị giặc vây giết, cha bị chết trận nàng vừa cấp thây cha vừa chống đỡ để chạy, trong vòng vạn tử nhất sinh ấy vẫn thoát nổi ra; cho đến cả khi gặp quân Yên dùng phép ma làm bao kẻ chết, vẫn không hại nổi chị em nàng, do tận hiểu tận trung như có thần linh mặc trợ.

Một khi phải xử theo trung và hiếu, như trường hợp họ Vũ thấy cũng khó khăn, theo đạo-học đối với ba bậc trên là Quân, Sư, Phụ, thì quân là vua phải đề lên trên, tức là tôn vua hơn thân cha vậy, thầy dạy học là bậc người hiểu biết đối xử lại được dễ hơn ít khi xảy ra rắc rối, người thường không biết vội cho sao vua lại ở trên hết, khi xét ra mới hay rằng, một nước phải có một ngôi lãnh đạo tối cao, điều này thấy rõ ở khi nước loạn thiếu vị lãnh đạo xứng đáng, không tìm ra được một vị lãnh đạo anh minh cứu cả quốc-gia, chừng ấy chỉ bị loạn mãi, mới thấy vị chân chúa đáng ở ngôi trên quan trọng hơn cả cha mình, mặc dầu cha mẹ đẻ ra con nuôi dạy nên người, nhưng chỉ biết lo cho nhà mình, chứ đâu được như vua lo chung cho cả quốc-gia.

Ta thấy vua Triệu ở vở hát này, xuất hiện mới đầu (hồi 2) đã nói ra câu :

Thủ thành văn võ kiêm thi ;

Chế trị ân uy tịnh dụng (xem chú giải hồi 2).

Chỉ mười hai chữ ấy đủ thấy đạo làm vua cao quý và tôn trọng đến nhường nào ! Do đấy ta được thấy vua Triệu rõ ra một vị anh quân diễn ở các hồi, một vua văn minh ở đất Trung-Hoa, đã thu phục được thói hung cường của xứ Bắc-địch (rợ Mông-Cổ), không cậy thắng mà cho hòa hiếu.

Quân đã ở trên thì Vũ-Lượng không nên phản vua Triệu, như khi Vũ-Phúc báo tin cha chàng bị giết đi có dặn :

Đồng gia chu lục vậy nên tôi cô mai ế ;

Dịch tự đào tai bất khả kê ! (xem chú giải hồi 1).

Thế là cha chàng bị giết có dặn con nên đổi họ lánh đi,

không nên đề chịu chết, nhưng chỉ Vưu-Lượng đã thốt ra từ trước là :

Riêng tướng hãy nhờ hậu lộc ; (lộc vua)

Nên còn chưa nỡ tha tâm ! (làm phản)

Chớ ỷ, Hãy chờ khi kinh ngạc rợn tăm ;

Còn phải nói, ắt là Cũng phải chí côn bằng ra sức.

Thôi mà !

Rõ ra họ Vưu nuôi mộng Bá-vương từ trước, nhân khi cha chết càng có cơ phản lại triều-đình, gọi là báo hiếu song vẫn chưa đúng lẽ mới thất bại về sau, lại được thấy dụng ý sâu xa của vở hát bội Hàm-Hòa, nhằm một đích tồn quân thần thượng.

Cứ xem toàn thể bộ Hàm-Hòa tả ra không một vai nào là bất trung, có lẽ người soạn vở không muốn có một vai trò nào bất trung để diễn ra cho vua quan thưởng thức, chỉ thấy tôn quân không mấy kẻ phản nghịch, vì có kẻ phản nghịch nghe nó làm sao ấy. Này đây, bên Triệu toàn những trung thần, từ Tạ-Huy, Vi-Trình, Triệu-Gia, chị em Chi-Khanh, Trọng-Đạt, chỉ có Trương-Liệt sa vào thế bất đắc dĩ phải hàng Yên mà không thể trách, sau gặp Quế-Khanh mừng y cũng phân trần, cả Tề-Lương bị họ Vưu hiếp rồi cũng thực tâm về với Triệu là chủ cũ ; thì bên Yên cũng vậy không một kẻ phản thần, chỉ có Triết-Mộc-Còn khi bị bắt, Triệu soái lại tha chết cho về, rồi Triệu nhờ lấy trộm lệnh-kỳ để cướp lương binh Yên, Mộc-Còn cũng chỉ đáp ơn một lần, rồi gửi thư xin về sau không dám nghe lời đề hại xứ sở là vẫn trung với quốc-gia (hồi 3) ; sau nữa đến Dương-Anh-Tuệ giúp Huệ-Khanh lại là đặc biệt của một cô gái rất tài tình, giúp địch vì tình không quên cố quốc, gửi bức Tâm-Thư cho Huệ-

Khanh vừa giọng cầu xin lại đe dọa, khiêm tốn lại kiêu hùng, đến điều đề quốc-gia trên tình-yêu nữa, sau chuyển lòng vua Triệu, cũng như Sại-Trần muốn đòi bên hòa hiếu vừa hiếu lại vừa tình, tóm lại Hàm-Hòa xuất hiện đều những con người trung hiếu đề tôn quân thần thượng, diễn ra cho hoàng cung thưởng thức, không những hai nước Triệu, Yên có những trung thần, họ Vũ xưng vương cũng có những tôi trung nữa, khi Vũ-Lượng nói với Vạn-Phương :

**Ngã Vũ-Lượng vi nhân tử, duy chỉ ư hiếu, ư hiếu ;
Nhĩ Vạn-Phương tác quốc-sĩ, duy báo tương tri, tương
tri !**

(Xem hồi 12 bọn Vĩnh-Trung chết để lấy đầu trao đầu họ Vũ bên ở trên thành), đủ biết dụng ý của một bộ sách.

B. CHIẾN CUỘC CÓ THÀNH CÓ BẠI, ĐỀ PHÂN BIỆT CHÍNH TÀ.

Hai bên Triệu, Yên giao chiến thua được luôn luôn, có thể đồng tài đồng lực, ngoài số nam nữ anh hùng niên thiếu, còn những lão tướng như La-Bái-Chú, Dương-Hậu của bên Yên. Ganh đua nhau bằng võ dũng, lại phép thuật, cả cơ mưu, có những lối du kích, gián-điệp, tung tin,.. đủ mọi mảnh lối.

Đan cử những trận đánh lớn cho rõ chính thắng tà, hồi đầu Phó-Tướng họ Vũ Đường-Đại-Dũng chết, chàng giúp họ Vũ đặc lực cả em gái là Diệm-Nga cậy phép Âm-Ma, chàng không nghe vợ khỏ vì can gián phải chết, rồi chàng cũng thân bại danh liệt, để làm gương cho những kẻ trợ Kiệt vi ác. Hồi đầu họ Vũ cũng bị bắt ngay.

Hồi thứ hai Minh Trấn-Tướng bị chết trận, trước đó ông đã mơ thấy Thiên-Sứ gọi về Trời, tuy số chết của ông còn để lại cho con mỗi thù giết địch, trận đánh ác liệt binh bản bộ của Trấn-Tướng bị vây hãm bất thần, chưa kịp báo binh triều tiếp viện, bị thua là lý dĩ nhiên, vậy nên linh-hồn ông vẫn theo báo oán, điều đó không phải chính đã thua tà.

Cuối hồi hai binh Yên giả danh cứu Vu-Lượng, để xâm chiếm nước Triệu, từ đó hằng được thua luôn, hồi thứ ba Triệu soái giáp trận với Yên soái Mộng-Xà chàng đã đem lời lẽ phải trái ra hỏi theo tiên lễ hậu binh :

E Yên nữ ! Ta coi như Nương-tử :
Đã dự trang phong hóa túc ung ;
Thế cũng biết binh nhung thuận nghịch ?
Chớ nàng hãy nghĩ lại đó, nàng coi có phải a ?
Thả lưỡng quốc là giao hòa tự tích ;
Rằng mà đến nay lại
Trợ Vu-gia mà bội ước nữa là hà do ?
E khi không mà Tới ngã bang trăm tướng đoạt tù ;
Nên bôn-soái phụng từ phạt tội. Đây !
Như Yên quốc bây giờ Bằng biết lẽ vọng vi tự hối ;
Thời Khá bày tình cải khẩn hòa. Đi ỳ,
Nhường ấy là mới rút can qua ;
Chớ Chẳng vậy ắt khôn phân ngọc thạch. Thời !

MỘNG - XÀ viết :

Này Nom trạng mạo cũng ra người nhã khách ;
Đó mà, rằng mà
Nghe ngôn từ thói nhiều tiếng khi nhân !
Lắm ả, Triệu soái, rằng mà người không nghĩ lại đó,

ngươi coi như Di Triệu bang chẳng là thế lực mười phần ;

*Mà Tróc Vưu-thị không xong đi tầm tu đà biết mấy ?
Đó chẳng ? Bởi rứa nên nước ta Lý tuất nạn cứu tai là
đúng vậy ;*

*Rằng mà ngươi Lờn biếm nhân mà khoa kỹ đã phải
chưa ?*

*A, ờ mà cũng chẳng nói chi đến thằng Vưu-Lượng
nữa, ta nghĩ lại.*

Thả ngã bang là binh túc lương dư ;

Thừa thử cơ hội cũng là nên

Tính lân quốc cho thế hùng lực quảng.

Rõ thấy quân Yên nhân cơ hội đề cướp nước Triệu, càng thấy họ Vưu phản chúa biến ra công răn (Mộng-Xà) về cắn gà nhà, trận ấy hàng trăm hiệp Yên soái đã thua. Cuối hồi thứ ba Tạ-Huy bị hùm công đi chỉ là sự xếp đặt cơ trời đem lại thần-tiên ban phép-thuật, do đấy vua Triệu thân chinh, Triệu-Gia thay thế mời được ba chị em Chi-Khanh và Trọng-Đạt, sang hồi thứ tư bên Yên cũng thêm cha con Dương-Hậu, đều xuất hiện đa số anh hùng, vua Triệu đem năm đạo binh đi, các tướng chỉ thường tài mà thôi.

Hòa-Thục Phu-Nhân tức Sại-Trần vợ Nguyên-soái Vi-Trình, là ái nữ Cán-Ly Thừa-Tướng bên Yên, kết duyên từ khi hai nước hòa thân, cũng tòng giá vua Triệu để sau thông sứ. Vua Triệu xuất sư hồi thứ bốn, tới nơi phong quan cho ba chị em Chi-Khanh và cả Trọng-Đạt, vua ngự ở Đồng-quan dinh Trấn-Tướng Trang-Lệ-Đình, vua Triệu trước hãy tỏ ý thông hòa, mới sai Hòa-Phục Phu-Nhân đi Sứ :

Cán-Ly Phu-Nhân y ! Phu-Nhân tu phụng mạng ;

Yên trại cấp tương thành.

A, như Phu-Nhân tới đó Khá uyển từ lợi hại trần minh ;
 Tu gia ý chiến hòa biện thuyết a,
 Phu-nhân nói cùng Mộng-Xà cho rõ rằng, ý ta muốn
 mần rằng cho Hai nước thủy giao lân cổ kết ;
 Đặng chi Muôn dân đều an tức hàm ninh !
 Nó mới đành ỷ, ta cho bởi vậy nên nay
 Chẳng nghĩ đều phụ ước cầu bình ;
 ta Muốn chung dạ tiến minh tức chiến.
 mà thôi nó, Phu-Nhân biếu Mộng-Xà rằng :
 Khá khuyên lượng phụ-vương tác thiện ;
 Mới đành lòng quả đức tuy hoài ! cho,
 vả Phu-Nhân chẳng là sinh trưởng Yên ban lai quy
 ngã quốc, cố cự chi tình hà nan khải sĩ hà ? Thử
 hành Phu-nhân phải gắng lấy nghe.
 Làm sao cho bĩ thử tương bải,
 Vậy mới đặng công tư lưỡng tiện. Cho

Sại-Trần ăn cần vâng lệnh, vua còn cho hai nữ-tướng
 Chi, Huệ-Khanh đã kết nghĩa với nàng đi theo hộ vệ, thấy
 rõ vua Triệu hiếu hòa, thế mà khi Mộng-Xà nghe tin Sứ-
 giả ấy đến, cho binh sĩ bày sẵn trận gươm đao đe dọa
 đã, khi lữ Sại-Trần tới Mộng-Xà chỉ cho một mình sứ giả
 vào, hai nữ tướng bị giữ một chỗ, Sại-Trần phải chống đỡ
 ba vòng gươm đao mới vào tới Soái-đường, chào hỏi thông
 danh Mộng-Xà còn nghi là gián điệp, sau trần tình phải
 trái Mộng-Xà đã nói thẳng ra giúp họ Vưu đề chiếm nước
 Triệu, lật mặt ngay với Sại-Trần bắt khám xét người, hất bỏ
 mũ phượng làm nhục sứ mạng, Sại-Trần chống lại may có
 Lệ-Trình-Khanh chị em ngoại ra sức cứu, hợp cùng chị em
 Chi-Khanh, Huệ-Khanh khi xảy chuyện, Mộng-Xà hung hiểm
 không giết nổi lai sứ, lại phạm luật ngoại-giao càng gây ra

nhiều tội ác, sau đó gửi bức thư kêu ngạo làm vua Triệu giận dữ, song còn để đó đợi sau này, thấy rõ bèn Yên bắt chính.

Hồi thứ năm trận đánh lớn xảy ra, Mộng-Xà cho Dương-Hoan lọt vào trại địch lại bị phản gián, Yên soái bị vây hãm, Vu-Lượng bị bắt, sau Trinh-Khanh cứu thoát Yên soái, do tướng lệnh Triệu tha cho vì vậy Trương-Liệt bị kẹt phải hàng Yên, trận này cảnh cáo Mộng-Xà đưa thư ngạo mạn lại hại đến sứ giả.

Hồi thứ sáu Triệu thua, Vu-Lượng thoát ra, Huệ-Khanh bị bắt, Mộng-Xà hẹn lấy Dương-Hoan, hồi này mất đi sẽ phỏng đoán sau đây.

Hồi thứ bảy Huệ-Khanh giả vờ lấy Dương-Hoan, lão tướng La-Bái-Chú giở mưu, ly gián được nửa số Triệu binh cô lập tại thành Triều-ấp, đề tung tin lung lạc bèn Triệu làm vua Triệu phải thua, cùng đường nhảy xuống khe suối, may có ván gỗ đỡ lên không đắm chìm dưới nước, tướng Yên La-Trường-Dững ra điều kiện vua Triệu đầu hàng, nhà vua khảng khái chẳng tha chết không chịu. Đã gặp may ván gỗ đỡ lên này còn hy vọng gặp cái may khác, đương lúc Trường-Dững vây vua Triệu, La-Bái-Chú tới thấy phải than mạng vua Triệu, họ La không tha con là Trường-Dững sau còn bắn tới, giữa con nguy gấp Tạ-Huy phóng ngựa tới, đánh Trường-Dững bị thương phải rút quân, rồi cứu giá vua Triệu, chúa tôi mừng rỡ hỏi ra, mới hay Tiên-sư đã cho ván gỗ bay tới cứu nhà vua. Sau đó La-Bái-Chú về than với nữ-soái Mộng-Xà về mạng vua Triệu không làm gì nổi, chỉ hao tổn sức nằm trong cơ chính chẳng bị tà (cứu vua Triệu vào hồi thứ tám).

Hồi thứ chín, một mình Tạ-Huy đánh tan năm tướng, Mộng-Xà bực tức đi đánh lên cũng không thành, sau bày trận

Âm-Tài giở đến bùa phép quỷ, bèn tà dùng đến phép tà khiến đạo cao nhất xích ma cao nhất trượng, làm Quế-Khanh, Trọng-Đạt sắp sa cơ như hồn vị tỳ-tướng trước, may được hồn linh Kỳ-Phong yểm trợ cho nên nằm trong trận vào chỗ kín, lại thấy thần tà chẳng hại người ngay.

Hồi thứ mười Huệ-Khanh ở bên Yên nghe tin em và chồng sa vào ác trận, phải nghĩ cách cứu ra bằng một cách khó khăn, lấy làm sao được sách Âm-Ma để đem về Triệu xem ra phá trận, không ngờ việc rất khó được thành. Từ chỗ vào hầu nữ-soái Mộng-Xà lấy lòng cho được tin tưởng, để theo sát bên mình đã được như ý, Mộng-Xà cho ngủ trong phòng, đến khi ý định lấy trộm sách báu, ngờ đầu Mộng-Xà tự giở ra xem, lại bỏ quên ngủ mất, nàng theo rồi đêm ấy lấy luôn, chỉ còn có nước trốn về là xong, sau khi vỡ ra sự mất sách báu nhân đó nàng xin đuổi quân trộm cướp trốn đi, Mộng-Xà khi biết ra thì sự đã rồi, đuổi đánh cũng không lấy lại được nữa, Huệ-Khanh đã trở về bên Triệu, Tạ-Huy xem ra mà phá tan trận Âm-Tài.

Âm-Tài trận pháp biến ảo thiên phương, như nữ-soái nói ra và Tạ-Huy cũng nhận thấy, quân Triệu đã thiệt mạng bốn tướng với số tùy quân, đến khi Quế-Khanh, Trọng-Đạt tuy có bùa hộ mạng là không thể chết, nhưng cũng không tìm được lối thoát, may có hồn Minh-Kỳ-Phong hiển linh giúp cho con cháu mới được nằm yên một xó, đó là tà không hại nổi chính, nữ-soái không ngờ bọn này sau được thoát, bọn Triệu soái cũng không ngờ về sau hai tướng lại được thoát ra, cho thấy rằng bọn tà ma dùng quỷ thuật đến đâu, cũng không làm hại nổi bậc người chân chính, nếu xưa nay những bọn tà ma dùng những ma thuật để hại nổi người đời, thì cõi đời này chỉ còn lại giống yêu ma, làm gì còn có loài người để sống theo nhân đạo nữa.

Hồi thứ mười một, Trinh-Khanh ra trận bị bắt sống, Mộng-Xà uất lên không thể làm sao được nữa, nào hao binh tổn tướng, nào sách bấu mất đi, nào mang tiếng con người gây chiến có tội lắm rồi, thế nên nàng đành liều cũng phải liều ra trận, biết rằng không địch nổi có khi bị hại, nhưng vẫn phải liều mới dấn lại lão-thần La-Bái-Chú liệu sẽ cầu hòa, nàng chắc mình không thể thắng, đó là con người cuồng bạo qua cơn thử thách, mới nhận nổi ra phải trái chính tà, để kết thúc lại một cuộc chiến trận.

Hồi mười một, Mộng-Xà bị bắt, dẫn về trại Triệu phải lượn qua ba vòng guom đảo rất nhọc nhãi thay, khi nữ-tý muốn khóc:

Luống quyết chịu xông pha trận nhận ;

mà Nữ chẳng ra cần đao phòng loan !

Cho đành tận, ôi thương hại !

Đến đổi này đà chi xiết năn than,

Sui lòng tớ khôn cùng chua xót lắm Công-nữ ôi !!!

Mộng-Xà thấy vậy cũng đành than là tự tác tự thọ, khi xưa bắt Sại-Trần lượn qua đao kiếm, nàng cũng chẳng nề giống nòi, nữa là nay địch quốc bắt đặt mình làm nhục, còn trách làm sao cho được? Anh em Vương-Vi-Trình cứ theo phép nước đề trị tội nàng, may được Tạ soái y lời thầy Tiên dạy giữ cho thể diện:

Tặc cứ khỏi nghi định nghiêm hình ;

Nó mới phải nó, nhưng mà nó là

Yên Công-nữ ta phải thiếu tồn cự thê !

Mấy chớ, chớ như Nếu khiến quân nhân nó xuất đề ;

Nầy kha ! Ta e chưa訂 hợp thể lắm mà, Trinh-Dũng Tướng-quân ! Giờ thôi thôi

Phải phiền nữ-tướng thân hành.

Không để quân lính phạm tới nàng khi trời buộc, nhờ nữ-tướng để đàn bà họ trời buộc nhau, có phần biệt đãi ở trong nữa, Mộng-Xà thăm phục nói ra :

*Ừ ừ phải mà Lời kia đã đáng, đã đáng :
Dạ nọ cũng đành, cũng đành. Lắm mà !*

Đề đến nỗi này mới nhớ lại lời Tạ-Huy khi mới giáp mặt ở chiến trận khuyên nàng hòa mình như cũ thì :

*Nhường ấy là mới rút can qua ;
Chớ Chẳng vậy ắt khôn phân ngọc thạch. Thôi !*

Cơn lửa binh vẫn ngọc đá bị thiêu hủy như nhau, thì đây bị tù binh Công-chúa nữ-soái cũng như binh sĩ vậy, khiến cho lúc bị tù này mấy nữ tỳ-tướng của Mộng-Xà ngao ngán :

*Ờ, như bà tôi là Minh vàng ngọc chưa hề mang lụy :
Ai ngờ đến nay lại mắc những cái vòng to lớn, mần rí, cái cúi lưng tưng mần rí, thương hại
Chốn buộc giàng mà chịu sao xong !*

MỘNG - XÀ viết :

*Việc tao làm tao chịu đã đành ; mà chớ như bay lại cho
Tình dẫu thiết đi nữa tình thương chẳng hạp.*

Mộng-Xà tự biết tội mình, cũng chắc sau không thể chết còn xem duyên số ra sao với Tạ-Huy, sau khi vua Triệu nể lời La-Bái-Chú cũng như một số nữ-tướng cầu xin nàng đã được tha, vua Triệu khuyên răn Mộng-Xà mới bãi phục, phủ phục tâu lên :

*Ừ nghĩ lại hèn chi mà Nhân năng huấn bạo hổ ;
Còn Tín khả cập đồn ngư !*

Ngập ngừng một lát rồi tâu lên :

Dạ dảm dặt : Tội vi nghịch dĩ tri thậm cự :

Nhưng mà nhờ ơn người

Ốn khoan nhiều thù giặc tối đa !

Lắm, dạ Đê đầu cứu khấu vương-gia ;

Bái thủ tam đa Phong chúc !!!

Mộng-Xà đã nhận lỗi rõ ra như vậy đề chứng cho Yên quốc là tà, sau khi vua Yên được sự hòa minh cũng thủ tội với vua Triệu :

Thưa Quý-Vương ! Như quả-nhơn

Hàn minh ấy đã ăn năn sự trước ;

Còn Trợ bạn rầy lại lắm lẽ chuyện sau.

Nữa mà, di Đê cho quý bang viễn thiệp hà xu ;

Thời Thiệt bất cốc tự tri tội trọng. Thời dủ lắm !

Lẽ chính tà trong một sự tích nhiều khi vẫn lộ ra tên họ và hành động của những vai trò, Triệu ở Trung-Hoa vẫn mệnh danh một nước văn minh, đánh nước Yên gọi là cuộc chinh di (đánh dẹp rợ mọi), họ Vưu nổi loạn oán hờn vua, chữ Vưu là oán trách, tội lỗi ấy vẫn gọi khiến-vưu, nhưng chữ Vưu cũng có nghĩa là tốt như gái đẹp gọi là vưu-vật, biến chữ Vưu có nghĩa là càng như càng hay ; họ Minh có ba con cái đều vẹn hiếu trung, mình có nghĩa sáng tỏ, thế nên tà bất năng cảm chinh, Chi-Khanh đã nói ra giữa con nguy hiểm là giặc tung tà thuật cũng chẳng việc gì, nàng đã công thầy cha chạy giặc, Vưu-Lượng cũng phải động lòng không dám đuổi theo nữa.

Con Mộng-Xà độc quá con măng-xà, làm quân Triệu hoảng chạy khi nàng đánh lên thành hễ gặp người là giết ; sách Âm-Ma lại không liệt vào hàng Binh-Thư như của tiền nhân (Tôn,

Ngò), bởi những điều ma quái, dùng ma quỷ là ma quỷ ở trong lòng, mới bị chính nhân cướp đi, dù là lấy trong khi bất ý, thế là dùng tà ma cũng không xong với chính đạo. Xem sự xếp đặt từ đầu đến cuối hồi, để diễn ra chỉ một buổi (1 hồi) cũng thấy rõ ra chính tà của một sự tích.

**C. ĐIỀM XUYẾT THẦN TIÊN ĐỀ ĐEM LẠI MỐI
DUYÊN NGANG TRÁI.**

Trong chốn gươm đao khói lửa, hồng hện hò cá nước rồng mây; giữa con beo thét hùm gầm, chợt thỏ thỏ oanh ca én hót! Hai nước đang đánh nhau vì quyền lợi vì danh dự, không khác nào Ngựa Hồ theo gió Bắc; chim Việt đậu cành Nam, ngờ đâu, ai có ngờ đâu kết cục hòa thân nên duyên Tần Tấn, điều đó nếu không phải duyên trời để đâu thành tự?

Hàm-Hòa diễn truyện đều xuất hiện những thiếu niên nam nữ anh hùng, mới đầu Vu-Lượng lo cò thế cho em gái nuôi là Đường-Diệm-Nga (em Đường-Đại-Dũng trung thần của y) sang cầu cứu vua Yên, đã vầy duyên với vua Yên, sui nên Công-chúa Mộng-Xà cùng số nữ-tướng binh vàng lệnh vua Yên sang đánh Triệu, từ đó Nguyên Soái của hai địch quốc là nam nữ gặp nhau, không bên nào nghĩ rằng có thể nên duyên Tần Tấn.

Ai ngờ một bữa kia Mộng-Xà mơ thấy mình lên cung tiên, Tây-Vương-Mẫu cho hay là vốn thần tiên một lũ giáng trần, sau nàng sẽ là vợ thứ ba của Tà-Huy, cả Trình-Khanh cũng là thiếp nữa (hồi 3), Mộng-Xà tỉnh dậy ngẩn ngơ cho là cừu duyên đầu phải lương duyên, nàng hoài nghi không thể có nghĩ rằng:

Ảo-mộng hà lao tư niệm;

Kỳ duyên thả đái tao phùng!

*Khi rửa giờ Bến mười hai dù gặp đục trong ;
 Duyên trăm tuổi ta cũng chiều may rủi. Thôi mà !*

Trước khi xuất sư tòn sư của Mộng-Xà đã đình ninh huấn chúc, tức vị đó nói trước ra trận sẽ gặp lương duyên, thế nên trước khi nằm mơ nàng có ngâm bài thơ, thơ có nhắc đến tình duyên :

*Cửu trùng ban ăn hạ trùng dài, nên tôi phải viễn xuất
 biên cương mần ri đây,
 Không phụ trang hoa tịch mịch khai. Há từ ấy nhần nay,
 Nguyễn trưởng phong sàng hòa giáp ngọ,
 Ừ chẳng biết là U tình bán thị vị thủy lai ?*

Tác giả đã khéo tả ra ngâm bài thơ này trước khi nhập mộng, nàng nằm sượng gổi đất đánh nhau vì duyên với ai rồi mơ như vậy.

Còn Tạ-Huy khi gặp đạo - sĩ truyền dạy phép, cũng cho hay là có duyên với Mộng-Xà, chàng biết vậy trong lòng vẫn không thích, cũng như Mộng-Xà vốn không ưa thích, có lúc chối lại duyên tiền hẹn với chàng Dương-Hoan làm bạn lứa sau khi chiến thắng. Tạ-Huy sau khi trở lại (hạ san) cứu giả đem binh đi đánh Mộng-Xà, ý muốn giết đi, giờ đến thứ bảo bối nào cũng thấy lời thầy dặn, là không được giết Mộng-Xà, chàng phải đành lòng vậy.

Sau khi bên Triệu bắt được Mộng-Xà, Trình-Khanh, bọn anh em Vi-Trình còn làm nhục trả thù, Tạ-Huy nghĩ lời thầy mà giữ thể diện cho Công-chúa, Mộng-Xà trước khi liêu ra trận bị bắt, cũng lại nằm mơ cùng với Tạ-Huy, nàng như vẫn vương tình tự, cho tới khi bị tù thấy bức thư của Huệ-Khanh, mới hay Dương-Hoan là gái giả trai, lại càng ngán ngao hơn nữa.

Khi La - Bái - Chú sang cầu hòa, vua Triệu ưng cho nhưng muốn giữ hai nữ-tướng làm con tin, nói ra định bề hôn phối, ý nhà vua có gả hai cô gái này cũng phải Tạ - Huy mới đáng mặt nàng, ai ngờ có đôi bướm tự đầu bay đến đậu vào đầu mũ của hai Nguyên-Soái Triệu, Yên, xét ra là cái hộp thư của đạo sĩ trao cho, tới ngày giờ mở ra mà tự nó đã biến hóa, trong thư nói nhân duyên của những người này :

*Giáp mà can qua bách chiến trường,
Thâm bi duyên phận hệ tương vương !
Nộ xung hễ-trướng đồ thương ị ;
Bái khắp long-dinh hợp đoan trường !
Lưỡng quốc tương minh tồn thiết án ;
Tam sinh hữu ước phần hồng-trang !
Kỷ ngôn vương giả hưu gia hại,
Song mỹ đồ ưng thuộc Tạ-lang ! (xem chú giải hồi 12) :*

Do đấy Nguyên - Soái hai nước nam nữ mới thấy duyên trời, lại đúng với ý vua, Yên - sứ thấy vậy hài lòng, không bị cưỡng ép như là bắt bí, đó là nhờ có thần-tiên điểm hóa cho mỗi duyên oan trái được thành, cả hai Tạ-Huy, Mộng-Xà đều thấy như tiền định.

Ngoài ra, Dương-Anh-Tuệ tự ý cầu hôn cùng Trang-Trọng-Đạt, trong cảnh ngộ thiên vạn nan ấy nàng tin ở cái gì đây, khi gặp Huệ-Khanh tỏ tình, rồi biết bao nhiêu diễn biến, cuối cùng lại được như nguyên, cả Trình-Khanh nữa chỉ nghe lời Mộng-Xà thuật mộng, rồi những sự lạ lùng xảy đến, lại được đúng như lời báo mộng cho nữ-soái trước kia, những sự lạ ấy phải chăng tiền định.

Sau ba cô gái vu quy xuất tãi về Triệu đều Nam xướng :

Mộng - Xà : Vầy hiệp xe loan bạn phượng,
 Duyên thày lay như mộng còn ngờ !

Trình - Khanh : Chữ cũng tại chữ Nghi,
 Ôm mền giữ phận trực kỳ xem sao.

Dương - Hoan : Từ đây vui chữ nghi kỳ,..
 Miễn tròn công nghĩa dám vì lòng tư.

Kết lại vở Hàm-Hòa ba cô gái nước Yên kết duyên về nước Triệu, truy nguyên từ trước cũng rắc rối xảy ra tự mấy đàn bà, là Vưu-phỉ giết sủng-cơ Thế-tử (em gái Vưu-Lượng lấy Thế-tử) sự ghen nhau trong hoàng-cung đưa lại cả nhà bị giết, để Vưu-Lượng sẵn binh quyền làm loạn, Đường-Diệm-Nga lại sang Yên hiến thân cầu viện, vua Yên say tầu sắc, cho Công-nữ xuất sư diễn ra Yên Triệu giao tranh, rồi đi đến hôn nhân là kết liễu, trung gian vợ chồng Vưu-Lượng đau đớn chia lìa, Tạ-Huy được sánh với nhiều người đẹp, tính ra chàng ba thê¹ bốn thiếp, Quế-Khanh, Trọng-Đạt đều hai vợ,² đủ sắc đủ tài, không nói đến Chi-Khanh kết nghĩa cùng ai, cũng như Vương-Triệu-Gia vậy, nếu tác-giả tả ra văn đề hai người này thành đôi là đầy đủ hết, như Vi-Trình đã với Sại-Trần, thiếu sót hai người này kể cũng đáng tiếc.

D. ĐƯỢC KHÔNG KIÊU THUA KHÔNG NHỰT, ĐỀ ĐEM LẠI SỰ HÀM-HÒA.

Không những cuối cùng vua Triệu được trận không kiêu,

-
1. Tiết-Mỹ-Anh nhà vua nhận làm con gả cho Tạ-Huy là vợ thứ hai, Vương-Thục-Quyên em Vi Trình, Triệu-Gia, là vợ chính, sau ba cô Tào-Yến-Nương, Trịnh-Như-Chiêu, Hà-Sở-Cơ, Tiêu-Kỳ-Phân là thiếp, Mộng-Xà vợ ba, Trình-Khanh là thiếp nữa.
 2. Quế-Khanh, Thiểu-Trình, Cầm - Cầm ; Trọng-Đạt, Huệ-Khanh, Dương-Hoan.

quân Yên thua trận không nhứt, ngay giữa lúc giao tranh quân Triệu vẫn thắng nhiều hơn, vua Triệu thân chinh đã phải cho thông sứ giảng hòa để tiếp tục mình ước cũ, tức đã tỏ không kiêu thắng thế. Bên Yên cũng vậy, La-Bái-Chú tuy vâng lệnh tiếp viện công-chúa, ông vẫn tỏ sự hòa thân, khi lữa mưu ly gián binh Triệu để bắt vua Triệu, nhà vua lúc cùng đường sa xuống sông nước, binh Yên đe dọa ra điều kiện bắt tả hàng-biêu, nhà vua dù chết cũng không chịu nhục oai phong, Bái-Chú thấy vua Triệu cùng đường không chết cho mạng lớn, Bái-Chú đang thắng thế cũng không kiêu muốn tỏ thông hòa, cũng do đấy mà sau La-Bái-Chú sang cầu hòa mới chuyển lòng vua Triệu, trước khi đi tiếp viện cho nữ-soái Mộng-Xà, Bái-Chú là một lão luyện tướng tài cũng không muốn chiến đấu, đã phải than rằng:

Rầy ngã quốc mà phân vương quân vụ,

Này là Vì Vương-gia nó ôn nhượng tranh đoan.

Chớ, nên bữa trước Cán-Lý Thừa-Tướng bệnh sư nhập gián, thỉnh phục giao hòa, nhưng mà lệnh Quốc-Trưởng khinh tin nhân ngôn, động gia uy nộ, khi rứa giờ người.

Đã chẳng dụng gián can:

Lại truyền đem giam cầm.

Bái-Chú than với con như vậy, ông đi viện binh là việc chẳng được, khi giở đến tài ra họ La đã ly gián được nửa số quân bên địch hãm lại một thành, rồi cho gián điệp phóng khí lưu ngôn (tung tin bịa đặt), khiến sĩ thứ bên địch tin theo lời đồng-dao, lọt đến tai vua Triệu cũng tin diềm quá gở để đi lánh nạn Ba-Âm thành, khi xa-giá xuất hành binh Yên đã dò được ra để mai phục binh các ngã, cha con Bái-Chú, Trường-Dũng chia binh đánh tan rã quân Triệu, làm vua

Triệu cùng đường nhảy xuống khe suối, may có ván gỗ đỡ lên, cha con thấy mạng vua Triệu như vậy chỉ còn than khôn đem tài ra cưỡng lại mạng trời :

*Ồ này này Vọng kiến chân vi quái đản ;
 Nghiệm lai bất tận tư ta !
 Đi này, ra màn ri Quả Triệu quân chân mạng bất bì,
 Chí nhân lực đồ lao vô ích ?
 Rồi a con, nghĩ lại như cha con ta
 Tưởng hết sức báo ơn đồ địch ;
 Đặng nên danh cái thể anh hùng !
 Đó nó, ai ngờ đến nay Nghiệm rõ ràng sự bất do nhân,
 Đà cho Khôn gượng gạo mưu năng toại chí. Rồi con hà !*

Vua Triệu đã liều gieo mình xuống sông lại đứng trơ trên sóng nước, cái mạng trời ấy làm mất cái tài xuất chúng họ La, thế mà họ La cũng chẳng tha đầu còn đề con vảy quanh bờ, để xem biến diễn ra làm sao nữa, Trường-Dũng tàn bạo cho bắn tên tới cũng chẳng việc gì, còn bị Tạ-Huy ở đầu đến đánh cho bị thương, chứng tỏ mạng lớn không ai hại được, hại đến còn bị hại vào mình.

Vua Triệu thoát nạn ấy, Bái-Chú có bàn với Yên nữ-soái rằng :

*Đế-vương tự hữu chân, là vậy nên
 ngộ hiểm nạn y nhiên vô dạng ;
 Đã màn rita thời chớ, mà vả lại từ Công-nữ khởi binh
 cho đến nay Bình dân đa hàm oán, nếu mà
 do cưỡng vi tất đã nan thành !
 Thừa Công-nữ ! Như giờ tôi liệu chỉ cho bằng
 Thông sứ hưu binh, xử lương quốc hàm mông lợi lạc ;*

*Như màn rita mới gọi là Tri cơ thuận mạng,
Thưa thưa... Giờ xin người*

Thả tam tư vật độc phân tranh!

Mộng-Xà nữ-soái vốn nghe ra, nhưng trả lời có ý hời hợt đã làm nhục sứ Triệu là Hòa-Thục Phu-Nhân, nay nghe Tạ-Huy sống lại thêm mơ màng duyên cũ, thì hãy biết thế đã chưa thể tự cầu hòa, vả lại lúc xuất sư đã phụng chiếu, nay bỗng thoái binh không chiếu gọi về, càng tỏ ra bất tài phụ lời vua cha ủy thác hay sao, nàng ở trong thế kẹt này, lời can của lão-thần đành để vậy, còn phép thuật Âm-Ma nữa thử giở ra nốt, có thua mới chịu cầu hòa, sau khi mất cả sách Âm-Ma thua trận, Trinh-Khanh bị bắt mà liều xông ra đánh một trận nữa, trước khi đi đã dặn Bái-Chú lo sẵn việc cầu hòa.

Khi Mộng-Xà bị bắt vua tôi Triệu đem phép ra luận án, khiến Sai-Trân cũng không xin được, hai Yên nữ này vẫn còn kiêu căng giở giọng nói ra:

Bị hồ phụ là Tạ-Huy đã vắng vẻ;

Còn Đầu khô gian là Triệu-chúa cũng khó khăn!

Đó chẳng, như màn rita chẳng là qua

Phúc sui nên đó mà thôi, chờ khởi hữu hà năng;

**Còn như Công-nữ ta cùng ta là Vận chưa toại nên đến
đổi màn ri, này rày khả giao tốc tử. Đi mà thôi này!**

Thực là thua trận không nhục chi như mấy nữ tướng nước Yên, nhà vua quyết hành hình còn hoãn xược càng thêm giận dữ, may có chị em Chi-Khanh dâng bức Huyết-Thư của Dương-Hoan, cầu cứu đáng tình hợp lẽ, thêm La-Bái-Chú tới cầu hòa mới được nhà vua tha thứ. Nhưng nhà vua cũng cho Yên sứ biết bức thư của Yên-soái trước gởi cho Triệu-chúa, đây

những giọng hỗn láo khinh nhờn ai không giận dữ, Bái-Chú đã phải van xin vua Triệu mới tha.

Sau đó, nhà vua còn cho Yên sứ xem thêm bức thư của Dương-Anh-Tuệ, tỏ ra nhà vua khoan nhiều là vị công thần (chị em Chi-Khanh) và thương đến Dương-Hoan quay đầu về Triệu, Bái-Chú nhân đó được thành công trong việc giảng hòa. Nhà vua muốn giữ hai tặc-tướng Yên-nữ làm con tin, may đầu lại được thần-tiên điểm hóa, càng tỏ cho sứ Yên biết duyên trời, vị đạo-sĩ đã xin tha hai nữ-tướng hơn là lời cầu hòa của một sứ Yên, ngàn ấy nguyên nhân khiến vua Triệu cho giảng hòa là một lẽ chính đáng, chứ không phải cái thứ văn-minh Trung-Hoa lại quá nhân nhu, đối với một lân bang đã từng kết giao, đang hòa minh bỗng đầu kiếm cớ để sang chiếm đất, vô cớ gây ra chiến thảm thất bại lại cầu hòa, nhờ có những lời yêu cầu của các công-thần, và cả thần-tiên (đạo-sĩ) phải thể tình trên dưới để cho nối lại hòa ước.

Bái-Chú sang cầu hòa được thần-tiên điểm hóa khuyên vua nhà Triệu :

**Ký ngôn vương-giả hưu gia hại,
Song mỹ đô ưng thuộc Tà-lang.**

Trời đã chứng lòng thành cho Bái-Chú ông không muốn gây thù với Triệu, mặc dầu ông vốn tài cao bất đắc dĩ phải vâng thượng lệnh, vua Triệu cho tặc hòa rất phải, bởi lẽ trời đã khiến (thư đạo-sĩ) lòng người lại van xin (chị em Chi-Khanh, Sai-Trần), nếu nhà vua không ưng thì chiến tranh lại bùng nổ dữ như lời của Dương-Anh-Tuệ, hễ nhà vua đã biết cơ mưu của lão-tướng họ La đã làm cho nhà vua khủng khiếp, và kỳ tài của cô gái họ Dương, với cái chí báo thù giết Công-chúa họ, là trái lẽ trời ngược tình người ắt là khó thắng.

Vả lại, kẻ phản bội quân phụ là Vu-Lượng đã chết, đồ đảng đã rã tan, nước Yên giúp giặc đã xin lỗi, thì lẽ nào Triệu chẳng cho hòa, không cho hòa lại nhân đó đánh chiếm nước Yên đã không thể thắng, còn mang tiếng mắng người mọi rợ trợ nghịch chiếm đất, nay mình văn minh Trung-Hoa cũng vậy hay sao? Ta xét Triệu dù muốn đánh Yên không thể thắng, bởi nhân tài của bên Yên còn nhiều tay xuất chúng, như La-Bái-Chú, với Dương-Hoan quyền biến cơ mưu còn hơn tướng soái bên Triệu.

Sở dĩ phải bàn ra lẽ hàm-hòa của sự tích này, bởi người ta thấy Triệu thắng sao lại cho một nước phản đồng minh như vậy, mới có nhận xét những lý do trên, cho thấy Triệu không cho hòa nhất định là không thể được, cho tục hòa mới thấy cái Thông Minh Nhân Trí Hùng Lược của vị vua một nước Văn-Minh, mới có tích Hàm-Hòa.

E. NHỮNG NAM NỮ ANH HÙNG XUẤT SẮC.

Cuộc chiến diễn ra đủ mọi kỳ tài của hai địch quốc, gồm đao võ dũng chưa đủ, còn thêm pháp thuật lại cả cơ mưu... Ngoài trận-địa chiến, còn lối đánh du kích, đánh úp bất ngờ, tung luận điệu làm lạc hướng địch, lại gián-điệp và phản gián lại nhau... Tất nhiên lắm bậc anh tài, ta hãy xét ra từng trận từng cá nhân anh hùng xuất sắc, hai bên Yên Triệu chẳng kém sức nhau.

Bên Triệu như Tạ-Huy, Vương-Vi-Trình, Triệu-Gia, Chi-Khanh, Huệ-Khanh, Quế-Khanh, Trang-Trọng-Đạt, Sại-Trân, ngoài ra hàng tỷ tướng không có gì đáng kể.

Bên Yên như Mộng-Xà, La-Bái-Chú, Vu-Lượng, Trình-Khanh, Mai-Trình, Dương-Hoan, La-Trường-Dũng, Từ nữ tỷ tướng, ngoài ra hàng tỷ tướng không có gì đáng kể.

Trang-Lệ-Dinh Trấn - Tướng, cũng như Dương-Hậu thủ thành, tuy cũng danh tướng nhưng không phải xuất trận không kể đến làm chi.

Về cơ mưu quyền biến La-Bái-Chú còn cao hơn Triệu-Gia một bậc, Triệu-Gia ở hồi 5 lập hội vui lừa được gián-điệp Dương-Hoan tức phản gián, làm cho quân Yên thua lớn, Mộng-Xà bị vây, Vuư-tặc bị bắt; nhưng đến hồi 7, 8 lại thua La-Bái-Chú ly gián bị hãm ở Triều-ấp, sau đến vua Triệu chạy cùng đường gieo mình khe suối, bởi Triệu bị gián-điệp tung tin làm lạc hướng vua tòi bên Triệu. Triệu-Gia vốn có tài năng Tạ-Huy mới tạm trao Soái ấn.

Về phép thuật Mộng-Xà được sách Âm-Ma xem mà đem ứng dụng, một trận Âm-Tài làm bên Triệu khiếp kinh; Tạ-Huy tuy lắm phép lạ, song cũng phải nhờ vào sách Âm-Ma ấy mới phá nổi trận Âm-Tài. Một đảng được Diệm-Nga trao cho, một đảng được Huệ-Khanh lấy được, hai bên tài lực đánh cầm đồng kẻ hàng trăm hiệp, nếu so thì Tạ-soái hơn Yên-soái, mới chịu kết nhân duyên.

Về tài gián-điệp thấy Dương-Anh-Tuệ hơn cả Huệ-Khanh, Dương-Hoan dám xin lộn vào trại Triệu (hồi 5), tuy chẳng thành công, song có tài ứng biến; Huệ-Khanh ở vào cái thế bị bắt về Yên, muốn lập kỳ công đem về cho Triệu, đã bị một lần phản gián báo cho quân Triệu là Yên-soái thoái binh, ngờ đâu Triệu-Gia tới nơi mắc kế, sau khi muốn lấy trộm sách báu ở trong người Yên-soái, giả vờ mua chuộc Yên-soái cho được gần kề, cũng lại nhờ Dương-Hoan giúp nữa, sau khi lấy được sách báu, lại chạy thoát được về, tuy có thành công hơn Dương-Hoan, nhưng vẫn có cái may ở trong nhiều hơn, như vậy ngang hàng với Dương-Anh-Tuệ.

Trình - Khanh, Mai - Trinh, Trường - Dũng, cũng như Chi - Khanh, Trọng - Đạt, Quế - Khanh, Sai - Trần, đều võ nghệ khá cao được đọc binh thư đồ trận, có thể xưng phong hãm trận vào hàng Tướng-quân, với những cái khôn khéo nhà binh vốn có, nhưng chưa được là bậc đại tài.

Vưu-Lượng một Trấn - Tướng dám xưng vương nổi loạn, tài cũng chỉ như Vi-Trình được phong Thống-soái thay Tạ-Huy, đến những bậc tướng tài am hiểu binh-thư đồ trận, thế nhưng không sánh kịp với những tay kia, Vưu-Lượng bị bắt lên đi coi hội thua với Triệu-Gia, mà Vi-Trình bị thua mưu La-Bái-Chú không cứu nổi vua Triệu.

Ngoài Mộng-Xà, Tạ-Huy có phép thuật ra, Triệu-Gia cũng có mấy bảo bối trao cho Quế-Khanh, Trọng-Dạt ; ngoài Dương-Hoan, Huệ-Khanh lọt vào nội tuyến, còn có Vĩnh-Thiện, Trường-Năng tung tin cho trẻ biển ra đồng-dao lung lạc cả bên nước Triệu.

Ngoài trận đánh bất ngờ bắt được Vưu-Lượng của chị em Chi-Khanh, Mộng-Xà cũng từng lộn vào thành Triệu đánh bất ngờ, gọi là đánh úp, — Tạ-Huy thả Mộc-Còn ra để nhờ làm nội-tuyến trộm cờ lệnh cướp lương ; sau Mộng-Xà cũng cho Tề-Lương giả vờ hàng Triệu, y vốn tướng Triệu cũ lại không xong với Triệu-Gia.

Những trận phục kích giả nghi binh cho quân Yên xa lánh của Triệu-Gia ; đối với phục binh của La-Bái-Chú gạt cả Vi-Trình làm quân Triệu tan rã, quân Yên đã nấp trong rừng đánh lối du kích để ly tán quân giặc, cũng như Triệu-Gia bị hãm cô thành cũng vẫn dùng nghi binh hoặc du kích mới giữ nổi cô thành.

Tất cả những lối hành quân dùng đủ mọi mặt, hai bên

đều đủ nhân tài, nên có được thua luôn có thể gọi đồng tài, nhưng xuất sắc hơn cả, phải kể đến ba người, một là lão-tướng La-Bái-Chú, và một là cô gái Dương-Anh-Tuệ, thêm vào nữa là Huệ-Khanh, hãy xét ra đây :

1. — *LA - BÁI - CHÚ*, đạo làm Tướng phải thương thông Thiên-văn, hạ hiểu Địa-lý, trung tri nhân-sự, mới lựa chiều để cho bách chiến bách thắng, hấn họ La vào bậc người này. Vua Yên đã phong Trung-Nghĩa Quận-Vương đầu phải là nhỏ. Công-nữ xuất sư mãi chưa thắng địch, ông phải vàng mạng đi tiếp binh, mà ông đã phàn nàn không nên gây hấn với đồng-minh, tới nơi trao mặt kế cho Công-nữ Mộng-Xà thoát binh, bọn quân Triệu mắc kế, mưu ấy đã ly gián được nửa số địch quân, để rồi toan bắt luôn chúa Triệu (hồi 7).

Làm một bài ca nói đúng tai nạn vua Triệu sắp xảy tới, ở trên trời hiện-tượng chẳng lành, ứng vào đất Đồng-quan rất xấu, Linh-quan (Thiên-văn) bên Triệu cũng thấy như vậy, khi bài ca cho trẻ hát biến ra lời của đồng-dao, làm vua Triệu đi lánh điềm dữ hóa ra mắc kế gián-điệp, sau khi xa giá tới thành Âm-Ba, binh Yên theo rồi mà mai phục sẵn, làm quân Triệu bị đánh tan rã, vua Triệu cùng đường nhảy xuống khe, mưu sâu họ La đã thành tựu vậy. — Chỉ vì mạng lớn vua Triệu làm ông phải thở than, sau khi Tạ-Huy bay đến cứu giá, ông ta đã đề nghị với Yên-soái thông sứ cầu hòa. Từ đó mặc cho Mộng-Xà quyết định.

2. — *DƯƠNG - ANH - TUỆ*, là gái giả trai theo cha ra chốn chiến-trường, được cha bằng lòng, hấn nàng phải là người thế nào, nghe lời thốt ra đủ biết từ trước :

*Nhĩa như tôi Tuy diện mạo cũng chưa kiều mị,
Chỉ cho lắm đó, nhưng mà
Song võ tài thực rất cao cường!*

**Trí thức thêm khôn khéo khác thường,
Nén Nhân duyên hãy kén lựa chưa thích.**

Giả làm con trai không ai biết được, lại xin lộn vào trại Triệu để dò xét, là nàng cơ mưu quyền biến lắm thay, mặc dầu lần ấy bị thua (hồi 5), nhưng lần sau hẳn nàng đã thắng (hồi 6 mất), mà đem được cả Huệ-Khanh về, mới được Mộng-Xà nữ-soái hứa nhân duyên, lạ thay! Một cô gái bên địch quốc lại thầm yêu một địch tướng là Trang-Trọng-Đạt, hẳn nàng biết ra quý tướng của địch tướng ấy chẳng, để về sau tâm sự với Huệ-Khanh sẽ lấy chung chồng, muốn lấy chung chồng người, lại làm ơn cho vợ người ta trong cơn nguy hiểm, là một việc can đảm đại tài.

Hơn nữa ta lại thấy nàng dám nhận hôn nhân với cả Công-nữ Mộng-Xà là một cử chỉ liều lĩnh, làm những việc tày đình che mắt bao nhiêu người chung quanh chốn nghiêm quân-lệnh như vậy, thử hỏi rằng cô gái có liều lĩnh hay không, hay tin tưởng vào một cái gì, theo trong sách này chép xét thấy nàng chỉ có tài quyền biến, nói năng rất thạo như cãi lại rất hay, nàng mới dám liều làm những sự quan trọng tày đình dường ấy. — Nếu không hẳn vậy đâu dám liều để nhận lời hứa hôn nhân với Công-nương chủ soái Mộng-Xà, và dám ước hẹn lấy chồng người là một địch tướng ở bên kia, đang như hùm sói gầm gừ chực xé thịt nhai xương nhau một lúc nào không biết.

Trong khi cô gái giả trai nhận hứa hôn cùng nữ soái, lại được lấy thêm vợ bé trước là nữ tướng bên địch, thành ra hai cô gái lấy nhau làm vợ làm chồng, một chuyện mạo hiểm như thế, hai nàng có dự định một việc gì chẳng? Tất nhiên hai cô thân yêu nhau muốn với nhau thờ một đức ông chồng, là phải

mong cho êm đẹp từ việc nhà tới nước, giữa mỗi duyên ngang trái hai nước giao tranh, cho nên họ vẫn tính với nhau mưu kế chỉ chờ cơ hội.

Dịp đầu đưa đến Huệ-Khanh muốn lấy trộm sách báu của Mộng-Xà nữ-soái, Dương-Hoan được biết tán thành ngay, sau khi kể của Huệ-Khanh thành tựu trốn thoát về bên địch, cha nàng là Dương-Hậu lo sợ khi nữ-soái đòi hầu, Dương-Hoan xin cha an tâm để con lo liệu, Dương-Hậu vốn biết cái khôn ngoan nói ra trôi chảy của con mình, ông cũng mặc để lũ trẻ với nhau, con gái ông đã coi việc ba quân đùa rồn như là trẻ nít. — Quả nhiên cha con đến Soái-đường bị nữ-soái bức mình buộc tội, nàng lựa lời chối cãi làm nữ-soái phải ra ơn, nhất là nàng nguyên rửa Huệ-Khanh phản bội, trước Mộng-Xà tin lời Huệ-Khanh chê trách Dương-Hoan bưng hờ tình chồng vợ, nàng quả quyết như thế này, Mộng-Xà làm sao không tin cho được :

Thưa thưa... Chẳng lựa mặc sức người báo phục ; Mà làm chi, này đã có tôi đây Vốn đã thề dạ tởn tiêm cừu ! cho này, phen này tôi quyết bắt cho đứng nó, tôi bầm vằm tôi xả nó đi mới đỡ giận tôi cho đành, may mà Hẳn như lời mới gọi đấng tu my ;

Cho chó, như rũi mà bất năng tế sự, nó chi tôi nói thiệt :

Quyết tôi mặt theo loài phẫn đại. Thôi !

A ha ! Nếu không bầm vằm giết được Huệ-Khanh thì hôi son phấn làm đồ con gái, Mộng-Xà nào biết chàng vốn gái giả trai, thề độc như thế sao mà chết được, Mộng-Xà sao lại không tin được mà chẳng tha tội cho chàng, không còn nghi là đồng lõa nữa, thực là giữa lúc tính mạng như chuông treo sợi tóc, dám cãi bằng đi tuy thề thốt là không đồng lõa, song vẫn

lộ ra đồng lõa ở lời thề tôi làm con gái khi không xong trả oán, nếu Mộng-Xà tình quái hơn nữa khám phá lộ ra, nàng không khỏi mấy điều đại tội như Lệ-Quân-Ngọc của Tái-Sinh duyên: Khinh khi soái lệnh, Vũ lộng vương-sur. Ngộ sự hôn nhân, tư thông địch quốc, sẽ bị tội chu di khốn khổ cha già. Thế mà thoát đủ thấy một bậc nữ kỳ tài.

Sau khi Mộng-Xà, Trinh-Khanh bị bắt quân Yên như đã thua rồi, nhân dịp này nàng mới được đền ơn cố quốc, cắn ngón tay lấy máu thư gởi cho Trinh-Vô Tướng-Quân một đệ nhất chiến công địch quốc, trong thư tỏ tình tha thiết nhắc đến công ơn, cầu xin tha nữ-soái cho hai địch quốc hòa minh, thì sẽ như lời ước cũ dù lấy làm vợ bé Huệ Khanh, nếu không sẽ cùng Trung-Nghĩa Quận-Vương hưng binh tuyết hận... Chị em Chi, Huệ-Khanh phải ngần ngại, với lời lẽ vừa cầu van lại đe dọa của nàng rất hợp tình đúng lý, không giúp nàng là quên ân bỏ nghĩa, còn bị chiến tranh tàn khốc hơn nữa, bởi La-Bái-Chú và Dương-Anh-Tuệ, một ông già một cô gái trẻ xuất chúng kỳ tài đã bị bắt đầu, cho nên về sau vua Triệu xem huyết thư mà phải chuyển lòng, đưa cho La-Bái-Chú xem lão-tướng này cũng đã khen ngay một tay kỳ nữ. Như vậy cuộc hàm-hòa hai nước sau khi Triệu đã thắng Yên, ta thấy cô gái kỳ tài này là then chốt cuộc hàm-hòa hơn cả La-Bái-Chú và Minh-Huệ-Khanh vậy.

Chẳng thế mà khi Mộng-Xà bị tù biết tin Dương-Hoan là gái, gởi thư cầu cứu Mộng-Xà, làm Yên-soái uất giận lên mà mắng:

Cảm bội phụ bội quân khả sát;

Hựu khi nhân khi vật kham tăng!

Đi ả, nó dữ Loạn trắng đen khéo uốn lưỡi thẳng;

*Lại Quên phải chẳng những lồng nết cáo!
Gồm hà, à Dương-Hoan, mầy tưởng gạt tao đặng.....
như tao*
**Vốn gìn giữ bằng tâm tuyết thảo;
Nói thiệt, Dễ lãng sao mầy yển ngữ oanh ca...**

Làm cho Huệ-Khanh phải cướp ngay thư lại mà khuyên chớ nóng:

*Thời, dừ hay người Trước giận hờn là vốn chưa kịp
suy;
Đó mà thời, chớ Sau vui về tôi e cho lại càng khen ngợi!*

Đừng thế, sau cuộc Hàm-Hòa Mộng-Xà mới biết ra mà khen vậy.

3.— *MINH-HUỆ-KHANH*, xuất sắc trong khi bị bắt về Yên trại, và trước cùng chị với em đánh bắt họ Vưu, cùng việc bảo vệ Hòa-Thục Phu-Nhân đi sứ, những chiến trận xảy ra chứng tỏ là một tướng tài. Bị bắt về Yên nàng không đầu hàng, Trinh-Khanh xin tha tội chết, lại bị ép duyên gặp Dương-Hoan mới hay tâm sự, nàng tuân lệnh tuy là giả, vẫn chịu mang tiếng trốn chúa lộn chồng, như vậy phải mong lập kỳ công cho bỏ cái tiếng bấy lâu bị nhục.

Muốn đánh cắp sách báu để cứu em ruột với người yêu, nàng đã cố công dò la, la cà uống rượu chơi cò cùng Lệ-thị, vào hầu hạ Mộng-Xà chủ soái để lấy lòng người, giả vờ oán trách chàng Dương hững hờ cả tình chăn gối, lung lạc nữ soái tin một tấc thành, giữa lúc thiên nan vạn hiểm ấy, làm sao cướp được sách Âm-Ma của nữ-soái buộc chặt bên mình không rời chốc lát, rình rập cho tới khi lấy được.

Người ta rất có thể nghĩ rằng, Huệ-Khanh lấy được sách

này, do hồn thiêng cha nàng là Minh-Kỳ-Phong sui khiến, căn cứ chỗ hồn ông đã hiển linh cứu con và cháu sa trận Âm-Tài, và sau quán Yên đuổi bắt Huệ-Khanh, hồn ông lại hiển linh cứu thoát, như thế, trong khi Huệ-Khanh theo dò lấy sách, tất nhiên hồn ông sui nên Mộng-Xà tin lòng Huệ-Khanh cho ngủ phòng mình, sui nên Mộng-Xà giở sách ra coi lại một lần ngủ quên, sui nên Huệ-Khanh nhanh trí cướp ngay buộc vào mình, lại sui nên Huệ-Khanh la đuổi kẻ trộm để theo đuổi bắt, thế là cùng bốn nữ-tỳ trốn ra khỏi trại, Mộng-Xà cùng đuổi tới quãng xa nghi vấn, bị bại lộ Mộng-Xà uất hận cho quân đuổi bắt thì hồn ông hiện ra giải thoát con ông.

Nhưng trong khi Huệ-Khanh hành động từng giai đoạn, không thể hiển linh chỉ sui cho tâm tính nàng khôn khéo, hồn ông cần giúp ngầm cho con gái ông lập được kỳ công lớn, để chứng lòng trung trinh con gái của ông, rửa tiếng cho danh gia bằng một vĩ tích không ai có thể làm được, nếu những lúc ấy hồn hiển linh rõ rệt lại giảm tài cao ứng biến của nàng, cho nàng được toại việc này, mới trở nên trang kỳ nữ, sánh cùng cô gái Dương-Hoan. — Nhưng ở trong cảnh hiểm nghèo đã bị nhor danh lại gần thù địch có khác nào :

**Giữa vòng đao dựng gươm trần,
Kề lưng hùm sói gởi thân tôi đòi.**

Tình thế xò đầy khiến nàng nuôi chí trở nên một tay kỳ tài nữ tử, lập được kỳ công đắc thắng trở về, khi lấy được sách Âm-Ma là thứ cốt yếu cho Triệu binh phá trận, muốn binh ngàn tướng chờ ngày giải giáp khải ca, ai có ngờ đầu công cao lại ở trong tay một nữ tù tướng Huệ-Khanh với hành động phi thường, dù là ăn trộm được của địch, đối với việc giao tranh miễn làm sao thắng địch, vậy Huệ-Khanh phải xứng đáng liệt

vào hăng kỳ - tài với Bái - Chú, Dương - Hoan, mặc dầu cơ mưu quyền biến không bằng Quận - vương Yên quốc, và khôn khéo mồm miệng lọt vào đất địch lựa cơ không bằng kỳ nữ họ Dương, nhưng dám chịu khuất thân lựa thế chờ cơ, can đảm khéo khôn giữa vòng beo sói, gặp được cái may này, cứ tiến hành mong cái may khác, đã may hơn cả hai tay kỳ - tài Yên quốc là được thành công, đem thắng lợi về cho binh ta bằng một bảo bối.

Vua Triệu khen ba chị em họ Minh lập nhiều công lớn, là Chi - Khanh bắt sống Mộng - Xà, Quế - Khanh giết xong Vu - Lượng, nhưng không quan trọng bằng Huệ - Khanh lấy được sách Âm - Ma, lấy được của báu ấy mới quyết định cho Triệu binh thắng trận, sau đó cuộc hàn-hòa xin tha nữ-soái, vua Triệu phải vì lời nàng hơn Bái-Chú, Dương-Hoan, nên phải liệt nàng vào bậc kỳ-tài, mặc dầu hồn cha nàng có mặc trợ hay không mặc trợ, bởi nàng đã trở nên chiến công đệ nhất đẹp quân Yên.

II.— VỀ PHẦN VĂN CHƯƠNG.

Văn chương hát bội mà chải chuốt cầu kỳ, không lẫn với những vở hát khác một câu nào, quả là ít có như bộ Hàm - Hòa. — Một vở hát của cung vua có khác, ngay như mấy câu đầu hồi là lời Bạch, mới mở sách ra coi cũng thấy khác hẳn các vở hát thường, nào là :

HỒI 1 **Linh hiền luận dĩ suy ân, bách tánh túc thực dữ bất túc ;**
Bị phúc trù nhi diễn phạm, thứ dân đồng thị vị đại
đồng.

HỒI 2 **Minh tứ mục, đạt tứ thông, khoáng hợp cung chi thị**
thính ;
Thận ngũ hình, phu ngũ giáo, Hy hóa thất chi hy ung !

HỒI 3 Thường kỳ vật phụ dân khang, Xuân sắc trường tăng vu Bình nhạc ;

Mỗi nguyên phong điều vũ thuận, Hải ba bất động như
Hương-giang !

Hồi nào cũng đòi vẽ đối liên lời Bạch, nói đến Vương-đạo đề đem lại thái bình, cũng như một đề-tài của quốc-sách bình trị (xin xem chú giải từng hồi).— Không những thế vai văn thần võ tướng ra bạch đều hết đạo làm tôi theo chức phận mình, và còn tỏ ra chính tà của từng vai trò khi xuất hiện, như Triệu-chúa mới ra nói lên những lẽ theo vương-đạo, còn Yên-chúa mới ra đã dập diu tửu sắc với Đường-Diệm-Nga, Tạ-Huy xuất hiện với vàng lệnh chinh đi, còn Mộng-Xà xuất hiện lúc đua nghề võ với lũ nữ tỳ kiêu hãnh, Bái-Chú xuất hiện vì phải vàng lệnh tiếp binh Yên-nữ mà than, chị em Chi-Khanh xuất hiện lúc cha Trấn thủ một phương, khi chưa có binh triều (quân chính-quy) tới đó dẹp giặc, chị em mong góp sức để giúp cha... Thế nên tả ra văn của từng vai đã khác.

Người ta vẫn cho lối văn hát bội tả ra không khó chút nào, vì đặt câu muốn dài câu hay văn câu không bó buộc, hơn nữa giọng hát theo văn biền ngẫu dù tả ra chữ hay nôm, theo lệ 5, 6, 7 hay 8, 9 chữ đối nhau, có thể chen vào tiếng nói thêm cho đủ nghĩa của vế đối lại, thấy càng dễ hơn nữa, nhất là vở hát bội Hàm-Hòa này, giữa hai thứ là tiếng nói chen vào giọng hát rất nhiều, người ta càng cho là dễ tả ra văn, không bị một bó buộc nào theo lệ riêng nào nữa.

Đã đành lối tả văn hát bội là dễ, nhưng nó hay và giá trị văn chương ở chỗ tả rất nhiều câu (12 hồi) mà đủ xuất đủ kỳ, không trùng nhau một câu nào về lời với lẽ, nên xét rằng văn Kiều hay văn lắm câu trùng nhau như :

Rằng tôi chút phận đàn bà, (2 chỗ)
Giác-Duyên nghe nói rụng rời, (2 chỗ)
Được lời như còi tắc lòng, tắc son, (2 chỗ)
Sự lòng ngổ với băng nhân, (2 chỗ)

So còn ít số câu hơn bộ Hàm-Hòa, thế mà cả bộ Hàm-Hòa chỉ có trùng một câu đều do Chi-Khanh nói :

Gẫm phép ấy rất thường,
có phải a Tà bắt năng cảm chính. Đó chăng ? (hồi 2)
Và : Nhưng mà tao Bản chính bắt phụ tà ;
Còn Tà yên năng hại chính ? (hồi 10)

Hồi 2 giúp cha nàng đánh với Diệm-Nga, hồi 10 gặp binh Yên khi phá trận Âm-Tài, chỉ thấy sự trùng nhau này cho tỏ trước sau nàng là người chân chính, ngoài ra không mấy chỗ trùng lời lẽ như vậy, hoặc có trùng nhau nửa phần câu văn cũng có khá nhiều.

Văn dài đã không trùng lời lẽ câu nào, lại từ đầu đến cuối một hồi, các vai hát ra nối tiếp theo văn không rứt nữa, phần hình thức suốt bộ như vậy, còn phần nội dung văn chương tiếng chữ phải ăn ý nhiều, mới dùng đến nhiều câu ở Thi, Thư cho ra giọng nói hát của những vai tuồng (vua, quan), vậy xin nhận xét dưới đây về phần Hình-Thức, về phần Nội-Dung của văn Hàm-Hòa diễn tả :

A.— *Về phần Hình-Thức.*—Hàm-Hòa cả bộ óc những lối hát nói gọi là Viết, rồi Xương, Thán, Ngâm thơ, Bắc xương, Nam xương (Văn), và Ban, Bắc hay Xương cũng như hát Bài hát Loạn, không có lối Tán, có lối Tán lại cho là Lời nói đều giọng Nôm (quốc-âm) như hát Nam (Văn) mà thôi.— Rất nhiều chỗ tiếng nói chen vào giọng hát đến nửa phần hoặc hơn nữa, nói

và hát nửa phần như chỗ Đoàn-Tú-Bình can chồng không nên theo họ Vưu làm giặc phản triều đình : (hồi 1 đã có).

Thưa Phu-Tướng ! Tôi tưởng

Vưu - thị nghịch hành, chẳng là khuyết tội dĩ ưng xích tộc ;

Rằng mà, Phu-quân trợ ngược, vậy a chớ **Bình sinh** hà vị dan tâm ?

ĐẠI-DŨNG viết :

Á, Phu-nhân phản như lời Phu-nhân mần rứa nữa,
Cứ chấp kinh ta e hãy còn lắm ;

Như Theo xử biển sao cho **đặng** thỏa !

Cho, em nghĩ lại đó em coi, cả Trấn-Tướng chẳng là
thượng liêu, còn anh là hạ liêu, hướng lui sai phải
bất cảm quai vì, như nay, Nếu chẳng theo nhà gã ;

Òi thôi ! E đà khó vẹn mạng ta. Này chùng ?

Bác xướng :

Phu-nhân ! Xưa nay vợ chồng ta là nhờ Trấn-Tướng
dẫn dắt, dĩ hữu kim nhật, như thử ăn thử nghỉa
khởi khả hốt tai, đã mần rứa thời chớ, huống chi
anh lại thấy va :

Tướng mạo khả gia, giờ chỉ cho bằng

Thả thừa bỉ dĩ thành công nghiệp ; Như may mà

Phu thê cộng hiền, mần rứa mới là

hữu thủy hữu chung cho **Bất** phụ ngô cửu tác trảo nha !

TÚ-BÌNH viết :

Á Phu-quân mà dạy mần rứa, tôi

Ngẫm chưa phải lo xa,

Thưa thưa... Hãy xin nghe chúc cạm. Đã nào ?
Đại-Dũng nói : Phu-nhân ! Chẳng hay Phu-nhân hữu
hà sở kiến mà hay ? Tú-Bình nói : Thưa Phu-quân !
Như ta mà đứng vình hiễn màn rưng là
Cũng nhờ bởi Triều-đình sở mạng ;
Chờ Cây chi Vưu-thị mà báo ân. Đó nào ?
Huống chi Anh vả chẳng là lịch thể vi thần ;
Là công danh lộc trật màn rừa mà, chờ
Nay sao nữ thất thân mà phụ tặc ?
Rưng cho phải cho, đã màn rừa thời chờ, vả lại Triều-
đình Tướng tướng binh tài là như thử ? Còn Vưu-thị
trảo nha thể-lực lại như bỉ, vạn bất cập nhất tắc lập
kiến nguy vong, khi ấy tôi e cho Phu-quân chẳng những
là Thân dĩ gia chiêu ương bất trắc, nữa mà thời ;
Tôi lại e Thích thuộc đều liên lụy vô cùng ! Đó chẳng ?
Dạ trăm lạy Phu-quân ! Tôi cùng Phu-quân là vình nhục
trưng cộng, sinh tử bất li, nên tôi tưởng thử sự tối
quan, bất cảm tọa thị. Thưa thưa...
Khuynh thân khàn khàn phi trung ;
Thù lệ chuân chuân xin nạp gián. Nào ?

Tiếng nói lẫn trong giọng hát thấy đã quá nhiều, còn lắm chỗ nhiều hơn như thế nữa, hoặc khi giở đọc một bức thư cũng thuộc vào trong tiếng nói này, hoặc ở vở khác là bài Tán thì ở đây là lời nói, sau đây nhắc đến những chỗ giọng hát toàn tiếng chữ ít tiếng nôm ; ở màn cảnh 15 hồi 2 Tạ-Huy, Triệu-Gia mang binh đi dẹp giặc Yên :

TRIỆU - GIA *viết :*

Uầy a ! Phụng Đồng-nhung ủy dĩ tiên chinh ;
Xử thiêm chúc toại kỳ tổ nguyên !

*Phen này Bằng điều ngộ phong nhi song đực triển ;
Còn Kỳ ký phùng Bá-Nhạc nhi bách lý tri !
Mà nói thiệt Quyết dương oai duyên diệt cường di ;
Thệ phần lực tiểu binh nghịch tặc. Thôi.*

Bắc xướng :

Tiến quyết hồ-thần nhi dẫn bạt, thệ tận tâm nhi bồ bạt ;
Khử kỳ minh nhằng triển du vi, kỳ kiệt lực nhi trì khu !

TẠ - HUY *Bắc xướng ?*

Bát Chỉ-huy, Bát Du-kích ày ! nghe ta dặn :
Bát vị Chỉ-huy phân tả hữu lưỡng chi, nhi hộ tỳ Trung
đạo ;
Còn Bát danh Du-kích bổ hậu tiền nhị đội, nhi kiêm
vận quân-nhu.

BÁT VỊ CHỈ - HUY, BÁT DU - KÍCH *đồng viết :*

*Ừầy a ! Thừa lệnh hạ hoan ngu, hoan ngu ;
Đề binh lai dũng được, dũng được !
Tứ đạo bổ Bạch-Hồ đối Thanh-long, Huyền-vũ đồng
Chu-Tước ;
Tam quân bài Tả đề kiêm Hữu khiết, Hậu hộ dũ Tiền
xung.
Phen này Diệt Yên binh như phát lạc chấn mông ;
Cầm nghịch tặc như thôi khô lập hủ.*

Một màn này toàn những giọng hát tiếng chữ thỉnh thoảng mới một hai câu tiếng nôm, cứ hết Đồng-nhung Bắc xướng lại Tiên-Phong, rồi Tỳ-Tướng đến Triệu binh, cộng 48 câu hát tiếng chữ liền nhau một mạch.— Chỉ có Nam xướng đôi chỗ toàn Nôm, nhiều nhất là đoạn Tạ-Huy từ biệt cha mẹ hai

vợ bốn nàng hầu và em gái là nhiều hơn hết cũng ở màn cảnh 14 hồi 2 khi chàng xuất sư :

TẠ-TƯƠNG-NGA, TIẾT-MỸ-ANH, TÀO-YẾN-NƯƠNG, TRỊNH-NHƯ-CHIÊU, HÀ-SỞ-CƠ, TIÊU-KỲ-PHÂN, VƯƠNG-THỰC-QUYÊN đồng viết :

*Dạ thừa, Như mấy tôi : Ngại là ngại cơ nguy nan trắc ;
Còn Trông là trông tiếp báo tri lai.
Nó mà thôi nó chớ, hể là
Vi tử chỉ ư hiếu cũng đều phận gái trai ;
Còn Đại phu dĩ sự thân là đã đành lòng chồng vợ !
Màn ríra mà, kha ! Nhưng mà nghĩ lại
Rầy hai ngả sơn xuyên dao trở ;
Thôi Luống một lòng tức dạ hoài tư !
Dạ thừa thừa... Một lạy đưa mã đáo bình di ;
Còn Trăm hồ trực sư hồi tái yến. Thôi mà !*

TẠ-MÃN viết : (cha)

*Kha ! Thôi thôi, Vật khả gia tình quyến luyến ;
Thả tư quân vụ tri khu ! Thái-nữ ! Chuốc tửu, con y,
Rượu ba chung đưa trẻ đẳng trình ;
Trường trăm trận khuyên con phần chí. Nghe !*

Nam xướng :

*Trăm trận khuyên con phần chí, Con làm chi, sao cho
Ngay vua tròn mãn ríra mới phỉ chí già nua !*

LÝ-THỊ *Nam xướng :* (mẹ Tạ - Huy)

*Thôi con hãy gắng, con đi đi cho mau xong mà về
nghe,
Sự nhà hãy nhật dần đo, hãy xin cho
Miễn xong việc nước chớ mà há nào lo sự nhà ?*

TẠ - HUY *Nam xướng :*

Một thờ dốc vện đạo ba, như con phen này,
Đền bồi cũng nguyện nhưng mà khá cách xa cũng sâu !

TẠ - TƯƠNG - NGA *Nam xướng :*

Thưa anh, như em đã hay rằng :
Khôn bì tên cỏ cung dâu,
Chớ như Thờ thân thảo thuận dễ dâu khác tình !

TIẾT - MỸ - ANH *Nam xướng : (Công - chúa vợ hai)*

Hồ thua bóng nợ theo hình, Nhưng mà nghĩ lại
Trong quân, phụ nữ há mình nài sao ?

VƯƠNG - THỰC - QUYÊN *Nam xướng : (Vợ cả em Triệu - Gia)*

Gió xuân mới nẩy nhị đào, Kha ! Ai ngờ
Ngâm tân-hôn biệt lòng nào nữ khuây !

TÀO - YẾN - NƯỞNG *Nam xướng : (4 vị sau là thiếp)*

Sắt cầm mấy vận chưa say,
Khải ca còn trực lựa giây lại hòa !

TRỊNH - NHƯ - CHIÊU *Nam xướng :*

Trượng phu đền nợ nước nhà,
Thuyền duyên há dễ nài hà xa xôi !

HÀ - SỞ - CƠ *Nam xướng :*

Nổi riêng luống những ngậm ngùi,
Tuy vầy bầu bạn cũng hoài nhân duyên.

TIÊU - KỲ - PHƯƠNG *Nam xướng :*

So le núi Triệu sông Yên, nhưng mà
Keo sơn đã gấn một liền như xưa !

Sau đó cả đoàn gia đình đồng ngâm :

**Niềm công phải gác niềm tư,
Rầy ngâm biệt điệu mai vừa khả ca !**

Trên một đoạn này giọng hát đều nôm có pha đôi câu chữ, đến đoạn này kể như là dùng quốc-âm nhiều nhất, đôi chỗ có hát Nam sau khi nói, cũng chưa nhiều bằng một màn cảnh này, cho thấy hình thức văn Hàm-Hòa vẫn nhiều chữ hơn nôm, lời nói nhiều hơn mọi vở hát bội khác. Hình thức văn chương như vậy, còn đây Nội-dung dụng ý của văn chương xem một đoạn này, Mộng - Xà nghĩ đến cho Dương - Hoan lấy Huệ-Khanh, tuy Nôm mà vẫn chải chuốt.

B.— *VỀ PHẦN NỘI-DUNG.*— Ý nghĩa của văn hay ắt phải dụng ý, như đã nói ở trên phân biệt chính tà, phơi bày ân khúc, hãy xem một đoạn này màn cảnh 2 hồi 9 Mộng-Xà nữ soái nghĩ đến nhân duyên với họ Dương :

*Thôi này, Dưa trướng gấm một mình vắng vẻ ;
Rộn canh gà đòi khắc băng khuâng !
Này, ở ta nghĩ lại Thực y nhân khôn đã quá chừng,
(khen Dương-Hoan).
Màn rúa mà Dò ần xú thối nói đều nhắm điệu.
Cũng kỳ, ủa đồ đồ ốc lắm, lại
Khéo phân biệt bậc đài bậc tiểu ;
Thôi Luống chuốt trau giọng ngọt giọng chằm...
Mời ốc cho chó, ở thối nhân tâm nan trị lắm, ừ ừ
hay là
Những đây đưa học thối cầm tâm ;
Cho, Lại lắt léo có chắc gì sênh khấu ?
ở đâu nào ? Đã màn rúa thối chó, lại hướng chỉ
Rầy đã được xum vầy tân ngẫu ;*

Thế, nói cho qua buổi rửa dơ mà thôi, chớ
Sau biết còn tư tưởng cự giao? (Nghĩ họ Dương).
Cùng chẳng? Cũng chưa biết dừng, mà việc chi thời
chưa thấy chớ như nay
Người thời êm nệm gấm trướng đào;
Còn Kẻ lại chềch mác màn loan gối phượng!
Màn ri lện, ở tôi nghĩ lại, tôi lấy làm tội quá mà thôi,
Khéo chác lấy cho nặng nề tấm bụng;
Đã ra chi mà bắm buộc tấm tình?
Đó nữa nào, ở cũng đã biết màn rửa dơ chuốc, màn
răng mà
Luống mơ màng đỉnh Giáp đài Quỳnh; mà thôi giờ
cũng đã khuya rồi, thôi thôi ta bàn luận làm chi cho
mệt nữa, ầu là
Hãy ngồi nghỉ trướng mai màn liễu. Xong a!

TRINH - KHANH viết :

Các chị! Đêm nay màn răng mà Công-chúa ngủ trưa
lắm rứa, các chị coi đó mà coi Song ngoại dĩ văn đề điều;
Răng mà người Trướng trung vị kiến họa nga?
Cũng kỳ này, các chị, ta phải tỉnh người dậy chớ,
Công-nữ, Công-nữ!!! Thừa thừa...
Xin tỉnh giấc Nam-Kha;
Kẻo mà Đã lộ vàng Đông xuất. Rồi Công-chúa a!

Mộng-Xà đã cho Tạ-Huy chết rồi, ước lấy Dương-Hoan lại
 cho chàng lấy Huệ-Khanh làm bé trước, mà vợ vẫn nghĩ ra,
 không biết sau có thể thành hôn với chàng hay không, quả
 nhiên sau chẳng thành hôn, mới tả tâm thần hoài nghĩ vợ vẫn
 nghĩ như vậy. Xem 4 câu Trinh-Khanh nói, thấy văn chương
 dùng rất cầu kỳ.

Ngoài ra, bao nhiêu những câu ở trong kinh Thi, Thư, như bài Bạch ở đầu hồi, đều rút ra ở một câu có khi chỉ một vài chữ, thí dụ câu: Địch vương sở khái, sửa lại là địch khái, kẻ ra lối dùng chữ rút câu đảo chữ trên dưới cho vừa đúng lệ câu văn, thấy được câu kỳ, tựu trung ngụ ý nghĩa phò vương-đạo trừ gian tà, mà không một câu nào không có ý tứ.

Có một điều là lắm chỗ dùng chữ quá xa xòì, những chữ ít có thông dụng, cho nên chỉ một số học nhiều mới hiểu được ra. — Lại người viết bản hát này trọn bộ mười hai hồi, viết phỏng theo bản cũ hay tự tác-giả viết ra không rõ, nhưng lắm chỗ thiếu một hai câu, lắm chỗ như thiếu cả mấy dòng, khiến người phiên dịch muốn điền vào cho đúng cũng chỉ gượng gượng ghi ở đằng sau một hồi mà thôi, chớ không dám tự tiện chữa ngay chỗ ấy; còn như thiếu sót một hai chữ rất nhiều, người dịch xin tạm chữa cho đúng, cũng là việc không thể dùng được.

Với sự nhận xét về hai phần trên đây, thấy rằng bộ Hàm-Hòa quả là văn chương hoa mỹ, bởi cốt truyện của đám cao quý anh hùng, đầy đủ mọi thứ tình duyên trong đám đấu tranh, ma quái lẫn vào ở trong chính đạo, cho rõ là bộ sách văn hay. — Nếu ban hát nào diễn theo tích này lại thêm những vai hề cho vui câu chuyện, làm lạc cả văn thơ văn nói tiếp, kể cho là được, nhưng đối với bậc học thức ưa nhã nhạc cổ, lại thấy giảm giá của nguyên tác này đi, bởi bộ này tả ra lời nói lẫn trong giọng hát đã nhiều, một bộ sách đã giá trị nhất về môn cổ nhạc loại văn-chương vậy.



PHỎNG ĐOÁN HỒI SÁU CỦA BỘ HÀM-HÒA ĐÃ THẤT LẠC

Xem hồi thứ năm, nhảy sang hồi thứ bảy, tám để liệu đoán ra hồi thứ sáu, thấy rằng Vưu-Lượng bị bắt lần thứ hai ở hồi 6 được thoát ra bằng một cách nào? Lần thứ nhất y bị bắt, nhờ Đường Diệm-Nga dùng phép Âm-Ma giải cứu, lần này Diệm-Nga đã sang hầu vua Yên, đường xa khó cầu ngay kịp, mà sách đưa Mộng-Xà nàng cũng chưa kịp luyện Âm-Ma, tất nhiên y thoát ra bằng cách khác lần trước.

Còn Huệ-Khanh sao lại bị bắt về trại linh Yên? Theo hồi 7 nói quân Triệu đã thua lớn mới đến nỗi ấy, là hồi 6 bên Yên đánh dữ, Mộng-Xà lộ ra hứa hôn cùng Dương-Hoan ở hồi 6, và Dương-Hoan lại gặp Trọng-Đạt ở hồi 6, tức là Dương-Hoan có lộn sang bên Triệu, để dự đoán theo thiên kiến rằng, Dương-Hoan có bày mưu kế gặp với nữ-soái Mộng-Xà, xin lộn sang bên Triệu để làm tế tác (gián-điệp, đặc-công) gặp cứu Vưu-Lượng thoát ra, như thế này thế khác... Mộng-Xà khen ngợi hứa nhân duyên khi đặc thắng khả ca.

Dương-Hoan bị hại kỳ trước, kỳ này phải làm bằng được lọt sang bên Triệu bằng cách đầu hàng theo khỏ-nhục-kế, hoặc giả làm người Triệu đầu quân, khi lọt được rồi dò ra sắp giải họ Vưu đưa về Đồng-quan, đêm ấy chỉ có làm kế phóng hỏa làm hiện, thế là quân Yên mai phục sẵn xa xa, mới sẽ rảo tới đánh bừa vào khi thành lúc đang lửa cháy dữ, xuất kỳ bất ý quân Yên đã chiếm đánh thành khá dễ. Còn Vưu-Lượng phải khóc than cha mẹ chết oan, được hồn cha về giúp cho khi số chưa hết, cũng như mới đầu hồn cha đã báo cho con, khác nào hồn họ Minh linh hiển giúp con khi bị nạn.

Dương-Hoan ắt có dan diu với Huệ-Khanh, khi quân Mộng-Xà, Mai-Trinh đánh báo oán trận này, khiến nàng bị quân Yên bắt được, một giả thuyết như vậy có thể đúng; và một giả thuyết nữa quân Yên tính kế dò xét, khi biết quân Triệu dẫn tù-tướng Vu-Lượng đi nộp Đồng-quan, mới ra khỏi thành quãng xa, bị ngay quân Yên mai phục sẵn, đánh báo oán một trận toi bời, Huệ-Khanh đi với Dương-Hoan bị chạy lạc vào nơi quân địch bắt, do đấy quân Triệu đã thua.

Huệ-Khanh bị bắt không chịu đầu hàng nữ-soái xử giết, Trinh-Khanh mới xin tha, rồi Mộng-Xà ép lấy Dương-Hoan làm vợ bé, sau đó gặp Dương-Hoan tâm sự ở nhà riêng, cho hay nàng là gái giả trai, Huệ-Khanh thấy không mất tiết mới bằng lòng là sang hồi thứ bảy.

Phỏng đoán cũng dựa theo các hồi trong một bộ truyện, thường xảy ra sự tích tương tự đối lại với nhau, như hồi thứ ba chị em Chi-Khanh đánh úp bắt được Vu-Lượng, thì hồi 2 hai chị em Mai-Trinh, Diệm-Nga cũng đánh lên thành cứu ra Vu-Lượng; hồi 3 Mộc-Còn lấy lệnh-kỳ cho quân Triệu cướp lương Yên, thì hồi 6 này quân Yên cũng đón đường cướp lại tù-tướng Vu-Lượng đó chẳng? Hồi 3 Tạ-Huy bị thương mà hùm công đi, thì hồi 4 Mộng-Xà cũng bị thương. Hồi 4 chị em Quế-Khanh xuất hiện, cha con Dương-Hậu cũng xuất hiện, vua Triệu xuất sư hồi 4, Bái-Chú tiếp viện hồi 6; hồi 5 Dương-Hoan lộn sang bên Triệu để Vu-Lượng sau bị bắt, thì hồi 7 Huệ-Khanh ở bên Yên để Triệu-Gia sau mắc mưu, vì đều báo mật tin không đúng; hồi 5 Dương-Hoan ở bên Triệu mật báo tin vua Triệu đi coi hội, để tướng soái Yên lên đi đánh úp, ai ngờ Vinh-Vương đi thay vua Triệu binh Yên bị đánh bại, Mộng-Xà bị khốn vậy, họ Vu bị bắt, thì hồi 7, 8 Huệ-Khanh ở bên Yên mật báo Công-chúa rút binh về, để tướng soái Triệu thừa cơ đón

đánh, ai ngờ Uông-Mị đi thay Công-chúa, binh Triệu bị đánh tan, Triệu-Gia bị hãm cô thành, sau vua Triệu bị khốn nữa ; hồi 9 Tạ-Huy đánh giết 4 tướng Yên, còn một tướng Phi - Bảo tự sát, thì ngay hồi ấy trận Âm-Tài chết 4 tướng Triệu, và một tướng Bạch-Vinh tự sát vì để mất thành ; hồi 10 Huệ-Khanh ở bên Yên lấy được sách Âm - Ma đem về, thì hồi 6 phải có Dương-Hoan lộn sang bên Triệu rồi nhân đó cứu Vưu-Lượng được ra. — Cũng như Mộng-Xà nằm mơ thấy Vương-Mẫu cho hay sau kết duyên cùng Tạ-soái Triệu, nàng không tin nổi muốn đánh giết không xong, thì Tạ-Huy theo thầy ở non tiên Tôn-sư cho hay sau lại kết duyên cùng Tướng soái Yên, chàng không tin được, muốn đánh giết cũng không xong.

Bao nhiêu tình tiết đối nhau như vậy, nên hồi 6 nhất định là Dương-Hoan sang tể tác trại Triệu, nhân đó cứu nổi Vưu-Lượng được tha ra, chỉ tiếc rằng những hồi sau không nhắc tới những gì làm dấu vết cho chắc chắn, như một vị nào kể công cứu Vưu-Lượng bằng cách nào đó cho lộ vết ra. Thế nên phỏng đoán có điều gượng gượng, chỉ hay được đại khái như thế mà thôi.

Nếu nay lại gượng gượng viết ra một hồi thứ sáu, mà không được tương tự như sự diễn đạt của nguyên tác, chẳng thà để thiếu sót ấy còn hơn, cho nên dự đoán ở đây cũng căn cứ theo những chi tiết xảy ra trước sau tương tự, đại cương là đúng ở chỗ Dương-Hoan lộn sang trại Triệu họ Vưu được thoát, Huệ-Khanh bị bắt, quân Triệu đã thua, nhưng chi tiết diễn ra dự đoán sao cho đúng được.

Một bộ sách dày 12 hồi, văn chương chải chuốt như thế, rất giá trị ở trong hàng bao nhiêu vở hát, phải được là hay nhất của văn-ngệ Việt-Nam.

Thủ-Đo Sài-gòn, ngày đầu Hạ Tân-Hợi
Tây-Lịch — 5 — 1971
 Minh-đức ĐO-NHẬT-TÂN
cần chỉ

PHẠM LỆ

- 1.— Cả bộ gồm 12 hồi, mỗi hồi khá dài, nguyên-bản chỉ mấy câu tóm lược nội dung, nay dịch - giả xin chia ra nhiều Cảnh cho tiện cả sự Chú Giải liên tiếp, dù dài hay vẫn theo một đoạn văn, có chỗ đáng lẽ chia 2 Cảnh nhưng vẫn quá, xét Cảnh Tư - thất với Công - đường có thể xếp chung.
- 2.— Đề dễ phân biệt phần lời hát được in chữ đứng phần lời nói được in chữ xiên.
- 3.— Giọng hát theo văn vần (thơ) câu dài là vế đối phủ tới 10, 13... chữ, câu văn, 7 hay 5, 4 chữ, in không sang dòng.
- 4.— Lời nói theo văn xuôi liên tiếp diễn ra, đánh máy hay in hết dòng. Thường khi vai trò A hát 1, 3 câu rồi nói, vai trò B nói tiếp lại đến 2, 3 lần, cuối vai trò A nói vài lời rồi hát tiếp, theo văn bên trên cách quãng đã xa, nên cần phải biết.
- 5.— Đánh dấu đầu trang (như [1a], [1b]) là số trang nguyên bản, ghi lại đề dễ đối chiếu.

- 6.— Chữ nhỏ lối viết trùng điệp, thường có những cái nháy. Ví dụ: Văn ngôn thậm hạp, thậm hạp, sẽ bỏ hai chữ Thậm Hạp dưới, dùng 2 Nháy << là chữ Thậm Hạp rồi; Khi dùng đến 3 Nháy <<< là 3 chữ trên, vắn, vắn...
- 7.— Nguyên bản nhiều chỗ viết lầm chữ dưới ở trên, trên ở dưới, có dấu móc lên, như quốc-ngữ ngoặc lại, bản này có 2 Nét bên cạnh :: là chữ trên dưới đảo lộn lại.
- 8.— Nguyên bản không Chú-thích sẵn, nên Dịch-giả chú-thích, thêm cho rõ nghĩa. Còn điền-cổ không giảng giải dài dòng, chỉ cần giải sát nghĩa câu văn ở đoạn văn ấy, cho rõ lời nói của một vai trò là đủ. Khi nào cần giảng cho rõ ý nghĩa mới giải thích dài dòng.
- 9.— Bản hát rất dài, tác-giả chia hồi rất khéo là đều nhau, theo sự-tích mà bố cục đề khuyến thiện, ngay hồi đầu từ chỗ họ Vưu làm loạn, đến khi họ Vưu bị bắt là hết một hồi đầu, sau họ Vưu thoát được ra lại làm loạn, mỗi hồi xếp đặt đều có ý tứ xin xét cho ra.
- 10.— Dịch - giả đã cố gắng phiên âm, tuy nhiên chắc cũng có chỗ lầm, nhất là về tiếng địa phương: mô tê rằng rừa, A ha, hỉ... Xin bậc cao kiến hơn vui lòng chỉ giáo đề kỳ tái bản được hoàn toàn.

ĐỖ - NHẬT - TÂN
cần chỉ

NHỮNG VAI TRÒ XUẤT HIỆN
TRONG HỒI THỨ NHẤT

Bạch - Chấn

Du - Quý

Đường - Đại - Dũng

Vạn - Phương

Đoàn - Tú - Bình

Bộ - tướng

Đặng - Thông

Quế - Khanh

Bình - Kiến

Phương - Mai - Trinh

Bàng - Hùng

Công - Bình

Thúy - Liễu

Minh - Kỳ - Phong

Trang - thị

Thủ bị tử viên

Phùng - Ngôn

Vưu - Lượng

Lý - Hồ

Mã - Cường

Đường - Diễm - Nga

Lượng binh ban

Dương - Cận

Lý - Thủ - Trung

Bốc - Như - Tiến

Vưu - Phúc

Đào - Tước

Dương - khả - Tiến

Địch - Cứ

Triệu quân báo

Chi - Khanh

Huệ - Khanh

Gồm 35 vai Tướng hiệu của hai bên Triều-đình và phản-tặc, ở trong xuất hiện những kỳ nữ, giai nhân, lính hầu, tỳ-nữ...

Theo bản chính hồi này gồm 4 sự việc.

Dịch-giả xin chia làm 17 cảnh sau đây :

- 1.— Bạch-Chấn bàn cùng bộ-hạ vâng lệnh đi bắt *Vưu-Lượng*.
- 2.— *Vưu-Lượng*, *Phượng-Mai-Trinh* đối ẩm ; cơn gió hung đưa đến mà bản.
- 3.— *Vưu - Lượng* gặp cơn ác mộng ; *Vưu - Phúc* báo tin hung mà quyết báo thù.
- 4.— *Vưu-Lượng* bàn phản triều-dinh, chư tướng giúp cho *Chủ-Soái*.
- 5.— *Đoàn-Tử-Bình* khuyên chồng là *Đường-Đại-Dũng* không phò nghịch-tặc.
- 6.— *Đường-Diệm-Nga* xuất hiện ; *Đoàn-Tử-Bình* nguyên sinh.
- 7.— *Diệm-Nga* khoe phép giúp anh ; *Vưu-Lượng* sai quân đón *Sĩ*.
- 8.— *Trấn-tướng* giết *Khâm-Sai* ; *Bộ-thần* thua phản tặc.
- 9.— *Diệm-Nga* giở phép nhiệm màu ; *Vưu-Lượng* kết làm huynh muội.
- 10.— *Vưu-Lượng* xưng *Vương*, nổi quân lên đánh phá tới *quan-ải*.
- 11.— *Kỳ-Phong* trấn ải, *Bộ-lương* *Đằng-Thông* ra cự địch bị thua.
- 12.— *Bộ-lương* *Dương-Cận* lại bị thua ; *Quế-Khanh* xin ra trận không được.
- 13.— *Minh-Kỳ-Phong* giết luôn ba tướng của *Vưu-Lượng*.
- 14.— *Kỳ-Phong*, *Vưu-Lượng* sức cầm đồng, tới đến đều ngưng nghỉ.
- 15.— Chị em *Chi Khanh*, *Huệ-Khanh*, *Quế-Khanh* bàn đêm đi bắt.
- 16.— Chị em *Chi-Khanh*, *Huệ-Khanh*, *Quế-Khanh*, tới đồn địch đánh bất ngờ.
- 17.— *Vưu-Lượng* bị bắt, *Phượng-Mai-Trinh* lo sao cứu lại.

HỒI THỨ NHẤT

- [1a] — BẠCH CHẤN TẬN TIẾT
— VŨU - LƯỢNG CỬ BINH
— KỶ - PHONG THỦ QUAN
— QUẾ-KHANH CẦM TẶC ¹

CẢNH THỨ NHẤT

BẠCH-CHẤN BÀN CÙNG BỘ-HẠ,
VÀNG LỆNH ĐI BẮT VUU-LƯỢNG

BẠCH-CHẤN *bạch viết :*

Linh hiền luận dĩ suy ân,
Bách tách tức thực dữ bất tức ² ;
Bị phúc trừ nhi diễn phạm,
Thứ dân đồng thị vị Đại-đồng ³.
Chức Thị-Lang tài dốc hy công ⁴ ;
Xưng Bạch-Chấn chi lâm tế thế ⁵.

Hữu viết :

Các ngươi, Số là nay
Vì Vuu-thị làm điều quai lệ ⁶,
Ấy nên Vàng triều đình đã cứ phép chu di ⁷.
Chớ, nhưng mà hãy còn
Vuu - Mộng - Hùng là nghịch - tặc trưởng - nhi ⁸,
Nó lại làm

Chức Tổng - Trấn Ngự - Lân trọng khôn ⁹.

Nó ai kia, chó như nó

Tướng sĩ hăn là bề bộn, [1b]

Mà Sức tài chĩn rất hung hăm! Lắm mà,

Bởi vậy nên triều-dinh cũng ngại lắm, mới

Sai ngòi tào phụng đệ luàn âm ¹⁰,

Như ra tới đó, trước là

Dương phủ dụ còn sau là âm thi nã sát ¹¹.

Nhĩa ỹ!

Nên chẳng khiến đa binh đồng phát ¹²,

Đặng Ngỗ cho chàng thốn niệm bất nghi ¹³.

Chớ các người, như việc này đã hay là khó đó,

nhưng mà thần đạo yên cảm từ nan ¹⁴, là ỹ,

nghe ta dặn

Nhược đảo thử phải tùy ky ¹⁵ *Này,*

Đồng thính ngô phụ nhĩ ¹⁶... *Này ỹ hà!*

Chư quân tua gia ý ¹⁷

Đương sự khá tận tâm ¹⁸. *A!*

Ta là đạo làm tôi mà ỹ!

Vật từ hiềm xứ trực lâm ¹⁹, *Ta phải làm sao cho*

Vụ hoạch gian-thần hồi-nạp ²⁰ ? *Nghe a!*

PHÙNG-NGÔN, BÌNH-KIẾN, BỐC-NHƯ-TIẾN, DU-QUÝ đồng viết :

Ừa a! Văn ngôn thậm hạp, thậm hạp ²¹;

Đắc Lệnh [2a] chí hoan, chí hoan ²²!

Thưa Thượng-quan ²³, Như mấy tôi,

Đạo làm tôi là chẳng ngại gian nan;

Đền nợ nước này quyết đều phần miễn ²⁴.

Mà lại chò Đạo hỏa phó thang tâm bất chuyển ²⁵,

Còn Cầm cừ trăm quốc lực di cường ²⁶!

Mà phen này,
 Quyết theo người cần mật đề phùng ²⁷,
 Chớ Chi ngại nó đầu mà phản trắc hà!

BẠCH-CHẤN viết :

Các người phen này, Đã đành kiệt lực ; Y!
 Tua khá đồng tâm ²⁸. A ha!
 Cùng nhau đều giục ngựa lăm sấm,
 Tội đó sẽ khéo lừa cho tử tế ²⁹ ha!

Nam xướng :

Tội đó khéo lừa tử tế,
 Nói thiệt giả, Đố ai còn nhận kẻ khôn ngoan?

PHÙNG-NGÔN, BÌNH-KIẾN, BỐC-NHƯ-TIẾN, DU-QUỲ đồng

Bắc xướng :

Thưa Người, như mấy tôi
 Cầm dái [2b] quân ân kỳ kiệt lực ³⁰;
 Nói thiệt phen này,
 Hiệu lao thần phạt bắt từ nan ³¹.

BẠCH-CHẤN Nam xướng :

Vưu-thị bay hồi bay!
 Cầm loài thối nịnh mưu gian,
 Nhưng mà có ra chi,
 Gốc tà đã xấn ³² nói thiệt chồi ngoan dễ trừ.

PHÙNG-NGÔN, BÌNH-KIẾN, BỐC-NHƯ-TIẾN, DU-QUỲ đồng

Bắc xướng :

Ngã vô duy dương ưng tế sự ³³,
 Lương mưu tiềm vận tất tiềm cừ ³⁴.

BẠCH-CHẤN *Nam xướng :*

Ngư-Lân-quan giục lừa nhẹ lối,
Phát chông gai mới gọi đao thiêng.

CHÚ-GIẢI :

1. *Tóm kể hồi này : Bạch-Chấn tận tiết :* Ông Bạch-Chấn chết vì tận tiết thảo với nhà vua ; *Vưu - Lượng cử binh :* Người Vưu-Lượng nổi binh làm loạn ; *Kỳ - Phong thủ quan :* Tướng Kỳ - Phong giữ cửa ải ; *Quế-Khanh cầm tặc :* Người Quế-Khanh (con Kỳ-Phong) bắt giặc.
2. *Linh hiền luận dĩ suy án :* Nghe (trong sách) bậc hiền thánh luận về chính-trị để xét ra ơn vua ; *Bách lánh túc thực dĩ bất túc :* Trăm họ no đủ vua cùng ai mà chẳng đủ ? Câu này Đức-Khổng bảo Tề-Ai-Công ở sách Luận-Ngữ, Đức-Khổng là bậc Thánh, lẽ ra : Linh thánh-luận... Nhưng đối với một hiền-hầu chỉ muốn Bá-Chủ chư-hầu thời Đông-Chu không dám theo Vương-đạo, nên chỉ gọi là Hiền luận đó chăng ?
3. *Bị phúc trù nhi diễn phạm :* Đủ năm phúc chín trù như ở thiên Hồng-phạm Kinh-Thư, mà diễn ra (làm) theo khuôn phép (phạm) ấy, cho dân được hưởng đầy đủ mọi điều (bị phúc trù). *Thư dân đồng :* Mọi người dân cùng hưởng phúc thái-bình. *Thị vị Đại-Đồng :* Đó gọi là Đại-Đồng (cùng tất cả). Đại-Đồng thời xưa thì mọi tầng lớp người dân được hưởng sự công bằng trong phận sự của từng người không vượt mức.
4. *Thị-Lang :* Tên quan chức tại Triều khá lớn. *Hy công do chữ Kinh-Thư ở thiên Nghiêu-diễn :* « Hy Đế tái lượng Thiên-công ». 熙帝載亮天工 là làm việc cho Trời (Thượng-Đế) phải khéo cho tỏ là một Thợ-Trời. Vì Vua thay Trời làm Đạo, đối với vạn vật phải đủ vạn pháp vạn biến.
5. *Chỉ lằm le* là muốn những ; *Tế thế :* Giúp đời, giúp nước.
6. *Quai lệ :* Ngang ngược, việc như sao sẽ nói sau đây.
7. *Chu di :* Giết chết, giết cả ba họ (ba đời) mới gọi chu di.
8. *Nghịch-tặc trưởng-nhi :* Con trai đầu kẻ giặc phản nghịch.

9. *Tổng-Trấn* : Chức giữ một phương gồm văn võ như một Chư-Hầu ; *Ngư-Lân* : tên xứ đó, *trọng khôn* : nơi quan trọng ven cỗi đất nước, giáp với lân bang có thể hiểm yếu, cần phải tay giỏi giữ gìn.
10. *Sai ngô tào* : Sai phái lũ ta ; *Phụng đệ* : Kính dâng theo ; *Ảm luận* : Lời Vua, theo chữ : « Vương ngôn như tư, kỳ xuất như luận 王言如絲其出如綸 là lời Vua nói ít (như tơ), khi xét ra nhiều (như cả mớ sợi), từng nói ở trong sách sử vậy. Tức Vua nói ít mà nhiều ý nghĩa.
11. *Dương phủ dụ* : Bề ngoài vô khuyên (Dương : rõ ra) *âm thi nữ sát* : Ngâm làm việc bắt giết (âm : ngấm ngấm), Giả mời về châu vua để bắt giết.
12. *Đa binh đồng phát* : Nhiều binh cùng giở ra (tức phục sẵn một chỗ).
13. *Thốn niệm bất nghị* : Tác dạ chẳng ngờ một chút nào nữa.
14. *Thần đạo yén cảm tì nan* : Đạo làm tôi đâu dám chối việc khó khăn.
15. *Nhược đảo thử tỳ ky* : Nếu đến đó lựa chiều (Cơ đọc Ky theo vần ở trên).
16. *Đồng thính ngô phụ nhĩ* : Cùng nghe ta ghé tai nói nhỏ.
17. *Chư quân tu gia ý* : Các vị nên thêm ý tứ cho khéo.
18. *Đương sự khả tận tâm* : Giữ việc ấy, ai cũng khá hết lòng.
19. *Vật tì hiềm xir trực làm* : Chớ chối chỗ hiềm thẳng tới.
20. *Vụ hoạch gian thần hồi nạp* : Cần việc bắt tội gian về nộp.
21. *Văn ngôn thậm hợp* : Nghe lời rất hợp ý (Hợp đọc Hạp theo vần Nạp ở trên).
22. *Đắc lệnh chỉ hoan* : Được lệnh đề làm rất sướng vui.
23. *Thượng quan* : Lời quan dưới bẩm quan trên (Quan to là Thượng vậy).
24. *Phấn miễn* : Cố gắng cho nên công việc.
25. *Đạo hỏa phó thang* : Dày vào lửa, dẫn vào nước sôi, *tám bất chuyển* : dễ hiền.
26. *Cầm cừ trảm quắc* : Bắt tên đầu sỏ giặc, chém đầu (Đầu giặc bị chém gọi là quắc) ; *Lực di cường* : Sức càng mạnh.
27. *Cần mật đề phòng*, dễ hiểu nghĩa (Phòng gọi phưong theo vần trên).
28. *Kiệt lực* : Hết sức ; *Đồng tâm* : Cùng một lòng (Tu vẫn hát là Tua).
29. *Tử tế* : Cạn kẻ, như chữ Tế-Nhị nay vẫn dùng, không thiếu sót một tý.

30. *Cảm dãi quân ân kỳ kiệt lực* : Cảm đội ơn vua hện làm cho hết sức.
31. *Hiệu lao thần phận bất từ nan* : Đem cái khó nhọc của phận làm tôi chẳng dám chối từ.
32. *Gốc tà dữ xấn*, không biết có phải chữ Xấn là xấn bỏ hay chữ gì, vì Tài-gậy chữ Mấn mà xét như vậy, nó có nghĩa là Nhỏ bỏ rồi.
33. *Ngũ vô duy dương* : Chữ Kinh-Thi có nghĩa : Vô lực của ta giở ra, *Ung lễ sự* : Ất là nên việc (ân ý khoe vô lực của mình).
34. *Lương mưu tiêm vận* : Chữ đặt ra, có nghĩa Mẹo hay xoay ngẫm đang thế nọ hóa thế kia là Vận ; *Tất tiêm cừu* : Ất phải giết kẻ thù.



MÀN THỨ HAI

VUU-LƯỢNG, PHƯỢNG-MAI-TRINH ĐỐI ẦM;
CƠN GIÓ HUNG ĐƯA ĐẾN MÀ BÀN

VUU-LƯỢNG viết :

Vuu-Lượng thiết là min,

Mộng-Hùng là tự hiệu.

Mà như chỗ đây Ngư-Lân quan hiểm yếu ¹;

Còn ta, Tổng-Trấn chức hiền vinh!

Ta Kết duyên cùng Phượng-thị Mai- [3a] Trinh,

Thôi, Đà vi đáng ngà mi liễu chất ².

Tê lạn mà, Phu-Nhân ³ *ta* nghĩ lại, như dòng Vuu-
thị cũng đã lấy làm vinh lắm!

Trong cốt nhục thầy đeo hiền-trật ⁴;

Còn, Ngoài thảo nha lại sẵn cường binh ⁵.

Nữa mà, đã mần rứa thời chớ, lại thêm

Vợ chồng ta là đều đáng tài danh,

Ta chẳng muốn mà rằng chớ, như *ta* mà có muốn
mần chi, là

Sự thế ấy cũng dầu lòng nguyện dục ⁶. *Đi mà, thôi*,

Nhưng mà, Riêng tưởng hãy nhờ hậu lộc, ỵ!
Nên còn chưa nở tha tâm⁷? Chớ ỵ!
Nên ta, Hãy chờ khi kinh ngạc rợn tằm⁸,
Còn phải nói, ắt là
Cũng phải chi còn bằng ra sức⁹. Thôi mà!
Phu-Nhân! Giờ đêm khuya thanh vắng, không biết
việc chi cho vui, ta lại đối ẩm¹⁰ chơi?
Thái-nữ! Rượu đây, Hảo a!
Tương đối thành tương đắc¹¹; Ha!
Đồng ẩm hựu đồng ngâm¹², cho vui ha!

Ngâm:

Anh [3b] hùng yêu điệu hạnh đồng tâm¹³,
Vợ chồng ta bách niên giai lão¹⁴.
Phú quý tương kỳ thế hải thâm¹⁵!

PHƯỢNG - MAI - TRINH *ngâm:*

Thưa Phu-Tướng¹⁶! Chẳng dám nào, chớ tôi nghĩ
lại như tôi
Thao lược am nhân Như Phu-Tướng lại có việc chi,
thì tôi đây¹⁷ kham cộng tế;
Chớ chẳng những là
Bôi bàn thù tạc lũ giao châm¹⁸?
Đại phong (Gió to), vùn... vùn...

VUU - LƯỢNG *viết:*

Ủa lạ này? O' thời,
Lời ngâm nga là còn chưa mãn tự âm¹⁹,
Sao mà, Trận phong vũ phút đà tác hưởng²⁰?
Cũng lạ! Gió cha chả là gió? Cui
Tập tập diệt đẳng phiêu trường²¹;

Tiêu tiêu hám thụ mình sao ²²!

Nọ, Ủa! Chớ tiếng chi mà nghe ai hào kinh cụ ²³?

Cha chả này mần răng mà

Dường như quở khốc thần hào ²⁴;

Mà Phút khiến song hôn thất ám ²⁵?

Kìa, Ủa! Giờ lại tiếng chi mà kêu lằng lằng ở đầu
làm vậy?

Kìa thôi, Tiếng chi động [4a] dường như đao kiếm,
lá?

Thái-nữ y! Bay khá tua cấp nổi đuốc đèn,

Cho mau đây? Ủa lạ này, Phu-Nhân! Ta coi như

Groom mạc tà là vũ nọ rất bền, lắm mà,

Chớ, Sao vò cổ tự nhiên mà xuất vũ ²⁶?

Cũng kỳ! Phu-Nhân ta

Ngâm diêm ấy rất nên ưu cụ ²⁷;

Thôi, Khiến lòng này chi tiết kinh nghi ²⁸ lắm?

Mà Phu-Nhân ta coi,

Vả Phu-Nhân chẳng là kiến thức cũng cao kỳ,

Nào nào, Luận giá triệu như hà lung cát ²⁸?

Phân mà nghe thử?

PHUỢNG - MAI - TRINH viết:

Thưa Phu-quân, Tôi

Cứ ngu kiến mà tế tâm liệu đặc ²⁹,

Này thôi, Giá triệu vi binh tượng đà bất sai ³⁰.

Đi mà thôi, Tôi liệu

Thế ngoại phiên nó thị dừng tranh lai ³¹,

Đặng, Xử Phu-Tướng tiểu binh thụ thưởng ³².

Đó mà thôi, chớ có can chi mà [4b] ngại như nào?

VUU-LƯỢNG viết :

*Phu-Nhân ! Như Phu-Nhân phân mần rứa, ta e chưa
nhằm, này chớ như ý ta nghĩ lại mà coi*

Điềm ấy thiệt là kỳ chướng ³³ ;

*Mần rấng ? Mần rấng ? Việc này sao cũng ầu lo !
Chớ chẳng không ? Ta e là...*

E lão-thần đương lộ đa ngu ³⁴,

Nèn bản chức quan hoài mạc giải ³⁵ ?

*Này chớ ! chẳng biết là việc chi mà kỳ cha chả ? Khả
thôi !*

Ỗ trưởng trầm tư quả ngại ³⁶ !,

Thâm canh bắt mị bồi hồi ³⁷ Đi này ?

Phuong-Mai-Trinh nói :

*Thưa Phu-Tướng ! Như điềm này cát hung cùng
chưa biết đặng, Phu-Tướng hà tất lao thần tiêu tử ³⁸,
cho lằm mần rứa ? Nào giờ đêm đã khuya lằm, xin
Phu-Tướng hãy hưu tức đã, còn như điềm này cát
hung như hà, rồi sau cũng biết mà ! Vuu-Lượng nói :
Ờ Phu-Nhân phân mần rứa cũng phải dó rứa, Thôi
thời,*

Canh đã khuya ta hãy tạm nghỉ ngơi,

*Còn, Việc chưa tới thôi thôi còn chờ ứng nghiệm.
Mà thôi !*

CHÚ-GIẢI :

1. *Hiềm-yếu* : Nơi địa-hình quan trọng biên giới, giặc lọt vào được là nguy, phần nhiều nói nơi hiềm-yếu là chỗ giữ giặc.
2. *Nga-mi* : Lòng mây ngài (đẹp) ; *Liễu chất* : Bóng dáng cây liễu (đẹp)
3. *Phu-Nhân* : Vợ quan to mới được phong Phu-Nhân, do đấy mà gọi ra..

4. *Cốt nhục* : Xương thịt tức anh em ruột ; *Hiền-trật* : Phàm-trật quan to.
5. *Trảo nha* : Nanh vuốt con thú dữ, vi bộ-hạ giỗi ; *Cường binh* : Linh khốc.
6. *Nguyện dục* : Mong muốn gì đó.
7. *Tha tâm* : Khác lòng, ý muốn làm vua.
8. *Kinh ngạc*, tên giống cá to ngoài bể, rợn tâm là sắp vẫy vùng gây nên sóng gió. Đây 4 chữ nói Anh hùng sắp nổi lên, là họ Vu thừa cơ.
9. *Côn*, cá to ngoài bể ; *Bằng* : Chim Đại-bằng lớn đề ví những anh hùng !
10. *Đối ẩm* : Cùng uống rượu hai người với nhau.
11. *Tương đối thành tương đắc* : Cùng sánh nhau cùng được vừa lòng.
12. *Đồng ẩm hựu đồng ngâm* : Cùng uống rượu lại cùng ngâm thơ.
13. *Anh hùng, yểu-diệu hạnh đồng tâm* : Người đẹp, trai hùng được gặp nhau.
14. *Bách niên giai lão* : Cùng già tới trăm năm, là lời chúc nhau.
15. *Phù quý tương kỳ thệ hải tham* : Cùng lòng thề bể hẹn sang giàu !
16. *Phu-Tướng* : Chồng là Tướng-quân, bà vợ thường gọi như vậy.
17. *Thao lược am nhân kham cộng tế* : Hiểu ra thao lược đem công giúp. Thao lược là những phép dạy về chiến trận có nhiều mưu biến hóa.
18. *Bôi bàn thủ tặc lữ giao châm* : Cùng mở quỳnh-diên chuốc chén mau.
19. *Tự ám* : Nói tiếng lời thơ, Thơ mới 4 câu ý còn muốn nữa.
20. *Phong vũ* : Gió mưa ; *Túc hưởng* : Làm ra tiếng reo dữ dội.
21. *Tập tập diệt đảng phiêu trưởng* : Sầm sập tắt đèn lay trưởng.
22. *Tiểu tiêu hám thụ minh sao* : Rào rào lay ngọn rung cây, vì gió dữ.
23. *Ai hào kinh cụ* : Kêu gào khiếp sợ (hồn cha Vu về mà chưa rõ).
24. *Quỷ khóc thần hào* : Quỷ khóc thần kêu (linh-cảm Lượng đã thấy ra).
25. *Song hôn thất ám* : Cửa sổ tối, trong nhà mờ mịt (vì đèn tắt đèn).
26. *Vũ* là cái gì ở gươm buộc chặt tự nó bật ra, *Vũ* không phải vỗ kiếm.
27. *Ưu cụ* : Lo sợ.
28. *Kinh nghi* : Sợ khiếp mà ngờ (linh-linh báo chàng).
29. *Ngu kiến* : Kiến thức ngu (là tôi) ; *Tế tâm liệu đạc* : Đề tâm xét kỹ đo đắn.

30. *Giả triệu*: Điền này; *Vi binh tượng bất sai*: Là tượng có giặc chẳng sai.
31. *Thế ngoại Phiên*: Thế nước Phiên bên ngoài; *Thị dũng tranh lai*: Cây khỏe mạnh tới tranh nước mình (là tượng có giặc).
32. *Xử Phu-Tướng tiểu binh thụ thưởng*: Khiển Phu-Tướng đẹp yên lấy thưởng.
33. *Kỳ chương*: Điền lạ có chương ngại không tốt, trái với xét đoán của Mai-Trinh.
34. *Lão-thần dương lộ da ngu*: Cha già ở đường xa có lắm sự ngại.
35. *Bản-chức quan hoài mạc giải*: Chức này (Tôi) lo vẩn vương khó cỏi.
36. *Ý trưởng trầm tư quả ngại*: Dựa trưởng nằm nghĩ sâu đeo nghi ngại.
37. *Thảm canh bất mị bởi hồi*: Canh khuya chẳng ngủ cứ ngại ngại.
38. *Lao thần*: Một thần tri vì nghĩ; *Tiểu lý*: Ý nghĩ khô cạn không ra.



MÀN THỨ BA

VUU-LƯỢNG GẶP CƠN ÁC MỘNG;
VUU-PHÚC BÁO TIN HUNG MÀ QUYẾT BÁO THÙ

VUU-LƯỢNG *hạ viết* :

[5a] Bất thăng thống niệm, thống niệm¹;
Hà nhân phân ly, phân ly²!!!
Ủa này, Tỉnh lại nhất mộng thậm kỳ³,
Mà Lệ hạ song màu do thấp⁴. *Này*,
Khá thôi, Hồi tưởng nan cảm để khắp⁵,
Giờ ta Đạo lai tỷ đặc nghiệm tường⁶... *này*.

Bắc xướng :

Phu-Nhân, Số là : *Ta*

Mộng kiến song thân dữ muội-nương⁷,
*Răng mà, trạng mạo y thường thậm thù bình nhật*⁸
lắm ? Khi ấy
Đồng lai khắp tổ thậm bi thương⁹ !
Nói rằng : *Muội-nương ta đó hại sủng-cơ Thử-tử*¹⁰,
mần răng nó, nên Triều-đình chấn nộ lắm, bởi rủa
nên

Hạp môn khí thị chàn thê thăm ¹¹,
 Mới nói cùng ta rằng :
 « Như thử kỳ oan ngã vật vương (vong) ¹².
 Rồi Người lại có mách rằng : Khâm-sai Bạch-Chấn
 đã phụng Triều-đình mặt kẻ, tam nhật chi nội, tất
 đáo ngã quan ¹³. Đặng mà
 « Dương thuyết chiêu-hồi còn âm nã giải ¹⁴,
 Nên Người dẫn ta rằng :
 « Khả tiên phòng bị miễn [5b] tào ương ¹⁵ !

Hữu viết :

*Phu-Nhân, nên ta nghĩ lại như diềm phong khởi
 kiếm mình ¹⁶, lại với diềm mộng kiến này, ối thôi
 Ất gia trung cũng có việc thăm thương;
 Nên tâm hạ mới thêm điều ưu lự ¹⁷.
 Lắm, Phu-nhân hà ?*

PHUỢNG - MAI - TRINH viết :

*Thưa Phu-Tướng ! Tòì tướng
 Mộng triệu vốn là ảo sự ¹⁸,
 Xin Phu-quân hãy khá khoan tâm. Nào ?
 Chẳng qua là, Cũng vì lòng lo nhớ âm thầm,
 Nên mới sinh ra mẩn rứa đó mà thôi, chớ
 Đâu đến đổi tai ương nghèo ngặt ?
 Cho lắm mẩn rứa nào ?*

VUU - PHÚC viết :

*Ối Tướng-công ối !
 Kham thán tức, Kham thán tức ¹⁹;
 Thạm hung nguy, Thạm hung nguy ²⁰ !!!*

VUU - LƯỢNG viết :

Ủa này này. Vuu-Phúc đây mà, chớ chớ

Ngã song thân hà tại ²¹,
 Nào nào, Nhữ tốc khả bảo tri? ²² Thử!

VUU - PHÚC *Bắc xưng :*

*Khất Trương-Công! Nói bầm thưa [6a] Trương-Công,
 Số là tôi có nghe rằng :*

*Lệnh-muội danh phi, tăng đồ hại Lư-Nương chi
 mẫu tử ²³;*

*Lại bị lấy Tạ-gia tổ phát La-Chức đa đoan ²⁴, vậy nên
 Triều-đình công pháp, chi can liên Trương-phủ chi
 phu thê ²⁵...*

*Khả thương hại Đồng gia chu lục vậy nên tôi có
 mai ế ²⁶.*

Người có dặn Trương-Công rằng: ²⁷

Dịch tự đào tai bất khả kè ²⁸?

Hạ viết :

Thưa Trương-Công! Thôi việc đã gấp lắm gấp lắm!

Họa đà bất cập phê tề ²⁹;

Xin Mưu khả đương tiền tá thủ, đi ³⁰?

VUU - LƯỢNG *viết :*

Ồi! Thôi lục phủ, Thôi lục phủ ³¹;

Thất tam hồn, Thất tam hồn ³²!!!

Bảo ức nan ngôn, nan ngôn ³³;

Hoài kinh bất định, bất định ³⁴!!!

Hạ viết :

Thần hoảng hốt sạ mè sạ tỉnh ³⁵;

Tâm toan đông như cát như phanh ³⁶!

Thống tâm tình, Thống tâm tình ³⁷;

Ta [6b] đại họa, Ta đại họa ³⁸!!!

Thán :

Tâm tự hỏa, lệ như sương ³⁹,
 Thủy bả Ngư-trường cát ngã trường ⁴⁰ ?
Con xa xói lắm, chẳng hay mà đến đổi này lặn ?
 Bất liệu đồng gia tào thăm độc ⁴¹,
Hử ! Chớ sinh tôi ra mà làm chi đây ?
 Xử ngô chung cổ thống nan vương ⁴² !

PHUƠNG-MAI-TRINH viết :

Thưa Phu-Tướng ! Như sự tình màn ri, là
Ai cũng lòng đại mẫn tối thương,
Nhưng mà, hãy xin Phu-Tướng,
Phải theo buổi mà tiết ai thuận biến ⁴³. Đã nào ?
Giờ việc đã gấp lắm, xin
Gấp lo chước cho họa cơ thoát miễn ⁴⁴;
Ngỏ dâng may miếu-duệ kể truyền ⁴⁵.
Nớ như, Vậy mới rằng hiểu niệm bất khiên ⁴⁶,
Chớ Lạ là những thương tâm vô ký ⁴⁷ !
Nớ là hà tch ư sự cho...

VUU-LƯỢNG viết :

Há ! Nghe khuyến gián ⁴⁸ càng khôn nên lệ ;
Tướng [7a] sự tình chi xiết đau lòng !
Ờ lại cho Một em dầu tác nghiệt mà tào hung ⁴⁹ ;
Thời chớ, rằng mà Hai thân cũng vô cô mà liên
lụy ⁵⁰ ?

Màn ri lặn, khá nếu vậy người đã
Chẳng tưởng kẻ bình quân tá trị ⁵¹, đi,
Nỡ tin loài yểm tụ công sàm ⁵² ? Cho đánh, lặn ?
Á Tạ-thị này, như tao phen này,
Bắt Tạ-gia mà phân muôn đoạn tao mới cam,

Như may mà Vưu-thị còn tặc hơi tao cũng báo.
 Thôi Phu-Nhân ! Như ta giờ
 Vì muốn cho tròn chữ hiếu ;
 Quái hử ! Dễ ai lại quý đặng niềm trung ⁵³ ?
 Ha ! Phu-nhân, Giờ thôi thôi,
 Em chỉnh tu thứ sự gia trung ⁵⁴ ;
 Đặng Anh hội-ngộ chúng nhân đường thượng ⁵⁵.

Hưu viết :

Quân ! Cấp triệu lai chur tướng.
 Đặng minh cáo thốn ịnh, đày ?

CHÚ-GIẢI :

1. Bất thăng thống niệm : Chẳng xiết đau lòng.
2. Hà nhân phân ly : Sao nỡ chia lìa (nhắc hai lần là chú ý lắm).
3. Tỉnh lại nhất mộng thậm kỳ : Thức dậy biết một giấc mơ rất lạ.
4. Lệ hạ song máu do thấp : Nước mắt rơi hai mi dưới còn ướt.
5. Hồi tưởng nan cảm đề khắp : Tưởng lại khó cảm lệ khóc.
6. Đạo lai tỷ đắc nghiệm tường : Nói kể ra may được nghiệm biết rõ.
7. Mộng kiến song thân dĩ muội-nương : Mơ thấy hai thân với em gái.
8. Trạng mạo, y thường thậm thủ bình nhật : Mặt mày áo xiêm rất khác ngày thường.
9. Đồng lai khắp tổ thậm bi thương : Cùng tới khóc kể lẽ rất bi thương.
10. Sủng-cơ Thế-Tử : Người yêu của Thế-Tử (con Vua chur Hầu được nối ngôi gọi là Thế-Tử, như Thái-Tử con nối ngôi Thiên-Tử).
11. Hạp môn khí thị chân thể thâm : Đóng cửa, giết bỏ ở chợ rất thâm.
12. Như thử kỳ oan ngã vật vương : Bị oan lạ thế con (ta) đừng quên ?
13. Khâm-Sai Bạch-Chấn, dĩ phụng Triều-đình mật kế : Quan Khâm-Sai là ông Bạch-Chấn đã vàng theo kế mật của Triều-đình... Tam nhật chi nội, tất đáo ngã quan : Trong ba ngày nữa, sẽ đến quan ải này.

14. *Dương thuyết chiếu-hồi ám nữ giải* : Giả nói mời về mà ngầm bắt đi.
15. *Khả tiên phòng bị miễn tảo ương* : Hầy phòng bị trước khỏi gặp tai ương (ông thân Vưu-Lượng đã nói rõ, mới báo điềm ra từ trước đó).
16. *Phong khởi kiếm minh* : Gió reo gươm nẩy vỏ kêu lên đã báo sự lạ.
17. *Tâm hạ* : Trong lòng; *Ưu lự* : Lo sợ.
18. *Mộng-triệu* : Điềm mộng; *Ảo sự* : Việc không chắc lắm.
19. *Tướng-Công* : Ông Tướng về văn, vì Trấn - Tướng gồm văn võ một phương, *Kham thần tức* : Đáng than thở ngán ngao.
20. *Thậm hung nguy* : Rất nguy dữ, là tin tai vạ tới nơi.
21. *Ngã song thân hà tại* : Hai cha mẹ ta ở đâu ?
22. *Nhữ lốc khả báo tri* : Ngươi khá chóng báo cho hay !
23. *Lệnh-muội danh phi* : Em gái quý là bà Phi nổi tiếng; *Tằng đồ hại Lư-Nương chi mẫu tử* : Từng ghét làm hại mẹ và con Lư-Nương.
23. *Tạ-gia tổ phát La-Chức đa đoan* : Họ Tạ tổ ra La-Chức đây là tên họ Tạ vốn đa đoan (lắm lời), hay Vưu-Phi đa đoan chưa rõ lắm. Như vậy, em gái Vưu Tông-Trấn đã lấy Thê-Tử, giết Lư-Nương sủng-ơ.
25. *Triều-dinh công pháp* : Phép công của triều-dinh; *Chỉ liên can Tướng phủ chi phu thê* : Đến liên lụy vợ chồng phủ Tướng bị tội để con gá-mất dạy, tức cha Vưu-Lượng là Tề-Tướng hay chức to như vậy.
26. *Đồng gia tru lục* : Cả nhà bị giết; *Có mai ế* : Hầy tạm chôn giấu xác.
27. *Người dây tức cha Vưu-Lượng*, mà Tướng-Công là Vưu-Lượng.
28. *Dịch tự đào tai bất khả kê* : Đổi tên, lánh nạn không ai tìm tra ra.
29. *Bất cập phê lễ* : Không kịp cần rón, tức việc quá gấp rồi.
30. *Đương tiên tá thủ* : Hầy mượn tay trước đi, làm trước cho được việc.
31. *Thôi lục phủ* : Thúc giục sáu phủ bực tức (6 phủ toàn bộ trong bụng).
32. *Thất tam hồn* : Mất cả ba hồn, vì khiếp lên và đau khổ hồn vía bay đi.
33. *Bảo ức nan ngôn* : Ôm ức oan khó nói ra.
34. *Hoài kinh bất định* : Vấp vương kinh sợ chẳng định nổi làm sao.
35. *Thần hoảng hốt sợ mê sợ lĩnh* : Hồn hoảng sợ chột quên chột nhớ.
36. *Tâm loạn đồng như cát như phan* : Lòng đau đốn như cát như xé ruột ra.
37. *Thống tâm tình* : Đau đốn tâm tình, là sự lòng oan ức.
38. *Ta đại họa* : Than cho vạ lớn (phải bị giết cả nhà, cha mẹ đã chết).

39. *Tâm tực hỏa* : Lòng nóng như lửa ; *Lệ như sương* : Nước mắt nhiều như là sương rơi.
40. *Thủy bả Ngư-trường* : Ai cầm gươm Ngư-trường ; *Cát ngã trường* : Đẽ cắt ruột ta ? Ngư-trường là gươm đẽ vào ruột cá làm vỏ, thứ gươm báu của triều Ngô trong thời Chiến-Quốc.
41. *Bất liệu đồng gia tào thâm độc* : Chẳng ngờ cả nhà gặp chết độc thảm.
42. *Nữ ngô chung cổ thống nan vong* : Khiến ta muòn thuở đau đòn không quên.
43. *Tiết ai* : Bớt sự thương xót ; *Thuận biến* : Theo cơ biến đổi. Tiết ai đẹp bớt thương đau đã.
44. *Họa cơ thoát miễn* : Lánh khỏi cái cơ tai vạ.
45. *Miền duệ kế truyền* : Dòng dõi nối truyền (con cháu còn kế tiếp).
46. *Hiếu niệm bất khiên* : Lòng biết chẳng lỗi với cha mẹ.
47. *Thương tâm vô kỷ* : Chỉ đau lòng không rời việc gì cả.
48. *Khuyến gián* : Khuyên can.
49. *Tác nghiệp tạo hung* : Làm quái ác gặp tai vạ dữ.
50. *Vô cớ liên lụy* : Không tội lỗi gì cũng bị oan lây.
51. *Bình quân tá trị* : Cầm khuôn phép giúp cuộc trị an (là Tề-Tường).
52. *Yểm tụ công sàm* : Che vạt áo nịnh bợ khôn khéo như thợ (lũ gian).
53. *Đã hiếu thì khó mà trung được*, *Vưu đã định sự gì đây*.
54. *Chỉnh tu thứ sự gia trung* : Xếp đặt mọi việc trong nhà.
55. *Hội-nghị chúng nhân đường thượng* : Họp bàn với mọi người trên Công-đường Trần-Tường, đề mưu tính tai vạ và báo thù nhà.



MÀN THỨ TƯ

VUU-LUỢNG BÀN PHẢN TRIỀU-ĐÌNH,
CHƯ TƯỚNG GIÚP CHO CHỦ-SOÀI

[7b] ĐƯƠNG-ĐẠI-DŨNG, DỊCH-CÚ, LÝ-HỒ, BÀNG-HÙNG,
ĐÀO-TƯỚC, VẠN-PHƯƠNG, MÃ-CƯỜNG, CÔNG-BÌNH,
DƯƠNG-KHẢ-TIẾN *đồng viết* :

*Dạ thưa! Văn khần thôi bất cảm thiếu đình ¹,
Ủa này? Kiến dị trượng thôi nan thặng sá dị ²?
Đi này, lạ này, chớ chớ
Nhân sao người đời lệ ³;
Mà Lại đổi thức thường-y. ⁴?
Mần rứa? Ối thôi, Chúng dưới rất kinh nghi;
Thưa thưa... Lời trên xin cáo thị ⁵, Thử?*

VUU-LUỢNG *viết* :

*Hà! Thấy hội càng thêm tranh ý;
Nghe hỏi han cả khó mở lời. Đi này?
Thưa chư Tướng! Như tới bây giờ là,
Vốn tội nhân có kẻ chi tôi, này,
Mà chư Tướng còn làm quá lễ? Mần rứa nào?*

Đại-Dũng nói: Thưa Thượng-Tướng! Có việc chỉ xin người hãy dạy ra cho anh em mấy tôi biết với, kẻo mà mấy tôi thấy người thảm thiết màn rữa, mấy tôi lo sợ [8a] lắm. Xin người đừng có khiêm ỉt màn rữa, mà không đáng nào?

Vưu-Lượng nói: Thưa chư Tướng! Như việc này cũng nan ngôn lắm, nhưng mà,

Các gã muốn tường sự thể;

Vậy nên, Ghé tai nghe tỏ duyên do.

Này, Thưa chư Tướng! Sự dĩ chi thử, đà vô khả nại hà ⁶? Giờ tôi xin

Trời mình này cam chịu u tù ⁷;

Mà giao cho các người,

Nộp Khâm-Sứ dâng nhờ hậu thưởng. Thôi mà!

ĐƯỜNG-ĐẠI-DŨNG viết:

Ủa hay hà! Thượng-Tướng hà vô liệu lượng ⁸, Thử ngôn thôi vị hợp cơ nghi ⁹. Lắm a!

Thưa Thượng-Tướng! Xin người hãy nghĩ lại đó mà coi, rất đổi là

Người đại huân ¹⁰ mà còn bị tru di,

Thay, Huống chỉ Ta mà kiệt lực

*cho lắm đi nữa, cũng nan kỳ vinh toại ¹¹! Cho dặng
mà ự!*

Bởi vậy nên sách có chữ rằng,

Quân thị thần như thảo giới ¹²; Thôi thời,

Thần thị quân như khấu thù ¹³!

Nó thừa [8b] Thượng-Tướng!

Giờ xin, Người khá mau chinh ngã qua mâu ¹⁴,

Này Tôi nguyện giúp dặng cầm tha Sứ-giả. Thôi!

VUU-LƯỢNG viết :

*Thưa Phó-Tướng! Ta cũng đã biết,
Phó-Tướng¹⁵ là người dũng cảm,
Đó nhưng mà Tư ngôn e lỗi đạo khiêm cung¹⁶!
Này hướng chỉ Sức chỉ ngươi
Cùng ta này mà dám chống triều trung¹⁷;
Thối thối, Tội lại mỗ để mặc ta
chịu cho chớ đi nữa lấy tội huy hạ¹⁸ Hà?*

LÝ-HỒ, BÀNG-HÙNG, ĐÀO-TƯỚC, VẠN-PHƯƠNG, MÃ-CƯỜNG, CÔNG-BẰNG, DƯƠNG-KHẢ-TIẾN, ĐỊCH-CÚ
đồng viết :

*Ừa hay là! Thượng-Tướng hà lao ưu đã¹⁹;
Đó nào, chớ như lời Đường Phó-Tướng tôi phân
đó là,*

*Ngô tào tịnh dĩ hợp gia²⁰? Lắm mà,
Ờ nghĩ lại rất đối là
Công như vậy sao nữa dạ chẳng tha,
Còn Tội chi đó mà bỏ [9a] tay chịu trời. Đó nào?
Đã mần rửa lờ chớ, hướng chỉ Thượng-Tướng là
anh hùng xuất chúng, còn anh em mấy tôi cũng vô
dũng siêu quần²¹, lại thêm bản quan đây binh mã
tinh cường²², lương giới xung túc nữa, có phải a?
Thế rất mạnh là ví như hùm sói, cha chả!
Lại cho Ai tuy đông đi nữa cũng khôn địch côn
kinh²³!*

*Cho dặng, mà nói thiệt phen này,
Trợ công này mấy tôi đều đã hợp tình,
Giờ thôi thời Quyết chỉ xin người khá mau cử sự.
Nào?*

VUU-LƯỢNG viết :

*Ờ ! Giờ chur Tướng ! mần rǎng, mần rǎng cũng biểu
ta thời cử sự mà thôi, khá uầy à !*

Thử thị hồi sinh khởi ²⁴ tử ;

Đa mông vị nghĩa thùy liên ²⁵ ! Thói hậu lẫm !

*Thưa chur Tướng ! Giờ tôi chẳng biết mần rǎng mà
thừ tạ cho đặng, xin*

Một lay này chút tạ hợp nguyên,

Hễ là Nhân vô tín bất lập ²⁶, lại cho

Trăm thác nữa xin ai nấy cũng đừng có đòi dạ, hỷ !

[9b] ĐAI-DŨNG, LÝ-HỒ, BÀNG-HÙNG, ĐÀO-TƯỚC, VẠN-
PHƯƠNG, MÃ-CƯỜNG, CÔNG-BÌNH, DƯƠNG-KHẢ-
TIẾN đồng viết :

Ưa hay hà ! Hưu bài hạ, Hưu bài hạ ²⁷ ;

Thưa... Tỉnh khởi lai, Tỉnh khởi lai ²⁸ !

Nào hầy, xin Thượng-Tướng !

Báo oan cừu thả nguyên vô sai ²⁹ ;

Chớ như mấy tôi dǎ

Đồng vinh nhục lại cho làm nguy cũng bất biến.

Mà ³⁰ !

VUU-LƯỢNG viết :

Thưa chur Tướng ! Thói thói

Lựa là phải nhọc chur nhân tướng miển ³¹ ;

Việc này là việc ta mà này,

Vốn đã đành bách triết bất hồi ³²,

Giờ mà, Giờ xin ai nấy vậy,

Đều giữ lòng chớ lậu tằm hơi,

Ai Chờ tới việc sẽ toan mưu kế. Thói mà,

Lý-Hồ y ! Hương dịch lộ tuần du cho cần tế ³³,

Như Ngô Sứ-nhân phải hồi báo vật tri. Nghe a ! ³⁴

LÝ - HỒ viết :

Đạ! Phụng lệnh [10a] tức bốn tri ³⁵;

Gia tâm thường tư hậu ³⁶.

CHỮ-GIẢI :

1. *Văn khần thôi bất cảm thiếu đình* : Nghe mời khần cấp thúc giục, không dám ngừng chậm một chút, tức phải tời ngay.
2. *Kiến dị trạng nan thăng sá dị* : Thấy khác dạng khôn xiết kinh lạ.
3. *Đới lệ* : Mang nước mắt buồn rầu.
4. *Thường-y* : Áo xoàng, không áo quan chức.
5. *Kinh nghi* : Sợ và ngờ; *Cáo thị* : Nói cho nghe.
6. *Sự dĩ chi thử, vô khả nại hà* : Việc đã đến thế không biết làm sao.
7. *U-lù* : Chịu tù tâm tối (Vưu-Lượng thử lòng các Tướng).
8. *Hà vô liệu lượng* : Sao không lường xét liệu ra.
9. *Vị hợp cơ nghi* : Chưa hợp với cơ-hội nên làm.
10. *Đại huân* : Công lớn với nhà nước; *Tru-di* : Giết chết cả ba họ.
11. *Nan kỳ vinh toại* : Khó hẹn sung sướng toại nguyện.
12. *Quân thị thần như thảo-giới* : Vua coi bề tôi như cỏ rác (khi rẻ).
13. *Thần thị quân như khấu-thù* : Bề tôi coi vua như kẻ thù dữ (giặc).
14. *Chỉnh ngã qua máu* : Sửa soạn giáo mác của ta.
15. *Khiêm cung* : Kính nhường; *Tư ngôn* : Lời nói ấy của Trấn-Tướng.
16. *Triều-trung* : Trong triều-đình, sức Vưu-Lượng một nơi dám cự cả nước.
17. *Phó-Tướng* đây là Đường-Đại-Dùng, ngôi thứ nhì của Trấn-Tướng.
18. *Huy hạ* : Dưới cò, nói những kẻ bên dưới chịu lệnh dưới cò.
19. *Hà lao ưu dã* : Sao lo khó nhọc vậy (tức việc chẳng đáng lo lắm).
20. *Ngó ào tịnh dĩ hợp gia* : Lũ tôi đều đã hợp nhau theo người.
21. *Anh hùng xuất chúng* : Là Anh hùng hơn mọi người; *Võ dũng siêu quần* : Võ giỏi khỏe vượt mọi người, tức trên dưới đều giỏi.
2. *Bình mã tinh cường* : Linh và ngựa đều tinh và khỏe. *Bản quan* là cửa ải này, chính bản viết chữ *quan* là quan chức đã làm vậy.

23. *Côn kinh* : Đũa chũa, tên hai thứ cá lớn làm sóng gió ngoài bể.
24. *Thử thị hồi sinh khởi tử* : Đó là sống lại chết trở dậy.
25. *Đa móng vi nghĩa thù liên* : Nhờ nhiều lòng làm nghĩa rủ thương.
26. *Nhân vô tín bất lập* : Người không tín-nhiệm không đứng nổi, làm nổi việc gì ?
27. *Hưu bất hạ* : Đừng lạy ta xuống nữa.
28. *Thỉnh khởi lai* : Xin đứng dậy đi thôi.
29. *Báo oan cứu tử nguyên vô sai* : Trả oan thù thề nguyên không sai.
30. *Đồng vinh nhục lâm nguy bất biến* : Cùng sướng khổ, dù tới chỗ nan nguy cũng không thay đổi, vẫn giữ tình với nhau.
31. *Chư nhân tương miễn* : Mọi người cùng gắng giúp tôi.
32. *Bách triết nan hồi* : Do chữ *Thiên ma bách triết* : Ngàn lần mài kim bị trăm lần gãy đi, *Nan hồi* : Khó trở lại, Ý Vưu-Lượng nói : Việc tôi lâm nguy hiểm như trăm lần gãy (thất bại), thì xin các vị giúp cho.
33. *Hướng lộ thượng tuần du cần tế* : Đi trên đường tuần hành dạo xem cho cần thận kỹ càng, nếu thấy gì khác là báo ngay.
34. *Ngộ Sứ-nhân hồi báo vật tri* : Gặp quan Sứ về báo ngay chớ chậm.
35. *Phụng lệnh lúc bốn tri* : Vâng lệnh là ruổi rong đi ngay.
36. *Gia làm thường tư hậu* : Đề tâm vào đó mà thường dòm ngó xem kỹ.



MÀN THỨ NĂM

**ĐOÀN-TÚ-BÌNH KHUYÊN CHỒNG LÀ
ĐƯỜNG-ĐẠI-DŨNG KHÔNG PHÒ NGHỊCH TẶC**

ĐOÀN - TÚ - BÌNH viết :

*Dạ thưa ! Dầy Phu-Tướng Soái-dinh thâu tựu ¹,
Chẳng hay ? Nhân hà do nên tư thất tri hồi ² ? Mâm
rửa !*

ĐƯỜNG - ĐẠI - DŨNG viết :

*Phu-nhân ! Số là, cũng có việc, nên anh mới lâu
về đi, nhưng mà
Việc ấy lệ sáu tai ³,
Ngày này, Lời này ghi hai mặt. Mà thời này.*

TÚ - BÌNH viết :

*Dạ thưa Phu-Tướng ! Tôi tưởng
Giá sự là tối quan đặc thất ⁴,
Chẳng hay Phu-quân hà dĩ y vi ⁵ ? Mà hay ?*

ĐẠI - DŨNG viết :

Á thời thời, Lời ấy phải hỏi chi,

Chớ, Lòng này đã liệu hết. Rồi mà,
 Phu-nhân! Ta nghĩ lại như ta,
 Cùng Trấn-Tướng là nghĩa kia rất thiết;
 Còn, Nghĩ triều-đình mà dãi
 thần-công này thôi ơn nọ quá khinh. Đi mà ỵ!
 Nên [10b] ta tưởng rất dối là,
 Loài kiến sâu còn biết tham sinh ⁶ thay!
 Huống chi ta là Đứng làm Tướng
 đây mà quá hỷ lại chẳng hay chức vụ. A!
 Tú-Bình nói: Vậy chớ Phu-Tướng có đồng hành
 cùng chăng?
 Đại-Dùng nói: Ừ không theo màn răng dặng?
 Như Trấn quan dầu phần võ ⁷;
 Là Bản chức quyết thừa cơ ⁸, Thôi mà.

TÚ - BÌNH viết:

Thừa Phu-Tướng! Tôi nghĩ lại như việc này là
 Hệ bại thành cường nhược phi khinh ⁹;
 Xin Thâm thuận nghịch doanh thâu yếu thực ¹⁰,
 Đã nào?

Bắc xướng:

Thừa Phu-Tướng! Tôi tưởng
 Vuơ-thị nghịch hành, chẳng là khuyết tội dĩ ưng
 xích tộc ¹¹;
 Răng mà, Phu-quân trợ ngược, a vậy chớ bình sinh
 hà vị đan tâm? ¹²

ĐẠI - DÙNG viết:

Khá! Phàn như lời Phu-nhân màn rứa nữa,
 Cứ chấp kinh ta e hãy còn lầm ¹³;
 Như Theo [11a] xử biến sao cho dặng thỏa ¹⁴.

*Cho em hãy nghĩ lại đó em coi, vả Trấn-Tướng
chẳng là Thượng liêu, còn anh là hạ liêu ¹⁵, hưởng
lại sai phải bất cảm quái vì ¹⁶! Như nay
Nếu chẳng theo nhà gã,
Ồi thôi! E đã khó vẹn mạng ta, này chẳng?*

Bắc xướng:

*Phu-nhân! Xưa nay vợ chồng ta là nhờ Trấn-quan
dẫn dắt ¹⁷, di hửu kim nhật, như thử ăn thử nghỉa
khởi khả hốt tại ¹⁸? Đã mãn rứa thời chớ, hưởng
chỉ anh lại thấy va
Tướng mạo khả gia, giờ chỉ cho bằng
Thả tùy bĩ dĩ thành công nghiệp ¹⁹;
Như may mà Phu-thê cộng hiền, mãn rứa
mới là hữu thủy hữu chung cho Bất phụ ngô cửu
lác trảo nha ²⁰!*

TÚ - BÌNH viết:

*Á! Như Phu-quân mà dạy mãn rứa,
Tôi Ngâm chưa phải lo xa,
Thưa thưa... Xin hãy nghe chước cạn, dũ nào?
Đại - Dừng nói: Phu-nhân. Chẳng hay Phu-nhân hữu
hà sở kiến ²¹ mà hay? Tú-Bình nói: Thưa Phu-quân!
Như ta mà đặng vinh hiển mãn rặng là
[11b] Cũng nhờ bởi triều-đình sở mệnh ²²;
Chớ Cậy chi Vưu-thị mà báo ân, đó nào?
Hưởng chỉ Anh vả chẳng là lịch thể vi thần ²³;
Là công danh lộc trật mãn rứa, mà chớ
Nay sao nữ thất thân mà phụ tặc ²⁴?
Rặng cho phải cho, đã mãn rứa thời chớ, vả lại
triều-đình tướng tướng binh tài là như thử ²⁵;*

Còn Viru-thị trảo nha thế lực lại như bẻ, vạn bất cấp nhất, tắc lập kiến nguy²⁶ vong! Khi ấy tôi e cho Phu-quán chẳng những là

Thân gia đã chiều trong bất trắc, nữa mà thôi²⁷;

Tôi lại e Thích thuộc đều liên lụy vô cùng²⁸!

Đó chẳng? Dạ trăm lạy Phu-quán! Tôi cùng Phu-quán là vinh nhục tương cộng, sinh tử bất ly²⁹, nên tôi tưởng thử sự tối quan, bất cảm tọa thị³⁰!

Thưa thưa... Khuynh thân khấn khấn phi trung³¹;

Thù lẹ chuân chuân xin nạp gián, nào³²?

Bắc xướng:

Thưa Phu-quán! Tôi tưởng, giờ chỉ cho bằng,

Khả liệu tiên cơ [12a], tảo thủ tặc đầu lai báo trạng³³!

Như mần rửa mới Vô di hậu họa,

*Trăm lạy Phu-quán xin Tự tri danh tiết vĩnh tiêu
phương³⁴!*

ĐẠI - DŨNG viết:

Thấy thấy! Khả quái tai xuẩn phụ diện cuồng³⁵;

Nó Cầm mạn ngã anh hùng uy vọng³⁶ Góm hà!

Bắc xướng:

Tù-Bình! Tao hỏi: Sao mày dám

Đàn thần cổ thiết tương khi lộng³⁷;

Ủầy đồ đồ! Sừ lại muốn nhảy qua đấng nữa bay!

*Như mày mà cãi ta đi mần rửa, vậy chó phụ xướng
phụ tùy³⁸ là mần rằng? Ờ chi kẻ nó*

Dị ý tha tâm tao biểu cho vật tái ngôn³⁹!

Hựu viết:

Tù-Bình! Mới một lần này tao hãy tha cho đó,

Nghe tao Biểu tua khá giữ hồn,

*Nếu mà còn can đòn tao nữa chỉ nói thiệt,
Quyết đánh cho tan xác, thôi!*

TÚ - BÌNH viết :

*Ồ, Chán độc ác, Chán độc ác ⁴⁰;
Thậm tu sâu, [12b] Thậm tu sâu ⁴¹! Lắm!
Chao ôi! Á thôi thôi,
Om lòng hãy lại phòng sau;
Nén lệ kéo hồ cùng chúng dưới.*

CHỮ-GIẢI :

1. *Soái dinh thân tự* : Tự mình tôi dinh Chũ-soái.
2. *Tư thất tri hồi* : Chậm về nhà riêng, do đó mà dẫn ra câu chuyện.
3. *E lệ sáu tai* là có người thứ ba được biết.
4. *Giả sự lỗi quan đặc thất* : Việc ấy rất quan trọng về thua được.
5. *Phu-quản* : Đức-ông-chồng; *Hà dĩ y vi* : Lấy gì dựa theo sự trái ấy?
6. *Tham sinh* : Ham sống.
7. *Phấn võ* : Cố gắng việc võ tức khởi nguy.
8. *Bản-chức* : Quan-chức tự xưng theo phận sự; *Thừa cơ* : Nhân dịp.
9. *Hệ bại thành cường nhược phi khinh* : Quan hệ ở chỗ mạnh được yếu thua không phải sự dễ dàng, nàng lấy giở hay ra bàn.
10. *Thâm thuận nghịch doanh thấu yếu thực* : Xét lẽ xuôi ngược được thua cho kỹ. Lần đầu tiên lấy lẽ phải trái ra khuyên.
11. *Vưu-thị nghịch hành* : Họ Vưu làm ngược; *Khuyết tội dĩ ưng xích tộc* : Tội ấy đã đáng chém bỏ (*Xích tộc* : Trẻ thơ đỏ cũng bị giết).
12. *Phu-quản trợ ngược* : Ông chồng giúp kẻ ngược ấy; *Bình sinh hà vị dan tâm* : Suốt đời sao gọi lòng son (Trách Vưu-thị khuyên chồng theo chính bỏ tà, lần thứ hai vẫn phân phải trái).
13. *Chấp kinh* : Giữ mực thường xử theo đạo thường, có khi còn lầm.
14. *Xử biến* : Ở theo khi biến đổi, làm theo biến ấy trái với sự thường.

15. *Thượng liêu* : Quan bậc trên ; *Hạ liêu* : Quan hàng dưới.
16. *Hướng lai sai phải bất cảm quai vi* : Bấy lâu sai làm chẳng dám trái lệnh.
17. *Dẫn bặt như đề bặt* : Cất nhắc, giúp nên chức vụ.
18. *Dĩ hữu kim nhật, như thử án thử nghê, khởi hã hốt lai* : Được có ngày nay, như ân ấy nghĩa ấy, hà có thể quên được vậy ư ?
19. *Tướng mạo khải gia* : Tướng mặt đáng khen (làm vua) ; *Thả luy bỉ dĩ thành công nghiệp* : Hãy theo ông ta cho nên công nghiệp lớn.
20. *Phu thê cộng hiển* : Vợ chồng phú quý cùng rõ ràng ; *Bất phụ ngô cửu tác trảo nha* : Chẳng phụ công ta làm nanh vuốt (phụ tá) lâu ngày.
21. *Hữu hà sở kiến* : Có cao kiến gì cho biết ?
22. *Triều-dinh sở mệnh* : Chàng làm nên vì triều-dinh ban mạng, nàng đã đánh đổ chàng kẻ công họ Vưu giúp nên quan chức.
23. *Lịch thế vi thần* : Trải mấy đời làm tôi, thế thì triều đình đã biết rõ.
24. *Thất thân phụ tặc* : Quên mất mình chân chánh để phụ họa với giặc. Lần thứ ba nàng kể gia thế họ Đường, gọi Vưu là giặc cho rõ ra.
25. *Triều-dinh tướng tướng binh tài như thử* : Tướng văn võ, binh và lương của triều-dinh như thế nọ ; tức phải nhiều hơn Trấn-Tướng.
26. *Vưu-thị trảo nha thế lực như bỉ* : Sức thế nanh vuốt họ Vưu lại là thế kia, *Vạn bất cập nhất, tắc lập kiến nguy vong* : Một phần chẳng bằng muôn phần, thì thấy nguy vong ngay. Lần thứ 4 so sánh thế lực.
27. *Thân dĩ chiêu ương bất trắc* : Mình đã mang tai chẳng lường được.
28. *Thích thuộc liên luy vô cùng* : Anh em nội ngoại cũng lây oan không biết đến đâu. Lần thứ 5 đem thân tình lợi hại ra khuyên can.
29. *Vinh nhục tương cộng, sinh tử bất ly* : Sướng khổ cùng nhau ; sống chết chẳng lìa xa. Lần thứ 6 lấy tình vợ chồng ra khuyên can.
30. *Thử sự tối quan, bất cam tọa thị* : Việc này rất quan hệ, chẳng dám ngồi nhìn.
31. *Khuyên thân khản khản phi trung* : Nghiêng mình cầu khẩn vạch lòng trung, lẽ phải ra đối với chồng với chúa.
32. *Thủy lệ chuẩn chuẩn nạp gián* : Rỏ nước mắt năn nỉ nộp lời can.
33. *Khả liệu tiên cơ* : Khả trước liệu cơ ; *Tảo thủ tặc đầu lai báo trạng* ; Lấy đầu giặc sớm (họ Vưu) tới báo công trạng với nhà vua.
34. *Vô di hậu họa* : Không để vạ sau tôi ; *Tự tri danh tiết vĩnh liên phương* : Tự giữ danh tiết của mình nêu tiếng thơm mãi. Lần thứ 7 này nàng tào bạo khuyên chồng giết Vưu-Lượng.

35. *Khả quái tai xuân phụ diên cuồng* : Đáng quái lạ cho vợ ngu điên đại.
36. *Cảm mạn ngã anh hùng uy vọng* : Dám nhờn cái oai vọng anh hùng của ta.
37. *Đàn thần cồ thiết trong khi lộng* : Khua môi múa lưỡi dõn dùa ấy.
38. *Phu xướng phụ tùy* : Chồng bảo vợ theo, như cung đàn sáo hòa nhạc.
39. *Dị ý tha tâm vật tái ngôn* : Khác ý trái lòng đừng nói nữa.
40. *Chân độc ác* : Thực ác như nọc độc của loài trùng thú dữ.
41. *Thậm tu sầu* : Rất xấu hổ buồn rầu, khuyên đủ điều mà chẳng nổi.



MÀN THỨ SÁU

ĐƯỜNG-DIỆM-NGA XUẤT HIỆN;
ĐOÀN-TỬ-BÌNH QUYÊN SINH

ĐƯỜNG-DIỆM-NGA *xướng* :

Lương phong khoáng khoáng mộ vân khinh ¹,
Mình nguyệt song khuy dạ sắc thanh ²!
Bất giải nữ công đề tiền kỷ ³,
Thời pha thao lược học đàm binh ⁴.

Hạ viết :

Đường-Đại-Dũng là thân huynh;
Đường-Diệm-Nga tính tự ⁵.
*Mà như tôi, Xuân nùng não mai còn phong nhị;
Còn Gió phất phơ liễu chữa buồn màng ⁶!
Như người ta, nữ thời học những là nữ công, nữ
hạnh ⁷...*
*Chớ như tôi, Thường trau dồi văn nghệ võ kinh ⁸;
Lại Thêm nhờ cây có tặng truyền sư thụ ⁹. Nửa má.
Như ta bây giờ Khi dạ tỉnh hà tu chức hối ¹⁰;
Sách Âm-Ma ta âm tụng đề mà lập công ¹¹ A!*

[12a bis] *Độc viết :*

« Trị bình dĩ tín, cầu pháp dĩ trung, hữu yếu hữu
« dụng, hữu thực hữu không, Tiềm tắc bất trắc, động
« tắc linh thông, phù thủy dữ địch, biến hóa vô
« cùng » ¹².

Hựu viết :

Hay a! Diệu tai bí chỉ phát mông ¹³;
Khoái dã kỳ phương tập thực ¹⁴. *Xanh a!*
Như ta, Pháp thuật hàm tinh ¹⁵ tức;
Như đặng gặp hội nó chỉ còn phải nói,
Công danh tất khả thành ¹⁶ *Thôi mà,*
Ờ ờ! Giờ ngồi xuống cũng không làm chi,
Ấu là Cấp tới viếng trưởng-huynh ¹⁷,
Đặng Nhân sang thăm hiền tâu ¹⁸, *nó.*
Kẻo mà lỗi niềm tương hữu ¹⁹,
Đặng Cho giải nổi thâm hoài ²⁰ ! *A.*

TÚ - BÌNH *thán :*

Cò phòng đối ảnh khổ tâm tai ²¹,
Nhất bộ tri trừ đoạn cửu hồi ²²!
Khá chẳng biết duyên nợ tới màn rằng [12b bis] *đến*
đôi này lặn?
Thán đã vô duyên đồ tự hận ²³,
Ai có hay cho tôi chẳng hỉ?
Mãn xoang trung nghĩa hữu thù ai ²⁴ !

Hựu viết :

Ồi! Độc thương hoài, Độc thương hoài ²⁵;
Nan khai khẩu, Nan khai khẩu ²⁶, *Lắm a!*
Ớ thôi, Trách bấy lòng người chẳng hậu,
Mà Uổng thay lời thiếp hết ngay.

Mà thôi nó, hễ là nhân sinh ư tam, sự chi như
 nhất, nó mới phải cho chớ, ai tăng (từng)
 Những đánh nặng nghĩa chân tay,
 Mà Lại nở nhẹ nghi đầu cồ ²⁷ ?
 Răng cho phải cho, như Phu-quân tôi mà mần ri, tôi
 E ắt cũng xấu lây dòng họ,
 Chớ Chẳng những là tội cả vợ chồng.
 Nó mà thôi, mà bởi vậy, nên tôi
 Đã tỏ bày hơn thiệt hết lòng, Lắm chuốc !
 Nhưng mà, Chẳng suy xét nên hư cho cạn lẽ.
 Này mần răng mà, Cứ chấp ý theo loài tác tộ ²⁸,
 Lại [13a] cậy uy mà đánh thiếp mới phụ tình,
 Cho chớ, khá ! Như tôi giờ,
 Nếu còn tiếc nổi dư sinh ²⁹ ;
 Ất là Cũng phải mang điều bất nghĩa ³⁰
 chớ chẳng không, ở chi nữa, giờ ta
 Cấp dụng xích la một giải ³¹,
 Đặng Ngõ liều bạc mệnh trăm năm thôi mà !
 Ấu là Tự tâm trung ký khúc ai ngâm ³²,
 Rồi hãy Nhập phòng nội bế môn tự tận ³³ ! Xong a !

Xướng :

Lệ như sương vắn ³⁴ ;
 Tâm tự tư oanh ³⁵ !
 Chuân chuân hề thiếp ngữ ³⁶ ;
 Miều miều hề quân tình ³⁷ ;
 Cô thiếp lệ thành thần chi chí ³⁸ ;
 Tâm quân khuy dịch thế chi danh ³⁹ !
 Phỉ ngã chi ngôn mạo ⁴⁰,
 Tăng thị mạc tử thành ⁴¹.
 Thốn tâm bộc bạch ;
 Vạn cồ đan thanh ⁴².

DIỆM - NGÀ viết :

*Ủa lạ này ? Sao Phòng trung tịch nhĩ vô thanh ⁴³,
Còn [13b] Môn ngoại nhưng nhiên quan tỏa ⁴⁴
Cũng kỳ này, Thái-nữ ! Chớ Có đưa nào hầu hạ ; Đó
không bay ?
Con kia tao hỏi : Như đóng cửa lại màn ri là ỷ gì, chớ
Sao mày chẳng biết hay ! a mày ?*

THÚY - LIỄU viết :

*Dạ thưa có, như tôi
Sớm khuya thường hầu hạ quen tay ;
Bà tôi ra tôi lắm Xưa nay vốn chẳng cho xảy bước.
Bao giờ mà chẳng biết ỷ, màn rặng mà
Sao đêm nay rất khác,
Lại Đuổi tớ chẳng cho hầu.
Nớ, tôi cũng tưởng là
Ông cùng bà đánh mắng mà giận nhau,
Lạ chi nước chảy chỗ thấp, nên
Thầy mới ghét tớ đó mà thôi chớ dả cả khôn tỏ
dạ Lắm mà !*

DIỆM - NGÀ viết :

*Này, Lời nghe rất lạ,
Thôi Tình ngấm nên nghi ?
Này Thái-nữ ỷ ! Cấp đả phá môn-phi ⁴⁵.
Đặng Cấp tiến lai phòng thất ⁴⁶ [14a] cho mau !*

Hựu viết :

*Ủy ! Thấy thôi phách lạc ;
Chớ Sao đã thân khinh ⁴⁷ Kia ?
Á Thái-nữ ! Thái-nữ ỷ ! Giải thẳng cấp cứu sinh ⁴⁸ ;
Trương được mang điều trị, đây bay ? ⁴⁹*

Lại Thỉnh trưởng huynh tốc chi ⁵⁰ ;
 Đứng Cứu hiền-tầu có tỉnh lai ⁵¹, cùng chẳng ?

ĐẠI-DŨNG viết :

Ưa này này ! Thăm kỳ tai, Thăm kỳ tai ⁵² ;
 Kham tích đã, Kham tích đã ⁵³ !!!
 Ó như việc này là Bởi vì nàng quyết dạ,
 Chớ Há dễ mô phụ tình ?
 Á Thái-nữ bay ! Tốc liệm táng trúc phần huỳnh ⁵⁴ ;
 Đứng cho ta Khiến gia tình mà tư quân-vụ ⁵⁵ đã.

CHÚ-GIẢI :

Từ số 1 đến 4 là bài thơ xin tạm dịch như sau :

Lương phong khoái khoái mộ vân khinh, Minh nguyệt song khuy dạ sắc minh. Bất giải nữ công đề tiểu kỹ, Thời pha thao lược học đàm binh. Gió thổi mây chiều khoan khoái mấy, Trăng dòm cửa sổ về đêm thanh ! Chẳng chịu nữ công nghề nhỏ mọn ; Hãy theo thao lược học bàn binh. Nàng tỏ ra giỏi võ, không cứ nữ công của phận đàn bà.

5. *Tỉnh tự* : Tên chữ.
6. *Buông mảnh, phong nhị* đều nói chưa đề ý đến ai.
7. *Đàn bà có tư đức* : *Nữ hạnh* : Nết đàn bà ; *Nữ công* : Nghề làm của đàn bà ; *Nữ dung* : Dáng đoan-chính đàn bà ; *Nữ ngôn* : Lời nói đàn bà.
8. *Văn-ngệ* : Nghề văn như thơ, phú,.. *Võ kinh* : Sách dạy võ (Binh-Thư)...
9. *Tăng truyền* : Thầy tu dạy cho ; *Sư thụ* : Thầy học giảng trao cho.
10. *Dạ tĩnh hà tu chức bối* : Đêm vắng cần gì dệt vải lụa (canh cửi).
11. *Ấm-Ma* tên sách, *Ấm tụng* : Đọc ngẫm lâu cả, *Lập công* : Đề có công với đời (*Ấm-Ma ám tụng*, 4 chữ thấy không chính đạo chút nào).
12. Đây có lẽ bài chú, hay *Yếu-chỉ của phép-thuật* dịch sẽ rõ ra : Tri binh dĩ tín : Trị binh lấy điều Tín, *Cầu pháp dĩ trung* : Tìm phép ra ở trong đó, *Hữu yếu hữu dụng* : Có cái làm nòng cốt, có cái đem dùng ; *Hữu thực hữu không* : Có như thực, có như không ; *Tiềm tắc bất trắc* : Lắng

chìm thời khó lường ra; *Động tác linh-thông*: Động đến rất linh và thông cả (việc gì cũng nên); *Phù thủy dữ địch*: Ồi ai dám địch được; *Biến hóa vô cùng*: Phép này không biến có, có hóa không khó biết đến cùng tột.

13. *Diệu tai bí chỉ phát móng*: Khéo thay chỗ bí mật mở ra cho hay.
14. *Khoái dã kỳ phương lập thực*: Sương vậy phép lạ học thuộc được.
15. *Pháp thuật hàm tinh túc*: Phép thuật đều tinh tường đủ cả.
16. *Công danh tất khả thành*: Có công là có danh ắt phải nên giá trị.
17. *Trưởng-huỳnh* là Đường-Đại-Dũng.
18. *Hiền-lâu*: Chị dâu hiền tốt.
19. *Tương hữu*: Cùng chơi thân nhau.
20. *Thâm hoài*: Nhớ mãi, đã lâu.
21. *Có phòng đối ảnh khỗ tâm tại*: Buồng riêng lẻ bóng để tâm sầu.
22. *Nhất bộ tri trừ đoạn cửu hồi*: Một bước dùng dằng chín khúc đau!
23. *Than dã vô duyên đồ tự hối*: Than nỗi vô duyên không kịp hối.
24. *Nhất xoang trung nghĩa hữu thủy ai*: Đầy bầu trung nghĩa có thương đâu!
25. *Độc thương hoài*: Một mình thương đề lòng ôm lấy.
26. *Nan khai khẩu*: Khó mở miệng nói ra... (biết rồi cùng ai)?
27. *Chấn tay* ví anh em Lượng và Dũng; *Đầu cổ* ví vua Triệu ở trên.
28. *Tác lệ*: Làm điều hại danh phận.
29. *Dur sinh*: Sống bằng thừa.
30. *Bất nghĩa*: E tiếng vợ giặc.
31. *Cấp dụng xích la*: Gấp lấy lựa đồ.
32. *Tự tâm trung ký khúc ai ngâm*: Rãi đây lòng gởi khúc ngâm này.
33. *Nhập phòng nội bế môn tự tận*: Vào trong buồng đóng cửa tự chết. Nàng đã thất cô khi lấy giải lựa đồ để dùng.
34. Từ câu này đến câu 42, nhắc lại một lượt đề dịch: *Lệ như sương vắn, Tâm tự tư oanh! Chuẩn chuẩn hề thiếp ngữ; Miêu miêu hề quán tình, Có thiếp lệ thành thần chi chí: Tâm quán khuy dịch thế chi danh. Phỉ ngữ chi ngón mạo, Tằng thị mạc tử thỉnh! Thốn tâm bộc bạch, vạn cổ đan thanh!* Xin tạm dịch như sau:

Lệ sầu mau quá sương rơi; Lòng sầu chín khúc rối bời như tơ!
 Nặn nị lời thiếp nhỏ to; Tình chàng nhỏ mọn chẳng đo đấn nào?

Thiếp đây gắng chí vì sao, Ngại chàng danh giá đã bao đời rồi.
 Sống còn chẳng phải cho tôi, Không nghe lời rã xin rồi kiếp sinh.
 Tắc lòng rã trắng rõ ràng, Từ đây để nét đan thanh muôn đời.

43. *Phòng trung tịch nhĩ vô thanh* : Trong buồng lặng nhĩ không tiếng.
44. *Môn ngoại nhưng nhiên quan tỏa* : Ngoài cửa vẫn y khép đóng.
45. *Cấp dã phá môn phi* : Kịp đập phá cánh cửa ra.
46. *Tốc tiến lai phòng thất* : Mau vào cửa nách buồng.
47. *Phách tạc* : Mất vía ; *Thần khinh* : Coi nhẹ mình dám chết đi.
48. *Giải thằng cấp cứu sinh* : Cởi giày cứu sống lại cho mau.
49. *Trong dược mang điều trị* : Đem thuốc ngay chữa lấy.
50. *Thỉnh trưởng-huỳnh cấp chi* : Mời anh cả đến mau.
51. *Cứu hiền-tâu tỉnh lai* : Cứu chị dàu hiền tỉnh lại.
52. *Thậm kỳ tai* : Rất lạ thay !
53. *Kham tích dã* : Đáng tiếc vậy.
54. *Tốc liệt láng, trúc phần huỳnh* : Mau liệt xác chôn, đắp phần mộ.
55. *Khiển gia tình, tư quán-vụ* : Xong tình nhà, nghĩ việc quân ngũ.



MÀN THỨ BẢY

DIỆM-NGA KHOE PHÉP GIÚP ANH;
VUU-LƯỢNG SAI QUÂN ĐÓN SỬ

DIỆM - NGA viết :

*Thưa anh chò, Sao mà đến nghịch tình oán nộ ¹ ;
Xin khá bày phản mục duyên do ² cho em biết mầy ?*

ĐẠI - DỪNG viết :

*Em ! Việc ấy khó phân bua,
Này ! Lời này [14b] nghe mách nhỏ... cho mà nghe !*

DIỆM - NGA viết :

*Nếu vậy, Vì hiền-tần quá lo cho khổ, dó mà thôi,
Chớ Ngâm trưởng-huynh mà quyết giúp là cũng nên,
lắm mà ! Thưa anh, chẳng những là anh tài nghệ
kiêm ưu, phùng thời khả dụng ³ nó mà thôi, còn
như em đây có*

*Gặp nữ-tăng bí pháp mật truyền ⁴,
Tên rằng sách Âm-Ma Bảo-Giám. Nó !*

Như trong sách ấy Các diệu-chỉ em thấy đà tường lắm,

*Nên Mấy kỳ phương là đều đã thông tri ⁵ hết.
Nớ mà, như phép em là mần rì, xin phân lại cho
anh nghe*

Bắc xướng :

*Thưa anh ! Như phép em,
Triệt đậu thành binh khả trợ uy ⁶ ;
Lại thêm Hô phong hoán vũ diệp năng vi ⁷.
Giờ em xin Tùy huynh trợ lực thi kỳ thuật ⁸,
Đặng mà Hiền ngã tài năng thể sở hy ⁹ !*

ĐẠI-DŨNG viết :

*[15a] Hay a ! Vắn ngôn hỷ khi dương mi ¹⁰,
Nay mà đặng em Trợ lực cho thành công thôi toại
chí ¹¹ !*

*Đi mà thôi, em rứa, thôi thôi
Em tập tành cho kỹ ;
Đặng Phép biến hóa cho linh A !
Đặng cho anh, Kia cứ thực bầm mình,
Ắt là người Cũng triệu lai thí nghiệm ¹² thôi mà,*

LÝ-HỒ viết :

*Dạ thưa ! Tội trải qua lữ diễm,
Vừa gặp đặng Sứ-nhân.
Nên tôi gấp hăm thân ¹³,
Xin người toan phòng bị. Nào ?*

VUU-LƯỢNG viết :

*Chư Tướng ! Việc ấy ta trước đã thương nghị,
Lời này nay khá tuân hành ¹⁴.
Khá Phu-nhân y ! Đốc chư nhân nhiều bích phục
bình ¹⁵,
Nghe bán tịch tịch bôi vi hiệu ¹⁶ A y !*

Nghe ta dặn, khi ấy Nhất tề ứng triệu ¹⁷,
 Đồng xuất cầm lai ¹⁸.
 Âu là Bảo-kiếm mau mặt [15b] bội vu hoai ¹⁹,
 A quân y! Thường-nghi cấp xuất nghinh tại đạo ²⁰.

Hữu viết: (Lúc này gặp Sứ)

Dạ thưa! Nghe có lời chiếu-cáo ²¹,
 Nên tôi Phải ra chốn quan-thành ²².
 Chớ thưa... Xin thỉnh nhập Công-sanh ²³,
 Đặng cung văn chiếu mạng ²⁴ thôi mà!

Hữu viết:

Quân! Mau cung trần hương-áng,
 Đặng bài thụ chiếu-văn ²⁵, dầy!
 Ủa này, Tường quan kinh hạnh thập phần ²⁶;
 Tể nhận thời tâm hy bách bội ²⁷ đi này?
 Ó hay em em tôi lắm,
 Rất trách thay ngu-muội ²⁸,
 Nó Làm nhục đến hạp môn ²⁹ kia a y!
 Vạy mà Tưởng huân danh vạn cổ trường tồn ³⁰; mà
 thôi nó, ai ngờ, Vì phụ-nữ nên nhất chiều tận hoai ³¹!
 Mần ri lộn? Á em này đáng đáng lắm,
 Nghe như mày Thác đã đành kiếp đại;
 Lại cho Sống càng khiến danh nhơ, đó mà! Thôi mà!
 Dạ thưa [16a] Khâm-Sứ!
 Đà hay Tôi viễn sơ đồ nhưng mà đồng tội là hữu
 dư ³²;
 Giờ xin nhờ Lượng sinh sát
 Mà thôi chớ tôi đã Cam tâm vò hối lắm mà! ³³

BẠCH-CHẨN viết:

Ủa hay a! Trấn-Tướng hà tu nhận tội ³⁴;

Chớ Triều-đình bản dĩ lượng tình ³⁵!

*Đâu rồi mà, thôi Trấn-Tướng hãy dậy, dậy rồi tôi
phân lại cho nghe, Số là vàng lệnh Quốc-Trưởng,
người nghĩ cho Trấn-Tướng lộ viễn nan tri, còng
danh khả lự ³⁶, vậy nên người mới gia ân cho
Đã khoan nhiều lại tuyên triệu hồi kinh ³⁷;*

*Là Nhờ thể tất lắm, nên mới bảo tồn trứ tích ³⁸.
Đó, Trấn-Tướng hà! Tôi tưởng như lệnh Quốc-
Trưởng người đãi Trấn-Tướng mần rửa lá hậu
lắm! Thôi*

Ơn chúa là khó đền quyển trích ³⁹,

Thôi thôi Phận tôi phải nát não can ⁴⁰!

*Mà đồ báo nó mới phải cho nó, thôi thôi giờ xin
Trấn-Tướng;*

Giải tư tình nên phó cho giá tan ⁴¹,

Đặng mà [16b] Ưng Công-vụ kéo mà ngại dãi ⁴²?

Đi bây giờ mà!

VUU-LƯỢNG viết:

*Dám thưa Khâm-Sứ! Tôi cũng đã biết mà hễ là,
Quân xử thần dĩ lễ ⁴³;*

Thôi thôi Thần sự quân dĩ trung ⁴⁴.

*Nớ, tôi tưởng như tội tôi là dĩ cam vạn tử ⁴⁵, ai
ngờ lại may*

Nhờ trên đã mở lượng bao mòng ⁴⁶; Quái hử,

Dễ dưới dám đi còn tình do dự ⁴⁷?

*Hà? dạ thưa Khâm-Sứ, giờ việc công đã xong rồi,
tôi nghĩ lại anh em cách biệt nhau đã lâu ngày lắm,
giờ may đã gặp nhau đây, ta hãy thiếu tự hàn huyên ⁴⁸
đã, rồi tôi hãy chỉnh trang ứng triệu ⁴⁹ cũng chẳng
muộn chi mà, Thưa thưa...*

Xin mời vào công-thự ⁵⁰;

Hãy tạm nghỉ trung đường ⁵¹ đã?

Bạch-Chấn nói: Trấn-Tướng ngồi cho tôi ngồi vời?

Vưu-Lượng nói: Dạ thưa, người là Triều trung Khâm-Sứ, còn tôi là Biên-viên tội-thần ⁵². Ấ Tội sao dám đồng tọa cùng người? Xin thưa người hãy ngồi dày dề cho tôi đứng hầu chớ!

Bạch-Chấn nói: Ủa! Trấn-Tướng khéo khiêm lắm, thôi đã hay Tôi là Khâm-Sứ, nhưng mà cũng bất quá nhất thời sai [17a] phải ⁵³ đó mà thôi. Chớ vị vọng tôi là bì cùng Trấn-Tướng sao sao đứng, hưởng chỉ nay đã nhờ Triều-đình xá tội nhưng chức cho Trấn-Tướng rồi, là hãy còn có tội chi nữa, mà khiêm: nhượng đó nào? Thôi thôi ngồi ngồi mà!
Vưu-Lượng nói: Thưa người đã dạy hết lời mần rứa, thể tôi từ chối cũng không đứng, thưa vâng vâng! Quân! Rượu dày, dạ thưa thưa...

Xin đều thù tạc hồ trường ⁵⁴;

Đặng Ngõ giải phiên lao đạo lộ ⁵⁵! nào?

Dạ thưa Khâm-Sứ di chẳng là đạo trở thả trường ⁵⁶ lắm, chớ, chớ, chớ...

Sao quân sĩ ít người bang hộ ⁵⁷;

*Mà lại Dùng quân-trang bốn gã tùy tòng ⁵⁸ mà thôi
a người?*

BẠCH-CHẤN viết:

Khá thưa Trấn-Tướng! Có lạ chi đó mà phải hỏi, số là vâng lệnh Quốc-Trưởng người có ban rằng, Trấn-Trưởng, Lòng trung thành người vốn đã đồng tri ⁵⁹,

Làm sao cũng phải, quán mệnh-triệu bất sĩ giá nhi

hành ⁶⁰, chứ có can chi? nên
 Quân tùy hộ mới chẳng cho đa phải ⁶¹ đó mà thôi,
 Mà như tôi cùng Trấn-Tướng này là
 [17b] Tơ tóc vốn không chút ngại,
 Chẳng lựa là phải theo mần chi cho lắm, nên mới
 biểu bốn tên Đô-Úy theo cùng tôi mà thôi,
 Là Chân tay theo rồi cho vui đó mà thôi!
 Giờ ta uống cho say vui đi mà thôi ha!
 Rầy hãy giao bôi ⁶²;
 Đặng Mai đều tri dịch ⁶³.
 Kẻo mà quá hẹn đi mà thôi mà ⁶⁴!

VUU-LƯỢNG viết:

Ủy a! Thính thuyết bất thắng duyệt dịch ⁶⁵;
 Thôi Môn tám vô hạn cảm hoài ⁶⁶!
 A tôi tưởng là ai tẻ chứ, như mấy người này cũng
 là Triều-đình quan-chức, thôi cũng là anh em cùng
 nhau, nào có ai mó đó nào? Thôi các người ngồi,
 giờ thôi thôi xin
 Đều vui cho mãn tiệc mời;
 Ngõ đặng phỉ chưng lòng kiến ⁶⁷ thôi mà!

CHỮ-GIẢI:

1. Nghịch tình oán nộ: Hôn giận trái ngược tình.
2. Phấn mục duyên do: Duyên có gì trở mắt, tức giận anh phải tự tử.
3. Tài nghệ kiêm ưu: Nghề giỏi gồm hay; Phùng thời khả dụng: Gặp thời đáng dùng.
4. Nữ-tăng bí-pháp mật truyền: Vị tu-sĩ đàn-bà có bí-pháp này đã trao dạy kín cho em.
5. Diệu-chỉ: Lối dạy khéo; Tướng lãm: Xem kỹ; Kỳ phương: Phép lạ; Thông tri: Biết suốt, thuộc lòng.

6. Từ câu này đến câu thứ 9 trích nguyên văn : Triệt đầu thành binh khả trợ uy ; Hồ phong hoàn vũ diệp năng vi. Tùy huynh trợ lực thi kỳ thuật, Hiền ngã tài năng thế sở hy ! Đề tạm dịch như sau :

Rắc đầu nên binh để giúp oai ; Gào mưa gọi gió lại như lời !

Theo anh phép lạ xin ra sức, Đòi mời hay ta mấy kẻ tài ?

10. *Văn kỳ ngôn hỷ khi dương mi* : Nghe lời nói khi mừng nở mày nở mặt.

11. *Trợ lực thành công toại chí* : Giúp sức nên công thỏa chí muốn.

12. *Chiên lai thí nghiệm* : Mời lại thử nghiệm phép tài.

13. *Bầm thân* : Bầm trĩnh, rã bày không giấu.

14. *Thương nghị* : Bàn luận ; *Tuân hành* : Làm theo đã ra lệnh.

15. *Đốc chư nhân nhiều bích phục binh* : Giục mọi người nấp binh quanh vách.

16. *Bán tịch trích bôi vi hiệu* : Nửa tiệc đập chén xuống làm hiệu.

17. *Nhất tề ứng triệu* : Một loạt đều theo gọi tới.

18. *Đồng xuất cầm lai* : Cùng ra bắt giặc lại.

19. *Bảo-kiếm mật bệ vu hoài* : Gươm báu đeo kín trong bụng.

20. *Thường nghị xuất nghinh tại đạo* : Theo lễ nghi thường ra đón Sứ-quan ở ngoài đường (cả hai bên đều giấu tâm sự bên trong).

21. *Chiếu-cáo* : Tờ phán bảo của vua.

22. *Quan-thành* : Cửa thành.

23. *Công-sanh* : Nơi làm việc công, vì văn Bằng mà đọc *Công sanh*.

24. *Cung văn chiếu-mệnh* : Kinh nghe tờ chiếu-mệnh nhà vua.

25. *Cung trần hương-án* : Kinh bày án hương vọng bái vua ; *Đề bái thụ chiếu-văn* : Lạy nhận lấy lời văn trong chiếu vua ban.

26. *Tường quan kinh hạnh thập phần* : Xem rõ kinh sợ (vì em gái bị tội phải chết) và mừng (vì mình được vời về triều) cả mười phần.

27. *Tế nhận tâm hy bách bội* : Nhận kỹ thẹn, mừng gấp trăm phần vì sự ấy.

28. *Ngu-muội* : Em gái dốt nát (trách Vưu-phi).

29. *Nhục đến hạp môn* : Làm xấu đến cửa nhà danh tiếng bấy lâu.

30. *Huân danh vạn cổ trường tồn* : Công với vua nổi danh còn mãi muôn thuở.

31. *Vì phụ-nữ nhất chiếu tận hoại* : Vì đàn-bà một sớm hư hết.

32. *Viễn sơ đồng tội hữu dư* : Bà con xa cùng tội ấy có thừa.

33. *Lượng sinh sát cam tâm vô hối* : Lượng trên cho sống hay giết đi cũng cam lòng không ăn năn gì nữa.
34. *Hà tu nhận tội* : Sao lại nên nhận tội ?
35. *Triều-đình bản dĩ lượng tình* : Triều-đình vốn đã lượng tình tha.
36. *Trần-Trưởng lộ viễn nan tri, công danh khả hựu* : Trần-Trưởng vốn ở đường xa không biết tới (vô can) và công-danh quan trọng đáng tha.
37. *Khoan nhiên* : Rộng tha cho. *Tuyên triệu hồi kinh* : Vời về kinh nữa.
38. *Thê tất* : Xét đáng sự thê, *Bảo tồn trữ lịch* : Giữ công to còn lại.
39. *Quyển trích* : Giọt nước, ý nói lấy một chút báo ơn vua.
40. *Não can, do câu can não đồ địa* : Gan óc lầy bùn, tức hết sức làm việc.
41. *Giải tư tình* : Cởi bỏ niềm riêng ấy, *Giả tán* : tan cái đó, bỏ đi.
42. *Công-vụ* đây sự hồi kinh lên chức ; *Ngại dãi* : Sợ chậm chể.
43. *Quán xử thần dĩ lễ* : Vua đối với bề-tôi phải đúng lễ cho phải đạo.
44. *Thần sự quán dĩ trung* : Bề-tôi thờ vua phải trung (sách LUẬN-NGŨ).
45. *Tội tôi dĩ can vạn tử* : Tội đã cam chịu muôn phần chết.
46. *Lượng bao mông* : Lượng rộng bao dung hết thủy (quẻ Mông kinh Dịch).
47. *Do-dự* là chưa cả quyết, có giống thú tên *Do-dự* hay nghi ngờ.
48. *Thiếu tự hàn huyên* : Kề nổi ảm lạnh một chút, tức chuyện gần xa.
49. *Chỉnh trang ứng triệu* : Sửa sang mọi hành-nang để về kinh vua vời.
50. *Công-thư* : nhà công như công-h-sảnh.
51. *Trung đường* : Giữa nhà chánh.
52. *Biên-viễn tội-thần* : Kẻ bề-tôi có tội ở biên-giới xa này.
53. *Bất qua nhất thời sai phái* : Chẳng qua vua sai phái một thời gian.
54. *Thù tạc hồ trượng* : Khuyên mời nhau bầu chén.
55. *Giải phiền lao đạo lộ* : Giải hết mệt nhọc ở đường sá tới đây,
56. *Đạo trở thả trượng* : Đường xa hiểm trở và xa xôi mệt mỏi.
57. *Bang trợ* : Giúp sức (Vưu đã hỏi đề dò câu chuyện).
58. *Quán trang, tùy lũng* : Mặc quân phục để đi theo.
59. *Đồng tri* : Đã biết thấu đáo (toàn là lời giả dối).
60. *Quán mệnh-triệu bất sĩ giá nhi hành* : Vua vời gọi tới chẳng đợi xe cộ lễ nghi mà phải đi ngay cho kịp.
61. *Tùy hộ* : Theo giúp ; *Đa phái* : Sai phái nhiều người.

62. *Giao bôi* : Chạm chén khuyên mời nhau uống.
63. *Trì dịch* : Ruồi rong, tức uống rượu cho say mai đã lên đường.
64. *Chữ* 罍 này chưa hiểu tạm gọi chữ hện. Có lẽ quá ỏi nguội rượu tiệc chẳng?
65. *Thình thuyệt bất thưng duyệt dịch* : Nghe nói vừa lòng vui chẳng xiết (biết rồi, nhưng vẫn giả như không biết, cả hai đều sắp mưu).
66. *Môn tâm vô hạn cảm hoài* : Vạch lòng ra khôn hạn về nỗi cảm hoài.
67. *Tiệc mời*, dùng chén uống rượu làm bằng ngọc đồi-mời; *Đối với lòng kiến* là lòng nhỏ nhen như cái kiến, ý nói khiếm tốn kính nhau.



MÀN THỨ TÁM

TRẦN-TƯỚNG GIẾT KHÂM-SAI;
BỘ-THẦN THUA PHẢN-TẠC

PHÙNG - NGÔN, BÌNH - KIẾN, BỐC - NHƯ - TIẾN, DU - QUỶ
đồng viết :

*Hay a ! Khen Trần-Tướng lòng thành thậm thiện ¹ ;
Người Đãi bản-quan thời lễ rất hợp nghi ² !
[18a] A. Chớ như mấy tôi, người cho ăn thời ăn,
người cho uống thời uống, lại cho có lâm dịch ^{2 bis} gì
đi nữa cũng đành, mần rứa hết nớ, hưởng chi Bôi tửu
yên túc từ ³ ; Hễ là Võ-phu duy dũng vãng, thôi ! ⁴*

BẠCH - CHẨN *viết :*

*Ủa này ! Thưa Trần-Tướng ! Chớ
Đeo lưng đó gươm chi hy hãn ⁵ ;
Nào nào... Cho mắt đây coi thử có quang mang ⁶
Cùng chẳng ?*

VUU - LƯỢNG *viết :*

*Dám thưa người,
Như gươm này là chẳng phải vật thường,*

*Như người, Muốn xem nó quai hỷ tôi dễ nào dạ
tiếc. A!*

BẠCH-CHẤN viết :

*Ủy đồ đồ! Tốt thực, Tốt thực;
Xanh thay, Xanh thay! A! Mục thị (mắt coi), vắn...
vắn...*

PHÙNG-NGÔN, BÌNH-KIẾN, BỐC-NHƯ-TIỀN, DU-QUÝ
đồng viết :

*Há! Chúng ta kíp ra tay;
Một mảy khôn thoát mạng! Thôi!
Virus-Lượng dĩ kỹ giá sĩ vắn... vắn... ^{6 bis}*

[18b] **VUU-LƯỢNG** viết :

*Ngô tâm chân kinh hoảng, kinh hoảng ⁷;
Á Chư Tướng! Chư Tướng!
Chư Tướng cấp tiếp lai, tiếp lai ⁸ dầy!*

**MAI-TRINH, ĐẠI-DŨNG, ĐÀO-TƯỚC, LÝ-HỒ, BÀNG-HÙNG,
VẠN-PHƯƠNG, MÃ-CƯỜNG, CÔNG-BÌNH, KHẢ-TIẾN**
đồng viết :

*Hà! Đồng phẩn ngã hùng uy ⁹;
Quyết cầm tha hiệt bối ¹⁰! Ha!
Phục binh khởi (binh nắp nổi lên), vắn... vắn...*

**BẠCH-CHẤN, PHÙNG-NGÔN, BÌNH-KIẾN, BỐC-NHƯ-TIỀN,
DU-QUÝ** đồng viết :

*Trúng quỷ kế tâm thành nan hồi ¹¹;
Ngộ phục binh ngã dĩ lâm nguy ¹²! Rồi hỷ?
Nhưng mà ngại chi, hễ là
Đừng anh hùng lý hiểm như di ¹⁴, Ha!
Liều tử chiến dặng giải vây thoát nạn ¹⁵ Ha!*

*Vưu-Lượng sát Bạch-Chấn, Đại-Dũng sát Du-Quý,
Đào-Tước sát Phùng-Ngôn, vãn... vãn...*

VUU - LƯỢNG viết :

*Coi Tam nhân đà táng mạng ¹⁶ ;
[19a] Còn Nhị tướng hầy khoe tài ¹⁷ !
Nọ ! Chư Tướng y !
Truyền ngã quân kiếm kích mặt bài ¹⁸ ;
Tróc bĩ đẳng doanh-mòn đầu nạp ¹⁹ !*

BÌNH - KIẾN viết :

*Coi, Nó những ý quân ô hợp ²⁰ ;
Thôi, Ta khôn dậy sức hùng tri ²¹ !
Này ói ! Ta Khâm-Sai Bạch-thị tào nguy ²² ;
Thán Du-Quý, Phùng-Ngôn ngộ hại ²³ rồi hà !
Giờ như tôi, Hùm mạnh thể đà vô nại ²⁴ ;
Còn nó Cáo bày thôi sức đã nan đương ²⁵ mà !
Á hiền-hữu, hiền-hữu y !
Phiền Tướng-quân nỗ lực phấn dương ²⁶ ;
Phá tặc chúng hồi kinh thông báo ²⁷ hà !
Đặng nhờ Triều-đình Cấp khiến binh tiến thảo ²⁸ ,
Ắt nghịch-tặc mới phục chu ²⁹ .
Cho chớ, như tôi giờ đã khí suy lực kiệt rồi, nếu
để cho
Lầm tay người ngấm cũng tu ô ³⁰ ;
Ấu là Liều mình mỗ dặng cho tròn tiết [19b] ngãi ³¹ !
A tự vãn...*

BỐC - NHƯ - TIẾN viết :

*Thôi, Chân khảng khái, Chân khảng khái ³² ;
Thị kham gia, Thị kham gia ³³ !!!
Gã thương hại như theo cùng Khâm-Sứ đây là,*

Bốn người mà rủi đã hết ba, rồi,
 Nhưng mà ối lại cho nó
 Muôn chúng đi nữa này cũng đà quyết một mà,
 Nghịch-tặc, nghịch-tặc! Thấy thấy,
 Nộ khí xung bột bột ³³;
 Dũng lực triển lăng lăng ³⁴! mà,
 Ấu là Đoạt tha binh khi bôn đàng ³⁵;
 Phá bĩ trùng vi đào thoát a! ³⁶.

VUU-LƯỢNG viết:

Ừy đồ đồ, coi Bốc-như-Tiến rất nên phấn phát ³⁷;
 Nó Phá ngã binh phút đã bôn hồi ³⁸ rồi!
 Nọ Chư Tướng! Truyền ngã chúng truy lai ³⁹;
 Vật nhiều tha tầu lậu ⁴⁰!

ĐẠI-DŨNG viết:

Như-Tiến hà! biểu cho Nhĩ hưu đào tầu ⁴¹;
 Này, Ngã dĩ cản lai ⁴².
 Mà phen này Quyết lấy [20a] quắc người,
 Cho tường tài mỗ, Thôi!

NHU-TIẾN viết:

Hay a! Sao không đón đó,
 Phút đã thua đây.
 Kìa coi Trúng nhất đao nó đã thoái hồi, rồi nọ, ⁴³
 Ấu là Phóng lưỡng cước ta mau tầu khứ ⁴⁴ A!

ĐỊCH-CỬ viết:

Như-Tiến hà, này Mỗ là danh Địch-Cử,
 Phận giữ chốn ải-quan.
 Mà như người lại cho
 Chấp cánh vào là cũng khó bay ngang,
 Ấu là Giục ngựa tới này quyết nguyên bắt lại, thôi,

NHU - TIỀN viết :

Coi Sao chẳng ngăn quan ải;
 Phút đã nạp thi-hải ⁴⁵. Rồi!
 Nọ may a! Giúp ngựa này cho mỗ cũng hay,
 Gợi doi nọ àu ta cấp thoát. A!

VUU - LƯỢNG viết :

Coi Thăng nên hung ác;
 Thối Dạ rất nộ sần.
 Nay hù, Thương hại [20b] Địch-Cử đã vong thân ⁴⁶;
 Còn Đại-Dũng thêm thương ty ⁴⁷.
 Kia quân y! Kíp lượm thi hải mai ế ⁴⁸,
 Hãy lui binh mã chinh tu ⁴⁹ đã.
 Đặng thương nghị lương mưu,
 Sẽ phần dương đại đội ⁵⁰.

CHỮ-GIẢI :

1. *Thậm thiện* : Rất hay, rất khéo nữa (lời khen giả dối).
2. *Đãi bản-quan* : Những viên-chức tự xưng, *Hợp nghị* : Hợp nên với lẽ phải.
- 2 bis. *Lám dịch* : Gặp việc gì chẳng hay...
3. *Bôi tửu yền tức từ* : Chén rượu mời sao đủ lẽ chối.
4. *Võ-phu duy dũng vãng* : Kể võ-phu chỉ cậy khỏe mà đi, chữ đặt ra khéo.
5. *Hy hãn* : Ít có. Vưu-Lượng lộ ra gươm từ chỗ này bắt đầu gây sự.
6. *Quang mang* : Ở đây là bóng nhoáng, tức xem gươm có tốt để tước khi giới.
- 6 bis. *Vưu-Lượng dĩ kỹ giá sĩ v...v...* Vưu-Lượng xô bàn ghế đứng dậy...
7. *Ngô tám chán kinh hoảng* : Lòng ta thực hoảng sợ, hoảng sợ.
8. *Chư Tướng cấp tiếp lai* : Các Tướng mau tiếp tôi, tiếp tôi để cự lại.
9. *Đồng phần ngã hùng uy* : Cùng gắng ra oai của chúng ta.

10. *Quyết cầm tha hiệt bối* : Quyết bắt hán là lũ gian xảo ghê gớm.
11. *Trúng quỷ kế làm thành nan hồi* : Trúng kế dối thục lòng khó hồi hận.
12. *Ngộ phục binh ngã dī làm nguy* : Gặp binh nấp sẵn ta dā tới chỗ nguy.
14. *Anh hùng lý hiểm như đi* : Đứng anh hùng đây xéo chỗ hiểm coi như bằng phẳng.
15. *Tử chiến* : Đánh nhau đầu chết ; *Thoát nạn* : Khỏi tai nạn.
16. *Tam nhân dà láng mạng* : Ba người đã mất mạng, như đã nói ra trên.
17. *Nhị tướng đây là Binh-Kiến, Bốc-như-Tiền*, cả bọn 5 vị mất 3 vị rồi.
18. *Truyền ngã quân kiểm kích mặt bài* : Biểu quân ta bày kín gươm kích.
19. *Tróc bĩ đẳng dinh môn đầu nạp* : Bắt lư nó nộp vào cửa dinh Soái.
20. *Ỗ quân ô hợp* : Cậy lắm quân hợp như quạ, không tổ chức luyện rèn.
21. *Hùng tri* : Con gấu dữ ruồi rong ra sức mạnh.
22. *Ta Khâm-Sai Bạch-thị lao nguy* : Than quan Khâm họ Bạch gặp nguy nan (chết).
23. *Thán Du-Quý, Phùng-Ngôn ngộ hại* : Khóc Du-Quý, Phùng-Ngôn gặp hại (chết).
24. *Vô nại* : Không làm sao được.
25. *Nan đương* : Khó chống lại nổi.
26. *Nỗ lực phấn dương* : Cố gắng giở võ oai ra.
27. *Phá tặc chúng hồi kinh thông báo* : Phá lư giặc về kinh báo suốt (rõ).
28. *Cấp khiển binh tiến thảo* : Kịp đem binh đánh tời.
29. *Nghịch tặc phục chu* : Giết và hàng phục bọn giặc nghịch.
30. *Tu ó* : Xấu hổ khi chúng giết.
31. *Tiết ngãi* : Tự giết để giữ tiết ngãi.
32. *Chán khảng khái* : Thục khảng khái, không chịu khuất phục kẻ khác.
33. *Thị kham gia* : Ấy đáng khen, đáng nêu lên sử sách.
- 33 bis. *Nộ khí xung bột bột* : Khí giận lên ngùn ngụt.
34. *Dũng lực triền lằng lằng* : Sức mạnh giở ra vọt lên.
35. *Đoạt tha binh khí bốn đẳng* : Cướp đồ dùng của giặc để chạy bay.
36. *Phá bĩ trùng vi đào thoát* : Phá mở mấy lần vây trốn khỏi quân giặc.
37. *Phấn phát* : Gắng sức thêm ra.
38. *Bôn hồi* : Chạy về.

39. *Truyền ngã chúng bốn lai* : Truyền lữ ta theo ruồi tới.
40. *Vật nhiều tha lâu lặn* : Chờ để hấn chạy lợt qua bọn mình.
41. *Nhĩ hưn dào lâu* : Người đừng hòng trốn thoát.
42. *Ngã dĩ cản lai* : Ta đã đón tới.
43. *Trúng nhất đao* : Bị một đao ta chém ; *Thoái hồi* : Chạy về khỏi.
44. *Phóng lưỡng cước* : Buông hai gót chạy ; *Tẩu khứ* : Chạy đi.
45. *Nạp thi-hải* : Nộp xác tức chúng đã chết, còn xác để lại.
46. *Địch-Cử vong thân* : Người Địch-Cử tướng họ Vu, mất xác (chết đi).
47. *Đại-Dũng thương tý* : Tướng Đại-Dũng bị thương cánh tay.
48. *Thi-hải mai ế* : Đem xác chết chôn vùi.
49. *Bình mã chỉnh tu* : Sửa soạn lại linh và ngựa xe.
50. *Phấn dương đại đội* : Cổ gắng giữ ra đội binh lớn để đánh cho được.



MÀN THỨ CHÍN

DIỆM-NGA GIỎ PHÉP NHIỆM MẦU;
VUU-LƯƠNG KẾT LÀM HUYNH MUỘI

MAI - TRINH viết :

Ủng a! Khủng lai tương hội ¹;
 Thừa thừa... Thỉnh nhập cộng đàm ². Hà!
 Thừa Hiền-nương! Tôi có
 Nghe Hiền-nương diệu thuật tổ am ³;
 Tôi ước lắm! Giờ lên tiệc dầy, tôi xin
 Mời Phu-tướng tôi tôi dầy, đăng ký phương thi
 nghiệm.
 Nó ước nên chăng?

DIỆM - NGÀ viết :

*Thưa Phu-nhân ! Tôi Cũng chút thông phép nhiệm ⁴,
Chớ Hà dễ dãi nói man. Hà !
Nhưng mà, E thường tài chẳng đủ kỳ quan ⁵ ;
Nhu người có Muốn kiến hiệu tôi cũng xin lược
thi ^{5 bis}, thôi mà !*

MAI - TRINH viết :

*Hay a! Tài đã nên trác dị ⁶;
[21a] Mà Lời lại rất khiêm nhu ⁷! A!
Thái-nữ ỹ! Mời Phu-quân tới hội mau mau;
Dặng Thử phép thuật cho phỉ tình chóng chóng! Đầy?*

VUU - LƯỢNG viết :

*Ủa Hiền-nương! tề, ta
Văn diệu-thuật thôi bắt thặng khát vọng, ⁸.
Ai ngờ Tạ hậu tình thệ khứng lai qua ⁹, xanh a!
Hiền-nương, chớ Những phép chi học sách Âm-Ma,
Xin Thử tài nọ dặng ngô dành thiềm ỹ nào? ¹⁰.*

DIỆM - NGÀ viết :

*Dạ thưa! Người đã chẳng chê tiểu kỹ ¹¹;
Váng váng, Tôi xin chút thử vi tài ¹² thôi mà!
Ấu là Đại phong cấp suy lai ¹³;
Ngũ lâu liên hiện xuất ¹⁴? A!*

VUU - LƯỢNG, MAI - TRINH đồng viết :

*Hay hay a! Coi Một trận gió to vây vất;
Còn Năm lâu vẽ lạ sáng ngời!
Nọ coi Giữa lưng [21b] đứng sẵn chẳng rời;
Nưh phép này thôi Trong thế ngấm đà ít có?
Đi mà thôi! Thưa với nàng!
Đã tường chừng phép nọ;
Giờ hãy còn phép chi nữa?
Xin đều thử tài kia? Mà coi cho luôn đi?*

DIỆM - NGÀ viết :

*Ấu là Thu phong tức, lâu phi ¹⁵;
Hóa sơn bào, hải dũng A! ¹⁶.*

VUU-LƯỢNG, MAI-TRINH *đồng viết* :

*Coi Điều điều ba đào phí động ¹⁷;
Còn Nguy nguy sơn nhạc phí lai ¹⁸...
Nọ hay a! Tài hẳn thực là tài;
Mà Báu đã nên rất báu, đi mà thôi!*

VUU-LƯỢNG *viết* :

*Thưa Hiền-nương! Giờ xin
Vầy một tiệc ngộ điều túy bão ¹⁹;
Ta Đành tắt lòng này đã quyết tương tư ²⁰.
Đi mà thôi, như phen này,
Đã dặng người tài thuật thi vi ²¹,
Chao ói! Còn phải nói
Ắt toại nổi oán [22a] cừu báo phục, thôi! ²²*

MAI-TRINH *viết* :

*Thưa Phu-tướng, cùng Hiền-nương! Đã hay lệnh-
huynh cùng Phu-tướng cũng như huynh đệ chi tình
cũng đã thân đó, nhưng mà cũng chưa thân mấy, giờ
chỉ cho bằng Phu-tướng cùng Hiền-nương
Kết huynh muội cũng vi như cốt nhục ²³;
Từ rày nhần sau
Dù vãng lai đi nữa cũng chẳng nệ hình-hài ²⁴.
Mà như rứa nó Phàm sự tắt hài ²⁵,
Kỳ công mới khả tế cho ²⁶!*

VUU-LƯỢNG *viết* :

*Phải phải đó! Lời Phu-nhân người thề;
Đó, chẳng biết là Ý lệnh-nữ có hợp tình cùng chẳng?
Chớ như ta còn phải nói, Lòng nọ rất đành,
Sức kia lắm cậy, thôi mà!*

DIỆM-NGA *viết* :

Dám thưa người, rất đối là,

Anh tôi đã đều kia dặt dạy *thay!*

Huống chi Tôi lòng nào lại chẳng muốn sẵn sàng?

Á thừa... Người đã dốc kết luàn thương ²⁷;

Tôi [22b] cũng xin nhường làm huynh tầu ²⁸ mà thôi!

VUU-LƯỢNG, MAI-TRINH đồng viết:

Hay a! Như thử tình chán thậm hậu ²⁹;

Tự tư nghĩa ích tăng trường ³⁰! *Đi mà thôi.*

Phen này ta nghe cùng nhau,

Vinh nhục bất tương vương ³¹;

Đắc thất hàm tương trợ ³². *Thôi mà!*

VUU-LƯỢNG viết:

Phu-nhân cùng Hiền-muội, số là tu tính

Ngày mai đã đến kỳ xuất lữ ³³; *g,*

Chị em đều liệu việc mà dặng trình, ³⁴ *nghe?*

Đặng cho ta Kíp tới Tướng-dinh;

Ngõ phân đội-ngũ ³⁵... *Thôi mà!*

Hữu viết:

Hay a! Khi giới đã chỉnh cụ ³⁶;

Còn Tướng sĩ lại hội tề. *Xanh a!*

Chư Tướng! *Tu* hỏi hễ là *Sư* xuất phải hữu danh, ³⁷

nó mời dặng cho, như bây giờ

Ngã *sư* hà dĩ thế bề ³⁸;

Nào *Chư Tướng* khả tu định thử, *đi?* ³⁹.

CHỮ-GIẢI:

1. *Khứng lai tương hội*: Khứng chịu tới họp cùng chúng tôi.

2. *Thỉnh nhập cộng đàm*: Xin mời vào nhà cùng bàn. Vợ chồng Vuu-Lượng một Trấn-Tướng lún mình nói với Diệm-Nga có phép lạ để giúp sức.

3. *Hiền-Nương* : Cô gái tài đức ; *Diện thuật tố am* : Vốn hiểu phép khéo.
4. *Chút thông phép nhiệm* : Nhiệm màu khéo biến hóa, năng nói lún mình.
5. *Thường tài chẳng đủ kỳ quan* : Tài thông thường... Xem lạ mắt.
- 5 bis. *Lược thi* : Thử qua.
6. *Trác dị* : Tài lạ và cao siêu.
7. *Khiêm nhu* : Lún nhường, êm lời nói.
8. *Văn diện thuật bất thùng khát vọng* : Nghe có phép khéo mà khát khao chẳng xiết.
9. *Tạ hậu tình thế khứng lai qua* : Tạ lĩnh tốt quả lại khứng chịu tới qua tới. Vợ chồng Viru-Lượng đều lấy lòng Diệm-Nga.
10. *Thiêm ý* : Ý chúng tôi, *thiêm* như xưng Thiêm-chức cùng lún mình.
11. *Tiểu kỹ* : Nghề mọn.
12. *Vi tài* : Tài bé con, tầm thường, nói lún.
13. *Đại phong cấp suy lai* : Gió to mau thổi tới.
14. *Ngũ lâu liên hiện xuất* : Năm lâu-đài hiện ra liền, hô phép vậy.
15. *Thu phong tức* : Thu gió ngừng ; *Lâu phi* : Lâu-đài bay mất.
16. *Hóa sơn bào* : Hóa ra núi, cây cao ngất ; *Hải dũng* : Bề nổi sóng hiện ra.
17. *Điều điều ba đào phi động* : Mệnh mông sóng gió ầm ầm ở trước mặt.
18. *Nguy nguy sơn nhạc phi lai* : Cao ngất lưng lững núi non bay tới.
19. *Túy bảo* : No say.
20. *Tương tư* : Cùng giúp nhau nhờ nhau.
21. *Tài thuật thi vi* : Phép giỏi làm ra.
22. *Oán cửu báo phục* : Dễ hiền.
23. *Huỳnh muội* : Anh, em gái, *Cốt nhục* : Đã nói trên.
24. *Vãng lai* : Anh, em gái đi lại thân chẳng ngại thề xác con trai, con gái với nhau, (hình hài), đã coi như ruột thịt người nhà.
25. *Phàm sự tất hài* : Mọi việc ắt nên.
26. *Kỳ công khả tể* : Công việc mới xong.
27. *Luân thường* : Anh em là một trong ngũ luân, là vua tôi, cha con, chồng vợ, bạn bè, Thường là *Nhân*, *Nghĩa*, *Lễ*, *Trí*, *Tin* trong đạo làm Người.
28. *Huỳnh tần* : Anh, và chị dâu.

29. *Như thử tình chân thậm hậu* : Như thế tình thực rất tốt (*hậu* : dày)
30. *Tự tư nghĩa ích lãng trường* : Từ đây nghĩa càng thêm mãi.
31. *Vinh nhục bất tương vong* : Sướng, nhục chẳng quên nhau.
32. *Đắc thất hàm lương trợ* : Được thua đều cùng giúp nhau.
33. *Kỳ xuất lữ* : Ngày hẹn đem quân đi.
34. *Đặng trình* : Lên đường.
35. *Đội ngũ* : Từng đội ngũ. Xưa 5 người 1 ngũ, 100 lính một xuất, 30.000 lính một quân...
36. *Khí giới dà chinh cụ* : Sẵn đủ binh khí.
37. *Sư xuất hữu danh* : Binh đi đánh đâu phải có danh nghĩa chính đáng, thì người ta mới xông vào đội ngũ để diệt tà giúp chính.
38. *Ngũ sư hà dĩ thế hề* : Quân ta lấy danh nghĩa gì để đi đâu ? Vì Vũu-Lượng nổi loạn phản Triều-đình, e người dân phản đối, cần phải lấy cớ gì chính đáng để đem quân đi, cho khỏi mang tiếng làm loạn.
39. *Chư tướng khả tu định thử* : Các Tướng hãy nên định sự này cho ? Sự thực Vũu-Lượng đã bàn với Đại-Dũng, rồi Dững tôn Vương họ Vũu.



MÀN THỨ MƯỜI

VUU-LUÔNG XUNG VƯƠNG,
NỔI QUÂN LÊN ĐÁNH PHÁ TỚI QUAN-ÀI

ĐẠI-DŨNG *viết :*

[23a] *Dạ ! Dám thưa người, như*
Rầy chúng ta khởi lữ ¹ ;
Này là, Cũng vì sự báo thù. Chớ ?
Giờ xin Người,
Trước phải xưng danh hiệu cho khác nhau,
Rồi Sau sẽ khiến tướng binh mới hợp dạ cho.

VUU-LUÔNG *viết :*

Hay a ! Phó-Tướng đã thâu thành khuyến ngã ² ;
Quái hử, Bản sư đâu chấp ý mà nghịch tình ³ ?
Rằng cho phải cho, Chư Tướng ! giờ ta phải
Xưng Bá-Vương ta đã chính danh ⁴,
Hỏi Chư Tướng nay đã hợp ý ⁵ ? Cùng chăng ?

ĐẠI-DŨNG, ĐÀO-TƯỚNG, VẠN-PHƯƠNG, MÃ-CƯỜNG, LÝ-
HỒ, BÀNG-HÙNG, CÔNG-BÌNH, KHẢ-TIẾN *đồng viết :*

Uầy ha ! Tề hử úy, Tề hử úy ⁶ ;

Dĩ thích nghi, Dĩ thích nghi ⁷! *Đi mà thôi!*
Dạ thưa: Cung hạ túc quân-nghi ⁸;
 Sai sứ tuân Soái-lệnh ⁹. *Thôi mà.*

VUU - LƯỢNG viết :

[23b] *Chư Tướng! Như nay, Phận dưới trên đã định,*
Lòng lớn bé đều vui! Phải a?
Quân! Chư Tướng ha! Đồng bả tửu bôi ¹⁰;
Đặng Dĩ tăng sĩ khí ¹¹ Ha!
Chư Tướng! Đã hay Các gã đều là tài trí ¹²;
Nhưng mà Phán binh phải luận sự công ¹³.
Nữa mới đặng cho! Đại-Dũng, Mã-Cường y!
Đại-Dũng quản Tiên-Phong;
Mã-Cường xung vận hướng ¹⁴. A!
Vạn-Phương! Đào-Tước!
Vạn-Phương vi Tham-Tướng ¹⁵;
Còn Đào-Tước tác Hộ-quân ¹⁶. A!
Lý-Hồ, Bàng-Hùng, Công-Binh, Khả-Tiến y !!!
Tả, Hữu-chi Hùng, Hồ tịnh trần ¹⁷;
Còn Tiền, Hậu-đội Tiến, Binh phân quản ¹⁸...
Khá Chư Tướng! Còn Trung-đạo cô-gia quản khán ¹⁹,
Theo Hậu-quân Nữ-Tướng tùy hành ²⁰. A y!
Các phần phát uy thanh ²¹;
Vụ tất thành công - tích ²². Nghe a?

ĐẠI-TƯỚNG DŨNG, BÁT TƯỚNG [24a] *đồng đồng viết :*

Ủầy a! Chi đồng phần khích ²³;
Tâm thậm hoan di ²⁴!
Quyết ra tài trăm tướng đoạt kỳ ²⁵;
Đều dậy sức công thành phá lũy ²⁶...
Dũng được khả trăm tê triệt quỷ ²⁷;
Bào hao năng bác hồ cầm giao ²⁸...

Phá dài binh tự hỏa liệu mao ²⁹ ;
 Thu thành quát như thang ốc tuyết ³⁰.
 Thế như hỏa liệt ³¹ ;
 Uy nhược phong hành ³².
 Kim nhật cử hùng binh ³³ ;
 Minh chiều thu thắng tiếp ³⁴ !

VUU-LƯỢNG viết :

Hay a ! Ngô tâm thậm hiệp ³⁵ ;
 Chư Tướng kham gia ³⁶ ! A !
 Chư Tướng ! Tức nhật phần can qua ³⁷ ;
 Nhất tề khu sĩ mã ³⁷ !

VUU-LƯỢNG, BÁT-TƯỚNG, BỘ-TƯỚNG đồng xưng :

Binh tắc dã, tướng như lâm ³⁸,
 Nhân nhân tề phần lực ³⁹ ;
 Cá cá các đồng tâm ⁴⁰ !
 Binh [24b] tri tậ tậ ⁴¹ ;
 Mã sậu sầm sầm ⁴²...
 Hùng uy chấn phong hành loi lệ ⁴³ ;
 Sát khí xung vân ám vụ âm ⁴⁴.
 Ngô địch tận sinh cầm ⁴⁵ ;
 Xung phong vô thoái tị ⁴⁶.
 Thi kỳ kỹ ; Triển kỳ mưu ⁴⁷.
 Tiêu kỳ oán ; Phục kỳ thù, a kỳ thù ⁴⁸.

LƯỢNG BINH ban :

Đồng phần ngã qua mâu, ngã qua mâu ⁴⁹ ;
 Các dương ngô kiếm kích, ngô kiếm kích ⁵⁰.
 Ngũ chi binh bố, Tiền, Hậu, Tả, Hữu, Trung ⁵¹ ;
 Ngũ sắc kỳ khai, Thanh, Hắc, Khảm, Xích, Bạch ⁵².

VUU-LƯỢNG, BÁT-TƯỚNG, BỘ-TƯỚNG đồng Bắc xưng :

Xưng nhĩ mâu, tử nhĩ kích hề, dữ tử đồng cừ ⁵² ;

Phấn kỳ lực, triển kỳ tài bễ, khắc tráng kỳ du ⁵³ !
 Dũng nhược bưu, binh sở cộng, nhi đài quân nạn
 [25a] địch ⁵⁴ ;
 Hám như hổ, tướng tranh lai, nhi thành quách tận
 thu ⁵⁵ !

MAI-TRINH Nam xướng:

Phấn son cũng ví mây râu ⁵⁶,
 Chữ Tình đã gắn, chữ Thù phải chung.

DIÊM - NGA *Nam xướng:*

Hồ sinh ra phạm khuê trung ⁵⁷,
Tài này dễ nhường những trong nhân tài?

MAI-TRINH *Nam xướng:*

Nổi binh tuy phận theo đòi,
Cấp chày chắc cũng có người có ta.

DIÊM - NGA *Nam xướng:*

Dầu ai thao sáu lược ba ⁵⁸,
 Dẽ hơn đặng phép Âm-Ma bấu nhà!

VUU - LƯỢNG viết :

Chư Vương! Ngã binh nhất lộ bôn ba ⁵⁹;
Sở hướng vô nhân trở ngại ⁶⁰.
Phải hà, coi Nay đã tới Tử-Kinh-quan ngoại ⁶¹. Y,
Truyền lập doanh [25b] sẽ sai tướng tiến công ⁶²?

CHÚ- GIẢI :

1. *Khởi lữ* : Nổi quân đội đi đánh, Lữ nhiều quân ra đi.
2. *Thấu thành khuyến ngữ* : Lấy lòng thành đưa lên khuyên ta.

3. *Bản sư* : Đứng đầu đám quân tự xưng như Bản-chức, *Chấp ý* : Giữ ý lấy ý riêng mình, *Nghịch tình* : Trái với tình trạng thực.
4. *Bá-Vương* : Vị vua như thời các nước Hầu tranh nhau Bá-chủ là nhất, *Chính danh* : Coi là danh chánh ngôn thuận, xứng đáng việc làm.
5. *Hợp ý* : Có đồng ý ấy không, khi Chủ-Tướng cho là đã chính ?
6. *Tề hỷ úy* : Đều mừng và an ủi sở nguyện mọi người.
7. *Dĩ thích nghi* : Đã đúng nên làm, *thích* là đến đây có ý hợp lắm vậy.
8. *Cung hạ túc quân-nghi* : Kính mừng nghiêm theo lễ-nghi quân cách.
9. *Sai xử tuân Soái mệnh* : Sai khiến điều gì đều theo mạng Chủ-Soái.
10. *Đồng bả tửu bôi* : Cùng cất chén rượu tức ăn mừng tàn chũa.
11. *Dĩ tăng sĩ khí* : Uống rượu cho thêm khí hùng tướng sĩ.
12. *Tài trí* : Giỏi và biết.
13. *Phân binh* : Chia binh đội ra từng thứ tự; *Phải luận sự công* : Bàn theo từng công cao thấp và việc khó dễ đề cất cử vị nào nhiệm vụ ấy cho đúng với khả năng, công lao.
14. *Đại-Dũng Tiên-phong* là đi đầu lập công đầu, vị Phó-Tướng của Vua, *Mã-Cường vận hướng* tức đem lương thực cho quân sĩ, đều quan hệ cả.
15. *Tham-Tướng* : Dự vào Trung-quân Chủ-soái để tính mưu cơ.
16. *Hộ-quân* : Chức bảo-hộ cho Chủ-soái ở Trung-quân.
17. *Tả-dực, Hữu-chi* hai cánh quân kèm hai bên, vị Bàng-Hùng, Lý-Hồ.
18. *Tiền-quân, Hậu-quân Dương-Khả-Tiến, Công-Binh, phân quân* : Chia binh ra coi quản, như tinh trần là đều bày ra. Tức Ngũ quân, còn ở giữa là Trung-quân Chủ-soái, để cùng tương trợ lẫn cho nhau.
19. *Trung-đạo* tức đạo quân ở giữa, *Trung-quân* là chủ tức Soái-quân. *Có-gia* : Tiếng Bá-Vương tự xưng, như Vua xưng mình là Trẫm. *Quản khản* : cai quản xem xét hết thầy các đạo binh trước sau tả hữu.
20. *Hậu-quân* nữa là Nữ-Tướng Phượng-Mai-Trình, Đường-Diệm-Nga tiếp ứng, khi phải dùng đến biệt tài cũng tùy hành (đi theo) nữa.
21. *Các phẩn phát uy thanh* : Đều gắng sức giở oai thanh cho nổi bật.
22. *Vụ lất thành công tích* : Cần làm phải được nên công trạng lớn.
23. *Chi đồng phẩn khích* : Chi của ba quân trên dưới cùng gắng sức ra.
24. *Tâm thậm hoan di* : Lòng rất vui mừng, được hết lòng với tân-chúa.
25. *Trảm tướng đoạt kỳ* : Chém tướng giặc, cướp cờ địch xé đi.
26. *Công thành phá lũy* : Đánh tan thành, phá lũy cao bền chặt của địch.

27. *Dũng được khả trảm tể triệt quỷ* : Mạnh mẽ khả trảm con tể là giống hung dữ ; và trừ chặn bọn quỷ quái ác ma.
28. *Bào hao năng bác hồ cầm giao* : Găm thét lên bắt cộp bắt rồng con. (*Giao* là một giống rồng chưa đủ sừng, dịch ra là con *Cù* vậy).
29. *Phá dài binh tự hỏa liệu mao* : Phá Tướng-dài của địch chỉ huy đồ-trận, dễ dàng như lửa đốt lông, tức phá tướng địch phải dễ.
30. *Thu thành quách như thang ốc tuyết* : Lấy thành quách của địch, dễ như dội than nóng nước sôi xuống đám tuyết lạnh phải tan tành.
31. *Thế như hỏa liệt* : Thế mạnh như lửa cháy dữ thứ gì cũng tiêu tan.
32. *Uy nhược phong hành* : Oai ghê gớm như gió lướt đi, không cái gì có thể đứng vững đều phải lay động, oai thế rất dữ dội.
33. *Kim nhật cử hùng binh* : Hôm nay cất quan dõng đi đánh giặc.
34. *Minh chiêu thu thắng tiếp* : Sớm mai đã thu tin tiếp báo thắng rồi.
35. *Ngô tâm thậm hiệp* : Lòng ta rất hợp (*hợp* đọc hiệp theo vần trên).
36. *Chư Tướng khâm gia* : Các Tướng ta đáng khen, vì đã hết sức.
37. *Tức nhận phần can qua* : Ngày tới sẽ phần khởi binh đao giáo mác.
- 37 bis. *Nhất tể khu binh mã* : Một loạt đều ruổi xua binh mã đánh giặc.
38. *Binh tắc dã* : Linh đầy đồng nội ; *Tướng như lâm* : Tướng nhiều như cây rừng.
39. *Nhân nhân tể phần lực* : Người người đều gắng sức.
40. *Cá cá các đồng lâm* : Kẻ kẻ cùng một lòng vờn nhau.
41. *Binh tri tạt tạt* : Binh lính ruổi rong nhanh chóng.
42. *Mã sấu sấm sấm* : Ngựa chạy bay nhanh.
43. *Hùng uy chấn phong hành lối lệ* : Oai mạnh nổi tựa gió bay sấm đánh.
44. *Sát khí xung vân ám vụ ám* : Khí sát (chém giết) bốc lên mờ tối khói mây.
45. *Ngộ địch tận sinh cầm* : Gặp giặc đều bắt hết lũ nó.
46. *Xung phong vô thoái tị* : Giao chiến dù xông mũi nhọn không lùi hay lánh.
47. *Thi kỳ kỹ* : Làm theo nghề ; *Triển kỳ mưu* : Giở ra mưu khéo.
48. *Tiêu kỳ oán* : Tan sự giận cũ ; *Phục kỳ thù* : Trả lại thù xưa.
49. *Đồng phần ngã qua máu* : Chúng ta cùng cố giở giáo mác ra.
50. *Các dương ngọ kiếm kích* : Chúng ta cùng ra oai gươm, kích,

51. *Ngũ chi binh bố*: Năm chi (cánh) binh bày ra, chia Tiền-quân (ở trước), Trung-quân (ở giữa), Tả-quân (bên trái), Hữu-quân (bên phải), Hậu-quân (ở sau), năm đạo binh chia ra để cùng giúp thanh thế cho nhau.
52. *Ngũ sắc kỳ khai*: Năm màu cờ giở ra. *Thanh*: Xanh phía đông, *Hắc*: Đen phía Bắc, *Khải*: Vàng ở Trung-Ương, *Xích*: Đỏ phía Nam. *Bạch*: Trắng phía Tây. Chủ-soái vẫn đeo 5 lá cờ lệnh để chỉ-huy binh ở 5 phương.
52. *Xưng nhĩ qua mâu*: Giơ giáo mác ngạo ra; *Tị nhĩ kích*: Liền vờn kích của ngạo; *Dĩ tử đồng cừu*: Vờn ngạo cùng giết kẻ thù chung.
53. *Phấn kỳ lực*: Cố sức ấy; *Triển kỳ tài*: Giở tài ra, *Khắc tráng kỳ du*: Từng mạnh giỏi mưu ấy, để cùng diệt địch (đều là chữ đặt ra).
54. *Dũng nhưc bưư*: Khỏe bằng hùm (cọp bay), *Binh sở cộng*: Binh cùng nhau nên sức cọp ấy; *Nhi đãi-quân nan địch*: Mà Soái-dài chủ-huy của nhà binh không ai (sức mạnh nào) địch nổi.
55. *Hàm như hồ*: Xé xác, ăn như cọp; *Tướng tranh lai*: Tướng tranh cự tôi; *Nhi thành quách tận thu*: Mà thành quách địch ta thu hết.
56. *Phấn sơn* là đàn bà như vô dụng, *mây râu* là đàn ông vẫn tài hơn.
57. *Khuê trung*: Trong buồng, phận gái xó buồng bấy nay ít ra ngoài.
58. *Sáu thao* của Khương-Thái-Công dạy phép hành-quân; *Ba lược* gồm Trí Nghĩa, Dũng của Binh-Thư dạy phép làm Tướng của người xưa.
59. *Ngã binh nhất lộ bôn lai*: Binh ta một đường ruổi tới.
60. *Sở hướng vô nhân trở ngại*: Đi đến đâu không ai cản nổi (đã thắng).
61. *Tử-Kinh-quan ngoại*: Ngoài cửa ải Tử-Kinh.
62. *Truyền lập doanh* là đóng trại; *Tiến Công*: Đánh tới mạnh lên.



MÀN MƯỜI MỘT

KỶ-PHONG TRẤN ẢO, BỘ-TƯỚNG
ĐẰNG-THÔNG RA CỤ ĐỊCH BỊ THUA

MINH - KỶ - PHONG *dẫn* :

Tử-kinh quan thượng tráng đề phong ¹,
Bảo-chương biên phương khí thế hùng ²!
Phúc uẩn lược thao long hồ biển ³;
Tâm tồn trung nghĩa nhật tinh đồng ⁴.
Tuấn mã lai thời, vô kiên bất thời, vô cường bất
phá ⁵;
Đại đao hướng xứ, năng thủ tất cố, năng chiến
tất thông ⁶.

Hạ viết :

Tử-kinh-quan chức chịu Tổng-nhung ⁷,
Tinh Minh-thị, Kỳ-Phong biểu tự.
Như ta, Thao lược đã nhàn võ sự ⁸;
Còn Uy danh hạu nhiếp biên-thùy ⁹.
Mà đã mãn rứa thời chớ, lại thêm
Tham tỳ đều có du vi ¹⁰;

Còn Tử nữ lại tinh tài nghệ ¹¹ nữa mà.

TRIỆU - QUÂN *Báo viết :*

Nay Vu-Lượng quyết lòng phản phệ ¹² ;
 [16a] Dấy binh mã ra sức xâm tranh ¹³.
 Ngoài quan môn nó mới lập doanh ;
 Trong mạc-phủ tôi vào báo tấn ¹⁴.

KỠ - PHONG *viết :*

Ủa này ! Văn báo thanh như lời chấn ¹⁵ ;
 Sinh sân mục nhược điện quang ¹⁶.
Này Vu-Lượng, Vu-Lượng ! Phệ thôi,
 Cầm thay loài dạ thú lòng lang,
 Nó Dám tới chốn tướng hùm ải sồi.
Gớm a Chư Tướng ! Ta tưởng
 Phép đâu nhiều nghịch bối ¹⁷ ;
 Còn Binh phải dụng lương-trù ¹⁸.
Nó mới dựng cho, nào
 Chư quân khá định mưu ¹⁹ ;
 Hà sách năng thoái địch ²⁰ ? *Phản mà nghe thử ?*

ĐĂNG - THÔNG *viết :*

Dạ dám thưa Thượng-Tướng ! Còn tưởng như binh nó,
 Vả lộ viên mới vừa tiến kích ²¹ ;
 Lập trú-doanh còn chữa định cư ²².
Nớ, giờ xin cho tôi,
 Thừa thử thời cấp khả xuất sư ²³ ;
Nói thực Phá bỉ tặc tất nhiên thắng [26b] trạng ²⁴ thôi !

KỠ - PHONG *viết :*

Phó-Tướng ! Người vốn đã liệu lượng ²⁵ ;
Thôi thôi, Ta cũng phải thánh hành ²⁶.
Thôi mà, nhưng mà nghe ta dặn, sơ thứ xuất binh ²⁷,

*Chẳng là sở quan bất tể ²⁸, chớ chẳng chơi y.
 Đầu công vụ tại tất thành ²⁹;
 Nếu mà nhược hữu sơ ngộ ³⁰ nớ chi nói thực,
 Quan pháp vật vãn ta bất thử ³¹!*

ĐẶNG - THÔNG viết :

*Ủầy a! Đắc chi nhược thuận phong bằng cử ³²;
 Dương uy như phá lãng giao đẳng ³³.
 Mà nói thực, Quyết kim phiên đại phần tài năng ³⁴;
 Thệ nhất chiến đẳng bình nghịch-tặc ³⁵ thôi.*

Hựu viết :

*Thằng kia tao hỏi :
 Sao mày dám theo loài phản trắc ³⁶;
 Mà chẳng kiềng có phép nghiêm minh ³⁷?
 E lại, Dám cả gan khuấy chốn quan-thành;
 Nên ta Phải vàng lệnh ra oai sư lữ ³⁸.
 Đây như ta, Đặng-Thông là tinh [27a] tự,
 Còn Phó-Tướng thực quan-hàm ³⁹.
 Mà như sinh ra cớ sự này,
 Bay đã không có dạ tu tâm ⁴⁰;
 Nói thực, Mỗ rầy quyết ra oai tiêu diệt ⁴¹.*

ĐÀO - TƯỚNG viết :

*Hỷ thôi nào, Biều dừng cớ thiệt ⁴²;
 Như người phản mần rĩa Há dễ lượng tình.
 Á Đặng-Thông! Như Bá-Vương ta mà cử binh này là,
 Phụ thù hà nhẫn độc sinh ⁴³;
 Còn như ta mà giúp Bá-Vương này là
 Sĩ vị tương tri giả tử ⁴⁴.
 Đây người hà, này như ta,
 Hộ-Quân là chức sự;
 Còn Đào-Tướng thực tinh danh.*

*Đáy phen này, Quyết đua sức giao tranh ;
Kéo khoe tài chiến đấu, thôi.*

ĐĂNG - THÔNG *viết :*

*Ủầy đồ đồ ! Quái tai tiền xú ⁴⁵ ;
Nó Diệc hữu hùng-lài ⁴⁶ ! nọ ?*

Bắc xướng :

*Cử triệt tinh thần phấn dũng lai ⁴⁷,
Tiểu bình nghịch tặc hiền [27b] ngô tài ⁴⁸.*

ĐÀO - TƯỚC *Bắc xướng :*

*Đăng-Thông coi ta này,
Cương chiến vũ động song long thái ⁴⁹ ;
Hùng mã bôn đẳng bát tuần sài ⁵⁰.*

ĐĂNG - THÔNG *Bắc xướng :*

*Đào-Tước như mây nó,
Trợ nghịch vi phi đồ thị dũng ⁵¹ ;
Táng tâm phạm thuận tất chiêu tai ⁵² !*

ĐÀO - TƯỚC *Bắc xướng :*

*Hỷ, đừng nói lẽ nào, ta nguyện cùng người phen
này,
Nhất trường thành bại kim tu quyết ⁵³ ;
Chớ mà ôi ! Hà dụng đa ngôn dị yếm tai ⁵⁴ !*

Hựu viết :

*Coi, Đánh một roi vừa đã nhắm vai,
Chốc cả lũ phút đều lui bước.
Rồi nọ, nào coi thử nào ? Đã kinh oai Đào-Tước ;
Còn cậy sức Đăng-Thông, nữa thôi con ?
Quán ! Cấp thừa thắng tấn công ⁵⁵,
Vật nhiều tha tàu khứ ⁵⁶ !*

ĐĂNG - THÔNG viết :

[28a] *Ồi thôi ! Nan cản cự, Nan cản cự* ⁵⁷ ;
Dĩ dôi thương, Dĩ dôi thương ⁵⁸ !
Ấu là, Dẫn binh hồi thành nội hoang mang ⁵⁹
Nhân sĩ phản doanh trung phục tội ⁶⁰ A !

ĐÀO - TƯỚC viết :

Coi Binh nó đã vào thành nội,
Còn Tèn kia lại bắn xuống quan tiền ⁶¹.
Nọ quân ! Như ta bây giờ,
Đã khôn phép thời kiên ⁶², y !
Hãy thu binh tiệm thoái ⁶³ đã.

ĐĂNG - THÔNG viết :

Dạ thưa... Bất kham thống hối, thống hối ⁶⁴ ;
Bội giác tâm hoàng, tâm hoàng ⁶⁵ !!!
Lầm chằng ? Thưa... Chúng tôi,
Hốt bị tha Đào-Tước đã thương ⁶⁶,
Nèn thoái lữ phục cò xin thăm lượng hỷ ⁶⁷ !

KỶ - PHONG viết :

Coi Vậy cũng hay nói tướng ;
Sao chẳng biết hỏ người ?
Kìa Đăng-Thông ! như người,
Sơ xuất chinh mà tồn ngã binh oai ⁶⁸ ;
Ta Luận kỳ [28b] tội đã nan đào quân chinh ⁶⁹.
Thôi nghe, Dao-phủ quân ! ⁷⁰.
Truyền dữ quân nhân y lệnh ⁷¹ ;
Dẫn lai doanh ngoại trăm chi ⁷² !

DƯƠNG - CẬN viết :

Dạ thưa... Trăm lạy người !
Đã Soái-phủ quảng suy, quảng suy ⁷³ ;

5. *Tuấn mã lai thời* : Ngựa khỏe khi tới ; *Vô kiên bất thôi* : Không cái gì bền mà chẳng xô đổ ; *Vô cường bất phá* : Không cái gì khỏe mà chẳng phá được.
6. *Đại đao hướng xứ* : Đao lớn đến đâu ; *Năng thủ tất cố* : Nó (đao) hay giữắt vững chắc ; *Năng chiến tất thông* : Nó (đao) hay đánhắt nên công.
7. *Tổng-Nhung* : Chức lớn Võ-quan, cũng như Trấn-Tướng họ Vu ở một cõi.
8. *Thao lược nhân võ sự* : Không giặc nào dám quấy mới được nhân.
9. *Uy danh hựu nhiếp biên thủy* : Bởi oai danh đã nổi dậy cõi bờ (đất nước).
10. *Tham, tị* : Hàng Tham-tướng, Tỳ-tướng bên dưới cò ; *Du-vi* : Có mưu và giỏi.
11. *Tử* : Con trai ; *Nữ* : Con gái ; *Tinh võ nghệ* : Lâu thông, giỏi nghề võ.
12. *Phản phệ do câu* ; *Phản phệ kỳ chủ* : Chó cắn lại chủ nhà (phản thần).
13. *Xâm tranh* : Lấn đất tranh làm vua, y đã xưng Bá-Vương.
14. *Môn-quan, lập doanh* : Cắm trại quân gần cửa ải ; *Mạc-phủ* : Chỗ Tham-mưu của Chủ-Soái ; *Báo tấn* : báo tin (*Tin* đọc là Tấn để gieo vần dưới).
15. *Văn báo thanh như lôi chấn* : Nghe báo tiếng gầm như sấm dậy (vì tức).
16. *Sinh sản mục nhược điện quang* : Sinh giặc dữ mắt sấm như điện chớp.
17. *Nhiều nghịch bối* : Tha lũ giặc ngạo ngược, dám tranh vương với Vua.
18. *Dụng lương tru* : Dùng mưu khéo, vì thế giặc mới nổi phải mạnh lắm.
19. *Chư quân khả định mưu* : Các vị hãy định mưu đi.
20. *Hà sách năng thoái địch* : Mưu gì có thể lui giặc ?
21. *Lộ viễn* : Đường xa lỏ ; *Tiến kích* : Đánh mạnh lên phải mệt.
22. *Lập trú doanh* : Cắm trại để trú ; *Định cư* : Định ở đó.
23. *Thừa thử thời cấp khả xuất sư* : Nhân lúc này nên kịp ra binh.
24. *Phá bỉ tặc tất nhiên thắng trạng* : Phá giặc kia tất là được trận. *Trạng* : Tình trạng có thể nào đó.
25. *Liệu lượng* : Liệu lường xét ra.
26. *Thính hành* : Nghe để làm theo.
27. *Sơ thứ xuất binh* : Lần đầu đem binh ra thua được rất quan trọng.

28. *Sở bất quan tể* : Rất quan-trọng hà chẳng tính tể (kỷ càng).
29. *Đầu công vụ tại lất thành* : Công đầu cần ở chỗ phải nên.
30. *Nhược hữu sơ ngộ* : Nếu có sơ sót làm lỗi tức là thua.
31. *Quân pháp vật vãn bất thứ* : Phép luật nhà binh phải trị, đừng nói ta không tha. Vì vậy Đổng-Thông thua mà về chịu tội.
32. *Đắc chỉ nhược thuận phong bồng cử* : Được thỏa chí ví như chim Đại-Bàng gặp gió, vùng vẫy bay cao muốn trùng trời, đề ví anh hùng.
33. *Dương uy như phá lãng giao đằng* : Gió oai như con giao (rồng nhỏ) bay nhảy phá sóng. Quan võ ưa được đánh nhau để trở tài.
34. *Quyết kim phiên đại phần tài năng* : Quyết phen này cả giới tài năng.
35. *Thê nhất chiến dưng bình nghịch-lặc* : Thê đánh một trận này quét sạch bọn giặc nghịch.
36. *Phản trắc* : Tráo trở, quay lại phản vua.
37. *Nghiêm minh* : Làm đúng và rõ ràng, văn gọi là nghiêm chỉnh.
38. *Sư lĩnh* : Quân đội.
39. *Quan hàm* : Hàm trật cao thấp các quan.
40. *Tu làm* : Xấu hổ.
41. *Tiễn diệt* : Trừ giết hết bọn giặc.
42. *Cổ thiết* : Mùa lũ.
43. *Phụ thù hà nhân độc sinh* : Thù cha sao nở sống một mình, phải báo thù giết lại kẻ đã giết cha mình, chớ không thê mặc đó, rồi mình cùng sống với kẻ thù, *do câu* : « Phụ thù bất cộng dơi thiên ». Là không đội trời chung với kẻ thù của cha.
44. *Sĩ vị tương tri giả tử* : Kẻ sĩ có thể chết với bạn biết mình, là Dương-Giốc-Ai dám chết với Tả-Bá-Đào thời xưa thường có, như vậy. Bộ-tướng họ Vu chết với họ Vu cũng là kẻ sĩ vì nghĩa.
45. *Quái tại tiều-xú* : Quái lạ thay kẻ nhỏ xấu xa này. Tiều-xú là coi như lũ quỷ.
46. *Diệc hữu hùng tài* : Cũng có giỏi và hùng lắm.
47. *Cử triệt tinh thần phần dũng lai* : Đem hết tinh thần cố mạnh lên.
48. *Tiểu bình nghịch-lặc hiển ngộ tài* : Đẹp tan giặc nghịch rồi tài mình.
49. *Cương-chiến vũ động song long thái* : (Đoi) Cương-chiến múa tựa hai rồng lượn ;
50. *Hùng mã còn đằng bát tuần sai* : Hùng mã (ngựa-khỏe) bay như tám tuần (ngựa tốt) liền. Khoe roi và ngựa ví tài mình.

51. *Trợ nghịch vì phi đồ thị dũng* : Giúp giặc làm liều là chỉ cậy khỏe.
52. *Tảng tâm phạm thuận tất chiêu tai* : Quên mình phạm phải vạ vào liền.
Tảng tâm lương tâm nữ quên ơn chúa, ắt phải chịu tai ương.
53. *Nhất trường thành bại kim tu quyết* : Một phen thua được hôm nay quyết.
54. *Hà dụng da ngôn dị yếm tai* : Lầm tiếng làm chi dễ chán tai.
55. *Cấp thừa thắng lấn công* : Gấp lên nhân thắng đánh mạnh tới.
56. *Vật nhiên tha lâu khứ* : Chớ tha hẩn chạy mất.
57. *Nan cản cự* : Khó mà cản cự lại giặc.
58. *Dĩ dới thương* : Đã mang vết thương.
59. *Dẫn binh hồi thành nội hoang mang* : Dẫn binh về trong thành vội vàng.
60. *Nhẫn sỉ phản doanh trung phục tội* : Nuốt sỉ lại trong dinh chịu tội.
61. *Quan tiền* : Trước cửa ải, lên bản xuống cản ngăn.
62. *Thôi kiên* : Xô thành bền đồ đi.
63. *Tiệm thoái* : Tạm lui về.
64. *Bất kham thống hối, thống hối* : Chẳng chịu nổi đau đớn ăn năn vì lỗi.
65. *Bội giác tâm hoàng* : Càng hiểu ra xấu hổ, khiếp sợ, chỉ vì làm lỗi.
66. *Hốt bị tha Đào-Tước dã thương* : Chợt mắc kẻ Đào-Tước kia đã thương.
67. *Thoái lễ phục cô thâm lượng* : Lui binh nép xuống chịu tội, xin xét cho.
68. *Sơ xuất binh lôn ngũ binh oai* : Mới ra làm đã làm giảm giá binh oai của ta.
69. *Luận kỳ tội nan đào quân chính* : Luận tội ấy khó tránh khỏi quân luật, tức phải đem làm tội.
70. *Đao-phủ quán* : Quân giữ đao búa để chém tội phạm.
71. *Truyền dĩ quân-nhân y lệnh* : Truyền cho quân nhân theo lệnh trên.
72. *Dẫn lai doanh trại trảm chi* : Dẫn (đưa) ra ngoài doanh trại chém đi.
73. *Soái-phủ quảng suy* : Phủ Nguyên-Soái (Chủ-tướng) rộng xét cho...
74. *Nạp ty nhân trần cáo* : Nộp lời giải bày của kẻ dưới thấp.
75. *Nghịch lặc, cường bạo* : Kẻ giặc nghịch chỉ lấy sức tàn bạo hơn lý phải.
76. *Ngũ binh phạt lực dẫn hồi* : Quân ta kém sức rút về.
77. *Phấn lực tái lai* : Cổ sức lần thứ hai xin ra trận.
78. *Kiệt hiệt* : Tài giỏi ghê gớm và sự đấu tranh.

79. *Thục tội đồng liều* : Chuộc tội cho kẻ cùng làm quan võ với nhau.
80. *Bất hạnh* : Không may ; *Vô công* : Không công lao, tức thua nữa.
81. *Tự cam đồng tội* : Tự mình cam xin cùng một tội như Đổng-Thông.
82. Phải là chữ *Vời-vợi* tức rộng tình, đối với Hạp hòi Dạ ở dưới mới đúng.
83. *Tương Đổng-Thông ngục nội giam lại* : Đem Đổng-Thông giam vào trong ngục, không bị giết vì Dương-Cận* can thiệp.
84. *Hứa Dương-Cận quan tiền xuất chiến* : Cho Dương-Cận ra đánh trước cửa ải với giặc.



MÀN THỨ MƯỜI HAI

**BỘ-TƯỚNG DƯƠNG-CẬN LẠI BỊ THUA ;
QUẾ-KHANH XIN RA TRẬN KHÔNG ĐƯỢC**

DƯƠNG-CẬN viết :

*Ủa này, Trận tiền đối diện ¹;
Hỏi chớ ! Đào-Tước thị danh ² ? Đó phải hà ?*

ĐÀO-TƯỚC viết :

*Ờ tao đây ! Chuốc vậy thôi
Đà biết mỗ oai linh ;
Sao dám cùng ta đấu võ, Y ?*

DƯƠNG-CẬN viết :

*Ờ ôi ! Đằng-Thông mà thua đó ;
Chớ Dương-Cận chẳng kinh đầu ? Mà.
Đào-Tước nói : Vậy chớ mày hỏi tên tao mần chi ?
Dương-Cận nói : Tao hỏi là hỏi cho biết đặng mà.
Quyết chém mày ngổ đặng trả thù ;
Cho biết mỗ hản là có sức, Này !*

ĐÀO - TƯỚC Ban :

Ồi ! Khả tiểu nhĩ tiêu-liêu [29b] chi tiêu lực, tiêu
lực ³ ;

Nó Cảm đối ngộ ưng phụ chi đại tài, đại tài ⁴ ; Y !

DƯƠNG - CẬN Ban :

Ồi ! Bất úy, bất úy !

Bất úy tha nghị phụ chi nô sài ⁵, chi nô sài ;

Phen này, Quyết phẩn ngã hùng tri chi dũng võ,
chi dũng võ ⁶ thôi.

ĐÀO - TƯỚC Ban :

Coi, Chiên đả trúng nhi bỉ tề thoái bộ, tề thoái
bộ ⁷ ; Nợ !

Ấu là, Mã truy lai nhi ngã quyết cầm cừ, quyết
cầm cừ ⁸, thôi.

DƯƠNG - CẬN Ban :

Ồi chao ời ! Chao ời !

Thống hữu dư, Thống hữu dư ⁹ ;

Hỷ, Tầm bất dĩ, Tầm bất dĩ ¹⁰ ! Di này !

Như ta giờ, Quy thụ nhục hề dĩ ninh thụ tử ¹¹, dĩ
ninh thụ tử ;

Đã hay rằng, Sinh bất tài mà thôi chớ hề thủ nghĩa
bất khuy, thủ nghĩa bất khuy ¹².

Ồi ! Triều-đình xa xói có hay chăng hỷ ?

Ta quốc-quân cùng Soái-phủ xin trường từ, trường
từ ¹³ ;

Hỷ lại [30a] Biệt liêu hữu Đẩu huynh ta tự vẫn,
tự vẫn ¹⁴.

ĐÀO - TƯỚC viết :

Coi Nó tự liêu đã khôn đối nhận ¹⁵ ;

Nên Chàng hàm tu mới quyết quyền khu.¹⁶ *đó mà*
thôi,
Quân! Thôi thôi, Ngã binh bắt tất trường khu¹⁷;
Mà làm chi y, Bản-trại thả hồi báo tiếp¹⁸ *đã.*

TRIỆU - QUÂN *Báo viết:*

Dương-Cận mới giao chinh vài hiệp;
 Đào-Trước liền đả trúng một roi.
 Gã trở về sợ nổi hồ người;
 Chàng đã quyết nửa đường liều mạng.

KỠ - PHONG *viết:*

A! Tiếc bấy kẻ ngay vua nghĩa bạn;
 Mà Cầm thay loài phản quốc dấy binh!
Hỷ như nay, Nếu ta không ra sức giao chinh;
Ôi thôi! E chur tướng cũng ít người cự chiến.
Cho dặng mà, Ta nghĩ lại
 Cầm Dương- [30b] Cận nghĩa kia đã vẹn,
Quản y! Tha Đằng-Thông mà truyền cho tha thành
 nợ khá gìn.

Khá, chur quân! Ta nói thực,
 Minh chiêu ngã quyết xuất chinh¹⁹; *y!*
 Kim dạ các nghi chinh bị²⁰?

TRANG - THỊ *viết:*

Uầy *Tướng-Công* *tề, chớ chớ,*
 Nhân hà sự diện hàm nợ khí²¹;
 Khẩu phát gian thanh²²? (Thiếu 3 chữ)
Mần rứa a *Tướng-Công!* *Thưa chi chi...*
 Xin khá bày tình;
Kẻo mà tôi *Rất là ngại ý, lẫm sao?*

KỠ - PHONG viết :

Phu-nhân! Số là

Rày Vưu-Lượng nó quyết lòng tiếm nguy ²³,

Nó Tôi ngã thành dấy cuộc chiến tranh.

Ai nó, số là mần ri ta phân lại cho Phu-nhân nghe,

Bắc xướng :

*Như tướng ta, Đổng-Thông, Dương-Cận lưỡng phiên
chinh ²⁴,*

Ai ngờ Lũy bại thương vong vậy nên bĩ tứ hành ²⁵!

Là hay, nên ta liệu

Mình nhật ngã đương thàn xuất [31a] chiến ²⁶;

*Nói thiệt phen này, Thệ bình nghịch tặc nỗ phương
bình ²⁷.*

CHI - KHANH viết :

Dạ thưa Phụ-thân! Con tưởng

Chỉ những loài tiểu xú vô danh ²⁸;

Mà Phải nhọc sức Nghiêm-thân xuất trận ²⁹. Lầm rứa?

Vả chẳng, Ngu tử muội đã cửu thừa giáo huấn ³⁰;

Việc binh cơ cũng tổ dĩ thông tri ³¹!

Nó, giờ xin cho chị em tôi

Ngày mai trận thượng tương tùy ³²;

Ngõ đặng quân tiền trợ chiến ³³ cho mà?

KỠ - PHONG viết :

Khú thôi thôi! Biếu chó khoe tài dũng kiện ³⁴;

Sao không giữ nết nhu hòa ³⁵? Tè chó!

Ờ con hãy nghĩ lại, đó, con coi,

Vả con là thực bán trong nhà; đó chẳng?

Nay mà khinh xuất ra địch cùng quân cường bạo,

như chẳng may mà có lẽ cho, có phải hà?

Ất cha lại mang nhờ dưới thế!
 Chớ chẳng chơi, thôi chẳng nên, chớ biền
 Mưa hà khinh địch ³⁶; ự!
 Tua [31b] khá giữ gìn. Nghe hà!

QUẾ - KHANH viết:

Thừa Phụ-thân! Như thằng Viru-Lượng này,
 Cầm nghịch hành là tội ác quán doanh ³⁷;
 Còn như tướng ta, Lỗi thất lợi là binh uy tỏa triết ³⁸.
 Nừu mà, như nay Nếu đề luông (lông) loài-kết hiệt;
 Sao cho đẹp đặng hung ngoan ³⁹? Cho?
 Giờ xin cho con, Quyết ra tài diệt đũa phản gian;
 Hàng trước là Phụ-thân đã
 Khỏi nhọc dạ còn sau là vì người mà tuyết sĩ ⁴⁰?
 Mà thôi!

KỶ - PHONG viết:

Y hời! Hà tự thị, hà tự thị ⁴¹;
 Biều Vật khoa ngòn, vật khoa ngòn ⁴²!
 Di, chớ Quế-Khanh! Tao hỏi chớ
 Tài chi mảy mà sức hầy còn non,
 Mà nội hàng chừ tướng dày lại
 Thiếu chi kẻ hay mần rặng,
 dùng chị em bay rầy xin xuất trận?
 Nay, uầy đồ đồ, coi nó
 Việc học hành chẳng lo cho siêng sẵn;
 Còn Nết [32a] lung lằng lại không nhớ dặn dò.
 Góm hà, thôi á này,
 Chốn thi-phòng trẻ khá tàng tu ⁴³;
 Chớ như Việc binh cách ⁴⁴ là cha đà trù toán, đã
 cho nào?

TRANG - THỊ viết:

Ở bay đại lắm! Bay thừa sao chặn/cản;

Nếu mà Cha giận ắt ngày ngà, Bay, giờ mà,
 Thôi thôi nghe mẹ dặn dò, từ rày nhẩn sau
 Đừng nhiều lời mà lỗi đạo với cha;
 Nếu trái ý ắt là quả lầy đến mẹ,
 Chớ chẳng chơi mó?

CHỮ-GIẢI :

1. *Trận tiền đối diện* : Đối mặt nhau trước trận.
2. *Đào-Tước thị danh* : Tên là Đào-Tước.
3. *Khả tiểu nhĩ tiên-liêu chi tiểu lực* : Đáng cười mày là sức nhỏ của chim tiêu-liêu. Loại chim nhỏ tầm thường dễ vì quân địch xoàng kém.
4. *Cảm đối ngô ưng chân chi đại tài* : Dám đối địch ta là tài lớn như là chim ưng, chân. *Ưng* : Chim ó to lớn gấp muôn lần tiêu-liêu, *Chân* : Bỏ kết.
5. *Bất ưng tha nghị phụ chi nô tài* : Chẳng ngại sợ kẻ kia, tài hèn tôi tớ như con kiến phụ thuộc vào người ta.
6. *Quyết phẫn ngã hùng tri chi dũng vô* : Quyết gắng sức ta như con gấu vầy vùng theo võ dũng. Đều so sánh nhau một vực một trời.
7. *Chiến dã trúng nhi bỉ tể thoái bộ* : Doi đánh trúng mà lũ kia đều lui bước.
8. *Mã truy lai nhi ngã quyết cầm cừ* : Ngựa ruồi tới mà ta quyết bắt tên đầu-sỏ. Dương-Cận đã bị thua Đào-Tước.
9. *Thống hữu dư* : Đau đớn có thừa.
10. *Tàm bất dĩ* : Xấu hổ chẳng thôi.
11. *Quy thụ nhục hề dĩ ninh thụ tử* : Trở về chịu nhục chứ, chẳng đã đành chịu chết.
12. *Sinh bất tài hề thủ nghĩa bất khuy* : Sống chẳng có tài chứ, thì giữ lấy nghĩa chẳng nên thiếu sót.
13. *Tạ Quốc-quân, Soái-phủ trường từ* : Tạ Vua-nước nhà, và Phủ Chủ-Soái xin từ biệt mãi. *Trường từ* như vĩnh biệt là chết không trở lại.
14. *Biệt liêu hữu Đãng huynh tự vẫn* : Giã từ bạn cùng làm quan binh là anh Đãng-Thông ta tự vẫn. Dương-Cận tự giết không về chịu nhục.

15. *Tự liệu đã không dối nhận* : Tự xét mình đã khó dối với mũi nhọn.
16. *Hàm tu mới quyết quyền khu* : Ngậm tui hồ mới quyết liều mình.
17. *Ngã binh bắt tũt trướng khu* : Binh ta chẳng cần đuổi mãi.
18. *Bản-trại thả hồi báo tiếp* : Hãy về trại mình báo tin được trận.
19. *Mình chiến ngã quyết xuất chinh* : Sáng mai ta quyết ra đánh.
20. *Kim dạ các nghi chỉnh bị* : Đêm nay hãy đều sửa soạn đủ.
21. *Nhân hà sự diện hàm nộ khí* : Bởi việc gì mặt chứa khí sắc giận ?
22. *Khẩu phát gian thanh* : Miệng thốt tiếng gian nan. Câu này có bốn chữ, hóa ra đối với vế trên bảy chữ thiếu ba bản chính có vậy, có thể thêm 3 chữ *Hữu hề bi* : Có buồn gì 有 悲.
23. *Tiếm* : Chiếm ngôi vua lên lút, không ai suy tôn. *Ngụy* : Làm giặc cho hỗn loạn, không chính đáng vẫn gọi là Ngụy, vốn nghĩa giả dối nữa.
24. *Đằng-Thông, Dương-Cận lưỡng phiên tranh* : Dương-Cận Đằng-Thông, hai trận đánh.
25. *Lũy bại thương vong bĩ từ hành* : Thua luôn, chết thảm nó làm bừa.
26. *Mình nhật ngã dương thân xuất chiến* : Ngày mai ta phải ra quân đánh. Bản chính có 6 chữ mà đề cách ra một chữ, không dám tự tiện thêm chữ nào. Có thể thêm : *Mình nhật ngã dương THÂN xuất chiến. Thân tự mình, như Thân-chính* : Vua đi đánh giặc, đây Chủ-Soái tự ra trận.
27. *Thẻ binh nghinh tặc nỗ phương binh* : Thẻ đẹp cho tan giặc nghịch kia !
28. *Tiểu xú* : Giặc nhỏ xấu xa. *Vô danh* : Không nổi danh gì.
29. *Nghiêm-thân xuất trận* : Nhà-nghiêm ra trận. Cha dạy con nghiêm mà gọi vậy.
30. *Ngu tỷ muội cửu thừa giáo huấn* : Chị em con ngu dốt này đã vàng lời dạy bảo (về võ nghệ) lâu nay.
31. *Bình cơ lỗ dĩ thông tri* : Việc binh như máy móc vốn đã hiểu lâu.
32. *Trận thượng lương lũy* : Cùng theo ra trên mặt trận.
33. *Quân tiền trợ chiến* : Trước quân xin giúp đánh nhau.
34. *Dũng kiện* : Khỏe mạnh.
35. *Nhu mì* : Mềm mại, êm ái.
36. *Mạ hà khinh địch* : Sao mà coi thường quân giặc.
37. *Cảm nghịch hành tội ác quán doanh* : Dám làm ngược là tội ác rầy đây.
38. *Thất lợi binh uy tỏa triết* : Chăng lợi (thua) làm giảm gãy binh oai.

39. *Hung ngoan* : Dữ và ngoan cổ (liều).
40. *Tuyệt sỉ* : Rửa nhục.
41. *Hà tự thị* : Sao tự mình cậy sức.
42. *Vật khoa ngôn* : Chớ nói khoe tài.
43. *Thi-phòng* : Buồng học sách, thơ... *Tàng tu* : Chứa sự học, sửa tay mình.
44. *Binh cách* : Lĩnh, và khi giới hung dữ, *Trù toán* : Tính toán mưu kế.



MÀN THỨ MƯỜI BA

MINH-KỶ-PHONG GIẾT LUÔN BA TƯỚNG CỦA VUU-LƯỢNG

KỶ - PHONG viết :

*Phản-tặc ! Chớ Nào Vuu-Lượng là thằng cầu trệ ¹ ;
Nó, ở đâu thời ra đây này,
Đã Có Kỳ-Phong tao đem chúng tỳ hưu ² đây ?
Vuu-Lượng tao hỏi, xưa nay
Nghĩa vua tôi sao gọi rằng trả thù ³ ;
Phận trên dưới sao không lo lỗi đạo ?
A mầy ! Ở thời mầy hãy cứ lại đó mầy coi, như cha
con mầy
Nhờ [32b] lộc nước là đã dày cơm áo,
Đó mà, răng mà mầy lại
Vì việc nhà mà nỡ trở mũi giày ⁴ cho đánh ?
Đã mần rửa thời chớ, lại hướng chi
Luận tội tình cha em ngươi là đã đáng phân thây ;
Chớ Không oan ức chi, nói mà chớ sao còn trở dạ ?
E như mầy mà mần rửa,
Chẳng những là tự chiều kỳ họa ⁵ ;*

Lại thêm Sử tái kỳ ô ⁶, nữa mà ?
 Giờ mây đã gặp tao đây,
 Đã hết lời phân lẽ hiền ngu ⁷;
 Mây Khả chịu tội đứng nhờ ơn khoan hựu, ⁸ di mây
 hà ?

VUU - LƯỢNG tri kích viết :

Kỳ-Phong! Chớ ngươi lại không biết hà ?
 Hễ là Tiền trượng tắc thụ ⁹;
 Còn Đại trượng tắc tẩu ¹⁰.
 Là nhân chi thường linh đó mà, Chớ như nghĩ như
 ngươi màn rửa là
 Nhĩ tri kỳ nhất;
 Đó mà thôi, chớ Mạc tri kỳ tha ¹¹ mà ?
 Ở ngươi thời nghĩ lại đó mà coi, có phải hà ?
 Ai [33a] có yêu dãi chi ta;
 Mà biểu Ta lại chiều luôn với đó. nào ?
 Đã màn rửa thời chớ, lại thêm
 Sai sứ tới mà toan mưu hại mỗ ;
 Nói vậy chớ, Ta lòng nào mà chẳng biết tiếc mình,
 Sao ngươi? Huống chi,
 Tưởng phụ thù bất cộ ¹² là chẳng khinh;
 Vậy nên ta Giã sư lữ tiến chinh là có cơ ¹³.
 Đi mà, Ấ cũng thôi đi nữa,
 Thôi hà bàn hay giở;
 Giờ ta Hãy tua quyết hựu nên. Đã,
 Chư Tướng! Chớ Thù nhân nguyện tranh tiên ¹⁴
 Đặng Tướng hỷ mang nã hạ ¹⁵ đi ?

CÔNG - BÌNH viết :

Dạ dạ! Ty Công-Bình xuất mã ¹⁶;
 Quyết dữ hỷ giao phong ¹⁷.

*Cho, Kỳ-Phong phen này,
Quyết giết ngươi thầy bỏ trận trung;
Đặng Ngỗ khiến mô tiếng vang quan thượng¹⁸ thôi!*

KỠ - PHONG viết:

*Công-Bình! Nhĩ bản [33b] thị vô danh tiều tướng¹⁹;
Sao Cầm đối ngò tứ khẩu đại ngòn²⁰ gồm hà?
Nói thiệt, Một đao này mầy ắt đã bay hồn;
Tắc lưỡi nọ tao biều đừng nói phách.
Thôi nghe? Sát Công-Bình...*

KHẢ - TIẾN viết:

*Ôi! Kham thống tích, Kham thống tích²¹;
Thị cừu thù, Thị cừu thù²²!!!
Hễ phen này, Ngã Khả-Tiến huy mầu²³;
Đặng! Vị Công-Bình tuyết hạn²⁴! thôi,
Sát Khả-Tiến...*

ĐẠI-DŨNG viết:

*Thải thải, Kiến nhất trận bất thăng phần phần²⁵
Ôi! Tồn nhị nhân nan nhân ai ai²⁶!
Phen này, Đại-Dũng này quyết dấy đại tài²⁷;
Biều cho, Kỳ-Phong đó chó khoe kỳ kỹ²⁸?
Thôi, Kỳ-Phong phóng trùy trùng Đại-Dũng diện²⁹
tầu thoái.*

KỠ - PHONG viết:

*Trùy phần kích trùng tha diện tị³⁰;
Còn Đao huy lai sát bỉ trảo [35a] nha³¹...
Nọ Vu-Lương, Chó Nào phần thần Vu-Lượng
huy qua³²;
Khả tốc đao trận tiền mà nạp quắc³³ di con hà?*

VUU-LƯỢNG viết :

Thải thải, Hận thanh như pháo kích ³⁴;
Nộ mục nhục đăng quang này thôi! ³⁵
Khả hận bỉ nhất tràng ³⁶;
Liên thẳng ngò tam tướng ³⁷.
Kìa Kỳ-Phong, Bảo gã đừng khoe kỹ lưỡng ³⁸;
Này, Có ta đã đẩy oai phong.
Mà phen này, Bắt sát nhĩ trận trung ³⁹;
Nói thực: Bắt hồi binh doanh nội ⁴⁰ *thời!*

KỠ - PHONG viết :

Uầy đồ đồ, Khen thay nghịch bội ⁴¹;
Nó Cũng có sức giao phong ⁴².
Nọ Vuu-Lượng biều cho,
Vật khoa nhĩ ngoan hung ⁴³;
Khả khan ngò dũng hãn này ⁴⁴?

Bắt xướng:

Yên-nguyệt-đao huy, Thùy cảm địch vô song chi
thủ đoạn ⁴⁵;
Lưu-tinh-trúy phóng, [35b] Ngã độc xung đệ nhất
chi anh hùng! ⁴⁶

VUU-LƯỢNG viết :

Đồ đồ giỏi hà! Chân tướng ngò Đồng-nhung ⁴⁷;
Thị kỳ phùng địch thủ nọ? ^{47 bis}

Bắt xướng:

Đại chiến huy lai, hược Nhỏ phụ ngung chi củ
củ ⁴⁸;
Phi đề tri sậu, như bằng triển dực chí xung xung ⁴⁹!

8. *Khoan hựu* : Tha thứ tội lỗi.
9. *Tiểu trượng tác lâu* : Đánh bằng gậy nhỏ thời chịu.
10. *Đại trượng tác thụ* : Đánh bằng gậy to thời chạy đi. Vì cha mẹ đánh con, để nói nhà vua làm tội vừa phải còn chịu, chớ làm tội nặng thì phải tránh, có khi chống lại. Như giết *Vưu-thị* có tội cũng cam còn *Vưu-lão* là quá đáng, nên y mới chống lại.
11. *Nhĩ tri kỳ nhất* : Người biết có một phần ; *Mục tri kỳ tha* : Chẳng biết những điều khác.
12. *Phụ thủ bất cộng dôi thiên* : Không cùng đội trời chung với kẻ thù của cha mình, dù kẻ thù là vua chúa đi nữa.
13. *Sư tử tiến chinh* : Quân đội nhiều đánh tới. Chinh là kẻ trên đánh giặc dưới, nay *Lượng* xưng *Vương* phải chúa cũng rằng chinh, vì không khuất phục triều đình, cho là hòn quân mới tiến chinh vậy.
14. *Thù nhân nguyện tranh tiên* : Ai là người xin tranh đánh trước.
15. *Tương bỉ mang nữ hạ* : Đem bắt ngay (vội) kẻ kia xuống ngựa.
16. *Ty Công-Bình xuất mã* : Nay kẻ dưới là *Công-Bình* này ra ngựa (trận).
17. *Quyết dữ bỉ giao phong* : Quyết với kẻ kia đua mũi nhọn.
18. *Tiếng vang, quan thượng* : Trên cửa ải, vì giết được một *Trấn-Tướng*,
19. *Nhĩ bản thị vô danh tiểu tướng* : Mày vốn là tướng nhỏ không danh tiếng.
20. *Cảm đối ngộ từ khẩu đại ngôn* : Dám liều mồm nói lớn với ta.
21. *Thậm thống lịch* : Rất đau đòn luyện liếc.
22. *Thị cừ thù* : Người là kẻ cừ thù, vì giết bạn của y.
23. *Ngã Khả-Tiến huy mâu* : Ta là *Khả-Tiến* múa mác đây.
24. *Vị Công-Bình tuyệt hận* : Vì *Công-Bình* chết mà rửa giận (phải đánh).
25. *Kiến nhĩ trận bất thăng phần phần* : Thấy một trận này cảm giận chẳng xiết.
26. *Tồn nhị nhân nan nhẫn ai ai* : Thiệt hai mạng người chẳng nhịn xót thương. Hai mạng *Công-Bình*, *Khả-Tiến* đã chết.
27. *Đại tài* : Tài lớn, của *Đại-Dũng* là Mạnh lớn, theo danh chữ *Đại*.
28. *Kỳ kỹ* : Nghề võ lạ của *Kỳ-Phong* như ngọn núi lạ, theo danh chữ *Kỳ*.
29. *Kỳ-Phong phóng trùy trúng Đại Dũng diện lâu thoát* : *Tướng Kỳ-Phong* tung trùy ra trúng mặt người *Đại-Dũng* mà chạy lấy thoát.
30. *Trùy phần kích trúng tha diện tị* : Trùy găng đánh trúng mặt mũi hắn.

31. *Đao huy lai sát bỉ trảo nha* : Đao múa tới giết nanh vuốt địch kia.
32. *Phản thần Vu-Lượng huy qua* : Gọi phản thần họ Vu đưa giáo đánh đi.
33. *Khả tốc đáo trận tiền nạp quốc* : Khả mau tới trước trận nộp đầu.
34. *Hận thanh như pháo kích* : Tiếng giận lên như súng nổ.
35. *Mục nộ nhược đăng quang* : Mắt giận sáng như đèn tỏ.
36. *Khả hận bỉ nhất trường* : Đáng căm tức người một phen này.
37. *Liên thắng ngộ tam tướng* : Đánh được luôn ba tướng của ta.
38. *Kỹ lưỡng* : Tài giỏi khéo. *Cầu kỹ lưỡng dĩ cùng* : Không còn gì khéo hơn nữa,
39. *Bất sát nhĩ trận trung* : Chẳng giết người giữa trận này.
40. *Bất hồi binh doanh nội* : Chẳng quay binh về trong trại nữa.
41. *Bội* : là phản bội. *Giở giáo, bản chính viết lầm Bối ra Bối là lữ.*
42. *Giao phong* : Đua mũi nhọn, có thể chết như chơi.
43. *Vật khoa nhĩ ngoan hung* : Chớ khoe mảy dừ và ngoan cố (mất dạy).
44. *Khả khan ngộ dũng hãn* : Khả xem ta mạnh mẽ đây !
45. *Yên-nguyệt dao huy* : Múa dao như vành bán nguyệt, *Thùy cảm địch vô song chi thủ đoạn* : Ai dám chống thủ đoạn (khéo tay) không sánh đôi này.
46. *Lưu-tinh-trùng phóng* : Tung trùng như sao sa ; *Ngũ độc xưng đệ nhất chi anh hùng* : Chỉ ta xưng là anh hùng thứ một.
47. *Chân tướng ngộ Đồng-nhung* : Thực là Tướng gặp Đồng-nhung (Đứng đầu quan võ) *Thị kỳ phùng địch thủ* : Ấy là cò gặp tay đối địch tài.
48. *Đại chiến huy lai* : Cuộc đánh lớn đưa tới ; *Nhược hồ phụ ngung chi củ củ* : Bằng cộp giữ góc núi kia mạnh dừ (*Phụ ngung* : đội núi).
49. *Phi đề tri sậu* : Tung vó ruồi nhanh ; *Như bằng triền dực chi xung xung* : Như Đại-bàng cất cánh bay cao xa vời.
50. *Phúc uân lược thao* : Bụng chứa phép dùng binh ; *Kinh bích chiến nhi danh đẳng Trung-Hạ* : Trãi trăm trận nổi danh Hoa Hán (đất văn minh).
51. *Thân nhân giúp mã* : Mình vẫn rồi giúp mã ; *Quyết nhất trường nhi lão lạn biên phong* : Quyết một phen thôi mà quét sạch lửa than ven cõi.
52. *Nhất trận giao công* : Một trận đánh đua ; *Bất nhượng nhĩ chi nhược ưng nhược chần* : Chẳng nhường người như chim ó chim bồ-cắt.

53. *Lưỡng hùng ác đấu* : Hai anh hùng độ sức ; *Quyết phần ngó chi như hồ như hùng* : Quyết đấn tài ta như cọp như beo.
54. *Thư* : Con mái, *hùng* : Con trống, trống là được mái là thua vậy.
55. *Công* : đánh. *Sát* : giết, *tề lai* : đều tời.
56. *Ngã binh đồng phần phát* : Binh ta cùng cố gắng sức lên.
57. *Dữ bỉ quyết giao công* : Cùng bọn kia quyết đánh đua tài.



MÀN THỨ MƯỜI BỐN

KỠ-**PHONG**, **VUU-LUỜNG** SỨC CẦM ĐỒNG,
TỐI ĐẾN ĐỀU NGƯNG NGHỈ

KỠ-**PHONG**, LỠ-**THỦ-TRUNG**, **THỦ-BỊ** TỨ VIÊN TRIỆU
BỘ TƯỚNG HIỆU; **VUU-LUỜNG**, ĐÀO-TƯỚC, LỠ-HỒ,
BÀNG-HÙNG, **VẠN-PHƯƠ**NG, MÃ-CUỜNG,.. **VUU** BỘ
TƯỚNG HIỆU *Đổi diện đồng xướng:*

Tranh phong nhất trận quyết doanh thâu, quyết
doanh thâu ¹,

Dừng được tranh lai bố trận đồ, bố trận đồ ².

Chấn kích ung dương tề phần chấn, tề phần chấn ³;

Long nhương hồ phệ tịnh trì khu, tịnh trì khu ⁴.

Lăng lăng dương dũng khí, lăng lăng dương dũng
khí ⁵,

Đồng nỗ lực huy qua, Đồng nỗ lực huy qua ⁶.

Thệ triển hùng uy cầm xú loại, cầm xú loại ⁷;

Hựu đồng Bắc xướng:

Tiền cầm xú loại định trần phong ⁸.

Lâm liệt sa trường lập chiến công ⁹.

Thử trận xuất chinh *cùng* tặc-tử ²⁴,
 Chẳng hay thắng phụ như hà ²⁵? Mà hay!
 Chớ chớ, Nhân sao mà đường ấy tư ta ²⁶;
 Thôi Khiến thiệp *cũng* ôm lòng ưu cụ ²⁷! Lắm mà!

KỶ - PHONG viết:

Phu-nhân! Nếu vậy Sự thể Phu-nhân còn vị dụ ²⁸;
Rứa mà thôi Tình hình thính ngã thuyết mình ²⁹ cho
 mà nghe!

Bắc xướng:

Phu-nhân, số là ta, Tư phiên thống lữ quyết tồ chinh ³⁰,
Khi giữa trận, Sát bĩ Tương-quân phá bĩ binh ³¹.
Vả binh tướng nó tử thương thời nhiều lắm, còn binh
tướng ta tồn triết thời ít phải có thua sút chi mà, ta
 buồn thay mần rặng?

Chẳng qua là, Niệm ngã chinh phu tượng viễn biệt ³²;
Nhưng mà [37b], Nhưng công vị định dị kham linh ³³!

Hựu viết:

Y! Vì vậy nên sui dạ chẳng đành,
 Chớ, Há ta lại nhất gan mà sợ! A?

TRANG-THỊ viết:

Dạ thưa Tướng-Công! Tôi tướng xưa nay,
 Việc thắng phụ là binh gia thường sự ³⁴; Còn
 Trường chiến tranh thời chí-sĩ phải quyền khu ³⁵.
Nữa mới phải cho, thưa thưa...
 Xin đừng quá nổi ưu lo;
 Ngõ đặng vững lòng phụ tá nào?

CHI - KHANH, HUỆ - KHANN, QUẾ - KHANH đồng viết:

Dạ thưa phụ-thân! Các con tướng
 Chi tiêu bối nớ mà phải hao binh mã;

Lại mà cho phụ-thần

Nhọc thâm hoài *thối các con khó* ổn tâm tình ³⁶ ?

Lắm mà ? Phải chi mà,

Cho nhi tào đều đặn tùy chinh,

Chi há chẳng dám nào, mà thối chó

Liệu tặc đảng ắt là tiêu [38a] diệt. ³⁷ *thối ?*

KỶ - PHONG viết :

Các con ! Như bay, Tuổi còn nhỏ

lẽ phải cho học hành khôn xiết ; Nớ mới phải cho chó,

Sức bao lắm mà khoe chế *thối* chẳng êm.

Lắm a ? Ở xưa nay mày là đại tài thời thoát thành

mà, chó ấy mần răng mà bay

Đã vội toan thử sức với muôn chim ;

Nào Sao đặn cho nèn tài giường cột. *cho ?*

QUẾ KHANH viết :

Thưa Phụ-thần ! Con tưởng

Vả Vưu-Lượng là sức đường bèo bọt ;

Lại Thêm tội tình là lớn quá núi non.

Tê lặn mà, hễ là dụng binh chi đạo, phùng cường

trí thủ ³⁸, *phùng nhược lực cầm* ³⁹, *giờ xin cho con*

ra giao chiến cùng nó, nói thực

Quyết bắt về nộp chốn quân trung ;

Chó Chi nỡ để nhọc lòng thân-phụ ! Lắm rứa ?

TRANG - THỊ viết :

Ó ! Thằng này nó nóng nảy lắm bay, chó chữ Bình

pháp vô tư ⁴⁰ *nó mày [38b] lại không biết hay mần*

răng, như

Ai kiến hiện thời thưởng ban chẳng bỏ ⁴¹ ;

Còn Ai thất cơ thời chu lục không tha ⁴².

Nó, như nay phụ-thần con thời làm Thống soái binh
 pháp trị binh ⁴³, còn con lại xin ra trận đối địch, như
 hơn nó chẳng nói làm chi, giả như mà thua nó
 Nếu giết đi thời e bỏ nghiệp nhà;
 Mà Bằng tha đó lại ắt sai phép nước.
 Chớ chẳng không, Y! Tình pháp nan kiêm ⁴⁴, mần
 rứa đó, hỏi chớ
 Sao may không liệu trước;
 Nội nhà là có một trai đó mà, may cứ nằng nặc
 may xin hoài, đi như có lẽ chi, nào nào biết
 Cây ai đặng nổi sau? Giờ nào?
 Thôi thôi mẹ biểu thời nghe, giờ ba chị em
 Khá trở vào mà học tập với nhau, nghe!
 Dám thưa ông, Xin ngồi nghỉ hãy liệu toan ra
 trận, thôi mà?

CHÚ-GIAI:

1. Từ câu này đến câu số 4 vốn là nguyên-văn như sau:

*Tranh phong nhất trận quyết doanh đầu, Dừng được tranh lại bố trận-
 đồ. Chấn kích ưng dương tề phấn chiến, Long nhượng hồ phê lệnh trì
 khu. Đề địch tạm như sau: Trận đua mũi nhọn quyết hơn thua, Mạnh
 mẽ ganh nhau giở trận-đồ. Kết đánh ó chồn đều hết sức; Ròng tranh
 cọp chọi (cắn xé) giở trăm trò. Chấn: Chim bồ-kết dữ tợn.*

5. *Lăng lăng dương dũng khí*: Vượt lên cao khi giở khi mạnh.
 6. *Đồng nỗ lực huy qua*: Cùng gắng sức múa giáo mác.
 7. *Thê triển hùng uy cầm xú loại*: Thề giở ra oai hùng để bắt loài xấu
 xa.
 8. *Tiểu cầm xú loại định trần phong*: Bắt trừ loài xấu xa định yên bụi
 lửa, tro tàn.
 9. *Lâm liệt sa trường lập chiến công*: Dữ dội nơi sa trường (bãi cát vắng
 vắng) lập công chiến đấu.

10. *Bỉ thử phần binh nhưng* : Hay đó cố gắng việc binh nhưng.
11. *Thư hùng tranh chiến trận* : Trống mái (được thua) ganh ở trận đánh.
12. *Trì sậu đột tày đông* : Ruồi vỏi thoảng ở tây lại đông.
13. *Củ củ, phần phần* : Mạnh mẽ, toí bời, khi đánh nhau túi bụi.
14. *Hỏa liệt phong hành uy đại chấn* : Lửa cháy gió reo oai dội lớn.
15. *Uy đại chấn nhưc lòi xu* : Oai dội lớn như sấm ran toí nhanh.
16. *Cá cá tranh liền địch vạn phu* : Kẻ kẻ ganh đi trước địch muôn người.
17. *Như lập hủ* : Mạnh như bẻ gãy cây khô ; *Nhưc khô thối* : Khỏe bằng phá đổng cây khô.
18. *Tề dưng dẫu* : Đều chơi mạnh ; *Quyết công thu* : Dễ hiểu ra.
19. *Tảo binh cuồng tặc thanh trần cấu* : Quét sạch bọn giặc cuồng điên cho lảng bụi đục xuống.
20. *Thống nhất sơn hà tráng bản-dồ* : Một mối non sông làm đẹp bản-dồ đất nước, không bị giặc xé tan ra.
21. *Từ lịch các nghi tiệp thoái* : Đêm nay đều nên tạm lui.
22. *Minh chiêu lễ xuất giao chinh* : Ngày mai cùng ra đua đánh.
23. *Nhiều dó dư sinh* : Tha cho đó sống thừa một đêm nay.
24. *Thử trận xuất chinh tặc-tử* : Trận này ra đánh con giặc, tôi loạn. Bọn phản vua cha, đều gọi loạn thần tặc tử, khác giặc nước ngoài tôi.
25. *Thắng phụ như hà* : Thua được như sao ?
26. *Từ ta* : Than thở ngao ngán.
27. *Ưu cụ* : Lo sợ lộ ra nét mặt.
28. *Sự thể Phu-nhân vị dụ* : Việc thể nào Phu-nhân chưa rõ.
29. *Tình hình thỉnh ngữ thuyết lai* : Sự đầu đuôi nghe ta nói ra đây.
30. Từ câu này tới câu số 33 là thơ, nguyên-văn như sau :
*Tư phiên phần lữ quyết tồ chinh, Sát bỉ Tương-quân phá bỉ binh. Niệm
ngũ chinh-phu tương viễn biệt, Nhung công vị định dị kham linh ! Tạm
dịch ra thơ như sau : Phên này quyết đánh dóng quân đi, Giết Tương-
quân và lính kẻ kia. Nghĩ đến chinh phu than viễn biệt, Đáng thương
việc giặc chữa xong kia.*
34. *Thắng phụ binh gia thương sự* : Thua được là việc thương của nhà binh.
35. *Trường chiến tranh chí-sĩ quyền khu* : Nơi ganh đua kẻ chí-sĩ phải bỏ mình. Những thanh-niên sức mạnh đều là tráng-sĩ.

36. *Thâm hoải* : Lòng sâu ; có nghĩa nghĩ mãi ; *Khô ôn tâm linh* : Khó yên nổi lòng, cứ ấy này một sự gì làm sao yên ổn ?
37. *Liệu lực dẳng* : Tính ra lù giặc ; *Tiểu diệt* : Trừ xong hết.
38. *Dụng binh chi đạo* : Cái lối dùng binh ; *Phùng cường tri thủ* : Gặp kẻ địch mạnh đem trí khôn ra mà tranh lấy được.
39. *Phùng nhược lực cầm* : Gặp kẻ địch yếu đem sức mà bắt lấy.
40. *Binh pháp vô tư* : Phép nhà binh không vì ai, riêng đối với ai.
41. *Kiến hiệu* : Gây nên được thắng, thời ban thưởng công lên chức...
42. *Thất cơ* : Tính làm cơ mưu đề mất, *Thời chu lục* : Bị chém giết.
43. *Thống soái* : Chức Tổng Chỉ huy, *Binh pháp* : Luật nhà binh.
44. *Tình pháp nan kiêm* : Tình riêng, phép chung khó gồm hai sự ấy đề khi hành một việc, đã tình riêng là trái phép công, hoặc theo phép công, không vị tình riêng một ai, dù là con cái.



MÀN THỨ MƯỜI LĂM

CHỊ EM CHI-KHANH, HUỆ-KHANH, QUẾ-KHANH
BÀN ĐÊM ĐI ĐÁNH BẮT

QUẾ-KHANH *viết* :

*Thôi, Tắc lòng khôn ăn nhân ;
Một mình luống bồi hồi ¹ đi [39a] này thôi !
Nghe phản thần nóng nảy khôn ngồi ;
Mà Thấy chết tướng thôi xốn xang khó đứng !
Này, ở ta nghĩ lại, như thằng Vưu-Lượng này,
Chi giặc bé nó chẳng có đầu gối giăng ;
Mà phụ-thân tôi, Phải lo thăm lại đề nó lung lẳng ?
Kìa y ! Bởi vậy nên chị em tôi,
Xin đại lao ² đã quyết ý năng năng,
Rửa mà khôn, người
Luống khiến trách chẳng xét tình thiết thiết !
Cho ? Ở ta nghĩ lại như ta,
Đã sinh dòng phiệt duyệt ³ ;
Thời phải trả nợ quân thân ⁴ .
Nó mới phải cho chớ, nếu mà
Đề tặc binh nó huy động phong trần ⁵ ;*

Nào nào sao Rằng thủ túc bang ương đầu mục ⁶
 Bì nào, vậy chớ giờ tôi biết tỉnh, mần rưng giờ đây?
 Ôi thôi!

Khắc càng giục thôi lòng này càng giục ⁷;
 Mà Giặc chưa bình thôi giận nọ chưa bình!
 Nay, nào tỉnh mần rưng? Ở [39b] ở giờ ta
 Phải nhân đêm tập kích bĩ dinh ⁸;
 Quyết lăm lệnh tiêu cầm tặc đảng ⁹!
 Nớ như may mà thành công, khi rứa giờ ta
 Khả tương công trạng ¹⁰;
 Đặng Dĩ thực khiến vưu ¹¹!
 Thế cũng đặng, chớ mà nghĩ lại bình nó là đông lắm,
 giờ đi một mình, ta e cũng chưa chắc nữa, vả ta
 thấy ý hai chị ta cũng in như ta, mần rứa phải rủ
 thêm mới xong cho, ầu là
 Sấm nhung-trang đãi mã mau mau ¹²;
 Đặng Rủ nhị tử đều đảng trình chóng chóng. a!

CHI - KHANH viết:

Em, như ý chị này,
 Tưởng phản tặc thôi gan này thêm nóng;
 Nhưng mà Sợ nghiêm-thân nên dạ nọ phải dằn.
 Chớ ở như chị em ta đã,
 Học nên nghề là nhờ bởi dạy răn;
 Đến nay Mừng gặp hội lại chẳng cho giùm giúp!
 Thôi, mới uống cho chớ?

HUỆ - KHANH viết:

Dám thưa... Chẳng những [40a] là,
 Hiền-tỷ sao tỉnh cấp ¹³;
 Mà thôi chớ, Ngu-muội cũng đồng tâm ¹⁴.

Màn rứa mà như gập buổi màn ri, ta xin ra trận
 là phải lắm, rặng mà phụ-thần,
 Đã chẳng cho ra sức trợ công ¹⁵;
 Lại thêm quở những lời cổ thính ¹⁶!
*Thôi uất ức lắm ả chị! giờ đương buổi tối tăm
 vắng vẻ buồn lắm, biết lấy chi mà giải buồn giờ
 nào? Ờ ờ Dạ thưa chị*
 Giờ ta, Nhân tương đối vừa khi tịch tĩnh ¹⁷;
 Xin Dừng vì kỳ đặng giải đoạn khiến oanh ¹⁸ Ha!

CHI-KHANH ngâm:

Cao tề đặng ảnh chiếu kỳ bình ¹⁹,
 Tọa giác song gian hắc bạch minh ²⁰.

HUỆ-KHANH ngâm:

Thưa chị! Như chị em ta,
 Tự thủ tự cam chung nhật bão ²¹;
 Vậy nên, Khổ tâm hà tích lưỡng hùng tranh ²²!

CHI-KHANH ngâm:

Em, như thế cờ màn ri, là cũng như thế dùng binh
nớ mà,
 Hào ung [40b] dục kích binh hoàn nặc ²³;
 Nay em coi đây mà coi hay lắm!
 Nộ nghị sơ giao trận dĩ thành ²⁴.

HUỆ-KHANH ngâm:

Thưa chị, em thấy màn ri, em lại ức lắm chị!
 Đấu trí hà như chân đấu lực ²⁵;
 Thủ đàm tuy lạc khởi thủy tình ²⁶!

Hựu đồng viết:

Lạ này, Liềm tiền hốt thính mã linh ²⁷;

*Kìa, ủa này em dày mà, chớ chớ,
 Hiền đệ hà vi vô phục ²⁸ ? cũng kỳ !
 Em rắng mà, Dạ gian do tri trực ²⁹,
 Chẳng hay, Ý hạ dục hà chi ³⁰ a em ?*

QUẾ - KHANH viết :

*Thưa hai chị, vậy chớ
 Việc ta xin chị dễ quên đi, hay sao ?
 Mà song thân ta Tình chẳng đẹp nên em khôn ngồi
 lặn.
 Chớ y, vậy nên em Thương mã đà sẵn sẵn ;
 Mà Giáp trụ lại sửa sang. rồi,
 Em tưởng ý hai chị [41a] thế cũng như em, nên phải
 tới thưa cùng hai chị,
 Như chị dẫu mà quyết chí phấn dương ³¹ ;
 Thối thời, Cùng em khá xuất thành tập kích. ³² thối
 mà !*

CHI - KHANH, HUỆ - KHANH đồng viết :

*Em, tưởng là việc chi tẻ, chớ như việc ấy,
 Hẳn chị đã rất thích,
 Nhưng mà, Sợ mẹ biết lại la.
 Nay hướng chi bản-quan ³³ đây là
 Trong ngoài quan tỏa tuần la ³⁴ ;
 Là nghiêm nhặt lắm, giờ ta biết
 Hà lộ mà tìm hành cho ổn đạt. bây giờ ³⁵ ?*

QUẾ - KHANH viết :

*Ủa hai chị, nghĩ mần rắng, em đã liệu rồi mà,
 giờ ta
 Thưa dạ thấu tường tiến phát ³⁶ ;
 Lại Cuống nhân khải thược nhi hành ³⁷. Nó y !*

*Ta tới dinh nó, xuất kỳ bất ý, công kỳ vô bị ³⁸,
mần rằng thế cũng phải đặng, mà lại cho có lý
chỉ đi nữa, ta lại về đi có phải hà?*

Khứ vô tích, phản vô thanh ³⁹;

*Nói thực, Nhân bất tri mà [41b] quý cũng bất giác ⁴⁰?
Mà ngại chi?*

CHI-KHANH, HUỆ-KHANH *đồng viết:*

Hay a! Văn ngôn chân thậm lạc ⁴¹;

Phen này, Phấn chỉ quyết đồng hành ⁴². Mà thôi a!

Cấp chỉnh trang đài kiếm khinh khinh ⁴³;

A em, Đồng thượng mã đặng trình tạt tạt ⁴⁵ Ha!

LÝ-THỦ-TRUNG *viết:*

Ừa Lệnh-tử này đây mà chờ?

Sao Lệnh-tử đi đâu lạt đặt ⁴⁵;

Giờ dương buổi đêm tối mà,

Chón thành-môn tới đỏ vọi vàng! Mần rứa?

Dạ thưa... Xin người phân lại cho rõ ràng,

Kẻo tở thêm lòng nghi ngại ⁴⁶! Lầm nào?

QUẾ-KHANH *viết:*

Thủ-tướng! Số là ta,

Rầy vàng lệnh tập công tặc-trại ⁴⁷;

Giờ người phải

Cấp khai môn đặng ta tức xuất quan-thành. ⁴⁸ đi?

Lại nghe ta dặn, Như đến buổi hồi trình ⁴⁹;

*Người cũng Phải chờ đây mà [42a] khai tỏa Cho
mau nghe? ⁵⁰*

THỦ-TRUNG *viết:*

Này, Nghe lời nên ngại dạ;

Mà Thấy việc khó chiều lòng!

Cha cha này, thưa Lệnh-tử! Tôi dám hỏi người,
như
Sai tập công rằng mà không tin lệnh Đồng-nhung ⁵¹ ;
Mà Theo bang trợ cũng không có cảnh binh dừng
sĩ ⁵² ?

Mần rửa người ư? Đó tôi coi đi coi lại,
Trước có một mình Lệnh-tử;
Lại Sau thêm hai vị Tiều-thơ ⁵³.
Đó mà thôi, thưa Lệnh-tử, như việc này tôi
Nghiệm mà coi thôi cũng rất nghi ngờ,
Thưa người, có quả thôi tôi cam chịu mà thôi, chớ
nư phần tôi canh cửa đây, thưa thưa...
Không dám mở xin chờ cho tôi thưa lại. đã chớ?

QUẾ - KHANH viết :

Quái gan Thủ-tướng, rằng người không nghĩ lại, đó,
người coi như
Cbúng ta chẳng phải vâng lời sai phải;
Sao Một đoàn đều chầy gót chuyên hành ⁵⁴.
hà hưởng chi [42b] Thả tập-công lại hà dụng đa
binh ⁵⁵ ;
Chẳng qua là Duy dũng quyết thời tất nhiên tế
sự ⁵⁶ ! Mà,
Thủ-Tướng rằng mà người hãy không biết nghĩ ơ,
ừ thời.

Ta vốn là thân tử;
Còn Người chỉn thực là thuộc liêu ⁵⁷.
Đó chẳng mà, hãy còn chưa tin, lại đòi cho có lệnh
nữa hà? Thủ-Tướng như nay
Nếu lời đây mà chẳng vâng theo;
Mà để cho đến nỗi ngộ sự ⁵⁸ *nó chi, nói thực*

Ắt tội đó đã khôn nhiều thứ ⁵⁹! *thôi.*

THỦ - TRUNG *viết :*

*Dạ thưa thưa... Dám đâu không tuân cứ ⁶⁰;
Nhưng mà, phận sự tôi cũng phải hỏi lại cho kỹ đã,
Rồi mới đáng phóng hành. ⁶¹ cho,
Thưa người, như việc này, trước là có liệt vị còn đó,
có quân-sĩ đó nghe, như sau mà
Có lý chỉ xin cũng phân minh;
Kẻo mà tội nợ tôi cả khôn biện bạch. ⁶² này.*

Hạ viết :

*Ưu lạt này đi [43a] đi cướp trại, rằng mà không có
hiệu-lệnh binh mã chu hết, mà có ba người mà thôi,
như có lý chỉ ta biết tình mần rằng giờ đây? Ủ nghĩ
lại như tôi giờ
Cũng muốn đem binh mà ứng sách ⁶³; lắm chuốc!
Nhưng mà, Ngại vì chưa có lệnh khiến sai ⁶⁴.
Này mà ta dám bỏ ra đi sao? Ưu vậy chớ giờ biết tình
làm sao đây? Ờ ờ á quân ự!
Tương sự do hồi phủ báo lai ⁶⁵;
Hà quân! Chính khi giờ dặng lâm thời bị phải. đây? ⁶⁶*

CHỮ-GIẢI :

1. *Ấn nhãn* : Nin nhin. *Bồi hồi* : Ngậm ngùi than thở.
2. *Đại lao* : Thay điều một nhọc.
3. *Phiệt duyệt* : Nhà danh giá, quý phái.
4. *Quân* : Vua, *Thần* : Cha mẹ người thân yêu nhất.
5. *Đề lặc binh huy động phong-trần*, vì mất hai chữ ở bản chính, không rõ chữ gì, theo nghĩa thời : Đề binh giặc quấy động gió bụi (loạn).
6. *Thủ túc ban ươm dầu mực* : Tay chân móc mắt vin đầu, ý nói kẻ dưới hỗn hại bề trên, như Vưu-Lượng phản chúa vậy.

7. *Khắc dầy*, giờ khắc, càng giục đi nhanh, lòng càng thúc giục việc gì đó.
8. *Tập kích bĩ doanh*: Đánh úp (bất ngờ) dinh trại của giặc kia.
9. *Lạm lệnh tiểu cầm tặc đảng*: Trộm lệnh Soái-phụ bắt trừ đảng giặc.
10. *Khả lương công trạng*: Khả đem công trạng này.
11. *Dĩ thực khiêu vira*: Đề chuộc tội lỗi kia.
12. *Nhung-trang*: Trang sức đồ nhà binh. *Đại mã*: Đem ngựa tức cưỡi ngựa.
13. *Hiền-tỷ*: Chị gái hiền-tài, *Tinh cấp*: Nết gấp vội.
14. *Ngu-muội*: Em gái dốt này; *Đồng tâm*: Cũng một lòng.
15. *Trợ công*: Giúp sức đánh giặc.
16. *Cố thỉnh*: Cố xin, xin mãi.
17. *Tương đối*: Cùng nhau; *Tịch tĩnh*: Tối vắng.
18. *Vi kỳ*: Giở bàn cờ; *Giải đoạn khiên oanh*: Cởi từng đoạn giàng buộc, tức ruột rối từng việc trong lòng, muốn giải phải khuấy đi.
19. Từ số này đến câu số 26, thơ liên tiếp của chị em Minh-thị: *Cao tề dăng ảnh chiếu kỳ bình, Tọa giác song gian hắc bạch minh. Tự thủ tư cam chung nhật bão; Khô lâm hà tích lưỡng hùng tranh. Hào ưng dục kích hình hoàn nặc; Nộ nghị sơ giao trận dĩ thành. Đấu trí hà như chán đấu lực, Thủ đàm tuy lạc khởi thủy tình?* Tạm dịch thành thơ đấu cờ của chị em Chi-Khanh, Huệ-Khanh: Bày cờ ra đấu dưới cây đèn, Cùng tựa bên song rõ trắng đen. Ó muốn ra oai hình lại giấu; Kiến cầm nổi sức trận phô lên. Xuất ngày ăn rồi tay sao bó; Hai sức hùng gan dạ khứng hèn! Đọ trí nghĩ chưa bằng đọ sức, Vui tay chưa tỏ ý đôi bên.

Thủ đàm: Tay đánh cờ đọ nhau như nói bàn ở trận thế cao thấp, tuy vui nhưng chưa hẳn thực tình chỉ muốn đọ cờ, mà muốn ra trận.
27. *Liêm tiển hốt thỉnh mã linh*: Trước rèm chợt nghe tiếng nhạc ngựa.
28. *Hiền-dệ hà vi võ phục*: Em trai hiền làm gì mà mặc áo nhà binh?
29. *Dạ gian do trì trực*: Ban đêm còn rong ruổi ngựa.
30. *Ý hạ dục hà chi*: Ý muốn làm gì đó?
31. *Quyết chí phẩn dương*: Quyết chí mình dấn lên ra oai võ.
32. *Xuất thành tập kích*: Ra khỏi thành đánh úp trại giặc.
33. *Bản-quan*: Vốn cửa ải này.
34. *Quan tỏa tuần la*: Khóa cửa chặt và quân lính đi tuần phòng xuất đêm ngày, nơi trọng-trấn đang có giặc.

35. *Hà lộ tiềm hành ồn dạt* : Lối nào đi ngầm cho lọt êm ồn.
36. *Thira dạ thâu trường tiễn phát* : Nhân đêm trèo tường thành ra tới.
37. *Cưỡng nhân khải thực nhi hành* : Nói dối người gác, cồi nhạc ngựa mà đi.
38. *Xuất kỳ bất ý* : Đánh ra lúc chẳng ngờ; *Công kỳ vô bị* : Đánh lúc địch không phòng bị, câu thường nói nhà binh theo Binh-Thư Tôn-Tử.
39. *Khứ vô tích, phản vô thanh* : Đi không dấu vết, trở về không có tiếng.
40. *Nhân bất tri, quĩ bất giác* : Người chẳng biết, quĩ khôn hay.
41. *Văn ngôn chán thậm lạc* : Nghe lời thực rất vui thích.
42. *Phấn chí quyết đồng hành* : Cố gắng chí quyết cùng đi làm sự ấy.
43. *Cấp chỉnh trang dài mã khinh khinh* : Kíp ăn vận binh phục, và cưỡi ngựa, làm nhẹ nhàng.
44. *Đồng thượng mã dăng trình tạt tạt* : Cùng cưỡi ngựa lên đường vội vã.
45. *Lệnh-tử* : Con quan như Công-tử.
46. Nghi ngại dễ hiểu.
47. *Tập công tặc trại* : Đánh úp trại của giặc.
48. *Cấp khai môn lực xuất quan-thành* : Kíp mở ra cửa thành ngay đây.
49. *Hồi trình* : Đi trở về.
50. *Khai tỏa* : Mở khóa cửa để đón vào.
51. *Tín-lệnh Đồng-nhung* : Tờ lệnh làm tin (hay cái gì làm tin) của Chủ-Tướng.
52. *Bang trợ* : Giúp sức; *Cảnh binh, dũng sĩ* : Binh khỏe, lính giỏi.
53. *Tiểu-thor* : Con gái quan lớn. *Thư* đọc *Thơ* theo vần *Ngờ* ở dưới.
54. *Chuyên hành* : Tự ý mà đi gọi chuyên, như chuyên quyền...
55. *Thả tập công hà dụng đa binh* : Vả đánh úp sao dùng nhiều lính.
56. *Duy dũng quyết tất nhiên lẽ sự* : Chỉ quyết sức mạnh ắt là nên việc.
57. *Thuộc liễu* : Quan thuộc về Quan trên. Bản chính làm *Liễu* viết *Tiêu* là *Nêu*, tiêu biểu hẳn không nghĩa, nên chữa thuộc liễu.
58. *Ngộ sự* : Sai công việc là thua.
59. *Nhiều thứ* : Khoan tha cho.
60. *Tuán cứ* : Cứ lời mà theo.
61. *Phóng hành* : Thả cửa cho đi.

62. *Biện bạch* : Kê rõ trắng ra.
63. *Ứng sách* : Ứng theo kế sách. Ứng sách thì đúng vắn Bạch trên, bản chính viết *Sách ứng* e làm chẳng?
64. *Lệnh khiến sai* : Lệnh trên sai khiến công việc.
65. *Tương sự do hồi phủ báo lai* : Đem việc đầu đuôi về phủ báo tới.
66. *Chỉnh khi giới lâm thời bị phải* : Sửa soạn khi giới tới lúc phải đi cho đủ mọi lẽ.



MÀN THỨ MƯỜI SÁU

CHỊ EM CHI-KHANH, HUỆ-KHANH, QUẾ-KHANH
TỚI ĐỒN ĐỊCH ĐÁNH BẤT NGỜ

CHI-KHANH, HUỆ-KHANH, QUẾ-KHANH *đồng viết* :

Ủa a! Đắc xuất thành thậm khoái ¹;

Đồng sách mã bôn tri ha! ²

Hạu đồng Bắc xướng:

Đôi nguyệt pha tinh phận mạc từ ³,

Nhất đoàn tỹ đệ khứ như phi ⁴!

Phen này, Nguyễn cầm phản tặc tiêu ngò hặn ⁵;

Dĩ hiền thanh-niên trí lực kỳ ⁶!

QUẾ-KHANH *viết* :

Ủa này, Dĩ [43b] đảo thứ doanh trại tặc nhi ⁷;

Sao Bất kiến quân nhân tuần lạ ⁸ tá?

Thôi nhằm nhằm, Thừa hai chị, em liệu thế nó

Tận nhật chiến đã bì lao nhân mã ⁹;

Nên Chi dạ phòng mới sơ đãi đao binh ¹⁰, đó mà thôi!

Như ta mà đừng gặp mần rì, thôi

Ngã công tất dị thành ¹¹;
 Còn Bĩ mạng ung nan tị ¹², *thôi ha!*
 Giờ ta Chỉ trại doanh sát chí ¹³;
 Đặng Tầm nghịch-tặc tróc sinh ¹⁴ *ha!*

VUU-QUÂN *đồng viết:*

Giặc tới trại thành linh, thành linh ¹⁵;
 Quân cả doanh rần dậy, rần dậy!!!
 Đánh cả ngày mệt đã thày lay, thày lay;
 Ngủ nửa giấc dậy đều sồn sác, sồn sác!!!
 Nó đánh đâm không chú lánh tránh, lánh tránh;
 Ta chạy bãi (bừa) những đạp nhau tan nát, tan nát...
 Cuống hai chân một lũ đều vọt chùng, vọt chùng;
 [44a] Hú bầy vía ba hồn xin nhập xác, nhập xác!!!

VUU-QUÂN *báo viết:*

Tặc tử phương công ngã, công ngã ¹⁶;
 Bá-Vương tốc tỉnh lai, tỉnh lai ¹⁷!!!

VUU-LƯỢNG *viết:*

Ủa này này! Hãy mơ màng phách quế hồn mai;
 Sao, Đã vang dậy trường hòe cung liễu?
 Kia ói thôi! Ngã tốt tử thương bất thiếu ¹⁸;
 Còn Tặc đồ vị thức kỷ hà ¹⁹?
 Này thôi, Rầm tai những tiếng kêu la,
 Mà TỐI mắt thôi lộn đường qua lại.
 Đi này thôi, Rất cảm thay đoàn quái;
 Nó cũng Khéo dùng chước mưu gian ²⁰!
 Kia! Ủ ta biết lắm, nên
 Luống giữ gìn giáp hãy còn mang;
 Nhưng mà, Nhân tạm nghỉ nên mũ chưa kịp đội.
 Này âu là, Tốc cử bộ xuất lai trường nội ²¹;

Đặng, Tiễn chiêu binh [44b] tróc bĩ doanh trung ²². *A!*

Hạ viết:

Á! Chư Tướng! Chư Tướng!

Chư Tướng dĩ hội-đồng ²³;

Y y! Tặc-đồ mau vây trú ²⁴?

Điền đăng chúc dặng khan tường kỳ số ²⁵, *thử?*

Ủa này! Quan tặc-đồ chỉ hữu tam nhân ²⁶.

Mà thôi kia y! Vây mà nó

Dám cả gan xúc tới liễu thân;

Phen này, Quyết bắt quắc tao nguyên ăn thịt ²⁷! *thôi.*

CHI-KHANH, HUỆ-KHANH *đồng viết:*

Á bay này! Ta vốn dòng hào kiệt;

Đầu sợ đảng gian tà!

Nớ hà! Này này Cho đảng bay rủ hết quân ba ²⁸;

Đặng Coi chúng mõ phá tan trận tám ²⁹.

Cho chẳng, coi này...

VUU-LƯỢNG *viết:*

Coi nó, Cầm địch tài hồ hám ³⁰;

Thôi Cầm thay đảng cầu thâu ³¹!

Gớm a! Chư Tướng! Truyền ngã quân mặt bố qua
màu ³²;

Xử bĩ tặc tận [45a] đầu la vông ³³!

MAI-TRINH *viết:*

Dạ thưa Phu-quân! Tôi

Nghe báo tin nên đề binh phần dững ³⁴;

Đặng Trợ Phu-quân cầm tặc thân oai ³⁵!

Đày, Ủa này! Vì trung định nhần khán lai ³⁶;

Tam cá thiếu niên anh tú ³⁷!

A coi, Một nam tử uy phong củ củ ³⁸;

Còn Hai kiêu-nương tư chất nùng nùng ³⁹ !

Nọ ! Á ba gã kia ! Nào

Tính danh tu tất báo thông ⁴⁰ ;

Còn Thủ-cấp sẽ toan tiến nạp ⁴¹, di ?

CHI-KHANH, HUỆ-KHANH, QUẾ-KHANH đồng viết :

Á phản tặc này ! Biều chớ khoe binh giáp ;

Này, Khá nghe tỏ tính danh. này !

Hựu đồng xướng :

Ngã đẳng thị Minh Tổng-Trấn chi sở sinh ⁴²,

Ngã đẳng thị đồng bào tử đệ tối thâm tình ⁴³ !

Tỷ hiệu Chi-Khanh hề, [45b] muội hiệu Huệ-Khanh ⁴⁴,

Đệ vuu hùng kiện hề, biều-tự Quế-Khanh ⁴⁵ !

Quân niên phương cập biền chi thượng, gia quan
chi hạ ⁴⁶ ;

Nhi tài lực siêu bách nhân chi ngự, vạn nhân chi
anh ⁴⁷ !

Văn võ đắc ư gia giáo ⁴⁸ ; Đắc ư gia giáo ;

Tài năng kham tác bang trình ⁴⁹, Kham tác bang trình !

Quyết lai cầm nghịch tặc, Quyết lai cầm nghịch tặc ⁵⁰ ;

Tương phụng nạp kinh-thành, Tương phụng nạp
kinh-thành ⁵¹.

Nhung trần tận tảo, Nhung trần tận tảo ⁵² ;

Nộ khí phương bình, Nộ khí phương bình ⁵³ !

Hỷ khoái ! Hỷ khoái !

Nhĩ đẳng đầu mi mạc ngã tranh ⁵⁴,

Thân tráng chí, Chấn uy thanh ⁵⁵ ;

Chiến tặc chiến, Kinh bất kinh ⁵⁶ !!!

Hựu đồng Bắc xướng :

Á bay này ! Như mấy qua phen này,

Quyết phá trùng vi cầm đại đối ⁵⁷ :

*Đứng cho, Vạn niên vĩnh trước ngã phương danh*⁵⁸!

VUU - LƯỢNG viết :

*Thủi thủi ! Rất căm bẫy hậu sanh*⁵⁹;
*Nó Dám [46a] khoe cùng tiền bối*⁶⁰!
Góm a chur tướng ! Như ai mà
*Đề nó tàu thoát ắt mang trọng tội*⁶¹;
*Bằng cầm chu quyết đặng hậu thi*⁶². *Thối !*
Quẻ Khanh chiến Vưu Lượng. Chi-Khanh chiến Đại-
Dữg, Huệ-Khanh chiến Đào-Tước.

TAM TỶ ĐỆ, VUU-LƯỢNG, VUU-TƯỚNG, BỘ-TƯỚNG
đăng đồng ban :

*Đao thương mật bố công vi,.. mật bố công vi*⁶³,
*Tận triển anh hùng dũng lực,.. anh hùng dũng lực*⁶⁴!
*Quyết chu kiệt liệt phao thi,.. kiệt liệt phao thi*⁶⁵.

TAM TỶ ĐỆ, VUU-LƯỢNG, ĐẠI-DŨNG, ĐÀO-TƯỚC *đồng Bắc*
xướng :

*Kiểm khứ thương lai hề, tiền khiêu hậu giá*⁶⁶;
*Đao huy kích thích hề, đông sậu tây tri*⁶⁷...

TAM TỶ ĐỆ, VUU-LƯỢNG, VUU-TƯỚNG, BỘ-TƯỚNG
đăng đồng ban :

*Trạc võ uy, Trạc võ uy*⁶⁸;
*Dương thủ đoạn, Dương thủ đoạn*⁶⁹.
*Tật tật phẩn hùng bi,*⁷⁰ *Tật tật phẩn hùng bi;*
*Phản phản khai nga quán*⁷¹! *Phản phản khai nga*
quán !
*Nhất trận quyết thư hùng, Nhất trận quyết thư hùng*⁷²;
Tam cổ doanh [46b] thâu ưng lập phán,.. ưng lập
*phán*⁷³!

TAM TỶ ĐỆ, VUU-LƯỢNG, ĐẠI-DŨNG, ĐÀO-TƯỚC *đồng Bắc xướng:*

Giang đỉnh bạt sơn hề, phù thủy dữ căn ⁷⁴;
Thôi khô lạp hủ hề, kỳ thủy năng chi ⁷⁵?

TAM TỶ ĐỆ, VUU-LƯỢNG, VUU-TƯỚNG, BỘ-TƯỚNG *đồng xướng:*

Nhất trường hỗn chiến hùng uy kiện ⁷⁶,
Võ phần hùng uy, Võ phần hùng uy ⁷⁷.
Dương thủ đoạn tiêu cầm tặc-tử, Dương thủ đoạn
tiêu cầm tặc-tử ⁷⁸!
Lý hiềm phục như di, Lý hiềm phục như di ⁷⁹!
Chi-Khanh, Huệ-Khanh sát Đại-Dũng, Đào-Tước...

CHỮ-GIẢI:

1. *Đắc xuất hành thạm khoái*: Được ra đi rất sướng.
2. *Đồng sách mã bốn tri*: Cùng ra doi tế ngựa ruồi rong.
3. Từ số này đến câu số 6 nhắc nguyên-văn để dịch thành thơ:
Đời nguyệt pha tinh phận mạc từ, Nhất đoàn tỳ đệ khứ như phi, Nguyên cầm phản-tặc liễu ngộ hận, Dĩ hiên thanh niên trí lực kỳ! Mang đội trắng sao chẳng ngại rầy, Một đoàn em chị chạy như bay! Bắt sẵn giặc nghịch ta tiêu diệt, Cho rõ thanh-niên trí lực này! Đêm đi đến đâu trăng sao vẫn đó, mới gọi mang đội trắng sao.
7. *Dĩ dáo thử dinh trai tặc nhi*: Đây đã đến trại binh thẳng giặc. Bản chính viết: *Dĩ dáo tử*, tử là con, gã, không đúng tạm để chữ *Thử*: Đây.
8. *Bất kiến quân nhân tuần la*: Chẳng thấy quân lính đi tuần phòng trại. Chữ *La* vần bằng, vì phải vần trắc cho đúng vần *Mã* dưới mà viết *Lạ*.
9. *Tận nhật chiến bì lao nhân mã*: Cả ngày đánh mỗi một người ngựa.
10. *Chỉ dạ phòng sơ dãi đao binh*: Đến nỗi canh đêm đề sơ sót việc binh?
11. *Ngũ công lất dị thành*: Ta đánh ắt dễ nên được.
12. *Bỉ mạng ưng nan tị*: Mạng sống kẻ kia ắt khó tránh.

13. *Chỉ trại dinh sát chi* : Thằng chỏ vào dinh trại giết tời. Bản chính có 4 chữ : *Chỉ... dinh sát chi*, nên tạm thêm chữ *Trại* cho đủ.
14. *Tầm nghịch-lặc tróc sinh* : Tìm giặc nghịch (họ Vưu) bắt sống.
15. *Thình lình* là bỗng dưng, có lẽ ai cũng hiểu rồi.
16. *Tặc-lử phương công ngã* : Con giặc đang đánh ta.
17. *Bà Vương lốc thình lai* : Nhà vua (họ Vưu) chóng tỉnh dậy lại đi ?
18. *Ngã tốt tử thương bất thiêu* : Quân ta chết, bị thương chẳng phải ít.
19. *Tặc-dồ vị thức kỷ hà* : Lũ giặc chưa biết hao nhiêu ?
20. *Đoàn quái* : Quỷ ma không rõ lũ này ; *Mưu gian* : Mẹo giả dối lừa gạt.
21. *Tốc cử bộ xuất lai trường nội* : Mau cất bước ra tời trong trường.
22. *Tiện chiêu binh tróc bĩ dinh trung* : Bèn gọi binh bắt giặc ở trong trại.
23. *Chư Tướng dĩ Hội-dồng* : Các tướng đã cùng họp lại rồi.
24. *Tặc đồ mau vi trú* : Mau vây lại lũ giặc.
25. *Điểm dăng chúc khán lưỡng kỳ số* : Đốt đèn đuốc xem rõ số giặc ấy.
26. *Quan lặc-dồ chỉ hữu tam nhân* : Xem lũ giặc chỉ có ba người.
27. *Bắt quắc* như lấy đầu, hay *Bắt quách* là bắt ngay, có lẽ bắt quách, vì e đổi về trên : *Dám cả gan*, mà về dưới : *Quyết bắt quắc* (Đầu-sỏ) vậy.
28. *Quân ba*, trở lại ba quân, *Ba quân* 90.000 lính của Chư-Hầu dùng đến.
29. *Trận tám*, trở lại Tám trận. Theo Binh-pháp trận-đồ nào cũng có tám cửa như Sinh, Tử, Cảnh, Đổ,.. Như Bát-Trận-đồ của Võ-Hậu đời Hán.
30. *Cảm dịch tài hồ hám* : Dám dịch với tài cộp dừ (*Hám* : Cẩn xé).
31. *Cầu thâu* : Chó cắn trộm, đang đêm tời đánh úp không chính đáng.
32. *Truyền ngữ quân mật bố qua mâu* : Trao quân ta bày kín giáo mác.
33. *Xử bĩ lặc tận đầu la vông* : Khiến giặc kia sa hết vào vòng lưới.
34. *Đề binh phẩn dũng* : Đem binh gỡ sức mạnh.
35. *Trợ Phụ-quân cầm lặc thân oai* : Giúp Ông chồng bắt giặc cho rõ oai.
36. *Vị trung định nhãn khán lai* : Trong vây mở mắt xem tời cho tỏ.
37. *Tam cá thiếu niên anh tú* : Ba kẻ tuổi xanh tốt đẹp khác thường.
38. *Nam-lử uy phong cử cử* : Chàng trai oai phong dữ dội, tài giỏi. Chính bản viết Phó phó e lầm, phải *cử cử* là mạnh mẽ ghê gớm mới đúng văn.
39. *Kiều-nương tư chất nùng nùng* : Hai nàng đẹp bóng dáng đượm nồng.
40. *Tinh danh tu tất báo thông* : Họ tên nên báo cho rõ hết.
41. *Thủ cấp* : Đầu đã chém. *Tiến nạp* : Dâng nộp đầu giặc cho Chủ-Tướng.

42. *Ngũ đẳng thị, Minh Tông-Trần chi sở sinh* : Lũ chúng ta là quan Tổng-Trần họ Minh sinh ra.
43. *Ngũ đẳng thị đồng bào lý đệ lồi thâm tình* : Lũ ta là chị em trai gái ruột thịt rất tình sâu với nhau.
44. *Tỷ (thị gái) hiệu Chi-Khanh chữ, Muội (em gái) hiệu Huệ-Khanh, đã rõ.*
45. *Đệ vu hùng kiện hề* : Em trai càng mạnh mẽ chứ; *Biều-lự Quế-Khanh*, Tên chữ ngoài gọi Biều-lự, những ai học-thức mới biết đặt đúng.
46. *Quáu niên phương cấp biền chi thượng* : Đều tuổi đang trên tuổi cài lược (18 tuổi); *Gia qua chi hạ* : Dưới tuổi đội mũ (20 tuổi).
47. *Nhi tài lực siêu bách nhân chi ngự* : Mà sức tài vượt trăm kẻ đánh; *Vạn nhân chi anh* : Là tinh anh hàng muôn người có một.
48. *Văn võ đắc ư gia giáo* : Học văn võ được nên ở nếp nhà vốn có học.
49. *Tài năng kham tác bang trình* : Tài hay đáng làm cột kèo cho nhà nước.
50. *Quyết lai cầm nghịch lặc* : Quyết tôi bắt giặc ngỗ nghịch phản vua.
51. *Tương phụng nạp kinh-thành* : Đem kinh nộp kinh-thành (nơi vua ngự).
52. *Nhung trần tận tẩy* : Bụi giặc quét sạch, ý nói trừ hết cội rễ giặc.
53. *Nộ khí phương bình* : Khí giận mới dẹp yên trong lòng.
54. *Nhĩ đẳng dẫu mi mạc ngã tranh* : Lũ người bị vấn vít nhỏ mọn dám ganh ta.
55. *Thân tráng chí* : Bày rải chí mạnh; *Chấn uy thanh* : Nổi dậy oai danh.
56. *Chiến tắc chiến* : Đánh thời đánh lại; *Kinh bất kinh* : Sợ chẳng sợ ai?
57. *Quyết phá trùng vi cầm đại đối* : Quyết phá mấy lần vây bắt kẻ cầm giặc lớn.
58. *Vạn niên vĩnh trước ngã phương danh* : Muôn năm ghi rõ mãi tiếng thơm của chúng ta.
59. *Hậu sinh* : Kẻ sinh sau.
60. *Tiền bối* : Lũ người trước là đã già.
61. *Trọng tội* : Tội nặng, đề giặc chạy mất (tẩu thoát).
62. *Cầm* : Bắt sống được giặc; *Chu* : Giết. *Hậu thi* : Ban dày công lao cho.
63. *Đao thương mật bố công vi* : Đao thương bày giở kín đề vây đánh.
64. *Tận triển anh hùng dũng lực* : Đều giở sức mạnh anh hùng ra.
65. *Quyết chu kiết hiệt phao thi* : Quyết giết giặc ghê gớm phanh thây.

66. *Kiểm khứ thương lai hề* : Giơ ra, thương đỡ lại chừ ; *Tiền khiêu hậu giả* : Nhử đằng trước, đỡ đón đằng sau.
67. *Đao huy kích thích hề* : Dao khua, kích đánh chừ ; *Đông sậu tây tri* : Rảo vội sang đông, quay chạy sang tây, biến hóa để đón đánh nhau.
68. *Trạc võ uy* : Nhắc lên oai võ. Võ giỏi giở ra.
69. *Dương thủ đoạn* : Giở ra từng ngón của tay tài giỏi i lạ.
70. *Tật tật phần hùng bi* : Vội như biến ra sức gấu beo thú dữ.
71. *Phân phân khai nga quán* : Tôi bơi giở ra sức ngỗng, hạc trời dữ tợn.
72. *Nhất trận quyết thư hùng* : Một trận quyết thua, (Thư) được (hùng).
73. *Tam cổ doanh thâu ưng lập phán* : Ba hồi trống rít chia, được thua ngay.
74. *Giang đỉnh bạt sơn hề* : Nhắc đỉnh, bạt non chừ ; *Phủ thủy dữ căn* : Hồi ôi ! Ai cùng ta cản sức ấy. *Bạt sơn* : Xò đồi núi xuống.
75. *Thôi khô lạp hủ hề* : Dập cây khô, bẻ gãy gỗ nát chừ ; *Kỳ thủy năng chi* : Ai người giữ được. Nói sức mạnh chấp người thương như bẻ củi khô.
76. *Nhất trường hồn chiến hùng uy kiện* : Một phen ầu ầu oai hùng mạnh.
77. *Võ phần hùng uy* : Võ cổ gắng oai hùng. Câu 4 chữ không biết có đúng.
78. *Dương thủ đoạn tiểu cầm lặc-tử* : Giở thủ đoạn bắt trừ con giặc.
79. *Lý hiểm phục như di* : Dày xéo chỗ hiểm chông gai lại như đất bằng phẳng không có gì đáng sợ.



MÀN THỨ MƯỜI BẢY

VUU - LƯỢNG BỊ BẮT,
PHUƠNG - MAI - TRINH LO SAO CỨU LẠI

VUU - LƯỢNG viết:

*Ủy thôi, Khán lai thậm cụ thậm bi ¹; Hỉ
Thề quyết đồng sinh đồng tử ². Thôi!
Quế-Khanh cầm (bắt) Viru-Lượng.*

MAI - TRINH, VUU - TƯỚNG đồng viết:

*Ồi thôi! Chân cấp cự, Chân cấp cự ³;
Cấp cứu chi, Cấp cứu chi ⁴! Ha!*

QUẾ - KHANH viết:

*Coi, Dĩ tróc đặc tặc-nhi ⁵;
Này này, Đề [47a] thị tha tặc-đẳng ⁶.
Này như bay! Ai dám vào tranh cản ⁷;
Nói thực, Mỗ quyết ắt sát thương ⁸!
Chớ chẳng chơi, âu là
Hiệp tặc cừ hồ bộ long nương ⁹;
Thưa hai chị! Giờ ta*

Phá bĩ chúng nhân trì mã phản ¹⁰. *Ha!*
Vưu-tướng bất cảm cận ¹¹.

MAI-TRINH viết :

Á Chư-Tướng! Chư-Tướng!
 Ngã binh đồng truy cản ¹²;
 Nỗ lực tốc đoạt hồi ¹³. *Đi đi?*

QUẾ-KHANH viết :

Thưa hai chị! Thoắt phượng đông bóng ác hầu ngời;
Nọ giờ ta, Trông ải bắc vó lừa nhẹ tếch. Ha!

KỶ-PHONG viết :

Thải thải! Si nhi chân ngỗ nghịch, ngỗ nghịch ¹⁴;
Nó Vi lệnh cảm chuyên hành, chuyên hành ¹⁵!
Góm a mày! Bạt kiếm quyết gia hình ¹⁶;
Thôi, nghịch-nhi nào Trần ngôn cho liễu ý. thử? ¹⁷

TAM MUỘI ĐỆ đồng viết :

Dạ trăm [47b] lay Phụ-thân!
Nhi đẳng vạn cam xử khí ¹⁸;
Dạ gian chuyên tự cướp doanh ¹⁹!
Nữa là vì chúng tôi,
Thấy Nghiêm-thân ưu phần bất ninh ²⁰;
Nên nhi đẳng phải đại lao khứ ngược ²¹.
Chớ, ai ngờ cũng may,
Chết Đại-Dũng với cùng Đào-Tước;
Lại Bắt cừ khôi Vưu-Lượng đời quy ²².
Nớ, dạ thưa... Xin nhờ lượng thăm suy ²³;
Mấy tôi Đã cam bề tội lệ ²⁴. *Thôi đã đáng lắm!*

KỶ-PHONG viết :

Ủa này thực chuốc thôi,
Thỉnh thuyết nộ uy đồn nại ²⁵;

Quan tường hỷ khí bất thăng ²⁶ !
Kha á hồ, giỏi giỏi lắm !
 Diệu tai giá đẳng tài năng ²⁷ ;
 Bất thiêm Tướng môn xuất tướng ²⁸ !
Đi mà thôi, các con y ! Vậy nên cha,
 Nghe tin lại *thôi* khôn phương liệu lượng ²⁹ ;
 Nên phải Đem binh theo *đặng* toan *chước* giải
 khai ³⁰ .
Chớ ai ngờ Thiếu niên [48a] mà diệc hữu đại tài ³¹ ;
Thôi Hậu nhật tất thành vĩ khí ³².
Đi mà thôi, Quân y ! Nghe tao dẫn,
 Hai thủ-cấp thành môn cảo thị ³³ ;
 Còn Một cừ khôi khôn phọc dẫn hồi ³⁴ ! *Nghe a !*
Các con ! Giờ ta Kíp về thành ngõ tạm nghỉ ngơi ;
Kẻo chúng nó lại đuổi theo tranh dụ ³⁵ ! Con ha !

MAI-TRINH viết :

Ôi thôi ! Thành môn bể ta hương tiền đà vô lộ ³⁶ ;
Còn Phu phụ ly mà ta thoái hậu hà nhan ³⁷ ?
Chao ôi ! Như cắt đoạn phế can ³⁸ ;
Thôi Thâm tâm tu diện mục ³⁹ !
Lắm a ! Như tôi cùng Phu-quân,
 Sinh tử một nguyên đã dốc ;
Đến nay, Vinh khô hai lẽ đi dám sai ⁴⁰ !
Hà, hỷ thôi, Oán khí uất nan khai ⁴¹ ;
 Thương tâm mê bất tỉnh ⁴² !

VUU-TƯỚNG viết :

Á Thái-nữ ! Thái-nữ ! Thái-nữ mau [48b] phù định ⁴³ ;
 Ngã binh cấp phản hồi ⁴⁴ , A !
*Khá Cứu Phu-nhân ngõ *đặng* tỉnh lai ⁴⁵ ;*
 Chinh quân-lữ ngõ toan báo phục ⁴⁶ !

DIỆM - NGÀ viết :

*Dạ dám thưa chị ! Em, Nghe tin nên cấp xúc ⁴⁷ ;
Nên em, Chảy gót tới vội vàng. đây !
Chớ chẳng hay ! Cớ chi nên quá đôi thảm thương ;
Thưa thưa... Xin phân lại đừng ngộ cho tường tận.
thử ?*

MAI - TRINH viết :

*Ôi nghĩa-muội ôi ! Thấy mặt càng thêm bi phần ⁴⁸ !
Giờ em, Nghe lời mới rõ sự tình...*

Bắc xướng :

*Số là, Tặc-tử kim tiêu kiếp ngã doanh ⁴⁹,
Ba chị em nó là con Minh Trấn-Tướng, thói nó hung
lắm !*

*Thập phần nan dũng thực năng tranh ⁵⁰ ?
Bởi vậy nên, Quý-huynh, Đào-Tước đồ lâm hại ⁵¹,
Còn Phu-quân tôi
Thất thế tào cầm là cũng vì thống thả kinh ⁵² !*

[49a] *Hạ viết :*

*Khi rita thời, Nó đã khiến dẫn hồi thành ⁵³ ;
Khá thói, Ta khó tư đồ cứu nạn ⁵⁴ ! Cho em a !*

DIỆM - NGÀ viết :

*Thính thuyết vô cùng phần oán ⁵⁵ ;
Thương tâm bất tận ai bi ⁵⁶ !
Ta nhị huynh hốt dĩ tào nguy ⁵⁷ ;
Xử thiềm-muội trắc nhiên sai lệ ⁵⁸ !
Hai anh ôi ! Tưởng tới Minh-thị mảy hễ mảy ! Thôi
Oán tặc-tử chung thân vô ký ⁵⁹ ;
Thù Minh-gia này một sỉ bất hủ ⁶⁰ !
Thôi, Á bay này phen này, tao nguyện cùng bay, như
Tao hãy còn giúp cuộc qua mau ;
Nói thực, Bay ắt cũng phơi thầy sơn-dã ⁶¹ ! Thôi.*

MAI - TRINH viết :

*Ôi l Nghĩa-muội ôi ! Như bây giờ
 Sự chân bức đã, chân bức đã ⁶²;
 Tình thậm thống tai, thậm thống tai ⁶³ !!!
 Lắm em hà ! Trăm lạy em, như
 Có mưu chi cứu đặng ba tai;
 Kẻo mà Phu-quân [49b] tới
 Mặc chúng nó e khó tròn một mạng Em ôi !*

DIỆM - NGÀ viết :

*Thưa nghĩa-tẩu ⁶⁴ ! Ai tẻ chó,
 Em vốn đã đồng ưu đồng hoạn ⁶⁵;
 Thôi thôi, Chị lựa là phải quá lự quá từ ⁶⁶ !
 Cho lắm mần rứa nào ? Thưa chị ! Em đã liệu cho mà,
 Vốn đà sẵn phép linh-kỳ ⁶⁷;
 Thưa... Xin khá nghe mưu ám toán ⁶⁸ ! Nay !*

Bắc xướng :

*Thưa chị ! Giờ em xin,
 Tư dạ nhập thành, Tầm ngã nghĩa-huynh thông mật
 khoản ⁶⁹;
 Khi rứa, giờ em,
 Thưa cơ lộng thuật, nói thực
 Chu tha hoạt tặc hiền kỳ-tài ⁷⁰ !
 Còn chị ở lại đây, phải mần rì ?
 Hùng binh thu thập lâm thành hạ ⁷¹;
 Đặng mà, Nội ứng chi linh ngoại tiếp lai ⁷² !*

MAI - TRINH viết :

*Hay a ! Chúc ấy ngấm nên hay;
 Thôi, Ôn kia nguyên rất cảm ! Thôi !*

Bắc xướng :

Ủầy a ! [50a] Đa tạ Hiền-nương chân dũng-cảm ⁷³;

Phen này, Cứu ngôn Phu-tế miền tai nguy ⁷⁴!
Giờ xin em, Phấn thân tấn tốc tiên trì vãng ⁷⁵;
Đặng cho ngu-tỷ Chinh thúc binh tức tiếp chi ⁷⁶!

DIỆM - NGA viết:

Rửa thôi thôi, Chị ở đây tức chinh hừng-sur ⁷⁷;
Đặng cho Em tới đó tiên thông mật kế ⁷⁸ Cho mà!
Ấu là Tốc đẳng lai vân tế ⁷⁹;
Mang tiềm nhập quan-thành ⁸⁰. 'A!

Bắc xướng:

Thừa phong giá vụ khứ khinh khinh ⁸¹,
Thuần tức kiềm hành vạn lý trình ⁸².
Phen này Nguyễn triển kỳ phương chu bỉ tặc ⁸³,
Đại thi di-thuật cứu ngô huynh ⁸⁴!

Hữu Bắc xướng:

NGUỒN KỲ THÁNH-THỌ HOÀNG-ĐỒ VĨNH ⁸⁵,
NAM-QUỐC SƠN HÀ VẠN TÀI NINH !!!

(HẾT HỒI NHẤT)

CHỮ-GIẢI:

1. *Khán lai thậm cự thậm bi*: Xem tới rất sợ rất bi thảm.
2. *Thề quyết đồng sinh đồng tử*: Thề quyết cùng sống cùng chết với địch.
3. *Chấn cấp cự*: Rất gấp vội, muốn cứu nguy ngay khi họ Vuu bị bắt.
4. *Cấp cứu chi*: Gấp cứu đấy, Quế-Khanh đã bắt Vuu - Lượng mang đi mất.
5. *Dĩ tróc đắc tặc nhi*: Đã bắt được thằng giặc.
6. *Đề thị tha tặc đẳng*: Giờ lên nói cho đảng chúng biết, Đâu sỏ đã bị.
7. *Tranh cản*: Tranh cướp lấy, cản trở được ta.

8. *Sát thương* : Giết hại.
9. *Hiệp tặc cừ hồ bộ long nhương* : Cặp đầu-sỏ giặc theo bước cộp đi rờng nhẩy.
10. *Phá bĩ chúng nhân trì mã phản* : Phá bọn giặc người rong ngựa ruồi.
11. *Vưu tướng bất cảm cận* : Tướng họ Vưu chẳng dám gần.
12. *Ngã binh đồng truy cản* : Binh ta cùng đuổi cản đánh.
13. *Nỗ lực tốc đoạt hồi* : Cố sức mau cướp chủ-tướng về.
14. *Si nhi chân ngộ nghịch* : Con ngây thơ thực là ngộ nghịch (làm trái).
15. *Vi lệnh cảm chuyên hành* : Trái lệnh ta, dám tự ý mình làm ra.
16. *Bạt kiếm quyết gia hình* : Rút gươm quyết giết theo hình phạt.
17. *Trần ngôn cho liễu ý* : Rãi lời cho rõ rồi ý kiến.
18. *Nhi đẳng vạn cam xử khí* : Lũ con muôn phần chết ã cam dùng khí lực.
19. *Dạ gian chuyên tỵ kiếp doanh* : Khoảng đêm dám tự đi cướp trại giặc.
20. *Nghiêm-thần ưu phần bất ninh* : Cha nghiêm lo bức chẳng yên.
21. *Nhi đẳng đại lao khứ nghịch* : Lũ con thay làm sự mệt đi trừ giặc.
22. *Thăm suy* : Xét ra.
23. *Tội lệ* : Tội vì sai trái ý trên.
24. *Thính thuyết nộ uy đồn nại* : Nghe lời oai giận chột tan đi.
25. *Quan trường hỷ khí bất thắng* : Xem rõ khí mừng vui chẳng xiết.
26. *Diệu tai giá đẳng tài năng* : Khéo thay tài năng lũ này (không ngờ).
27. *Cừ-khôị* : Đầu-sỏ ghê gớm, *Đãi quy* : Đem về.
28. *Bất thiệt tướng môn xuất tướng* : Chẳng thẹn là cửa tướng sinh ra con tướng.
29. *Liệu lượng* : Liệu xét tới.
30. *Giải khai* : Cởi mở khi bị vây.
31. *Diệc hữu đại tài* : Cũng có tài lớn, trẻ ranh bắt nời Đại-Tướng mà chỉ ba chị em dám đến phá được tan cả trại giặc đang sức hùng uy. Vì ông là Trấn-Tướng đánh xuất ngày không lại, quả thực đại tài.
32. *Hậu nhật tất thành vĩ khí* : Ngày sau ắt nên bậc lớn (*Vĩ khí* : Đồ dùng lớn, như chứa bao việc quốc-gia thiên hạ ở trong mình).
33. *Hai thủ-cấp thành môn cảo thị* : Đầu hai giặc Đại-Dũng, Đào-Trước bên ở cửa thành, đề bảo cho dân chúng biết mà sợ oai.

34. *Một Cừ-khôi khôn phọc dân hồi* : Một Đầu-sỏ Vưu-Lượng trói lại đem về.
35. *Tranh dụ* : Nhử mồi cướp lại. E tàn binh của họ Vưu liệu chết cự lại.
36. *Thành-môn bế hướng tiền vô lộ* : Cửa thành đóng tới vào không lối.
37. *Phu phụ ly thoái hậu hà nhan* : Vợ chồng lia nhau lui lại về sau còn mặt mũi nào, muốn cùng sống chết mà chưa được.
38. *Như cát đoạn phế can* : Như cắt đứt gan phổi trong bụng.
39. *Thâm tâm tu diện mục* : Rất tủi hổ mặt mày, vì cũng xưng Bá-Vương.
40. *Sinh tử* : Sống chết một thề đã dốc ; *Vinh khố* : Sướng khổ đời lẽ ấy là phải cùng nhau đầu dảm sai lời nguyện.
41. *Nộ khí uất nan khai* : Khí giận uất lên khó cởi bỏ đi được.
42. *Thương tâm mê bất lĩnh* : Lòng thương mê man chẳng tỉnh ra.
43. *Thái-ữ* : Con gái hầu vua chúa ; *Phù định* : Nhắc đỡ Bà cho định tỉnh.
44. *Ngũ binh cấp phản hồi* : Binh ta gấp trở về dinh trại.
45. *Cứu Phu-nhân* : Cứu vợ Bá-Vương ; *Tĩnh-lai* : Tĩnh lại vì xúc động quá.
46. *Chỉnh quân-lữ* : Xếp đặt lại quân đội ; *Báo phục* : Báo thù trở lại.
47. *Cấp xúc* : Gấp vội tới.
48. *Nghĩa-muội* : Em gái nuôi ; *Bị phần* : Buồn và bức giận.
49. Từ số này đến số câu 52 theo nguyên-ván đề dịch ra thơ :
Tặc-tử kim tiêu kiếp ngũ dinh, Thập phần nan dũng thực năng tranh,
Quý-huỳnh, Đào-Tước dô lâm hại, Thất thế tào cầm thống thả kinh ! Con
giặc đêm rồi cướp trại ta, Ai giành lại nó trở lại ra ? Anh cô, Đào-Tước
than đều chết ; Đau, khiếp chồng tôi bị bắt mả.
53. *Khiến dân hồi thành* : Trói dắt về thành nó rồi.
54. *Ta khó tư đồ cứu nạn* : Khó nghĩ cách gì cứu khỏi nạn ấy.
55. *Thính thuyết vô cùng phần oán* : Nghe nói căm giận không cùng.
56. *Thương tâm bất tận bi ai* : Đau lòng chẳng hết nỗi thương.
57. *Ta nhị huỳnh hốt hĩ tào nguy* : Than hai anh (Đại-Dũng, Vưu-Lượng coi đều anh nàng) bỗng chốc gặp nguy nan.
58. *Xử thiêm-muội trắc nhiên sái lệ* : Khiến em gái động thương rơi lệ.
59. *Oán tặc-tử chung thân vô kỷ* : Giận con giặc suốt đời mình không rời.
60. *Thù Minh-gia một sĩ bất hủ* : Thù họ Minh dù đến già răng (già) cũng không thôi được, vì chị em Minh-thị giết cả Đại-Dũng.

61. *Phơi thây sơn-dũ* : Núi đồng ruộng. Diệm-Nga quyết trả thù họ Minh.
62. *Sự chán bức dữ* : Việc này thực thúc giục vậy, mình phải báo thù.
63. *Tình thậm thống tai* : Tình này rất đau đớn lắm thay !
64. *Nghĩa-lầu* : Chì dầu, vợ anh nuôi.
65. *Đồng ưu đồng hoạn* : Cùng lo cùng hoạn nạn.
66. *Quá lự quá lư* ; Quá lo ngại, quá lời lẽ van xin làm chi ?
67. *Phép linh-kỳ* : Thiêng lạ.
68. *Mưu ám toán* : Mẹo tính ngầm.
69. *Tư dạ nhập thành* : Đêm nay lên vào thành ; *Tầm ngã nghĩa-huynh thông mật khoản* : Tìm nghĩa-huynh tôi cho hay điều khoản kín đáo.
70. *Thừa cơ lộng thuật* ; Nhân dịp đem thuật ra đùa thử ; *Chu tha hoặt lặc hiễn kỳ tài* : Giết giặc gian ác kia cho rõ tài lạ này.
71. *Hùng binh thấu thập lâm thành hạ* : Gom góp binh đông tới dưới thành.
72. *Nội ứng chi linh ngoại tiếp lai* : Ứng trong đề khiến ngoài tiếp tới.
73. *Hiễn-nương chán dững-cầm* : Nàng hiễn-tài thực dững cầm (dám làm bạo).
74. *Cứu ngô Phu-lễ miễn tai nguy* : Cứu chồng tôi cho khỏi tai nạn.
75. *Phấn thân tấn tốc tiên tri vãng* : Dấn mình nhanh chóng rảo đi trước.
76. *Chỉnh thúc binh qua tức tiếp chi* : Sửa soạn binh qua tiếp tới ngay.
77. *Tức chỉnh hùng sư* : Xếp đặt đám quân mạnh ngay.
78. *Tiên thông mật kế* : Báo trước kế mật cho Viru-Lượng ở trong tù.
79. *Tốc đẳng lai vãn tế* : Gấp bay trong mây tới (lặn vào trong đám mây).
80. *Mang tiềm nhập quan-thành* : Vội lên vào cửa thành giặc.
81. Từ số này tới câu số 84 theo nguyên-văn tạm dịch ra thơ :
Thừa phong giả vụ khứ khinh khinh. Thuấn tức kiểm hành vạn lý trình.
Nguyện triền kỳ phương chu bĩ lặc, Đại thi dị thuật cứu ngô huynh.
Nhẹ nhàng lướt gió cuối mây bay, Chớp mắt hàng ngàn dặm tới ngay.
Giết giặc kia xin đưa phép lạ, Cứu anh ta sẽ gỡ mưu này (thuật).
85. *Ngưỡng kỳ Thánh-thọ hoàng đồ vĩnh* : Ngửa cầu tuổi thánh nền vua mãi.
86. *Nam quốc sơn hà vạn tải ninh* : Sông núi nhà Nam vạn thuở yên. Đây là lời chúc Quốc-Gia Việt-Nam sau khi rút một hồi trong vở hát, trong một đêm đã diễn hết vở tuồng.

MỤC LỤC

	TRANG
NHẬN XÉT VỀ GIÁ TRỊ HÀM-HÒA DIỄN TRUYỆN	5
PHẠM LỆ	53
Những vai trò xuất hiện trong hồi thứ nhất	55

HÀM - HÒA DIỄN TRUYỆN

TẬP I

	Hồi thứ nhất	59
Màn thứ nhất	: Bạc-Chấn bàn cùng bộ hạ vâng lệnh đi bắt Vưu-Lượng	61
Màn thứ hai	: Vưu - Lượng, Phượng - Mai - Trinh đối ẩm: cơn gió hung đưa đến mà bàn. .	67
Màn thứ ba	: Vưu-Lượng gặp cơn ác mộng; Vưu-Phúc báo tin hung mà quyết báo thù .	73
Màn thứ tư	: Vưu-Lượng bàn phản triều-đình, chư Tướng giúp cho Chủ-soái	81
Màn thứ năm	: Đoàn-Tú-Bình khuyên chồng là Đường-Đại-Dũng không phò nghịch tặc . . .	87
Màn thứ sáu	: Đường-Diệm-Nga xuất hiện; Đoàn-Tú-Bình quyền sinh	95

<i>Màn thứ bảy</i>	: Diễm-Nga khoe phép giúp anh ; Vu-Lượng sai quân đón Sứ	103
<i>Màn thứ tám</i>	: Trấn-Tướng giết Khâm-sai ; Bộ-thần thua phản tặc	113
<i>Màn thứ chín</i>	: Diễm-Nga giở phép nhiệm màu ; Vu-Lượng kết làm huynh-muội	121
<i>Màn thứ mười</i>	: Vu-Lượng xưng Vương, nổi quân lên đánh phá tới quan-ải.	127
<i>Màn thứ mười một</i>	: Kỳ-Phong trấn ải, Bộ-Tướng Đẳng-Thông ra cự địch bị thua	135
<i>Màn thứ mười hai</i>	: Bộ-Tướng Dương-Cận lại bị thua, Quế-Khanh xin ra trận không được	145
<i>Màn thứ mười ba</i>	: Minh-Kỳ-Phong giết luôn ba tướng của Vu-Lượng	153
<i>Màn thứ mười bốn</i>	: Kỳ-Phong, Vu-Lượng sức cầm đồng, tới đến đều ngưng nghỉ	161
<i>Màn thứ mười lăm</i>	: Chị em Chi-Khanh, Huệ-Khanh, Quế-Khanh bàn đêm đi đánh bắt	169
<i>Màn thứ mười sáu</i>	: Chị em Chi-Khanh, Huệ-Khanh, Quế-Khanh tới đồn địch đánh bắt ngờ	179
<i>Màn thứ mười bảy</i>	: Vu-Lượng bị bắt, Phượng-Mai-Trinh lo sao cứu lại	189
MỤC LỤC		199
Phần nguyên tác từ trang I đến trang CTV		

ĐÍNH CHÁNH

TRANG	DÒNG	ĐÃ IN	SỬA LẠI LÀ
XIV	21	bày tình cải khát hòa	bày tình cải <i>quá</i> khát hòa.
XIX	26	hợp <i>thế</i> lắm mà	hợp <i>thề</i> lắm mà.
XXV	3	chữ cũng tại...	Chữ <i>duyên</i> cũng tại chữ Nghì
XXXII	8	<i>đến</i> những bậc	<i>đều</i> những bậc...
XXXVI	6	Thế mà thoát...	Thế mà thoát nạn
XXXVI	9	lấy máu thư gởi	lấy máu <i>viết</i> thư.
XLI	23	Cả bộ <i>óc</i>	Cả bộ <i>có</i>
62	3	... bề bộn [1 b].	[1 b]. bề bộn —
62	9	<i>Nỡ</i> y !	<i>Nớ</i> y !
62	13	<i>là</i> y,	<i>Hà</i> y !
62	20	Ta phải làm sao cho	phải làm <i>làm</i> sao cho.
62	24	Đắc lệnh [2 a]	đắc [2 a] lệnh
63	15	Cắm đái [2 b]	[2 b]. Cắm đái
69	16	kinh nghi lắm ?	kinh nghi lắm <i>mà</i> !
76	3	<i>Chẳng</i> hay mà đến	<i>Không</i> hay mà đến
77	1	Vưu-thị còn tắc hơi	<i>Bằng</i> Vưu-thị còn tắc hơi.
81	15	Hà ! Thấy hội càng	Hà ! Thấy hội <i>hợp</i> càng...
81	16	nghe hỏi han...	<i>Mà</i> nghe hỏi han
83	3	Người dừng <i>cắm</i>	Người dừng <i>quả</i> .
84	28	<i>Ái</i> chờ tôi việc	<i>Hãy</i> chờ tôi việc.
88	27	màn rửa <i>nữa</i>	màn rửa <i>nớ</i> ,
90	4	<i>nữa</i> mà thôi	<i>Nớ</i> mà thôi.
99	13	dạ sắc mình	dạ sắc thanh.
128	3	Sai <i>sứ</i>	Sai <i>xử</i>
135	16	Thao lược đã	Thao lược <i>dĩ</i> ... <i>dĩ</i> : đã
146	21	Đã hay <i>rằng</i> ...	Đã hay <i>ta</i> ...
148	29	Có lẽ <i>cho</i>	Có lẽ <i>chi</i>
149	29	đã cho nào ?	đã cho mà ?
156	25	<i>hược</i> Nhỗ phụ	<i>Nhược</i> <i>hỗ</i> phụ ngưng
157	5	nhi <i>tảo</i> <i>tận</i>	nhi <i>lực</i> <i>tảo</i> ...
163	24	<i>Nỡ</i> mời phải cho,	<i>Nớ</i> mời phải cho,
164	22	Chốn quân <i>trung</i> ;	Chốn quân <i>môn</i> ;
179	14	Bất kiến quân nhân...	Bất kiến <i>bỉ</i> quân nhân
180	26	Ừ ta biết lắm,	Ừ ta đã biết lắm,
190	19	<i>Nỡ</i> là vì	<i>Nớ</i> là vì.

HÀM HÒA DIỄN TRUYỆN
TẬP I (HỒI THỨ NHẤT)
DO ĐỖ NHẬT TÂN PHIÊN
CHÚ IN XONG NGÀY
14 - 10 - 1971 TẠI NHÀ IN
VIỆT - HƯƠNG SỐ 34
ĐẠI LỘ LÊ LỢI SAIGON

七
卷
老

多謝賢娘真勇敢

音尼

救吾夫壻免灾危

徐嘆

奮

身迅速先馳往

音尼

整束兵戈即接之

艷娥曰

唱崔

姉於低即整雄師

音尼

俺細妬先

通密計

朱麻

速騰來雲際忙潛入開城

阿

北唱

乘風駕霧去輕夕瞬息兼行萬里程

音尼

願展奇方誅彼賊大施異術救吾兄

又北唱

仰祈

聖壽

皇圖永

南國山河萬載寧

碎

縹衆擎

苦論茂命

僂

艷娥曰

疎義嫂
埃犀渚

俺本也同憂同患

崔

婦噯羅

沛

過慮過

辭
朱夥
嘆

市蘇婦
色料朱麻

本它產法靈奇

蘇

嘆呵眩謀暗算

厄

北唱

蘇婦徐
僂嘆

斯夜八城尋我義兄通密款

欺
昭

僂徐

乘機弄術

咄

誅他猾賊頭奇才

群婦於吏
低沛

雄

兵收拾臨城下

僂

內應祇令外接來

梅貞曰

阿哈

斷意囑賊哈

崔

恩箕願叱憾

崔

北唱

阿尉

又曰

辰 欺 唱

弩它牽引回城呵些苦思圖救難

朱 俺 呵

豔娥曰 聽說無窮忿怨傷心不盡哀

悲嗟二兄忽爾遭危使忝妹惻然洒淚

想 台 英 喂 細 明

氏 餘 喉 餘 崔

怨賊子終身無既讐明家尼沒齒不休

崔 啞 態 尼 香 尼 倭 顛 共 態 如

倭唉群擻局戈矛四 寔慙凶拱拒

麓山野崔

梅貞曰

喂 義 妹 喂 如 悲 徐

事真逼也

情甚痛哉

驍 嬌 嬌 啊 暮 辨 嬌 如

同謀之嗔救三灾嬌 麻 夫 君

扶定我兵急返回呵救夫人吓鄧醒來整軍旅

吐算報服艷娥曰
姊也敢疎信賊急促賊趾

躡細倍鑽低渚據之賊過對慘傷疎嗔分夾

節吓朱詳盡此梅貞曰煨義覓麵強添悲念

徐嬾喇買燴事情北唱數賊子今霄劫我

警匪姊嬾弩羅十分難勇孰能爭罢正貴

兇陶爵都臨害群夫失勢遭於罢拱痛且驚

麻亦有大才崔後日必成偉器彭麻崔軍紅首

級城門集示群父渠魁網縛引回聃各急衛

城吁便擬宜矯衆弩走對蹠爭誘昆梅貞曰

崔煨城門閉些向前它無路群夫婦離些麻退後何

顏朱如割斷肺肝崔甚慚羞面目夥如碎生

死父顧色篤典榮枯彭仁理彭敢羞崔怨氣鬱

難開傷心迷不醒尤將同曰啞采女跣

親祥父

兒等萬甘使氣夜間按自叔營

女羅為

覓

嚴親憂忿不寧賊兒等

沛

代勞去虐

渚埃

折

大勇貝共陶爵

吏

杯渠魁尤亮帶歸

女叱

嗔恚

量審推

貝

色甘皮罪戾

崔色

奇峇曰

鳴尼

崔

咱說怒威頓霽觀詳喜氣不勝

呵噫

妙哉

這等才能不忝將門出將

彭麻崔各昆

瞿信吏

崔

坤方料量

鹹

定兵蹻

仰

算斫解開

渚埃

少年

示他逆黨尼如埃敢八爭捍定某決凶殺傷推

興改挾賊渠虎步龍驤鍊紅婦破彼衆人馳馬

返嘍尤將梅貞曰將以我兵同追趕弩力

速奪回鈔桂卿曰鍊紅脫方東霍鷄侯燭

些怒徐暗隘北歸蹄馬耳踏嘍奇峯曰吠癡

兒真忤逆弩遣令敢按行刺啊拔劍決

加刑崔逆陳言朱了意此三妹弟同曰真也

上第翼
長

輸應立判三姊弟尤亮同北唱大勇陶爵扛鼎

拔山兮夫誰與捍摧枯拉朽兮其誰能支三姊弟尤

亮尤將部同唱一場混戰雄威健武奮雄

威揚手段勦擒賊子履險復如夷楚卿惠卿

爵尤亮曰妻看來甚懼甚悲誓決同生

同死崔桂卿梅貞尤將同曰崔煥真急遽

急救之心桂卿曰曉已捉得賊兒尼提

誇共先輩

劉呵諸將如埃麻

底奪走脫逃重罪朋擒

誅決鄧厚施

崔桂卿戰尤亮芝卿戰大勇蕙卿戰陶爵

三姊弟尤亮

尤將部

同班

力槍密布攻圍盡展英雄勇力

決誅集點拋屍

三姊弟尤亮大勇陶爵

同北唱

刺

去槍來分前挑後架力揮擊刺今東驟西馳

三姊

弟尤亮尤將部將等

同班

擢武威揚手段疾奮

熊羆紛

開我鷺鷥一陣決雌雄三鼓奮

妹號蕙卿弟尤雄健今表字桂卿均年方及笄
之上加冠之下而才力超百人之禦萬人之英
文武得於家教才能堪作邦楨決來擒逆賊將
奉納京城戎塵盡掃怒氣方平喜你等么麼
莫我爭伸壯志振威殺戰則戰驚不驚

又同北唱

啞 德 尼 如
貝 戈 番 尼

決破重圍擒大慙

鄧 朱萬

年永著我芳名

尤亮曰

吐 吐甘閑後生

弩敢

投羅網

梅貞曰

叱 鉢 夫 居 碎

賁報信賊提兵奮

勇鄧

助夫君擒賊伸威

低 鳴 尼

圖中定眼看來三

予少年英秀

阿 曉

父男子威風赴

群

紅嬌娥姿

質禮

怒 啞 三 倚 箕 帝

姓名須悉報通

群

首級吐算進

納

鼓

芝卿蕙卿桂卿同曰

啞 反 賊 尼

嚷誇兵甲

尼

呵賁燭姓名

尼

又同喝

我等是明總鎮

之所生我等是同胞姊弟最深情姊號芝卿兮

彼營中何

又曰

將以諸

諸將已會同

意賊徒跣

圍住

軍意

點燈燭

即

看詳其數

此

鳴

觀賊徒只有

三人

麻崔某意
王麻擊

敢奇肝觸細料身

音

決杯戲倭

顧啖餉

崔

芝鄉慈鄉同曰

啖德

些本湘豪

傑兇悖黨奸邪

女啊

朱黨傑嘆歎歎歎歎

即

晚衆

某破散陣穆

朱庄
晚尼

尤亮曰

晚

敢敵才虎嘍

崔

甘台黨狗偷

制啊
諸將

傳我兵密布戈矛使彼賊尽

吁七罷七魄七三魄七嗔七八亮七尤軍報曰賊子方

攻我七伯王速醒來七尤亮曰七鳴七尼七唉七悔七

忙魄桂魄梅七牢七色七噤七曳帳槐宮柳七崔七焦七我卒死

傷不少七群七賊徒未識幾何七崔七嘍七聰七忍七啻七叫七囉七麻七

最昧七崔七論塘戈吏七移七尼七吐七甘七台七團七怪七拏七害七用七斫七

謀姦七箕七咎七些七色七隨特握甲唉七群七芒七仍七因七暫七擬七賊七

帽諸反隊七尼七政七速舉步出來帳內七邵七便招兵捉

到子營寨賊兒牢不見彼軍人迎邏左崔坤

疎紅婦俺

料助 弩 盡日戰色 疲勞人馬戰 至夜防買 疎死刀

兵妬麻崔如些麻 我功必易成群 彼命應難避

崔嘆 徐些 指營殺至卒 尋逆賊捉生嘆 尤軍同曰

賊細寨喊吟軍 奇營諫馬 打奇時癢色 台

來二 昨蚌戕吏調創殺二 弩打別空垵另長二

些 趨嗽思躋饒散惶二 襟紅踦茂屢調踣澄二

多劫寨凌麻空固號令兵馬之數麻回江侍麻
崔如固理之些別併慢凌徐低吟持吏如辟徐

撰色悶史兵麻策應仍夥祝礙為渚固全違差片

些敢補融麻移牢鳴丕渚徐
別併心牢低吟、啞軍意
將事由回府報來

軍啊
整器械命臨辰備派低芝卿蕙卿桂卿同

曰尉得出城甚快同策馬奔馳嘆又同北唱

帶月披星分冀辭一團姊弟去如飛音願於反

賊消吾恨以顯青年智力奇桂卿曰鳴已

止襲攻

吏

何用多兵

羅 極 戈

惟勇決

辰

必然濟事

麻守將凌麻時唉空別務

些本羅親子

群

時今

寔

羅

屬標

姑庄麻唉群諸信吏囉

朱固令婢啊守將如於

嚷喇低麻拯

唧蹠

麻底朱細時誤

匪眾姑坤色饒怒

崔

守忠曰

叱疎

敢兜空遵據

仍麻分事碎拱

末買

且旅行

朱疎得如役尼髻果固列位

固理之嘆

供分明矯

麻

罪怒

碎

倚坤別白

尼

又曰

鳴還

開鎖

朱
既

守忠曰

尼

聃喇賊礙胞了麻凭役

蓄懶惡

此
碎嗜尼疎令子

差襲攻

凌
空

信令董戎

麻

蹀挈助

拱
空

勁兵勇士

雙
碎曉却曉吏

嚮固茂

聯令子

吏

黏添紅位小姐

妬
子麻崔疎令

駱麻曉

崔

唉叱疑魚

疎
渚得同嘿辰碎甘甜麻崔

空敢關

噍

徐朱

碎

疎吏

色
渚

桂卿曰

怪
持肝守將凌時空

衆些拯沛唧唧差派

牢

茂團調趾躋擅行

啊
况

鬼拱不覺之麻楚卿蕙卿同曰哈聞言真

甚樂音奮志決同行崔麻急整裝帶劍輕

俺呵同上馬登程疾噯李守忠曰嗎令子

渚牢令子移兜樂達徐當眼準城門細妬倍鑽

叱雙哈嘿欺分吏朱增煉矯佃毒疑礙希

桂卿曰守將數昂奉金囊攻賊寨徐時急開門

些聲即出關城些如典明四程些滿徐低麻

世拱如儉賊僂沛
細疎共紅姊
如姊油麻決志奮揚崔共儉

呵出城袁擊崔
芝卿蕙卿同曰
之娘想屏渚如役

役罕姊它叱適仍
惇媛別羅吏左况之本
開低興薛外

闕鎖迤邏吳嚴日
何路麻潛行朱穩達悲
徐

桂卿曰鳴紅姊
色料末麻徐些
乘夜踰牆進發吏

証人啓鑰而行女噫些細營
無備勢拱沛麻吏朱固

理之移婢些吏衛
去無跡返無聲咄人不知麻

欵擊形还匿尼 嬌 曉 低怒蟻初交陣已成

蕙卿吟疎 姊 嬌 覓 雙 嘆聞智何如真鬪力手

談雖樂豈誰情又同曰尼 還簾前忽聽馬鈴

冀 鳴 尼 倦賢弟何為武服拱 奇 倦夜間猶馳逐

低 麻 渚意下欵何之阿 嬌桂卿曰疎 仁 姊役些嗔

役些嗔姊易消却哈 牢 麻情極懽職倦坤猷

濬渚 噫 正槍馬它懺產麻甲胄吏擗擲末 嬌 想

吳 賢妹牢性急

麻崔

愚妹拱同心

雙唱麻如迷

出陣吳沛彰

色拯朱黜飭助攻吏添嘿恩喇回

請

崔鬱抑彰姆姊徐當明最江問啟恆彰

因相

對被敗寂靜

嘆

用圍棋

鄧

解段亭縈

嘆

芝卿吟

高齋燈影焰棋枰坐覺寧間黑白明

蕙卿吟

疎姊如姊

袖手自甘終日飽

正

苦心何

惜兩雄爭

芝卿吟

施如勢棋雙嘆吳拱如勢用兵女麻

豪鷹

卷之十

些徐沛因肱襲擊彼營決濫令剿擒賊黨女如義麻

鄧成功女些可将功狀鄧以贖愆尤勢拱鄧渚麻

冬夥徐移茂輪些咏拱諸質婢些覓意白姊些拱印如些些哩哩沛嘆添買衝朱歐羅

懺戎裝帶馬跣些耶嘆二姊詞登程蹀些阿

芝卿曰掩如意想反賊崔肝尼添燥仍懣嚴姊尼

親賊胞怒沛渚掩些如姊學賊藝異恹罷咤凌

與終惘返會天拯朱榛崔賈枉蕙卿曰敢疎拯思

崔 尼 聃 反 臣 燦 奶 坤 蚩 麻 覓 折 将 崔 忖 腔 苦 蹻 尼

尤 亮 尼 啍 些 拐 吏 如 齧 之 賊 闌 女 固 兜 唯 呼 麻 父 沛 爐

愧 吏 底 弩 籠 凌 箕 噫 罷 丕 賦 姊 媵 碎 嗔 代 勞 色 决 意 喏 丿

困 欵 麻 墮 遣 責 拯 察 情 切 丿 朱 啍 些 拐 也 生 涸 闕

閱 辰 沛 紹 敗 君 親 女 買 沛 朱 底 兵 弩 動 風 塵 丿 市

牢 浪 手 足 幫 扶 頭 目 悲 帝 丕 渚 徐 碎 別 併 刻 強

促 崔 恚 尼 強 促 麻 賊 諸 平 崔 憚 怒 諸 平 尼 帝 併 雙 唼 啍

十卷

走空別哈
雙唳如
埃建效辰
賞頒拯補群
埃失機辰
誅

戮空他
昆女如
昆父親
昆辰
統兵帥
法治兵
群

如麻
收女
嚷折多辰
咏補業茹朋麻
他姑吏
逃差法

渌
渌拯空
噫情法難
牢肱空料糶
由茹吳固沒

囀
理之希
蘇嘆恢
劫如
悵埃
鄧縹
茹辰徐希崔
媛嚷

呵阻
臥麻
學習貝饒
賁敢
眞宜擬
唉
料算繼陣

麻
崔
桂卿曰
崔
粵恁坤隱
恩茂
躬隨徘徊
劫

斌崔

奇峯曰

各昆
如態

歲群馳理朱

學行坤掣

女買沛

朱渚

飭色懔麻

誇唯崔

拯淹

夥姁
興大材辰脫成

麻渚意雙
凌麻傑

色倍算此飭

貝

蒙鵠帝

牢鄧朱臧才

樑榷朱

桂卿曰

疎父親
昆想

鉏尤亮興

飭泰蘇

滌史

添罪情興

欲過崑嶽

屏洛麻係羅用兵之
道逢強智取逢弱力

於徐嘆朱昆黜交
戰共繁咄寔

決杯衛納準軍門渚

之安底

勳恚親父彩

莊氏曰

語耐尼
渚特兵法無私女你

成功未定易堪怜。又曰。意為正賊吹脰拯。

丁渚。對些吏戛肝麻。情呵。莊氏曰。叱錄相公。碎想碧齡。

役勝負。羅。兵家常事。群。場戰爭。辰。志士。沛。捐軀。

女買沛。朱錄。嗔。丁過。安憂。占。昨。鄧。凭。悉。輔。佐。希。

芝卿。蕙卿。桂卿。同曰。叱。敢。錄。父。親。之。小。輩。女。麻。

沛耗兵馬。夫麻朱。勳。深。懷。崔。各。苦。穩。心。情。郭。麻。沛。之。

麻。朱兒。曹。調。鄧。隨。征。欽。呵。拯。敢。料。賊。黨。逃。羅。集。

茂暗唉饒妬餘生徐殺創蘇細低麻受死賸

狂氏曰地疎相公此陣出征共賊子狂哈勝負如

何麻哈因牢麻篆意咨嗟崔遣妾拱措恚憂懼

麻彰奇峯曰夫人事体夫人群朱諭哈崔情

形聽我說明朱麻北咄夫人數斯番統旅

決徂征敗韓陣殺彼將軍破彼兵徂兵將弩死傷

些損折辰凶凌極戈羅念我征夫相遠別仍

雌雄爭戰陣，馳驟突西東。趕、紛、火烈

風行威大振，又同北唱。威大振若雷趨

爭、爭先敵萬夫。又同唱。如拉朽若摧枯

齊勇開決攻收，掃平狂賊清塵垢。一統山河

壯版圖。尤亮曰：曉紅邊群諸定收收。麻

茂時振色被朝最。來怒奇峯除斯夕宜各暫退

朝齊出交征。女約奇峯曰。尤亮於晨之

別雌雄

將怒諸

三軍呵齊來公殺

奇峯曰

將我

兵同奮發與彼決死攻

峯奇李守忠守備四員趙部將校尤亮陶爵李

李虎龐熊萬方馬強尤部將校

對陣同喝

爭鋒以一陣決贏輸

踴躍爭來布陣圖
隼擊鷹揚齊奮振
龍驤虎噬

並馳驅

以凌

揚勇氣

以同

努力揮戈

以誓展

雄威擒醜類

以

又同北喝

勒擒醜類定塵

烽凜冽場立戰功

又同班

彼此奮兵戎

以

上卷

我獨稱第一之英雄

尤亮曰

向唯

真將

過董戎是暴逢敵手

怒

北喝

大戰揮來若

虎負嵎之起、飛蹄馳驟如鵬展翼之冲、

奇岸北喝

尤亮如倭

腹蘊畧韻經百戰而名騰中

夏身閑甲馬決一場而力掃邊烽尤亮北喝

煨不畏

一陣交功不讓你之若鷹若隼兩雄

惡開決奮吾之如虎如熊又曰晚暮合諸分

牙亮怒尤

帝反臣尤亮揮戈可速到陣前

麻

納賊

呵亮怒尤

尤亮曰恨般如砲擊怒目若燈光

崔

可恨彼一場連勝吾三將

策

嘆倚竹誇伎倆

尼固些色更威風

尼

不殺你陣中

定

不回兵

營內

崔

奇峯曰

尉

看台類輩逆

擊

拱圍飭

交鋒

亮

勿誇你頑凶可看吾勇悍

尼

北喝偃月刀揮誰敢敵無雙之手段流星鎚放

十有...

是無名小將

字

敢對吾肆口大言

刺啊
咄定

茂刀尼

蘇凶色

驕魂

則缺怒

倭

嚷行吶魄

崔胆殺
公平

可進曰

煖

堪痛惜

三

是仇讐

三

喉蓄
尼

我可進

揮矛

卒

為公平雪恨

崔殺
可進

大勇曰

味
見一

陣不勝忿

嘆

損二人難忍哀

番
尼

大勇尼決

覽大才

來

奇峯妬渚誇奇技

崔奇峯放鎗中
大勇面走退

奇峯曰

鎗番擊中他面鼻

群

刀揮來殺彼爪

固矢待之些麻些吏慙倚貝妬帛色些叟差使

細麻算謀害某响些正些孟帛麻拯別惜聯牢些响

想父讐不共羅拯輕正些臧吏師旅進征羅固據

夥麻呵拱崔何盤哈撫徐些徐唉湏決虛臧色些諸誰

人願爭先鄧將彼忙拿下彭公平曰叱卑

公平出馬決與彼交鋒朱奇峯決折時屍補陣

中鄧昨遣某哨礮關上崔奇峯曰公你本

祿

果

色

甘

如麻凌

為役

麻

安阻

朱竹色 嘖

論罪情

昨 咍

色且分屍

渚

空寬抑

之响

牢群阻脆

味如餘

拯恩

果

自招其禍吏添史

麻渚

載其污

姘麻徐餘

色歇喇分理贊愚

餘

呵詔罪

聲

知恩寬宥

彭餘

尤亮曰

持戟

奇峯渚時吏
空別呵係果小

杖則受

群

大杖則走

果人之常情 如時嘖

係知其一

姘麻

莫知其

麻吟辰時 啖

埃

籠凌

吏

空汝引陡

呵喇呵崔

準詩房秒呵藏修

如渚

役兵輩

吳

吒它籌算

麻色朱

莊氏曰

瘵夥慙慙

疎牢哇畔嚷
麻吒慚
迷癡哦

悲徐麻崔
：暇媛
吟陡薛萌思
難

仃

夥唎

麻

軼道貝吒嚷債意

吳迷
嘿啾細媛

渚極
邇謨

奇峯曰

渚反賊

帝尤亮羅尙徇挽

女於兜辰
融低居色

固

奇峯

倭

定衆貌貅

低尤亮倭
晦磐於

義希碎牢噲浪呂

讎分連帶牢空爐軼道

阿餘啾辰餘唉豫吏
始餘曉如吒昆餘

收

呵特搢

啊 耶

桂卿曰

疎父親如
斷尤亮尼

敢逆行罪

惡串盈

將些 群如

啐失利

羅

兵威挫折

如姘 姘麻

嚷底籠

類柒點牢朱弋黨凶頑

朱徐 朱昆 嘿

決繼才滅釘反

姦

父鄧 親色 親吳

塊勑胞

群 姦

為得

麻

雪耻

崔 麻

奇峯曰

噫 咳

何自恃

咳

勿誇言

以

姦 諸 桂 卿

才之

麻

飭咲群姦

將低 麻內 吏行 諸

少之儿

用哈 姊雙 媿

健

是列噴出陣

於尉 晚驚

役學習拯拏

朱

勃趁

群

湟

戰

啗寔
番尼

誓平逆賊弩方平

芝卿曰

地躐父
親昆想

之忍類小醜無名

麻

沛辱飭嚴親出陣

夥昭
組庄愚

婦妹

色

久承教訓役兵機

拱

粗已通知

女徐
朱姊嗔

碎

尋梅陣上相隨吁鄧軍前助戰

朱麻

奇峯曰

呵

崔

嘖渚誇才勇健牢空特湟柔和

庫渚
唉携啖昆

魄

昆鈕昆羅寔寶冲品

姑庄
強暴於麻輕丰
如庄襄麻固理之固
敵共軍

沛

吡吒吏芒汝帶世

渚
極極迦崔

嗎何輕易

意

湏

近義箕也援軍他滕通麻傳城怒呵些極呵諸軍

明朝我決出征意今夜各宜整備 莊氏曰

委將公因何事面含怒氣公發難殺些阿將

嗔呵排情碎矯麻吐羅礙意奇峯曰夫人

舅尤亮弩決恚僭偽弩細我城吏埃女戰爭數

嘆嘆些分吏北些如將 滕通楊近兩番征

多屢敗傷亡王彼肆行些料明日我當出

別僚友滕兄

些

自創以

陶爵曰

曉

弩自料

屯坤對司

械

撞金蓋買決捐軀

如麻雀軍雀

我兵不

必長驅

麻心之意

本寨且回報捷

屯

趙軍報曰

楊近買交征排合陶爵連打中茂樞倚阻術悖

浚虎眈撞屯決蚌塘料命

奇峯曰

何惜閑

几殖希義伴

麻

忙台類反諾曳兵

際如

嚷些空

繼飭交征

雀

咏諸將

拱

逃欺拒戰

朱邵麻些持吏

感楊

之小力以 敢對吾鷹隼之大才以 楊近

班煨不 不畏他蟻附之奴儕以 次奮我能

馳之勇武以 陶爵班曉 鞭打中而彼齊

退步以 怒政 馬追來而我決擒渠以 崔 楊近

班煨 痛有餘以 慚不已以 歸受

辱兮已寧受死以 生不才麻崔 今守義不

虧以 謝國君共 帥府真 長辭以 吏

曰楊近情倚本它為嘔怪脰些彭謁易狹回阿軍

將滕通獄內嘆監來色將許楊近關前出戰

楊近曰鳴陣前對面渚陶爵是名如陶呵爵

曰吟祝怪低它別某威靈宇敢共些武吟

楊近曰煨滕通麻收姑渚楊近拯惊兜麻陶爵

餘吟銘怪雙之楊近吟怪决折餘吟鄧殆讐朱

別某罕羅固飭后陶爵班煨可笑你鰲鵠

罪色難逃軍政崔臚力傳與軍人依令引來營

外斬之楊近曰叱疎寡色帥府廣推其

納卑人陳告色市寡想禪阻逆賊羅類強暴果

軍料命弩同情之瓦麻買引回渚

兵弩吏冬婢罢詔賊我兵之力買引回渚

上將徐嗔哭麻監嗔朱碎奮力再來決共弩揚

威勅女如義折鄧鄧集點朱嗔續罪僚同女

如如囔不幸麻無功叱疎色自甘同罪崔奇峯

煨難捍拒以已帶傷以引兵回城內荒芒思

耻返營中伏罪阿陶爵曰曉兵弩色臥城內

群筭走彈鄆闕前弩軍如些色坤法摧堅意

唉收兵暫退色膝通曰地不通堪痛悔以倍

覺慚惶以衆竊座疎忽遇他陶爵打傷，賊退族伏

辜嘆審量味奇峯曰曉丕拱哈叻將軍牢

拯別虎時箕膝通初出征麻損我兵威些論其

吾才 陶爵北唱

膝通曉

鋼鞭舞動雙龍彩

雄馬奔騰八駿儕

膝通北唱

陶爵如

助虐

為非徒恃勇喪心犯順必招灾

陶爵北唱

什

响理市些

願共時番尼 一場成敗今須决

渚麻

何用多言

易厭哉

又曰

曉

打茂樞被色种驕弩

囑

奇倭ノ調躡趾

末怒市

色驚威陶爵群悵飭膝

蚌崔

急乘勝進攻勿饒他走去

膝通曰

守群

副將寔官衙麻如生點

態色空固脆羞慚

寔响

某列決羅威勦滅

陶爵曰

喙崔

咳行鼓

舌

如盼分

訶易諒情

啊滕通如伯王

父讐何恩

獨生

群些麻撒伯

士為相知者死

低盼啊

護軍

羅職事

群

陶爵寔姓名

低番

決擲飭交爭矯誇

才戰聞

崔

滕通曰

尉聞

怪哉小醜

亦有雄

才怒

北唱

抖擻精神奮勇來勦平逆賊顯

狀崔

奇峯曰

副將 飭本它料量崔些拱沛咱

行

崔麻仍麻聯些引初次出兵 頭功務在必成

崔麻若有錄誤女鼓响寔

軍法物云些

不恕

滕通曰

何尉

得志若過風鵬舉揚威如跨浪蛟騰

麻响寔

决令

番天奮才能誓一戰蕩平逆賊

崔

又曰

尙策

牢餘敢蹀類反側麻拯堅固法嚴明

咏

敢奇肝

批準關城

城

沛哪令融威師旅

低如

滕通羅姓

兕兵馬驅飭侵爭外關門弩買立營敵幕府碎

氣報信

奇峯曰

尼鳴聞報敵如雷震生瞋目

器電光

尼尤亮

怕台類脫獸恚狼弩敢細準將

徐隘稱

喇啊諸

法兜饒逆擊

群

兵沛用良籌

女買

耶朱

諸君可定謀何策能退敵

分麻

滕通曰

地最錄上將

群想如兵弩組路遠買被進擊立住營群渚定

屠

女徐真

乘此辰急可出師

時破彼賊必然勝

咄 差將進攻 明奇峯引 紫荊關上壯提封

堡障邊方氣勢雄 腹縕畧韜龍虎變 心存忠義

日星同駿馬來辰 無堅不摧無強不破 大刀向

處能守必固能戰必通 又曰 紫荊關戢紹

總戎姓明氏奇峯表字 如韜畧已閑武事 威

名又懾邊陲 麻邑 叟 參禪調固猷為 辟 子女

吏精才藝 麻 趙軍報曰 於九亮決悉反噬

敵噉如虎將爭來而城郭尽收 梅貞南唱

粉輪拱鬢罷髮教情色喉教響涕終

艷娥南唱 虎生驅分閨中才尼易讓忍冲人

才 梅貞南唱 綏兵雖分蹻噉急躡實拱固

款固些 艷娥南唱 油埃韻老略三易欣鄧

法陰魔寶茹 尤亮曰 諸將我兵一路奔波所

向無人阻礙 沛呵 於色細紫荆關外 意傳立響

七

馳疾、馬驟、駿、雄威振風行雷厲殺氣冲雲
暗霧陰遏敵盡生擒衝鋒無退避施其技展其
謀消其怨復其讐阿其讐亮兵同班同奮
我戈矛以各揚吾劍戟以五支兵布前後左右
中五色旗開青黑鞬赤白尤亮八將部將同
北唱稱爾矛比爾戟兮與子同仇奮其力展
其才兮克壯其猷勇若怒猷兵所共而臺軍難

等同曰尉志同奮激心甚歡怡決羅才漸將奪

阿

旗調曳飭攻城破壘踴躍可斬犀截鬼吃哮能

搏虎擒蛟破臺兵似火燎毛收城郭如湯沃雪

勢如火烈威若風行今日舉雄兵明朝收勝捷

尤亮曰

哈

吾心甚合諸將堪嘉

阿諸將

即日

奮干戈一齊驅士馬 尤亮八將部將同唱

兵塞野將如林人人齊奮力爭々各同心兵

諸將如於將分帶連色定悉路馳調恤將同

把酒杯鄧以增士氣嘖各倚調羅才智仍

分兵沛論事功女買大勇管先鋒馬強

充運餉陶萬方為參將群陶爵作護軍李

虎寵熊公平左右交熊虎並陳群前後隊進平

分官將群中道派家管看蹺後軍女將隨行

呵意各奮發威聲務必成功績大將勇八將

意大將勇八將

此敢疎
得如
蜀衆些起旅
尼拱爲事復讐
其徐耀沛

稍名號
朱恪饒
朱
數吐遣將兵
買合胞
朱

尤亮曰
哈副將色輸誠勸我
怪本師兜執意

麻逆情
凌朱沛朱諸
稍伯王些色正名晦諸將

於它合意
共
大勇陶爵萬方馬強李虎龐熊

公平可進同曰
尉齊喜慰齊喜慰已適宜

劫麻雀
吧疎
恭賀肅軍儀差使導帥令
雀尤亮曰

拱真讓不兄嫂崔麻尤亮梅貞同曰何略如此

情真甚厚自茲義益增長些移麻崔番尼榮辱不

相忘得失咸相助崔麻尤亮曰夫人共贊妹

等晷色典期出旅意婦媿調料役麻登程雅仰

急細將營昨分隊伍崔麻又曰何略器械它整

具群將士吏會璋阿諸將些每係吳師出沛有名女買耶朱如悲徐

我師何以逝兮市諸將可湏定此赫大勇曰

仇報復崔

梅貞曰

妹夫將共賢娘色哈全
尼共夫將拱如兄弟之

情拱色親姑仍麻拱渚親
余徐之朱朋夫將共賢娘
結兄妹拱
戀如骨肉

辭前
思黏
油往來拱姊姊
拯泥形骸麻如嘆
凡事必諧

其功買可濟朱

尤亮曰

沛

喇夫人歇

休姑拯
別羅意令女固
合情共座渚如
恚怒叱打飭箕

恹恹崔
豔娥曰最疎得
要碎色調箕弋兒台

况之

碎恚希夾

拯悶糴糴
何最它篤結倫常碎

十集卷之

躋產拯歸如法冲世蟬它也固多麻崔色詳蒸

法怒徐吟群法之婢吟真調此才箕麻曉朱連多艷娥曰

收風息樓飛化山芭海湧何尤亮梅貞同

曰曉渺、濤波沸動群宋、山岳飛來怒哈

才罕寔羅才麻寶也比寶多麻尤亮曰

徐吟真娘圖茂席畔調飽醉些灯粿忌色決相資

如多音麻尼崔色鄧狀才術施為昭煨群逃遂安惡

麻

喇吏叱謙柔

阿禾女意

咄夫君細會跣

一 鄧

此法

術

朱

匪情踪

低

尤亮曰

尉贊娘齊些

聞妙術

崔

不勝渴望

埃步

藉厚情誓肯來過

韓阿賢娘渚

忍法

之學冊陰魔

真

此才怒

聲

吓怛忝意

帝

艷娥

曰

鉢鉢

款色搔咬小枝

唧

碎嘆處此微才

崔麻政

大風急吹來五樓連現出

阿

尤亮梅貞同曰

哈阿

茂陣愈蘇為時

群

軀樓錄邏燭燭

怒

神凌

翟據危亡身

群

大勇添傷臂

軍意

急撤虎骸埋

痊唉躡兵馬整修

危

鄧商定良謀吐奮揚大隊

梅貞曰

尉何

肯來相會

疎

請入共談

暖疎賢娘碎固

賁賢娘妙術素諳

碎碎抑夥徐連

嘶夫將

碎碎細

奇

方試驗

女約鹹庄

艷娥曰

疎夫

拱虛通法冉

渚

訶易敢

啗啗仍

咏常才極楚奇觀

如得

悶見效

碎

拱噴略試

崔麻

梅貞曰

哈何

才危鹹卓異

馘餘朱詳才某崔如剪曰哈牢空擷妬ノ

色收低曉箕中一刀擎色退回末怒放兩脚些跣

是去阿翟據曰如剪某羅名翟據分符準

隘闕麻如飮吏朱織翅吳拱苦悲昂吳跡馭細決尼

願杯吏崔如剪曰曉牢拯垠闕隘ノ色納

屍骸末怒撒馭尼朱某拱哈捺樞怒歐些急脫

阿尤亮曰曉尙鍼凶惡崔胞叱怒嗔尼呵傷害

義

阿自劍

卜

如剪曰

崔

真慷慨

以是堪嘉

共歛使低
如曉

累得

麻

嘆色歆

末仍麻燥

閑衆

却婢

拱它決

茂

麻逆賊

怒氣衝勃，勇力震凌

凌

羅麻歐

奪他兵器奔騰，破彼重圍逃脫

阿

尤亮曰

尉闌

卜如剪叱賊奮發

破我兵

乞奔回

末怒諸將

傳我衆追來，勿饒他走漏

大勇

曰

如剪啊

你休逃走

尼

我已趕來

尼麻番

決

群
二將唉誇才怒諸傳我軍劍戟密排捉彼等

營門投納 平建曰 晚 弩忍倚軍烏合崔些

坤曳飭熊馳尼燬嗟欽差白氏遭危嘆俞貴馮言

遇害末呵如徐孟勢它無柰群徭排崔飭危難

當麻啞賢煩將軍努力奮揚破衆回京通報賊

朝廷急遣兵進討逆賊買伏誅朱渚如碎

力竭末朱琳緬款錦拱蓋汚歐料命某鄧朱賡節

尤亮曰 吾心真驚恍將 諸將急接來

低

梅貞大勇陶爵李虎龐熊萬方馬強公平

可進同曰 同奮我雄威決於他點輩兵起

云云 白震馮言平建卜如剪俞貴同曰 中詭

計心誠難悔過伏兵我已臨危未味仍麻磅之

傳其雄履險如夷 料死戰解圍脫難

白震大勇殺俞貴 尤亮曰 曉 三人它喪命

阿渚如貝碎得朱晏辰映得朱旺辰旺夫朱固
臨役之移妹拱灯雙唱歇女况之

杯酒焉足辭係武夫惟勇往崔白震曰尼鳴

尼鍊鎮將渚 扣駿妬鍊之希罕市朱昧低曉此同先

芒共尤亮曰最鍊如鍊尼羅拯沛物常如

悶瞻擎怪易市胞惜呵白震曰尉卒

寔以撐台阿馮言平建卜如剪俞貴

同曰嘆衆些急繼秘茂餘坤脫命崔尤亮几架仕云

絲還本空虛礙伍噫吳渾蹺之朱夥賊買表

西蹺蹺唯朱慍妬麻催徐些吐朱荆咲交杯仰

殺調馳驛矯麻過隈尤亮曰尉聽說不勝

悅懌崔捫心無限感懷阿碎想吳埃犀渚如余

吳吳共俺共饒市固埃調慍朱滿席璫昨

鄧匪蒸毒蜺馮言平建卜如剪俞賈同曰

哈看鎮將毒賊甚善待本官崔禮比合宜

派如麻崔渚位望碎羅皮共鎮將牢鄧况之於
如朝廷赦罪仍成朱鎮將末吳唉羣固罪之

婢麻諫讓姑帝崔尸壘壘麻尤亮响疎得乞哦
歎喇嘆唱勢碎辭啞拱空年疎哪、軍醞低叱

疎
、 眞調酬酢壺觴、
年 昨解煩勞道路、
使 帝叱疎欽

道阻且長
渚、
、 且長
窾軍士逃款挈護、
麻 用戎裝 固 累

倚追隨
麻崔
河 白震曰
可疎鎮將回還之姑
麻沛晦數黑哪全圖

長款領
浪鎮將
善忠誠 得
本色洞知、
年拱沛居命召
不侯駕而行渚國

干之
軍隨護 買
拯朱多派
姑麻崔、麻如碎共鎮
將尼吳

二
長

應公務矯麻尋

禮徐悲

尤亮曰

敢疎欽使
碎拱色別

麻係

君使臣以禮

崔辰

臣事君以忠

女碎想如罪
碎羅已甘萬

哭

死埃与

知連它關量色蒙

怪

易帶敢

移

群情猶

吏報

豫

响叱疎欽使徐役公色衝末碎持吏要俺隔
別饒色教尋夥徐報色返饒低些唉少敘寒

喧色末碎唉整裝應

召拱拯悶之麻疎尸 唉逝色公署唉暫擬中堂

色白震响鎮將坐朱碎坐具尤亮响叱疎欽哭

朝中欽使群碎羅迎遠罪臣呵碎牢敢同坐共

得疎唉得唉坐底朱碎蹲候消白震响鳴鎮持

審讓夥崔色哈碎羅欽使仍麻拱不逼一辰差

乞使碎遠疎姑仍同罪吳有餘徐量生殺崔

者碎甘心無悔麻白震曰啊鳴哈鎮將何須

認罪渚朝廷本已諒情乞末碎分吏朱璵數吳哪

全國長欺持朱鎮將路遠難知乞寬饒吏宜召

回京吳收休悉買保存朱著績姑鎮將啊碎

最待鎮將嘆唱恩主吳苦垌涓滴崔分碎沛湮

腦肝麻圖報女買沛朱解私情賊付朱這散鄧

佩于懷呵軍意常儀急出迎在道又曰錄叱聃

固喇詔誥碎城沛繼準闕城錄渚錄填請八公廳鄧恭

聞詔命崔麻又曰軍跣恭陳香案鄧拜受詔

文低鳴尼詳觀驚幸十分細認崔慚喜百倍語哈尼

碎彩比責台愚妹弩以辱典闔門箕呵意想熱

名萬古長存麻崔女埃為婦女賊一朝盡壞雙嘆洛啞

掩尼旦尸斃色灯劫痰史鞋強遣名汝麻叱錄錄

阿哈聞言喜氣揚眉於麻助力朱成功崔遂志移

崔俊俺唱俺習情朱儿鄧法變化朱靈啊鄧箕據朱要

寔稟明迷羅拱呂來試驗崔李虎曰叱碎

缺戈旅店被返鄧使人賊碎急稟中真欺算防

備市尤亮曰諸役意些糴它商議喇尼於

呵遵行人呵夫督諸人繞壁伏兵睢半席擲杯為

號啊意睢些一齊應呂同出於來政寶劍毆密

賁

賁

賁朱麻

艷娥曰

正

為賢嫂過爐朱苦

妬麻

崔渚

錦裏兒

麻

決撒

拱

夥麻疎要極思

可用女麻催
群如儉低同

遞女僧秘法密傳牒浪冊陰魔寶

鑑

冊女如冲
冊意

各妙音

汰官詳覽

輒

余奇方

調

色通

知微女麻如法儉哭雙
嘆嗔分失朱要賁

北唱

疎要如
法儉

撒

豆成兵可助威

夫呼風喚雨亦能為

徐娘

隨兄

助力施奇術

麻

顯我才能世所希

大勇曰

朱髭又曰委
凭崔魄落渚牢色身輕箕意解

繩急救生將藥忙調治低倦請張兄速至解救賢

嫂同醒來共大勇曰嗎甚奇哉堪惜

也以囉如役罷為娘決脰渚訶易某負情呵未

速除莖築墳塋些鄧朱遣家情麻思軍務色

艷娥曰疎要牢麻典逆情怨怒嗔呵排反目

緣由朱大勇曰媳役意苦分鋪尼喇尼

門外仍然關鎖

拱奇尼示女渚

固釘帝侯下

姑空憊是箕倭碎如

標闌走嘜嘜

牢餘拯別哈

阿

翠柳曰

吐錄姑如

碎

歛麝常侯下帽

碎妃碎悵

習於本拯朱探趾

色徐麻拯別意嘜嘜麻

牢晤於叱恪

吏

邀佃拯朱侯

女碎拱想

晃

翁共妃打隣

麻

憚饒

選之渚注魯濕鹹

柴

買悵佃姑麻

催渚宅

倚坤燂脍

夥麻

艷娥曰

尼

喇瞋叱邏

崔

情囁緘疑

尼采女意

急打破門扉

鄧

速進來房闥

愍威麻打妾賈負情朱如碎徐曩徐群惜安餘生吳

拱沛芒調不義渚之姪徐些急用赤羅度解邵昨

料薄命寡辭崔敘心中寄曲哀吟末八房內

閉門自衛唱淚如霜隕心似絲縈諄諄

分妾語貌兮君情孤妾勵誠臣之志慚君顧

奕世之名匪我之言耄曾是箕子聽寸心暴白

萬古丹青鳴艷娥曰宇房中寂爾無散群

麻細叮 嘆也無緣徒自恨碎埃固咄來 滿腔忠義

有誰哀 又曰 煨 獨傷懷以難開口新在

責閉惡欺挺厚麻 枉台喇妻欺麻崔女係吳

之如一女買 忍打碾義蹊麻 吏安珥儀頭石

凌朱沛米如夫若碎 咳 凶拱臭味潤戶清 挺忍

羅罪奇嬌鼓女麻崔麻 延訴排欣番歇夥祝

挺推察穢虛朱 泮理居 據執意蹺類作弊吏

阿、讀曰、治兵以信、求法以中、有要有用、有定

有空、潛則不測、動則靈通、夫誰與敵、變化無窮

又曰、呵哈妙哉、秘旨發蒙快也、奇方習氣

韓阿如些、法術咸精足、如鄧返會女功名必可成、崔

中、夕、徐、跡、陸、拱空、心、之、政、羅、意、細、永、長、兄、帶因、迦、探、賢、嫂、女、

矯、麻軼、念、相、友、帶朱、解、溪、深、懷、阿、繡、屏、嘆、

孤、芳、對、影、苦、心、哉、一、步、踟、躕、斷、九、迴、呵、挺、別、緣、

壯、碎、嘆、凌、

以可彰昭崔隈
指悉唉吏房
麵曝淚矯
虎共衆帶

唐艷娥唱
涼風快夕暮雲輕
明月窻窺夜色

清不解女工
低小技辰披韶
畧學談兵又曰

唐大勇羅
親光唐艷娥姓字麻如
春爇腦梅群

封慈群
踰拂披柳渚拚萌
如得些女辰學思罌

常撈揀文藝武經夫
添恹恹因
僧傳師授蚌麻
如些

徐悲
欺靜夜何湏織貝歐
冊陰魔些
暗誦底
立功

早取賊頭來報狀

如雙

母遺後悔

真鞭夫

自特

名節永標芳。

大勇曰

又

可怪哉蠢婦顛狂

擊鼓慢我英雄威望

啊喇

北唱

繡屏倭

彈

唇鼓舌相欺弄

尉閣又歟夫悶踴又簪婢態如

隨羅唆凌、嚙

異意他心

朱倭表

勿面言。

又曰

繡屏買茂路尼倭

嘿須呵特魂

嘿麻群干懶決

打朱散壳

雀

繡屏曰

嚙

真毒惡心甚羞愁

拱如罷朝廷所命

者

帝愍之尤氏

麻

報恩

姑前况之

要鉏庄

興

歷世為臣

興功名祿秩

於牢安失身

麻

附賊

凌朱沛朱色嘆唱辰清祖吏朝廷相將

萬不及一則立見危亡欺意

身家也招殃不測

女麻雀 戚屬調連累無窮

姑庄叱暮夫夫君碎共夫君興榮辱相共

生死不離 鐵碎想此事

傾身懇夕披忠垂淚諄

諄嘆內諫希

北唱

疎夫居碎想

可料先機

處變牢朱鄧安朱煖唉持吏妬煖晚屈鎮將庄

不敢乖寢如吟寢抵蹠寢倚寢咏寢它寢苦院命些寢

北唱夫人望寢於寢嬌寢歡寢些寢哭寢鎮寢官寢引寢拔寢以寢有寢

渚況之要寢相親可嘉徐之且隨彼以成功業如

麻寢夫妻共顯始有終朱不負吾父作爪牙

繡屏曰呵如夫君麻錦諸沛爐賒嘿真唉宜

所泚色市大勇咱夫人抵哈夫人有何所見麻

些想此

類蜺蜚群別貪生

些况之

傳心將

怪麻

夫狂哈職務

天新屏响不渚夫將回同行共庄

鎮富油奮武

本職決隨機

麻雀

繡屏曰

大蘇

背碎持吏

如役后吳係敗成強弱非輕

審順逆羸輸要

熟色

北唱

碎蘇夫將

尤逆行

吳座厥罪已應

赤族、凌夫君助虐

啊丕

平生何謂丹心

大勇

呵分如喇夫人

據執經

些

咏咲群琳

如

跣

即奔馳加心常伺候。
段繡屏曰：
叱 尉夫將

帥營親就。
哈 困何由。
賊 私室違回。
哈 雙 唐大勇

曰
夫人數羅棋固役賊
役意矣。
老 聰。
尼 咧。
尼

棋紅福。
尼 麻雀
繡屏曰：
地 珠夫
將 碎想
這事
羅 最關

得失。
哈 極
夫君何以依違。
哈 麻雀
大勇曰：
呵 雀
咧

意沛晦之。
渚
悉尼它料歇。
末 麻夫人些
街 吏如些
共鎮將

興
義箕此劫。
群
擬朝廷。
工 麻侍臣
尼 雀
恩怒過輕。
噫 賊
麻

大勇李虎龐熊陶爵萬方馬強公平楊可進同

曰

鳴哈

休拜下

珠

請起來

市埃

報冤

仇矢願無差

潜如貝

同榮辱

夫

臨危

拱

不變

麻

尤亮曰

疎諸將

噓

沛勗諸人相勉

從尼吳

尼

本色灯百折不回

徐麻徐嘆

調特悉渚漏江

啼

埃

徐細役昨算謀計

崔麻李

向驛路巡遊

朱

謹細

如

過使人沛

回報勿遲

啊

李亮曰

叱

奉令

西受繼、妬帝、色、曼、辰、清、况、之、上、將、吳、英、雄、出、

依、兵、馬、精、強、糧、械、

元、足、奸、回、沛、啊、

勢、叱、孟、吳、

變、如、徐、得、

叱、嗜、朱、埃、

雖、冬、多、奸、坤、敵、鯢、鯨、朱、節、麻、响、

助、功、尼、貝、

調、色、

合、情、

徐、崔、

決、惡、

真、

呵、距、舉、事、

帝、

尤、亮、曰、

徐、於、

諸、將、曼、凌、以、拱、喉、些、辰、

此、是、回、生、起、死、多、蒙、為、

義、兵、憐、

崔、厚、彰、跡、諸、將、徐、碎、極、

茂、解、尼、在、謝、合、

願、係、吳、人、無、信、

森、苑、姪、

真、埃、

拱、行、回、

耐、脫、啼、

上將 徐嘆 泉呵 託整我戈矛 尼 碎願 撒 於他使者

崔 尤亮曰 蹴副將些 副將羅歇勇果 姑仍

斯言 咏 軼道謙恭 尼况 飭之 尼共些 敢探朝中

崔 罪在某 底點些 趙 安味 細 麾下 李虎麗

熊陶爵萬方馬強公平楊可進翟據同曰 嚙哈

上將何勞憂也 姑市渚如喇唐 吾曹竝已合耶

彰 麻吟持 功如圍 牢 安脆拯他 群 罪之姑 麻 捕

夥嘆款付固謙抑嘆唱麻室且帝尤亮响
各倚
跡諸將如役尼拱雅言夥仍麻

悶詳事体丕拱其聰聰燂緣由
此它無可禁何徐
尼跡諸將事已至

碎
嘆對輪尼甘紹幽囚
各盼
納貝欽使鄧如厚

賞
麻崔
唐勇曰
呵瑪哈
上將何無料量此言
崔

未合機宜
夥
夫妬麻曉此
對羅
得大熱
麻
卷群

被誅夷
之台况
些
麻
端力
朱夥
難期榮遂
麻
朱
意

星丕
絨冊
固敦浪
居視臣如草芥
崔
遜視君如奴
離
女

唐大勇崔據李元龍熊陶爵萬方馬強公平楊

可進同曰

此聞緊催不敢少停。鳴見異狀佳

難勝詫異

尼步尼選

因牢氣帶淚

麻

吏對武常衣

嘆唱

衆帶此驚疑

此

喇達真告示

此

亮曰

啊

覓會合強添慚意。胆咳嘶奇苦關喇

步尼此諸將如

碎悲

徐哭 本罪人圖計之碎

尼

麻諸將群小過禮

唱

帶大勇咄咄上將回役之其氣咳哦咄朱要趁
貝碎別見矯麻貝碎覓孰慘切嘆唱貝碎忙憐

事情之掣力朱恁吏茂辰嬌清油作孽麻凶遭凌

氣親拱無辜麻連累裏嘆嘆得呵它拯想儿秉鈞佐

治移安信類掩袖工讒朱忤尼洛如啞僉謝尼氏尼杯謝家

麻分蘭段僉買甘如報麻用尤氏群粵啼僉拱報

崔夫人如些徐為悶朱賄敦孝怪易埃吏貴鄧念忠呵

人徐嬌整修床事家中鄧要會議眾人堂上賸

又曰軍急召來諸將鄧明告寸情低

大禍心。嘆心似火淚如霜誰把魚腸割我

腸

昆餘吹竅空吟
麻典耐尼洛

不料同家遭慘毒

噪諸生碎
吳麻公之

低

使吾終古痛難忘

鳳梅貞曰

疎夫將如
事情嘆嘆

哭

埃拱恚大慟最傷

仍麻嘆
嘆夫將

沛蹻明

麻

節哀順

變

色前徐役
色急歎嘆

急怛斫

朱

禍機脫免昨鄧轍苗裔

繼傳

如女

丕買浪孝念不愆

渚

慮羅忍傷心無既

女羅何益
於事朱

尤亮曰

呵

耻勸諫強坤嘆淚想

將公數羅令妹名妃曾如害劉娘之女子吏被
碎園耽浪謝

家訴發羅織呵朝廷公法致干連相府之夫妻傷
多端正絨

害同家誅戮不絨姑埋瘞得固明易字逃災不
碎

可稽又曰跡相公崔役也急彰禍它不及噬臍嘆
也

謀呵當先措手勢尤亮曰煨摧六腑以失

三魂以抱抑難言以懷驚不定以又曰神

恍惶乍迷乍醒心酸疼如割如烹痛深情以嗟

遭殃 又曰

夫人賊些持夫如恬風起
刺鳴吏貝恬夢見尼煨崔
逃家

申 拱 固役懷愴賊心下 買

添調憂慮 夥夫
人呵

鳳梅貞曰

碎想 蘇夫將
夢兆本羅幻事 嘿
夫居唉

呵寬心

戈帝極
拱為惡爐怯陰愧 賊買生
咭妬麻崔潛塊

典對災殃競恢

朱夥雙

尤福曰 煨將
堪嘆息

以 甚這危以 尤亮曰

嘯尼 尤福
依麻渚 我雙親

何在 市汝速可報知 此

尤福北唱
乞將公
啲稟疎

不勝痛念些何忍分離些嗚醒來一夢甚奇麻

淚下雙眸猶濕尼呵回想難禁涕泣些徐道來俾

得餘詳尼北唱夫人夢見雙親與妹娘

凌麻狀貌衣裳甚些回來泣訴甚悲傷些浪妹娘

姪世子雙凌女賊朝些闔門棄市真悽慘些買些浪

如此奇冤我勿忘些末得吏因覓浪欽差白震已

我關些陽說召回些陰拿解些賊些浪些可先防備免

啟如

尤亮曰

夫人如夫人分嘆咽此不諸
神尼渚如意些持夫麻曉

恬意舌羅奇障

凌

役尼牢拱歐爐

渚拯空咏

老親當路多虞職本職闕懷莫解

尼渚拯別異
役之麻奇吒

嗜呵

倚帳沈思掛礙深更不寐徘徊

彭尼鳳梅
貞吟蹀夫

將如恬尼言出拱渚別鄧夫將何必勞神焦思
朱彰嘆唱市徐膳色是虧夥嗔夫將唉休息色群

如恬尼言出如何來類拱別麻尤亮
吟吟夫人分嘆咽拱沛妬唱崔辰

更色是

唉暫擬宜

群

役諸細崔群徐應駱

崔麻

又曰

義如刀劍唯米佳呵須急妥燂烟朱既低鳴選

如鍊莫邪吳羽怒叱紾夥麻牢無故自然麻率

羽拱奇夫些錦恬意叱鍼憂懼崔遣恚尼之掣驚

疑夥麻夫些曉舅夫人庄見識拱高奇帝論這兆此

如何凶吉分麻鳳梅貞曰君碎據愚見麻

細心料度尼這兆為兵象它不差勢外勢

番弩恃勇爭來鄧使夫將勅平受賞姑麻崔渚

雄窈窕幸同心

媼歎些百
年偕老

富貴相期誓海深

鳳梅貞吟

殊夫將征敢希
渚碎持吏如碎

鶯畧諳閑如夫將
麻吏固

役之辰
碎低

堪共濟

思渚拯

杯盤酬酢屢交斟

大風
云云

尤亮曰

鳴選尼
吟辰

唳吟哦

羅
群諸滿嗣音

麻
牢陣風

雨、它作響

拱奇踰吒
啫羅踰聽

習習滅燈飄帳瀟灑撼

樹鳴梢

怒鳴渚啫之麻
驚惧吒啫尼噴凌麻

義如鬼哭神號

麻

遣窻昏室暗

冥鳴徐吏啫之麻
鏘尸於飛似不箕雀

啫之動

員崔它藥傳蛾眉柳質犀洛麻夫人些移吏如

神骨肉汰扣顯秩群外瓜牙吏產強兵婢麻也慢唱辰

添清吏媼軋些羅調傳才名些些極悶麻浪清如事

勢意拱油悉願欲仍移麻崔積想唉如厚祿噫臧

群諸安他心清噫些臧唉徐欺鯨鰐演沁群沛咄拱

匪志鯢鵬驅飭崔麻夫人徐膳最清問空別從之朱慍些吏對飲邈示女醜低

河好相對誠相得暖同飲又同吟朱慍吟英

二五五

感戴君恩期竭力

咄舌 音尼

効勞臣分不辭難

白震南唱

尤氏體 喉嚨

甘類悵倭謀奸

仍麻固 繼之

裕

邪色撰

咄舌

株頑易除

馮言平建卜如剪俞賁

同北唱

我武惟揚應濟事良謀潛運必殲渠

白震南唱

魚鱗闕逐驢耳跡發終夢買噲刀

姓尤亮曰

尤亮舌粘蠻夢熊羅字號

麻如 坵低

與鱗闕除要

些群

總鎮職顯榮

些

結緣共鳳氏梅

全至歡

如貝

碎道

碎

羅

挫

難

敗落

尼決調奮

尼麻

蹈火

赴湯

心不轉

群

於渠斬

載力循強

尼麻

決

蹻

款謹密

提防

渚

之礙

麼反側

啊

白震曰

各時

色

怛

竭

意

須

同心

啊

共

饒

調

逐

駭

細

姪

咄

南唱

細

姪

審

驢

仔

細

姪

咄

坤頑

馮

言

平

建

卜

如

剪

俞

貝碎

皮本麻 飭才今此迄歌影麻罷不職朝 差吾曹

奉遞綸音如點細 陽撫諭群茹羅 陰施拿殺女 職

採遣多兵同發鄧 昨朱撞寸念不疑渚各時如

羅苦妬仍麻臣道焉敢辭危 呵意咄些 引若到此浦 隨機尼 同聽吾

附耳尼意 諸君須如意當事可 尽心呵些 羅道碎麻意

勿辭除處直臨些 牢朱 務獲奸臣回 解咄 馮

言平建卜如剪俞貴同曰尉 聞言甚合以 得

威和演傳第一回

白震盡節尤亮舉兵
奇峯守關桂卿擒賊

聆賢論以推恩百姓足孰與不足備福疇而行

範。庶民同是謂大同。職侍郎才篤熙工。稱白震

志慄濟世

又曰

各時數
異於

為尤氏心調乖戾

噫

哪朝廷

色

據法誅夷

諸仍麻
唉群

尤夢熊

羅

逆賊

長兒

孝吏

職總鎮魚鱗重閩

女唉箕
渚如拳

將士罕羅

七
卷

卷

白震

馮言

平建

卜如翦

俞賈

尤亮

鳳梅貞。尤福。

唐大禹。

李虎。

龐熊

陶爵

萬方。

馬強。

公平。

楊可進。

段繡屏。

唐艷娥。

翠柳。

翟據。

部將。

亮兵班。

明奇峯

趙軍報

滕通

楊近

莊氏

芝卿

桂卿

李守忠

守備四員

惠卿